

Nguyễn Văn Dũng

TRÒ CHUYỆN VỚI MÔN SINH

Huế - 2014

Lời tác giả

Võ luôn có hai tầng, võ thuật và võ đạo.

Võ thuật là hệ thống kỹ thuật, quyền pháp, đấu pháp, nội ngoại công phu nhằm trang bị cho người tập những kỹ năng diệp dụng để tự vệ chiến đấu.

Võ đạo là phẩm chất, đạo đức và những nguyên tắc căn bản trong các mối quan hệ xã hội. Phẩm chất, đó là ý chí, tự tin, kiên trì, kỷ luật, đoàn kết, dũng cảm, hào hiệp... Đạo đức, đó là yêu tổ quốc, yêu đồng bào, hiếu đễ với cha mẹ, thủy chung với thầy bạn, nhân ái chan hòa với mọi người, với thiên nhiên vạn vật. Người Nhật xem võ đạo là yếu tố tinh thần của võ, nó quan trọng cũng như dòng điện (tinh thần) so với bóng điện (võ thuật). Tinh thần, đó là một cái tâm tĩnh lặng như nước, một cái thân trong sáng như trăng, một cái chí sắt đá không gì lay chuyển; một cái đức nhân ái, công bằng và cao thượng; một tri thức thấu đáo về nghệ thuật, thơ ca, nghi lễ; một cốt cách ung dung, trầm tĩnh, đĩnh đạc.

Lời giới thiệu

Không chỉ trò chuyện với môn sinh

Cuốn sách này gồm một số những câu chuyện nhỏ tôi đã chia sẻ với môn sinh trong thời gian nghỉ giữa buổi tập, những lần thi lên đai, những lần sinh hoạt dã ngoại, những lần hành quân lên đỉnh Bạch Mã, và một số được đăng tải trên trang nghiadungkarate.com.vn

Thành tựu của võ - về cả võ thuật lẫn võ đạo, đều không từ những rao giảng lý thuyết mà được kết tinh qua quá trình khổ luyện, chiêm nghiệm, và chứng nghiệm. Nói theo ngôn ngữ của thiền, ai tu nấy chứng. Bởi thế, những câu chuyện nhỏ kia chỉ là những gợi mở trong các lần trò chuyện với môn sinh. Mong rằng bạn nào có duyên đọc, cũng xin hãy tiếp nhận với tinh thần ấy.

Xin chân thành cảm ơn anh Trịnh Tú, Vĩnh Quyền và Trung Dân đã hết lòng động viên. Cảm ơn anh Lê Thanh Phong, Lê Đức Dục và Lương Duy Cường đã dành thời gian đọc bản thảo và chia sẻ kinh nghiệm.

Tác giả
Huế, 3/2014

Đây là cuốn sách võ sư Nguyễn Văn Dũng viết cho môn sinh. Thầy không dám giáo huấn ai ngoài học trò của mình. Bản thân cái tựa của cuốn sách cũng là một bài học về sự khiêm tốn.

Là học trò văn và là môn đồ Karate của thầy Nguyễn Văn Dũng suốt hơn 30 năm, tôi từng được dạy dỗ bằng những mẫu chuyện nho nhỏ như những câu chuyện được viết ra trong cuốn sách “Trò chuyện với môn sinh”. Có những chuyện thầy chuẩn bị trước, nhưng cũng có những lần thầy bàn rất đột xuất, đề tài đưa ra bất ngờ theo cảm hứng của thầy. Những lúc đó, có khi xuất hiện nhiều ý tứ thâm sâu, nếu chịu lắng nghe và suy nghĩ, sẽ học được rất nhiều.

Cũng có những câu chuyện được thầy trích ra từ những cuốn phim, cuốn sách, hay từ bài viết của các nhà văn, nhà báo trong và ngoài nước. Nhiều khi buổi trò chuyện chỉ là đọc và phân tích một bài thơ, một bản nhạc. Mỹ cảm về thơ ca và âm nhạc có được trong tôi dù ít nhiều, cũng tích lũy từ những buổi trò chuyện đầy cảm hứng nghệ thuật như vậy.

Đất nước không ít trầm luân, cái đói nghèo, sự lạc hậu, điều u mê cứ bám riết lấy dân tộc. Thầy thường nói với chúng tôi, những thứ đó không do ai mang đến cho mình, mà do chính sự ngu dốt, bảo thủ, hèn kém của chính bản thân mình gây ra. Võ sư

Nguyễn Văn Dũng không có tham vọng viết “Người Việt xấu xí” như Bá Dương viết “Người Trung Hoa xấu xí” để cảnh báo về nguy cơ lụn bại của một dân tộc đang mất dần nhân cách. Thầy chỉ dạy học trò về những thói hư tật xấu của người Việt. Tôi cố gắng tự sửa mình để làm người tử tế và tự thấy có trách nhiệm với đất nước qua những lần trò chuyện với thầy.

Không gian của những cuộc trò chuyện rất rộng mở, không như những bài học giáo dục công dân dưới bảng đen, cũng không chỉ là những bài giáo huấn đạo học trên võ đường, mà còn là những trao đổi lúc thả bộ trên đường Lê Lợi, lang thang bên bờ sông Hương, ngắm hoàng hôn trên đỉnh Bạch Mã, uống rượu đêm Nguyên Tiêu trên núi Ngự Bình. Hình như với thầy, mỗi không gian phù hợp với một câu chuyện, làm cho nó sinh động và có cảm xúc hơn, cho nên có sức thuyết phục người nghe hơn.

Những câu chuyện đó gắn sâu vào tâm trí tôi, bởi vì quá đơn giản, quá dễ hiểu và quá hay. Với tôi, đó là hành trang cần thiết cho cuộc đời mình.

Từ năm 1986, tôi từ Huế vào phát triển phong trào Karate tại Sài Gòn, không được nghe thầy trò chuyện trực tiếp, thì cũng được dạy qua những bức thư. Thời đó còn viết thư tay, gửi bưu điện. Thư của thầy luôn viết rất ngắn. Cuối thư bao giờ cũng có gửi lời thăm người thân của tôi, và đặc biệt là câu “Phong nhớ tìm đọc cuốn sách... của tác giả...”. Mặc dù làm nghề võ, nhưng tôi có sự tự tin về chuyện chữ nghĩa, đó là nhờ những lần trò chuyện với thầy qua thư và biết được những cuốn sách hay để tìm đọc. Có lẽ vốn liếng tri thức sách vở giúp tôi sống bằng

nghề văn sau này là nhờ mấy chục năm cùng đọc sách với thầy của tôi, võ sư Nguyễn Văn Dũng.

Trở lại với cuốn sách “Trò chuyện với môn sinh”, tôi muốn chia sẻ với sư huynh đệ rằng, đó là những bài học rất quý, là những cảm nang sống cho mỗi người. Nghệ thuật cao diệu nhất chính là sự đơn giản, tư tưởng cao siêu nhất cũng là sự đơn giản. Cuốn sách “Trò chuyện với môn sinh” gồm những câu chuyện nhỏ, viết ngắn, văn phong mộc mạc, dễ hiểu. Ai cũng có thể đọc và hiểu được rất dễ dàng. Cái khó là từ tri đến hành luôn là một khoảng cách đầy thách thức.

Tôi không muốn nói cuốn sách của thầy Nguyễn Văn Dũng là cao siêu, nhưng tôi tin rằng nếu các sư huynh đệ đọc và “hành” đúng như vậy thì cuộc sống của mình sẽ thay đổi tích cực, cuộc đời mình sẽ có một giá trị khác. Giá trị đó không phải là giàu sang, chức tước, mà là sự tự tin vào bản thân vì có thêm kinh nghiệm và kỹ năng sống, là hành xử văn minh, nhân ái với cộng đồng và tha nhân, là sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và đất nước. Và là sống đẹp.

Không cần triết lý to tát, chỉ những câu chuyện nho nhỏ thôi nhưng có thể giáo dục nên những con người hữu ích. Cho nên, cuộc trò chuyện của võ sư Nguyễn Văn Dũng không chỉ với môn sinh, mà còn là sự chia sẻ với cộng đồng, đặc biệt là thế hệ thanh thiếu niên, các bạn trẻ, niềm hy vọng của tương lai đất nước.

Xin mời các bạn trò chuyện với thầy tôi - võ sư Nguyễn Văn Dũng, qua những câu chuyện nho nhỏ trong cuốn sách này.

Nhà báo Lê Thanh Phong

Chương I

*Với mình - Chiều hôm qua một đạo quân
không làm tôi sợ. Tối hôm nay tôi sợ bóng
mình*

Tự chê

Hôm nói chuyện ở CLB Karate của Trường Đại học Cảnh sát, một sinh viên hỏi tôi “Là người thành đạt, xin thầy cho biết yếu tố nào đã giúp thầy thành công trong đời?”. Tôi trả lời ngay “Phải luôn luôn nghiêm khắc với mình”. Rồi nói thêm “Tôi thuộc loại người ai khen thì vui chút chút, nhưng được ai chê nhất là chê đúng và chê xây dựng thì tôi rất vui. Có nhiều việc không ai chê thì tôi tự chê mình, nhiều khi tôi tự tát vào mặt mình, tự răn mình”.

Nhờ tự chê mà con người tránh được thói xấu bảo thủ, chủ quan, giáo điều, hoang tưởng. Nhờ dám đối diện với cái sai của mình mà ta dễ dàng tìm ra cách sửa sai và không ngừng khát vọng vượt qua chính mình.

Còn nhớ, một trong mười lời khuyên của nhà bác học thiên tài Albert Einstein là “Hãy luôn sửa sai”. Ông nói “Con người không bao giờ biết sửa sai thì sẽ không bao giờ biết tạo ra cái mới. Đừng sợ sai. Sai lầm không phải là thất bại. Sai lầm có thể giúp bạn khá hơn, thông minh hơn và nhanh nhẹn hơn, nhưng với điều kiện là bạn phải nhận ra sai lầm của mình. Muốn thành công, bạn hãy sai lầm nhiều hơn gấp ba lần hiện tại”.

Cái đẹp bên trong

Tôi có cô bạn đã 40 năm rồi mới gặp lại. Thời đi học, cô thuộc vào hàng nhan sắc ở Huế. Có hai điều tôi không hiểu về cô bạn cũ. Một là, cùng thế hệ với mấy nhan sắc U60 mà sao trông cô trẻ quá, trẻ như chỉ mới 40. Hai là, ngồi nói chuyện với cô, tôi cảm thấy ấm áp, nhẹ nhàng, trong sáng, lâng lâng cảm giác trân trọng và tôn trọng. Mỗi khi chia tay rồi tôi mới nhớ ra, trong suốt ba giờ chuyện trò, cô hỏi han tôi đủ điều về bạn bè, thầy cô, người này người nọ; nói đủ thứ chuyện về người thân, về cuộc đời, vậy mà cô chẳng nói chi về mình.

A! Bây giờ thì tôi hiểu ra rồi. Đó chính là cái đẹp bên trong. Nhiều quý bà thấy tuổi già xồng xộc tới, sợ mình không còn xuân sắc như xưa, họ chạy vạy đi tìm mấy thứ mỹ phẩm hảo hạng tưởng có thể giúp họ vớt vát chút hương sắc một thời đã qua. Họ nhầm. Chính cái đẹp bên trong mới giúp họ vượt qua truân chuyên, vượt qua tuổi tác, mãi mãi trẻ trung, quyến rũ. Cái đẹp bên trong, đó là sự giản dị, khiêm cung, chân thành, chăm chút, nhân ái, bao dung... Thiếu cái đẹp bên trong, nhiều nhan sắc về chiều trông xơ rơ như cánh đồng thiếu nước. Cái đẹp bên trong, có lẽ đó mới là thứ mỹ phẩm hảo hạng mà không phải ai cũng nhận ra.

Đâu phải tại thể dục

Chị vợ bạn tôi nổi tiếng là người phụ nữ dịu dàng, nhân hậu, lại có cái đức cực kỳ cao quý: không bao giờ tọc mạch chuyện người khác. Vậy mà từ mấy tháng nay, cái đức ấy bỗng biến mất. Hoá ra là tại cái chương trình thể dục buổi sáng. Thức dậy lúc 4 giờ 30, chị hăng hái gia nhập tốp U60 trong xóm đang í ới ngoài cửa. Thế là họ lên đường, vừa đi vừa chuyện trò cười nói, đủ chuyện trên đời, chuyện ông hoàng ông huyện, chuyện con nọ mụ kia, chuyện đầu thôn cuối xóm. Đến bữa cơm, chị bắt đầu phát lại! Bữa cơm nào cũng phải nghe đủ thứ chuyện tào lao của thiên hạ, anh bạn tôi đi từ sừng sốt đến phần nộ, cuối cùng cay đắng. Anh nguyên rửa cái chương trình thể dục buổi sáng của vợ. Tôi an ủi bạn, đâu phải tại thể dục mà chỉ tại cái tật ngồi lê đôi mách đó thôi.

Theo lời khuyên của tôi, sáng sáng anh hy sinh cái thú uống trà và chăm sóc cây cảnh để tháp tùng vợ thành nhóm hai người, vừa đi vừa thở, vừa im lặng và rũ bỏ tạp niệm. Hôm gặp tôi, anh khoe “Bữa ni tốt rồi, tốt rồi”.

Thế đấy, cái tật ngồi lê đôi mách nó làm hư người ta, vậy mà không ít người cứ nghĩ đó chỉ là thói quen vô hại.

Sức lôi cuốn của sự im lặng

Thời sinh viên, bốn thằng chúng tôi cùng yêu một cô gái. Những ngày cuối tuần, không hẹn mà nên, chúng tôi thường tề tựu đông đủ ở nhà nàng. Cả bọn thi nhau tán dóc. Đứa mô cũng ngầm ý nói với nàng rằng chỉ mình tôi là chân thành nhất, chỉ nghề nghiệp tôi là ngon lành nhất. Thằng Đản y khoa khoe ra trường lương cao, được trọng vọng, mai một mở phòng mạch giàu sang phú quý. Thằng Mãng đơn đơn tự đắc, sự đời “phi thương bất phú”, làm ông chủ thầu như nó mới thật ngon. Tôi, dân sư phạm, điểm mạnh của tôi là khởi đi quân dịch; thời tao loạn, em mà lấy tôi kể như khởi thành quả phụ. Riêng thằng Duy chẳng nói gì, chỉ cười cười, im lặng lắng nghe. (Mãi sau này tôi mới biết, lúc ấy bên sau cánh cửa phòng khách mẹ và chị gái nàng không bỏ sót một chi tiết nào).

Năm sau ra trường, tôi vào Quảng Ngãi dạy học. Thi thoảng mới nhận được đôi ba bức thư hồi âm. Năm sau nữa, tôi nhận thiệp báo hỉ của nàng. Té ra chú rể chính là cái thằng im như thóc kia.

Chao oi, bấy lâu tôi cứ tưởng tôi biết tất cả hoá ra tôi chẳng biết chi cả. Cho mãi đến giờ, tôi vẫn không hiểu nổi thế là do số trời, do sự tinh tế của mấy cô gái Huế, hay là do sức lôi cuốn của sự im lặng?

Con người không bao giờ sai

Chừng này tuổi trên đầu, tôi tin rằng ở đời chuyện gì cũng có thể xảy ra. Thế nhưng cái chuyện khiến ông bà bạn tôi ly dị nhau ở tuổi 53 thì tôi không sao hiểu nổi.

Năm rồi tôi tình cờ gặp anh ấy ở phi trường Tân Sơn Nhất. Anh đi Mỹ thăm con gái theo diện du lịch. Anh tâm sự “Chắc ông ngạc nhiên lắm phải không? Thì mình cũng thế. Vợ mình là người phụ nữ tuyệt vời, giỏi giang, chung thủy, thương chồng thương con, chỉ có điều cô ấy mắc một sai lầm kỳ cục, đó là không bao giờ chịu nhận mình sai lầm. Nghĩa là cô luôn luôn đúng. Nghĩa là hễ có gì trục trặc thì mình lo mà dàn xếp, năn nỉ, xin lỗi. Nếu không “chiến tranh lạnh” có xảy ra sáu tháng, một năm thì cũng cứ mặc kệ. Ông có thể tưởng tượng được không, hơn 30 năm chung sống chưa bao giờ cô ấy nói với mình “Em xin lỗi, cái này là lỗi tại em”. Suốt đời phải sống bên cạnh con người không bao giờ sai, trong lúc (vì lý do này nọ) mình phải nhận mình không bao giờ đúng và phải luôn luôn xin lỗi, riết rồi mình không chịu nổi nữa!”.

Tháng trước, đi dự đám cưới con trai người bạn, tôi tình cờ gặp lại “con người không bao giờ sai” của bạn tôi. Trông chị gầy và héo hắt quá. Chị đi trong đoàn họ nhà gái. Để đảm bảo đoàn đưa dâu có đôi có cặp, người nhà ghép chị với ông cụ còm rộm đi chân cà thọt. Nhìn cảnh ấy mà không khỏi chạnh lòng.

Ngáy

Từ hai năm sau này, không hiểu sao tôi mắc bệnh ngáy. Lúc đầu, nghe nhà tôi phàn nàn, tôi không tin. Tôi mà ngáy à? Tôi chúa ghét mấy người ngáy, vừa làm phiền người khác khó ngủ vừa có vẻ phàm phu tục tử sao ấy. Cứ nghe ai ngáy là tôi liên tưởng đến cái ông Trương Phi nóng nảy, vụt chạc, khi nào ngủ cũng ngáy ầm ầm.

Buổi tối đi ngủ, tôi cố ý theo dõi xem có nghe mình ngáy không. Không hề. Đúng là tôi không hề ngáy. Tôi chắc ăn bèn hỏi nhà tôi “Hồi hôm anh đâu có ngáy phải không”. Bị nhà tôi nguýt cho một cái dài ngoằng “Hừ, còn không à. Ngáy trợn trợn”. Tôi hỏi con gái tôi, con gái tôi cười cười “Dạ, ba có ngáy ạ”. Thiệt là vô lý hiện ngụy. Rồi mấy lần đi du lịch, ngủ cùng phòng với người lạ, tôi hỏi họ tôi có ngáy không. Họ đều vui vẻ xác nhận tôi có ngáy. Vẫn bán tín bán nghi. Tôi hỏi nhiều lần, với nhiều người, họ đều xác nhận vậy. Thôi rồi, thế thì tôi mắc bệnh ngáy hẳn hoi thiệt rồi.

Ngay khi buồn lòng xác nhận sự thật ấy, tôi bỗng giật mình nghĩ về một chuyện khác. Chao ôi, chỉ là chuyện tôi ngáy sờ sờ ra đó, ai cũng nghe, cũng biết, vậy mà tôi vẫn không tự nhận ra, huống chi nhiều chuyện ẩn khuất khác của tôi liệu tôi có thể tự biết được không? Ví dụ, liệu tôi có biết được tôi là người ngay thẳng hay dối trá, trung chính hay lọc lừa, nhân ái cao thượng hay thù hận nhỏ nhen, có ước mơ hoài bão hay chỉ vụn vặt tầm thường. Mà đã không tự biết cái xấu của mình thì làm sao tự sửa sai, tự cải tạo để nâng mình lên! Và, một con người nếu đã không biết mình là ai thì liệu hẳn ta có thể làm nên trò trống gì trong đời!

Thế đó, con người ta có thể biết đủ thứ chuyện trên đời, cả chuyện của những thiên hà xa tít mù khơi nhưng chẳng biết bao lăm chuyện của chính mình. Cho nên, muốn biết mình, cách tốt nhất là phải nghiêm khắc với mình, phải lo mà tự chê mình, đặc biệt nhờ bạn bè và người thân chê giùm.

Coi chừng cái lỗ tai

Có ba cơ chế thể tạng mang đầy tính thiên vị. Một là, trái tim - yêu nên tốt ghét nên xấu. Làm quan mà không biết điều ấy sẽ dùng “nịnh” mà bỏ “trung”. Hai là, bộ óc - thấy cái chi của mình cũng hay cũng tốt. Có học mà không biết điều ấy sẽ thành bảo thủ, chủ quan. Và ba là, lỗ tai - miệng hát bao giờ lỗ tai cũng nghe hay. Thích hát hò mà không biết điều ấy có khi làm trò cười cho thiên hạ.

Trong hội đồng giáo viên trường tôi có giọng hát được mọi người cực kỳ mến mộ. Cứ mỗi dịp học tập chính trị hay họp hành đại hội, sau những bài báo cáo khô khan, đến mười phút giải lao mọi người nhao nhao đòi anh lên hát. Cái độc đáo của anh là vừa hát vừa diễn xuất. Ví dụ, đoạn “xe ta bon bon trên đường” là hai tay anh lắc lia lịa, không hiểu sao xe đang bon bon mà cứ lắc vô lăng như tránh ổ gà vậy. Nhưng chính cái điều hiển nguy ấy làm mọi người cười lăn cười lóc, cười bò ra. Kết thúc bài hát, hội trường rầm rầm tiếng vỗ tay, tiếng bít bít vang dội. Thế là anh lại hát tiếp, lại cười lăn cười lóc tiếp.

Lần nọ, anh chân thành chia sẻ với tôi “Mình biết có nhiều anh chị hát hay hơn mình, không hiểu sao mọi người chỉ thích mình hát quá vậy?”. Nhìn mặt anh vừa ngây thơ vừa tội nghiệp, tôi bỗng thấy trò đùa của chúng tôi tàn nhẫn quá. Tôi ôn tồn nói với anh “Này Đô, đã vậy tui nói thật với bạn đây, không phải bạn hát hay đâu. Sở dĩ mọi người yêu cầu bạn hát là vì bạn hát dở, lại hát sai bét, kèm theo điệu bộ quá tức cười. Người ta xút bạn lên là để được cười một trận cho khoẻ cái đầu đó thôi. Tui mong từ nay về sau bạn đừng đại dốt lên làm trò cười cho thiên hạ nữa nghe”. Sau lần góp ý ấy, anh lơ là hẳn với tôi. Bù lại, anh không bao giờ lên sân khấu nữa.

Ồ đời, có những cái không ai biết mình bằng mình, nhưng cũng có những cái không ai biết mình bằng bạn mình. Lời nói thẳng bao giờ cũng khó nghe nhưng không nghe lời nói thẳng sẽ bị lầm lỡ lung tung. Cái đức của người quân tử là biết coi chừng những lời khen mà khen sai, biết trân trọng những lời chê mà chê đúng. Hình như cụ Không từng dạy thế.

Trơ như đá

Tôi vừa tìm được một ví dụ sinh động để minh họa cho cái sự gọi là trơ như đá. Ngày nọ, hai tên trộm đột nhập nhà con trai tôi. Mà bọn trộm ngày nay thiệt là lý lợm hết chỗ nói. Đã 4 giờ sáng, chúng áp vào dùng cửa sắt cửa mây chần song. Rồi lại dùng búa đập, rần rần rộ rộ như chỗ không người. Lúc ấy, cả nhà đang ngủ trên lầu. Phòng khách bên dưới chỉ một mình cô bé osin 17 tuổi.

Nghe tiếng động bất thường, tôi đi xuống, bật đèn, vừa lúc tên trộm chui được cái đầu vào. Bốn mắt nhìn nhau. Tên trộm tỉnh queo rút lui, rồi rù máy đông tuốt.

Nghe tiếng tôi, cô bé tung mền vùng dậy, mặt cắt không còn hột máu. Tôi hỏi, cô bé nói “Cháu biết chứ. Cháu nghe tiếng cửa từ lúc đầu nhưng cháu sợ quá, cháu không dám la”.

Rõ ràng, đó đúng là trạng thái “trơ như đá”. Trước hiểm nguy, cô bé trơ ra, chẳng có nổi một phản ứng gì.

Trong đời, rất nhiều người thuộc dạng đó (cả đàn bà lẫn đàn ông). Họ thường là kẻ thiệt thòi trước mọi tình huống, là kẻ bị hại mỗi lần bị tấn công.

Bây giờ, xin hãy bình tâm kiểm tra xem bạn có thuộc loại bệnh lý ấy không? Nếu có, e hơi bị nguy rồi đó. Phải làm sao ư? Cách tốt nhất là, nên đi học võ. Bởi vì, võ dạy cho con người ta, trước hiểm nguy chí ít cũng phải biết la lên một tiếng.

Nếu thật sự là một nhà thơ

Có lần lên Đà Lạt, tôi tình cờ gặp một sinh viên rất lạ. Giờ luận văn, ông thầy ra đề: “Bình luận tác phẩm Chí Phèo của Nam Cao”. Trong khi bạn bè cắm cúi viết, anh cắn bút mơ mộng. Bài luận văn của anh chỉ dài đúng một câu *Đời còn lắm cái thị phi. Chí ơi tình rượu làm chi cho buồn*. Ông thầy phục lăn cho 10 điểm trên 10.

Hoá ra anh là một nhà thơ trẻ. Tôi tò mò tìm đọc một số sáng tác của anh. Đúng là tài hoa và độc đáo. Ví dụ, về cô gái giành vương miện trong cuộc thi người đẹp, anh viết *Em hoa hậu số đo lý tưởng. Chuẩn chưa trong xác xệch cuộc đời*.

Vì tài nên trọng, tôi mời anh về thăm Huế một tháng. Tàu xe tôi chịu, ăn ở nhà tôi. Tôi hứa sẽ giới thiệu anh với các nhà thơ của Huế để anh tiếp xúc, gần gũi; qua đó giúp anh hiểu mình, khẳng định mình và định hướng tương lai. Anh chỉ im lặng. Mấy ngày sau tôi rời Đà Lạt, anh vẫn không nói gì dù là một lời cảm ơn.

Năm rồi lên Đà Lạt, tôi được biết anh đã lập gia đình, hết bạn bè, hết cả làm thơ. Niềm vui sống của anh bây giờ là chăm sóc đứa con nhỏ, giúp vợ chợ đồ cơm nước mỗi ngày. Tôi không ngạc nhiên. Con nhộng, nếu không thoát nổi cái kén thì sẽ không bao giờ nhả được tơ. Chỉ tiếc một tài năng uổng phí. Tôi nhớ ai đó đã nói “Nhà thơ, nếu thật sự là một nhà thơ thì không gì trói buộc được”.

Cuộc sống sẽ thi vị hơn

Nghề dạy võ còn phải am tường hai thứ nghệ thuật, y thuật và nhân tướng. Riêng cái sự “xem tướng” nó ám ảnh tôi đến mức trở thành méo mó nghề nghiệp lúc nào không hay. Hễ gặp ai tôi đều lặng lẽ quan sát xem người đó là ai, tốt hay xấu, chân thật hay dối trá, đạo hạnh hay lưu manh, cao thượng hay nhỏ nhen, nguyên tắc hay dễ dãi, thủy chung son sắt hay lừa thầy phản bạn...

Hôm ấy, vừa bước vào phòng cách ly ở phi trường Đà Nẵng, tôi để ý ngay một dáng ngồi. Đó là một cô gái khoảng 25, đẹp, có cái dáng ngồi thẳng, nghiêm trang, quý phái. Tôi thầm nghĩ, rồi ra cô này sẽ là một mệnh phụ phu nhân đây.

Bỗng, cô gái há hoác miệng, thò cả bàn tay vào như cố moi móc một thứ quý quái gì trong đó (có thể cô ta vừa ăn tô phở gà). Tôi chung hững. Chao ôi, sao vừa quý phái, trang đài là thế bỗng thô lỗ, dung tục thế. Thú thật (tôi không cố ý cường điệu đâu nghe), thế là buổi sáng đó, cuộc sống quanh tôi mất đi một phần thi vị!

Tôi đem chuyện này kể cho học trò tôi với lời bình “Hành vi cử chỉ, lời ăn tiếng nói không chỉ thể hiện nhân cách của mình mà còn góp phần làm cho cuộc sống đẹp hơn, thi vị hơn”.

Lắng nghe

Một anh bạn giảng viên khoa tâm lý học nhận xét “Dân mình thiếu thói quen lắng nghe”. Ngẫm lại thấy nhận xét ấy không sai nếu hiểu lắng nghe nghĩa là nghe toàn tâm toàn ý, nghe với sự trân trọng, nghe để mà cầu thị, nghe để mà chia sẻ.

Tôi từng chứng kiến nhiều cảnh cãi vã dẫn đến xô xát, chỉ vì chẳng ai chịu nghe ai nói để biết rằng người kia muốn nói gì và vì sao họ nói thế. Càng tệ hơn, do không chịu lắng nghe nên nghe sai, nghe theo định kiến chủ quan dẫn đến ngộ nhận lung tung, rồi cứ thế mà lún sâu vào vòng chấp ngã không lối ra.

Ai trong đời cũng có lúc mang bầu tâm sự muốn được tỏ bày. Chỉ cần bạn biết lắng nghe, cảm thông, chia sẻ thì đã là một liệu pháp tốt rồi. Nhưng mà được bao nhiêu người có cái tâm ấy?

Suy cho cùng, không chịu lắng nghe là vì cái bệnh “độc quyền chân lý”, là vì coi khinh người khác chẳng đáng để nghe, là vì thiếu tấm lòng nhân ái, cảm thông, chia sẻ. Mà nếu thế thì lắng nghe đâu phải là thói quen mà là văn hoá đầy chứ, văn hoá lắng nghe.

Chỉ là chuyện nhỏ

- Được bạn tặng cuốn sách mà bạn là tác giả. Mình dành thì giờ để đọc, đọc một cách chăm chú và trân trọng. Vài hôm sau, điện báo cho bạn biết mình đã đọc rồi, và chân thành chia sẻ với bạn những cảm nhận về cuốn sách. Đặc biệt ca ngợi cái hay, cái đẹp, cái tâm đắc nhất của mình về đứa con tinh thần của bạn.

- Được vợ chồng bạn mời dùng cơm. Mình cố ăn mặc tươm tât và đúng giờ. Khéo léo khen bà chủ nhà khéo tay, khen phòng khách trang nhã, khen bình hoa đẹp, khen món ăn ngon... Hôm sau, lựa thời cơ thuận lợi nhất gọi điện: Cám ơn bạn về bữa cơm chiều hôm qua. Và không quên nhận xét ông bà chủ nhà quá dễ thương, món ăn rất ngon, rất vui, và quá tuyệt vời.

Vậy đó, chỉ là chuyện nhỏ thôi, nhưng có phải ai cũng làm được đâu. Vâng, chỉ là chuyện nhỏ thôi nhưng nhiều người không làm được, là vì cái chuyện nhỏ ấy nó thể hiện một tâm hồn lớn và một tầng văn hóa bậc cao.

Hèn và không hèn

Đi đó đi đây nhiều nơi, tôi thấy văn hoá Ta và Tây có điểm này khác nhau. Ví dụ:

- Ta: Nếu có ai đó vô cớ xúc phạm ta, mắng mỏ ta... thì ta phải cự lại, nếu không thể tắt người đời sẽ chê ta là hèn.

- Tây: Nếu có ai đó vô cớ xúc phạm họ, mắng mỏ họ... thì họ im lặng bỏ đi. Vì theo họ, đó là cách cư xử có văn hoá nhất đối với người không có văn hoá.

Đã là văn hoá thì tốt hơn hết không nên nói bên nào đúng bên nào sai, bên nào tốt bên nào xấu mà chỉ tôn trọng và hãy chọn cách nào hợp với cái tạng của mình. Duy có điều (theo các nhà tâm lý học), nếu ai không biết mình, không tin mình, không tự hào về mình thì sẽ không có đủ sức mạnh để im lặng bỏ đi.

Con gái có thì

Đời người con gái cũng giống như bông hoa: 13 - 15 tuổi là hoa hàm tiếu. 16 - 18 là hoa tròn đầy, khoe sắc, tỏa hương, bướm ong tập nập. Đến tuổi hâm, hoa vẫn thắm nhưng hương đã nhạt, bướm ong thưa thớt dập diu. Sang ngưỡng bâm, thì sắc phai, hương tàn, liêu xiêu rủ cánh, trông côi cút, tội nghiệp. Đó là qui luật. Vậy mà mấy ai chịu hiểu. Để đến nỗi, thời hương sắc tròn đầy thì lo chung diện, ham chơi, ngúng ngoẩy, chọn cá lừa canh. Đến khi hương sắc tàn phai mới lại ló quớ, đến vợ vợ đục đá đầu gành cũng quơ.

Thì nói cho cùng đó cũng là qui luật của cánh đàn ông nam nhi đại trượng phu. Nhiều chàng trai, thời thanh xuân chỉ biết lêu lổng, nhậu nhẹt, chơi bời, hoang phí. Đến tuổi tam thập, tri thức rỗng, tài năng chẳng có, công danh sự nghiệp bằng không, sống dật dờ, tội nghiệp bên lề cuộc đời. Lúc ấy, thì dù có hối cũng không còn kịp.

Thế mới hay, con gái có thì, còn tài năng thì chẳng đợi ai.

Phát biểu

Nâng chiếc cúp vô địch Tây Ban Nha lần thứ 30 trước khi chia tay xứ sở vũ điệu Flamenco để sang thi đấu tận bên Mỹ, cầu thủ Beckham nói “Tôi không thể mong chờ giấc mơ nào đẹp hơn. Chúc vô địch hoàn toàn xứng đáng sau những gì chúng tôi đã nỗ lực. Tôi sẽ mang chiến thắng này vào giấc ngủ của mình tối nay. Tôi thành thật biết ơn tình cảm mà cổ động viên của Real Madrid đã dành cho tôi trong những năm qua”.

Đó là một lời phát biểu ngắn gọn và sâu nặng. Không biết các cầu thủ của chúng ta, trong những trường hợp tương tự liệu có thể phát biểu được như thế không?

Lời phát biểu bao giờ cũng phản ánh tầm cỡ của người phát biểu. Mà không có học, không có văn hoá, thì làm sao có thể có được thứ khẩu khí tầm cỡ?

Thế đấy, tự học, tự hoàn thiện mình, tự nâng cao chất lượng cuộc sống của mình, đó là cung cách của các nghệ sĩ và vận động viên thể thao quốc tế, nó quan trọng không thua chi nỗ lực tự hoàn thiện chất lượng chuyên môn của mình. Không biết có bao nhiêu vận động viên của chúng ta nhận ra điều đó?

Bài trắc nghiệm đắt giá

Tôi có đứa cháu gái vừa đẹp vừa hiền. Anh bạn của cháu thuộc loại con nhà giàu, đẹp trai, học giỏi. Cả hai vừa tốt nghiệp đại học, đang đợi việc làm. Gặp cháu, tôi hỏi “Răng, khi mô cho bác uống rượu đây”. Cháu buồn buồn “Tụi cháu chia tay rồi bác ạ”. Tôi sửng. Từ mấy năm nay tụi nó yêu nhau thắm thiết lắm cơ mà.

Hoá ra, chuyện thế này: Hôm ấy hai đứa đến thăm thầy giáo cũ. Vừa vào sân, con chó sủa vang rồi phóng về phía hai đứa. Chàng trai hoảng hốt vội chạy lui núp sau bình phong bỏ mặc cô gái cho con chó cấu xé. “Bác nghĩ xem, chỉ với con chó thôi mà anh ấy không bảo vệ được cháu, mong gì sau này anh ấy bảo vệ được vợ con, gia đình trước những trắc trở cuộc đời. Qua sự cố này cháu mới kịp nhận ra, anh ấy là một người đàn ông không hào hiệp, không có trách nhiệm, và hèn”.

Tôi thừa nhận rằng, nơi mỗi con người có con người bản chất và con người do giáo dục mà thành. Chỉ trong những tình huống ngặt nghèo nhất, bất ngờ nhất bản chất đó mới được bộc lộ nguyên xi, xấu ra xấu tốt ra tốt, dưng cảm ra dưng cảm hèn nhất ra hèn nhất. Vậy nên, cần có cơ hội và rất cần tạo ra cơ hội để trắc nghiệm xem “người ấy” là ai trước khi quyết định có cùng họ ăn ở suốt đời.

Tôi không biết cô cháu gái tôi quyết định thế có “căng” lắm không nhưng tôi đồng ý thái độ tinh táo, mạnh mẽ, và có trách nhiệm của cháu.

Được khen

Đã bao giờ bạn được ai khen chưa? Ví dụ như khen đẹp trai, học giỏi, nhà giàu, lịch sự, sang trọng, duyên dáng, vân vân và vân vân. Và bạn đã phản ứng thế nào? Người đời, hầu hết đều phồng mũi khi được khen, đều ngậm miệng chờ khen tiếp, và đều... tưởng thiệt.

Hãy coi lời khen là quà tặng của người có giáo dục. Và cách tốt nhất, hãy chân thành “cám ơn” rồi khéo léo chuyển sang đề tài khác. Nói khéo léo vì có quá nhiều cách để ta chọn. Ví dụ, khen người đã khen mình, khen món ăn ngon, khen trời nắng đẹp, khen bộ phim hay, hỏi thăm người nọ chuyện kia... Còn kinh nghiệm của tôi ư, tôi thường dùng chiêu này: “Cám ơn. Cám ơn. Nhưng khen vừa vừa thôi, ông mà khen nữa tui tưởng thiệt rồi phồng mũi cho mà coi đấy!”.

Bạn hãy tin tôi đi, không chỉ có thể kiểm tra chính xác óc thông minh, tầng số văn hoá và giáo dục của người đối diện bằng cách tung ra một lời khen. Không tin hãy thử mà xem, nhưng chẳng nên vì thế mà lạm dụng nhé.

Được khen

Trong một buổi tiếp xúc, mấy người bạn gái đồ xô lại khen bạn hơi thái quá. Nào là chị trẻ, đẹp, sang, nào là chiếc áo chị mặc tuyệt vời... Bạn sẽ phản ứng thế nào?

Đây là một trong những cách phản ứng xuất sắc của mẫu người có bản lĩnh và văn hóa: “Tôi sẽ nhẹ nhàng nói, cảm ơn, cảm ơn về lời khen (cười). Nhưng khen vừa vừa thôi, kéo không tôi sẽ tưởng là thật đó! Rồi tôi khéo léo chuyển sang đề tài khác. Đại loại, chị đến đã lâu chưa, hồi này chị thế nào?...”.

Bình: Sẽ rất tệ hại nếu như bạn im lặng chịu trận trận mưa khen một cách hờn hĩnh và ngu ngốc. Hoặc vui sướng tưởng rằng mình trẻ đẹp thật, rồi vênh mặt lên khoe cái trẻ đẹp và cao sang của mình. Phụ nữ (dù xấu như Thị Nở) chẳng ai chịu thừa nhận ai đó đẹp hơn mình. Cho nên, khi thừa nhận lời khen mình đẹp ấy là bạn tự rước cục họa vào mình, bạn không biết sao?

Lại được khen

Trong một bữa tiệc, có người đàn ông âu yếm nói với bạn “Em đẹp tuyệt vời, lại dịu dàng và thông minh”. Bạn sẽ phản ứng thế nào?

Rất nhã nhặn, tôi nói “Cảm ơn ông về lời khen tặng. Tôi sẽ kể lại cho chồng tôi và tôi chắc anh ấy sẽ rất tự hào về vợ mình”. Rồi, tôi chuyển qua đề tài khác.

Bình: Điểm yếu của phụ nữ là thích được khen. Rõ ràng hẳn ta đang dùng thủ pháp khen để chinh phục bạn. Nếu bạn tỏ ra sướng vì được hẳn khen tức là bạn cam chịu mũi tên độc của hẳn rồi đó. Và, trong mắt hẳn bạn đang mở toang cánh cửa rước hẳn vào.

Ngu và hèn

Lần này, tôi kể cho các môn sinh câu chuyện phim tôi được xem thời sinh viên: Ngày nọ, bọn cướp tràn lên một chiếc tàu, giết hết những ai kháng cự kể cả hạm trưởng, rồi ném xác xuống biển. Phu nhân của hạm trưởng không hề sợ hãi, lại còn tỏ ra khinh bỉ bọn cướp dã man. Tên đầu đảng nói với phu nhân “Ta sẽ tha chết cho ngươi chỉ với điều kiện duy nhất là ngươi hãy cúi xuống hôn lên đôi giày của ta”. Phu nhân quắc mắt, nhổ nước bọt vào mặt hắn và nói “Không bao giờ”. Tôi hỏi: Trong tình huống đó, nếu em là vị phu nhân kia em sẽ chọn cách phản ứng nào?

Các câu trả lời không đồng nhất. Một số em chủ trương cần tinh táo và khôn ngoan; sinh mạng là quý, cứ chịu nhục một chút chả sao miễn được sống là được. Một số em khác thì ngược lại, thà chết còn hơn chịu nhục.

Tôi bình: “Cứ chịu nhục một chút chả sao, miễn được sống là được”, ấy là khôn nhưng hèn. “Thà chết còn hơn chịu nhục”, có người gọi thế là ngu nhưng mà không hèn. Khôn thuộc phạm trù cái trí, hèn thuộc phạm trù nhân cách. Trong đời, chẳng may bị một lần ngu, người ta còn có cơ hội để thành khôn nhưng nếu đã một lần hèn thì chẳng có nước gì rửa cho sạch. Và tôi luận thêm, nếu là con buôn thì không nên chọn ngu, nếu là kẻ sĩ thì không nên chọn hèn.

Phải có kỷ luật

Trong buổi nói chuyện với sinh viên Trường Đại học Phú Xuân, Tiến sĩ Kitagawa - người Nhật, cố vấn Liên Hiệp Quốc, thành viên Hội đồng Giám khảo Giải Nobel, trả lời câu hỏi của một sinh viên về bí quyết thành công của bà, bà nói “Phải có kỷ luật”. Rồi giải thích thêm “Tôi may mắn sinh ra trong một gia đình được mẹ tôi tổ chức và quản lý như một trại lính. Dưới mắt chúng tôi, bà là một vị tướng còn năm anh em chúng tôi là năm binh sĩ”.

Người xưa từng ví von “Trẻ con như búp măng” cần được uốn nắn, cần có môi trường sáng sủa, tốt lành cho nó phát triển thành cây tre thẳng, cao, và đẹp.

Nhìn chung, đó là nguyên lý các nước tiên tiến dùng để giáo dục con em họ: Quan tâm giáo dục từng ly từng tí cho trẻ lúc còn nhỏ nhưng khi đã lớn thì cứ mặc cho nó tự thân vận động với kỷ luật bản thân.

Bên mình, không ít người làm ngược lại: Nuông chiều khi còn nhỏ, theo dõi kèm kẹp lúc trưởng thành. Hèn chi, nhiều vị suốt đời cứ phải khổ nhục vì con.

Có chi mô

Đầu tháng giêng năm 2012, nhà báo Lê Thanh Phong về Huế dự lễ khánh thành Tổ đường Nghĩa Dũng Karate-Do. Thời thơ ấu, anh là đứa trẻ mồ côi, nghèo khổ. Để mưu sinh, anh phải làm đủ thứ nghề lao động nặng nhọc.

Rồi cơ duyên đưa anh đến với võ đường Nghĩa Dũng Karate. Anh cần cù luyện tập, đặc biệt chăm chú và tiếp thu rất tốt lời dạy của thầy. Tốt nghiệp phổ thông, anh vào Sài Gòn, lên Đà Lạt, vào đại học... Hiện nay, anh là nhà báo vào hàng cây đa cây đề của làng báo Việt Nam, từng tham dự nhiều hội nghị quốc tế, gặp gỡ nhiều giáo sư, viện sĩ, nghệ sĩ, nhà văn, nhà khoa học, nhiều quan chức, thứ trưởng, bộ trưởng, nguyên thủ quốc gia. Công danh sự nghiệp đến thế kể như là thành đạt.

Sau lễ, bạn bè đồng môn lên đường mỗi người mỗi ngả, chỉ mình anh ở lại thêm một ngày một đêm để được đàm đạo với thầy. Theo anh, gần 20 năm lăn lộn trong nghề, anh gặp đủ hạng người của tầng cao xã hội nhưng chưa có ai dạy cho anh bài học nào thật sự ấn tượng như những bài học anh từng được học nơi cái lò võ nghiêm khắc này. Anh nói “Em tin rằng, những em võ sinh đang học với thầy, nếu chỉ cần tiếp thu 1/10 lời dạy của thầy thì ra đời nhất định sẽ thành công thôi. Có chi mô, đúng giờ, đúng hẹn, cần cù học tập, việc chi ra việc nấy, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao... Được thế thì hỏi ai mà không ưa? Hỏi sếp nào mà không tín nhiệm?”

Rõ ràng, điều anh nói cũng là điều tôi thường chia sẻ với môn sinh, nhưng xem ra không phải em nào cũng chịu tin. Lần này, tôi sẽ nói đó là trải nghiệm của một sư huynh thành đạt, thì những em thông minh tất sẽ ngộ ra.

Sướng hơn cả dành được huy chương

Trong một cuộc họp mặt khá đông đủ những cây đa cây đề của giới trí thức thành phố Huế, không biết bắt đầu từ đâu bác sĩ Dương Đình Châu nói “Mỗi lần vào bệnh viện hoặc lên trường Y, hễ gặp vị bác sĩ hay giáo sư tiến sĩ nào mà thấy tôi từ xa đã cúi đầu chào “Thưa thầy” thì đó đích thị là học trò của anh Dũng rồi”.

Bác sĩ Dương Đình Châu là cây đại thụ của ngành Da liễu Việt Nam, là vị thầy của những vị thầy. Nghe bác sĩ nói, tôi hơi hoảng. Tôi chỉ kịp nói “Anh Châu nói làm tôi sướng hơn cả lúc học trò dành được huy chương trong các giải đấu”.

Mà nói cho cùng thì sướng thiệt. Võ luôn có hai tầng, võ thuật và võ đạo. Dành huy chương trong các giải đấu thì mới chỉ đạt đến đỉnh cao của cái tầng thấp là võ thuật, còn như lễ và nghĩa ấy mới là đỉnh cao của tầng cao võ đạo. Cũng còn vì, huy chương là thành quả của sự rèn luyện trong một giai đoạn nhất thời, còn lễ và nghĩa là phẩm chất tích tụ từ một quá trình tu dưỡng lâu dài. Đặc biệt, ở vị trí là một giáo sư tiến sĩ đương nhiệm mà cúi đầu kính cẩn chào người thầy cũ nay đã về hưu, không phải ai cũng làm được. Cây lúa có sai hạt, chắc, và nặng, cây lúa mới oằn xuống; không có nội lực thâm hậu, không có đạo đức, phẩm chất, tư cách, bản lĩnh thì dù có cổ cũng chẳng làm được.

Cám ơn đánh giá của bác sĩ Dương Đình Châu. Sống có nghĩa có tình, đó mới là tấm huy chương đích thực mà thầy trò chúng tôi luôn phấn đấu vươn tới.

Võ là rửa đó hà?

Chiều ngày 07/10/2012, tại buổi ra mắt tập du ký “Đi tìm ngọn núi thiêng” do Tạp chí Sông Hương và Trung tâm Văn hóa Phật giáo Liễu quán Huế tổ chức, trong phần phát biểu, sư Minh Đức Triều Tâm Ảnh - trụ trì chùa Huyền Không Sơn Thượng, nói “Nhiều người tập võ cho giỏi để đi đâu ai cũng biết mình giỏi võ, còn anh Dũng tập võ cho giỏi rồi quên hết võ, chỉ sống với mọi người bằng cái tâm nhân ái và chan hòa”.

Tôi giật mình. Nhớ trong bài “Trò chuyện với Lý Tiểu Long” tôi đã viết, rằng “Tập võ cho có sức mạnh để đừng bao giờ dùng đến võ”. Và rằng “Mục đích cuối cùng của người tập võ phải là đạt tới cõi tự tại, tự giác; tâm hồn thanh lãng, an lạc trong mối quan hệ nhân ái với con người, cuộc đời và thiên nhiên, vạn vật”. Không ngờ sư chỉ ra được cái yếu quyết mà tôi hằng thao thức phải làm sao để chuyển tải cho các môn sinh của mình.

Sư kể “Để về dự buổi ra mắt sách hôm nay, anh Dũng cho một đệ tử đưa xe lên đón tôi. Đi được một đoạn, tôi thấy trong xe có con ruồi bay lòng vòng khó chịu. Tôi để ý xem cậu đệ tử kia xử trí thế nào. Thì ra cậu cho xe đi chậm lại, rồi mở cửa kính để con ruồi tự thoát ra ngoài”. Rồi sư kết luận “Võ là rửa đó hà? Võ là đến một con ruồi cũng không nở giết!”.

Tôi cho rằng đó là một lời khen. Trong đời, tôi thuộc loại người thích được chê hơn được khen, nhưng thú thật khi được sư Minh Đức Triều Tâm Ảnh khen, tôi vô cùng vui sướng.

Hai phép so sánh

Hôm đến thăm con dâu tôi ở Bệnh viện Chợ Rẫy, chị bạn nhìn quanh quất một lúc rồi phán “Thua xa Bệnh viện bên Mỹ. Bệnh viện người ta sạch sẽ, sáng sủa và hiện đại như trời!”. Tôi nghĩ, chẳng hơi đâu mà tranh luận với chị ta. Bởi loại tính cách ấy nhan nhản trong đời: Bung tô phở Nam trên tay, họ bữu môi không ngon bằng phở Hà Nội, leo lên toa tàu hỏa họ chê không sang bằng tàu hỏa bên Tây, dự bữa cơm thân mật nhà bạn họ chê không ngon bằng họ nấu. Dưới mắt họ, cái chi cũng dở hơn, xấu hơn, kém hơn, tồi tã hơn. Nghĩa là, chẳng bao giờ họ thấy đủ, chẳng bao giờ họ thấy vui, chẳng bao giờ họ an lạc.

Thế nhưng, trong đời cũng có những tính cách ngược lại: Thăm Bệnh viện tỉnh, họ khen sạch sẽ, sáng sủa hơn Bệnh viện dưới huyện nhiều; bung tô phở trên tay họ xuýt xoa ngon hơn lần trước; lên toa tàu thông nhất họ bảo thế chứ, có mô chen chúc, chật chội, hôi hám như 25 năm về trước; nâng bát cơm trên tay, họ bâng khuâng nhớ về năm tháng đói khổ để thấy vị ngọt bát cơm đầy. Dưới mắt họ, cái chi cũng tốt hơn, đẹp hơn, ngon hơn, hay ho hơn, ngay cả với những điều chưa được vừa ý họ vẫn cho rằng dù sao thì cũng... Nghĩa là, bao giờ họ cũng thấy đủ, bao giờ họ cũng thấy vui, bao giờ họ cũng an lạc.

Thế đấy, hai phép so sánh thể hiện hai tính cách, hai số phận.

Nhưng mà, có khi nào bạn tự hỏi bạn là loại nào trong hai loại người trên?

Biết mình

Tôi có người quen, tốt nghiệp đại học, vào Nam làm ăn phát lên như điều gặp gió. Đi đâu cũng huênh hoang khoe mình giỏi giang, ngon lành, hiêu hiêu tự đắc, coi trời bằng vung. Tôi mấy lần chân thành góp ý, anh bỏ ngoài tai. Anh, không có khả năng quan sát, lắng nghe, đánh giá tình hình, và cho ra giải pháp tốt nhất; không đọc sách đọc báo, nghiên cứu học hỏi để nâng cao tri thức và năng lực chuyên môn; mắc những sai lầm ấu trĩ và “chết người” trong quan hệ ứng xử với người trên kẻ dưới. Tôi cứ băn khoăn hoài, “típ” người thế sao lại có thể thành công được nhỉ?

Thế rồi, dùng một cái anh bay chức, suýt ở tù, mất luôn việc. Hôm gặp nhau, thương anh, chia sẻ những khó khăn của anh tôi lại chân thành góp ý “Ồ đời thành bại là chuyện thường, điều quan trọng là phải tìm cho ra nguyên nhân vì sao bại? Biết được nguyên nhân, tất sẽ có cách đứng dậy mà tiếp tục đi lên”. Anh có vẻ trầm tư ghê lắm, “Em cũng đã suy nghĩ rất nhiều về chuyện đó. Em biết chứ”. Rồi anh kể một loạt những nguyên nhân, nào là cơ chế, nào là thăng nọ mù kia chơi xấu, nào là vì, tại... toàn là những nguyên nhân khách quan. Tôi chỉ im lặng.

Trên đường về, tôi cứ suy nghĩ vẩn vơ. Người xưa nói “Biết mình biết người trăm trận trăm thắng”, vậy mà anh ấy chẳng biết chi về người mà cũng chẳng biết chi về mình, tệ hơn nữa là biết sai về mình. Thế thì e hết thuốc chữa!

Hôm sang Ấn Độ, tôi thấy ở tầng lớp dưới, người dân Ấn rất khổ. Công lao động cật lực một ngày 70 rubi, tương đương 15.000\$. Mà không phải ngày nào cũng có việc làm. Gặp ngày không có việc làm, họ dốc hũ gạo dự trữ nấu cháo, vợ chồng con cái quây quần húp. Thế nhưng thật lạ, mặt mũi họ bao giờ trông cũng có vẻ tỉnh tại, an lạc. Rất khác với những con người tôi gặp trên đường phố New York, giàu sang, quý phái. Nhưng sao trông ai cũng có vẻ khó đăm đăm.

Vì sao ư? Nghiệm ra, là vì những người Ấn kia biết “Tri túc”. Trong mắt họ, so với hàng hà sa số người bất hạnh, bệnh tật, ly tán trên đời, họ được như vậy là may mắn lắm rồi, và thế là họ thấy mình hạnh phúc. Còn với đám chúng sinh trên đường phố New York, cái họ đang có không được như cái họ mong muốn. Với họ, hạnh phúc là cái họ vừa bị cướp mất, hoặc là cái đang treo lơ lửng phía trước mặt. Và thế là họ đau khổ.

Trả lời cho những thắc mắc của tôi, một giáo sư người Ấn nói “Tri túc không có nghĩa là không ước mơ, là an phận thủ thường, bởi nếu vậy thì xã hội không phát triển được. Tri túc là một thái độ sống, rằng phải biết mình là ai và phải biết chấp nhận chính mình trên con đường đi tới. Đó mới là bước khởi đầu của mọi khởi đầu. Cụ Khổng Tử từng dạy “Tri túc tiện túc, đãi túc hà thời túc” (Biết đủ là đủ, đợi cho đủ biết bao giờ mới đủ). Không biết quan điểm của vị giáo sư kia có hợp với ý tứ cụ Khổng không? Có điều, Ấn Độ không chỉ là một nước nghèo mà còn là vùng đất ít tội phạm, và là một quốc gia đang phát triển vào hàng nhất nhì thế giới.

Xuất và xử

Ngồi ngắm sự đời mà buồn vậy thay. Ví như ông Suharto xứ Indonesia, làm tổng thống suốt bảy nhiệm kỳ 35 năm, tuổi đời ngấp nghé 80, danh vọng, tiền tài kể như ngất trời. Thế mà còn ráng rảm đòi làm thêm một nhiệm kỳ 5 năm nữa để đến nỗi vì chuyện ấy mà thân bại danh liệt, gia đình tan nát, đất nước loạn ly.

Ông anh tôi loại U78, vẫn lặn lưng vào chôn thương trường (ai can cũng không nghe), kinh doanh đủ thứ, tiền rùng bạc biển, bỗng đứt mạch máu não mà chết, đến đôi dép Lào cũng không kịp mang theo.

Rồi còn biết bao “đại gia” khác, lòng tham lam sân hận vô bờ, chẳng khi nào chịu bỏ ra năm mười phút ngồi mà sâu lắng lại: Ta là ai? Đang ở đâu? Đang làm gì? Sẽ về đâu?

Phàm ở đời, đáng lúc ra mà không ra là hèn, đáng lúc về mà không về là ngu.

Mới hay, lời dạy của người xưa quả là thâm thúy: “Xuất, xử là cái đạo của người quân tử”. Chỉ có hai chữ thôi mà không phải ai cũng thuộc.

Tôi học lái xe

Ở tuổi 70, tôi quyết định học lái xe. Bạn bè xôn rón, ai cũng bảo già rồi rước chi cục nợ. Trong lúc năm đứa con hối thúc ba phải học lái gấp để tụi con hùn nhau lên cho ba một chiếc đi cho sướng. Tôi thì nghĩ, tuổi thơ mình nghèo khổ, đi chân đất, bị gai xương rỗng xóc rướm máu, nay về già, chiều chiều đánh xe long nhong cùng bạn làm vài cốc kể cũng vui. Và thế là tôi đi học lái.

Tưởng chỉ học lái xe ai ngờ còn học khối điều hay:

- Trước hết, là học tính nhẫn nại. Xưa nay, thầy được hiểu là người dạy người ta làm người. Không hiểu từ bao giờ người ta gọi anh dạy lái xe cũng là thầy. Không hiểu sao được phong đến chức thầy mà anh dạy lái xe chỉ biết la, mắng, quát, nạt, chê bai đủ điều, thay vì động viên, chờ đợi. Đã có lúc nổi máu Trương Phi nhưng rồi giật mình nghĩ sao lại con nít thế. Sự đời đã có quyền thì phải hành. Và lại, nóng nảy như tướng quân họ Trương thì có làm được việc gì. Nhớ lời cụ Khổng “70 tuổi còn phải học”, tôi bỗng ngộ ra... Cám ơn anh dạy lái xe, tôi đã học từ anh bài học quan trọng: im lặng và nhẫn nại.

- Thứ hai, là lòng yêu thương và tôn trọng. Bài học này mới thật cần với nghề dạy võ của tôi. Phàm cái chi mình biết thì quá dễ dàng đơn giản, cái chi mình không biết thì quá khó khăn rắc rối. Bởi thế, đừng bao giờ nói với học trò mình “Sao chậm hiểu thế”, “Sao ngu thế”... mà phải nói “Khá lắm”, “Có tiến bộ”, “Đừng buồn, lúc đầu ai cũng lúng túng thế cả thôi”. Phải tôn trọng học trò như là mỗi chủ thể người, phải đừng bao giờ làm tổn thương họ, nhất là đừng đánh mất niềm tin của họ. Đó là sứ mệnh của người thầy. Tôi đem thực tế vừa trải nghiệm bồi dưỡng cho các huấn luyện viên trong võ đường của tôi về tư tưởng sư phạm và phương pháp sư phạm. Nhìn vào mắt các em, tôi biết các em cũng thấu cảm như tôi. Lại xin cảm ơn anh dạy lái xe, thầy trò tôi đã học từ anh bài học nhân văn. Thế đấy, ở đời gặp tấm gương tốt thường mình chỉ học đôi chút, nhưng gặp tấm gương xoàng xem ra mình học được rất nhiều.

Nói to

Tác giả của “Người Trung Hoa xấu xí” nêu một loạt những tật xấu của người Tàu, trong đó có tật nói to. Nơi công cộng, trên xe tàu, nhất là nơi nhà hàng ăn uống họ nói như bò chao.

Mỗi lần vào Sài Gòn, nhóm học trò cũ của tôi thường mời thầy đi nhà hàng. Tôi thấy các em ấy cũng nói to quá. Mà nào phải chuyện chung, toàn chuyện tình cảm riêng tư, chuyện làm ăn, chuyện thời sự... Nói sao mà từ bàn nọ đến bàn kia đều nghe rõ mồn một. Tất nhiên, so với trình độ nói to của người Tàu thì vẫn không ăn thua. Tôi tự an ủi, ít ra về mặt ăn nói mình thuộc loại không nói to như người ta, nghĩa là vào loại lịch sự, loại có văn hoá đảng hoàng.

Ấy thế mà một tháng rong chơi bên Canada, có dịp giao tiếp với mấy ông tây bà đầm, tôi hoảng hồn thấy mình cũng nói to quá (đôi lúc họ tỏ ra khó chịu). Tôi bèn đi đến kết luận: Một là, dân mình tuy không đến mức quá quắt như Tàu nhưng cũng thuộc vào loại nói to. Hai là, người bị tật xấu nói to (như tôi) không bao giờ thấy được mình bị tật xấu nói to (mà tật xấu nào cũng thế cả).

Nổi nóng

Tôi chúa ghét loại nóng này, cộc cằn, to tiếng, gây gổ, thách thức, đôi khi cả thượng căng chân hạ căng tay. Kinh nghiệm cho thấy đó là loại người không cộng tác được với ai lâu dài, không làm gì đến nơi đến chốn, và khó thành công trong đời.

Áy thế mà đôi khi tôi cũng nổi nóng. Ví dụ: Tháng 6 năm 2006, tôi cùng anh bạn Phùng Thanh Chương hành hương lên đỉnh Phan Xi Păng. Đường đi gian nan, vất vả nhưng rồi xế trưa chúng tôi cũng tới. Phan Xi Păng được mệnh danh là nóc nhà của Đông Dương. Từ đây nhìn ra bốn phía, gió lồng lộng, núi nhấp nhô, rừng bát ngát, trời bao la. Cảm khái dạt dào. Bất chợt người xưa hét lên một tiếng “Trường khiêu nhất thanh hàn khí hư”. Bỗng, ngay dưới chân cột mốc đánh dấu đỉnh cao Phan Xi Păng lù lù một tấm bảng quảng cáo bằng đồng dẹt chừng to bằng tấm lịch treo tường, trên đó có hình bản đồ Việt Nam ghi địa chỉ các nhà hàng đặc sản NS khắp ba miền. Chao ơi, núi cao là nơi un đúc những giá trị tâm linh. Thiếu chi nơi quảng cáo mà đi quảng cáo ngay trên nóc tâm linh của đất nước mình! Một con giận trào dâng tới tấp mặt mũi. Tôi cầm tấm bảng quảng cáo xoay xoay, xoay xoay và ném xuống vực, nó chao liệng mấy vòng rồi mất hút.

Trước đây, sau mỗi lần nổi nóng bao giờ tôi cũng thấy ân hận và xấu hổ, nhưng lần này thì ngược lại, lòng thấy vui vui. Tôi thâm nghĩ, nếu không thế hóa ra mình là người vô tâm, vô cảm, vô trách nhiệm, sẵn sàng thỏa hiệp với những xấu xa trong đời sao?

Giật mình

Trên chuyến bay từ Đà Lạt về TP Hồ Chí Minh, tôi ngồi cạnh một ông già tướng tá phốp pháp, ngon lành. Sau mấy lời chào hỏi xã giao, ông khoe ông từng đi khắp nơi trên thế giới: Mỹ, Canada, Pháp, Ý, Đức, Úc... Ông hào hứng kể chuyện người ta ân cần đón tiếp ông thế nào, chuyện đất nước người ta văn minh hiện đại thế nào. Thấy tôi gật gù thán phục, ông còn phụ đạo thêm thông tin về những công nghệ tiên tiến nhất đang từng ngày làm thay đổi diện mạo thế giới.

Thấy ông già hơi già, tôi ước thử xem mình già đến đâu. Tôi hỏi “Xin lỗi, năm nay anh bao nhiêu tuổi?”. Ông nói “Năm nay tôi 71”. Ô hô! Thế thì ông ta còn thua mình những 3 tuổi. Tôi giật mình, chẳng lẽ mình già đến thế sao?

Nhưng ngoài chuyện tuổi tác, chuyện làm tôi giật mình hơn cả đó là không biết đã có khi nào tôi kể lể chuyện tôi từng đi khắp nơi trên thế giới cho một người từng đi nhiều hơn tôi, hay đã có khi nào tôi khoe khoang sự hiểu biết của mình trước một người còn uyên bác hơn tôi.

Chao ơi, thế này thì ngoài việc phải thường xuyên ý thức mình là ai và đang ở đâu để có hành vi ứng xử cho thích hợp còn phải luôn biết khiêm cung, im lặng, mỉm cười để khỏi mang tiếng là người huênh hoang, tự đắc.

Ai không sai?

Đọc báo thấy có tin, Tổng thống Obama viết thư tay xin lỗi một giáo sư mỹ thuật sau khi bà này phàn nàn về một phát ngôn của ông. Bức thư có nội dung: “Ann, cho tôi được xin lỗi về những phát ngôn không chuẩn bị trước. Tôi đang nêu ra quan điểm về thị trường việc làm chứ không phải về giá trị của lịch sử mỹ thuật. Lịch sử mỹ thuật là một trong những môn học yêu thích của tôi ở trường trung học, và nó đã giúp tôi có nhiều niềm vui trong cuộc sống mà tôi có thể đã bỏ lỡ... Vì thế cho tôi gửi lời xin lỗi đến toàn khoa và xin hãy hiểu rằng tôi đang cố gắng khuyến khích các bạn trẻ tích cực rèn luyện kỹ năng để sau này có một công việc thành công”.

Nhận được bức thư xin lỗi của tổng thống, bà Ann Collins nói “Tôi không ngờ được là đích thân ông ấy viết thư xin lỗi tôi. Vì thế bây giờ tôi cảm thấy thật có lỗi khi làm lãng phí thời gian của ông ấy”. Và nói thêm, bà “Vẫn rất ngưỡng mộ ông Obama”.

Thánh nhân nói “Nhân vô thập toàn”, đã là con người thì không ai không sai.

Trong một xã hội, nếu ai cũng nhận ra cái sai của mình để mà xin lỗi và sửa sai thì đó là một xã hội phát triển và nhân văn. Nhược bằng ngược lại, nếu trong quan hệ ai cũng thấy chỉ mình luôn luôn đúng, trong nhà cha mẹ luôn luôn đúng, đến trường thầy cô luôn luôn đúng, trong nước vua quan luôn luôn đúng thì e rằng đó là một xã hội chẳng ra gì.

Quán tưởng

Từ lâu tôi có thói quen, vào buổi tối trước giao thừa, tôi dành thời gian tĩnh tâm, quán chiếu đoạn đời đã sống, một năm đã qua, mình là ai, đang ở đâu, sẽ về đâu!

Tết năm nay, ở cái tuổi thất thập, tôi ngộ ra: Một là, thời gian qua quá mau. Mới chỉ là thằng bé háo hức Tết đến để được mẹ may áo mới vậy mà giờ đã thành ông cụ. Hai là, sự thế quá vô thường, cái sống cái chết, cái thành cái bại, cái được cái mất, cái thắng cái thua chỉ như mây bay đầu núi, tia chớp cuối trời.

Thế là bỗng thấy lòng nhẹ tênh, và cuộc đời sao mà dịu dàng đáng yêu đến thế. Ôi, cơ chi bao giờ mình cũng có được cái nhìn minh triết như vậy.

Chương II

Với người - *Sống trong đời sống, cần có
một tấm lòng*

Cô gái bán hoa ngày Valentine

Từ tờ mờ sáng ngày Valentine, hai bên đường Lê Lợi đã rực rỡ sắc hoa. Tôi đặc biệt để ý hàng hoa mé cổng Trường Quốc Học, có lẽ do tính không chuyên thể hiện nơi cốt cách “con nhà lành” của cô chủ. Ôi, đủ loại hoa hồng, vàng, trắng, tím, đỏ... tươi rói và gọi mời. Hẳn người ta sẽ mua nó về tặng người người ta yêu. Thế còn cô, có ai tặng hoa cho cô không?

Buổi chiều tôi đi qua, hàng hoa của cô còn nguyên. Mà sao người ta ít mua hoa tặng nhau thế nhỉ? Chẳng lẽ thời nay tình yêu càng ít lại? Lạy trời cho người ta mua hết hoa của cô, không thôi chỉ hai phần ba cũng được.

Buổi tối tôi đi qua, hàng hoa của cô như vẫn còn nguyên. Trông cô lặng lẽ, buồn tênh. Tôi quyết định chọn mua lẵng hoa đẹp nhất, rồi lựa lời “Cháu ạ, bác cũng có cô con gái bằng tuổi cháu. Bác mua lẵng hoa này để tặng con gái bác với lời cầu chúc tình yêu và hạnh phúc. Nhưng con gái bác nay ở xa lắm, bởi thế bác xin phép tặng những bông hoa này cho cháu. Và cũng như với con gái bác, bác cầu chúc cháu tình yêu và hạnh phúc”.

Quá bất ngờ và bối rối, cô gái lí nhí chẳng nói nên lời. Nhưng không sao, miễn con tim cô vui trở lại là được - tuy không bán hết hoa nhưng chí ít vẫn còn niềm tin, rằng cuộc đời dù thế nào đi nữa thì vẫn không thiếu sự sẻ chia và những tấm lòng.

Tấm ảnh ngày xưa

Đó là bức thư không địa chỉ người gửi. Nét chữ chân phương, nắn nót. Đọc thư, tôi dần dần nhớ ra. Hồi ấy, một buổi chiều cuối tuần, tôi lang thang trên đồi Vọng Cảnh. Tôi để ý dáng ngồi của một đôi trai gái. Không như mấy đôi khác quần quít, vội vàng; họ, như không phải đang nhìn nhau mà “cùng nhìn về một hướng”. Tôi đi về phía họ. Tôi nói “Xin lỗi, tôi có thể làm phiền anh chị không! Anh chị có dáng ngồi bên nhau đẹp quá. Nếu anh chị đồng ý tôi sẽ chụp tặng anh chị một kiểu ảnh. Hãy cho tôi địa chỉ tôi sẽ gửi ảnh và phim đến cho anh chị. Hai mươi năm sau, biết đâu bức ảnh ấy sẽ trở thành kỷ niệm vô giá phải không?”. Chàng trai nhìn tôi, tần ngần, rồi cầm tay cô gái đứng dậy.

Tôi thừa nhận rằng đó là một “pô” ảnh đẹp. Tôi chụp ngược sáng, sau lưng họ là ánh chiều, dòng sông lóng lánh. Họ thật đẹp đôi.

Tốt nghiệp Đại học Sư phạm, họ cưới nhau rồi về dạy cùng trường một huyện miền núi Nghệ An. Họ có ba con, hai trai, một gái. Năm ngoái, anh bị ung thư rồi chết. Tình cờ chị tìm được bức ảnh cũ. Chị xúc động lắm. Chị lồng kính để trên bàn phấn. Mỗi lần nhìn nó, chị bồi hồi nhớ về quãng đời chưa chan không bao giờ còn trở lại.

Tuần trước, cậu con trai đầu của chị đi tập võ về mang theo cuốn sách Karate. Bìa sau cuốn sách có hình tác giả. Chị nhận ra đó chính là ông phó nhóm tài tử thuở nào. Lần ra địa chỉ, chị quyết định viết thư cảm ơn tôi về bức ảnh đã chụp. Tôi cố mừng tượng khuôn mặt chị nhưng không sao nhớ nổi, đã 18 năm qua rồi còn gì. Nhưng về buổi chiều ấy thì tôi nhớ.

Hoá ra là vậy. Trong đời có những điều tưởng vô cùng nhỏ bé nhưng đồng thời cũng vô cùng lớn lao. Tỉ như, chỉ là một tấm ảnh cũ thôi vậy mà nó vừa là kỷ niệm để ta nhớ về, vừa là niềm tin giúp ta đi tới.

Cô gái bán báo

Mỗi sáng, ở quán cà phê Thiên Đường có đến bốn năm vị bán báo xoén qua xoén lại. Tôi đặc biệt để ý cô gái trong số họ. Cô là người duy nhất trong nhóm ở lứa tuổi mười tám đôi mươi, không xinh đẹp nhưng ấn tượng. Có lẽ bởi một cái gì đó mạnh mẽ, rắn rỏi ẩn sâu bên sau nét diu diu, buồn buồn. Cũng phải kể thêm điểm rất riêng của cô, là cô không cố ý nài nỉ, đeo bám người mua. Đến bên khách, nghiêng cái đầu một tí và đôi mắt như thăm nói “Xin vui lòng mua giùm cháu tờ báo”. Thế thôi, ai mua thì mua ai không mua thì thôi, cô lặng lẽ đi chỗ khác.

Tôi vốn có thành kiến dân bán báo là những người thất học, thất nghiệp, nghèo khổ. Bởi thế, lần đầu hỏi chuyện, tôi sững sờ, té ra cô là sinh viên năm thứ ba, người Hà Tĩnh; nhà nghèo, cô phải vừa đi học vừa bán báo để nuôi thân. Trong óc tôi bỗng lần lượt hiện lên hình ảnh nhiều danh nhân cũng một thời nghèo khổ phải đi rửa bát, quét chợ, bán báo, làm gia sư... Ngày nay, không ít cô gái trong hoàn cảnh như cô họ đã chọn lối thoát dễ dãi hơn. Và, hẳn phải có sức mạnh nội tâm ghê gớm cô mới không hổ người với bạn bè về công việc người đời vốn cho là hèn mọn. Lòng tôi bỗng dậy lên niềm tin yêu và kính trọng thực sự.

Nhà tôi đặt báo tháng: TT-Huế, Lao động, Tuổi trẻ, Thanh niên, Thể thao. Đôi lần cô con dâu thắc mắc “Nhà đã có báo rồi, ba còn mua về làm chi?”. Tôi ậm ừ “Anh bạn tặng, ba mang về đọc cho vui”.

Ta đi yêu người ta yêu nhau

Thi thoảng tôi cũng “vi hành” một vòng xem tuổi trẻ bây giờ yêu thương ra làm sao. Bây giờ, té ra đã tình yêu thì thời nào cũng vậy ở đâu cũng vậy, luôn cần một không gian thể hiện. Đó nhất thiết phải là một nơi đẹp, thơ mộng, kín đáo. Và để có một nơi như thế, người ta phải trả giá chút chút. Ví dụ, để thoát khỏi mấy nhỏ bán hàng rong đeo bám, chàng trai đành hoan hỉ mua vài thỏi kẹo cao su (đôi khi đến cả chục thỏi chứ chẳng phải). Hoặc xí cho mấy nhỏ chặn bò vài ngàn “mua thuốc hút”. Cũng có khi phải trả cái giá lớn hơn. Ví dụ, mấy “yên hùng” từ đâu không biết xẹt ngang “Em ơi, em đừng tin thằng nó, hần là một thằng đều đó!”, “Em oi...”, hoặc thốt lên những lời trêu ghẹo mà chỉ nghĩ đến thôi cũng đủ thẹn đỏ mặt rồi. Nhưng (may thay), thường khi nhận được những lời ưu ái mát lòng: “Ôi, đẹp đôi quá”, “Bravo tình yêu. Hãy yêu thương và chung thủy đến trọn đời nhé”.

Có một câu thơ rất hay: “Ta đi yêu người ta yêu nhau”. Người có cái tâm như thế hần là họ luôn an lạc, bởi họ biết vui cái vui của thiên hạ, biết hạnh phúc cái hạnh phúc của người khác.

Bỗng nhớ lời thầy dạy thời trung học, “Người có giáo dục biết dành những gì tốt đẹp nhất, những lời tốt đẹp nhất cho những người yêu nhau”. Và những lúc như thế, tuy đã qua cái tuổi nói lên thành lời, nhưng tự đáy lòng tôi cầu mong sao tình yêu của họ bền chặt cho đến mai sau.

Cái bì thư

Thăm anh bạn bị ốm, thay vì mua quà tôi định chỉ gửi cho chị ít tiền để chị tùy nghi. Tôi ghé quán cóc bên đường hỏi mua cái bì thư. Tôi trả tiền, cô chủ quán vui vẻ nói “Tuồng bác cần nhiều chứ một cái thì không đáng bao nhiêu, xin bác hãy giữ lấy”. Tôi nói “Cám ơn cháu. Nhưng đây là cửa hàng, cháu cứ tính tiền cho sòng phẳng”. Thấy tôi tần ngần, cô gái cười cười “Thì cứ coi như cháu tặng bác cái bì thư vậy”.

Giữa thời buổi không thiếu chi người tìm cách chiếm đoạt từng đồng bạc của nhau, vậy mà có cô chủ quán không hám tiền, coi trọng quan hệ người, điều ấy làm tôi sùng sốt, cảm kích. Cho hay, cuộc đời dù có quý quái đến mấy vẫn không thiếu những tấm lòng nhân hậu, dễ thương.

Sau này mỗi lần đi qua khu vực Tây Linh, tôi thường ghé cái quán cóc của cô tìm mua vài thứ. Hình như cô không nhận ra ông khách cũ. Vậy mà cô đã từng tặng tôi những hai món quà cơ đấy: cái bì thư và tấm lòng nhân hậu.

Người giàu cũng... xin

Tôi không biết thuở xưa Vương Khải - Thạch Sùng giàu cỡ nào chứ ngày nay giàu như anh ấy kể cũng là thiên hạ hiếm. Nhà anh năm gái, hai trai. Chị đầu giàu nhất xứ, bốn cô em không nhì cũng ba, tư. Riêng anh, bằng năm cô kia cọng lại. Còn chú út thì, suốt đời đi xin.

Chú, tàng tàng, dập dập và nhảm lẫn lung tung. Chỉ được cái hiền lành, vô hại. Sáng nào cũng ra đầu ngõ gặp ai xin nấy, nhưng chỉ xin đủ tiền uống cốc cà phê.

Nhà anh người vô kể ra tấp nập, toàn là những doanh nhân tăm tiếng hoặc quan chức nọ kia. Mỗi lần tiếp khách, sau lưng anh luôn kè kè chú em hộ vệ, không phải với cây thanh long đao của Quan Công mà với cái nhìn xa xăm, nửa mộng nửa mị. Thi thoảng chú thành khẩn chìa tay về phía khách “Cho xin hai ngàn!”. Mỗi lần thế, bao giờ anh cũng quay lui, âu yếm ôm em vào lòng rồi trân trọng giới thiệu “Đây là cậu em út của tui” với nụ cười bao dung và thương cảm.

Thế đấy, giàu sang phú quý như anh mà nhà vẫn có kẻ ăn xin. Người trải đời gọi đó là luật bù trừ - thượng đế không cho ai cái gì mà không đòi lại cái gì.

Đã đành vậy, nhưng có bao nhiêu người trong chúng ta không coi thế là nhục? Có bao nhiêu người trong chúng ta biết yêu thương những mảnh đời bất hạnh? Nói cho cùng, giàu như anh rồi cũng sẽ có người giàu hơn, nhưng trái tim nhân ái, bao dung ấy xem ra mới là xưa nay thiên hạ hiếm.

Tốt bụng

Xuống phi trường Vancouver - Canada, tôi đến quầy điện thoại công cộng báo tin cho người nhà đi đón. Tay cầm tờ bạc 5 đô la Mỹ, loay hoay mãi không sao điện được. Một cô gái Canada ô bên cạnh vừa nói chuyện điện thoại vừa ra dấu để cô lục túi tìm xem có tiền lẻ giúp tôi không. Sau khi kết thúc cuộc gọi, cô quay qua giải thích, là vì dân Canada không xài tiền Mỹ, có tiền Mỹ thì phải đến ngân hàng đổi ra tiền nước họ rồi mới xài được, và cô vui vẻ nói rất vui lòng được giúp tôi. Nói xong, cô rút trong túi cái cạc điện thoại của cô, bấm bấm, mãi khi mới được đầu dây ở Toronto cô mới bai bai tôi.

Trên nguyên tắc, tôi có thể nói dài dài cho đến khi hết cái cạc điện thoại của cô. Nhưng tất nhiên, tôi chỉ báo tin cho con gái là tôi đã đến, giờ lên máy bay ở Vancouver và giờ đến Toronto, rồi cúp máy.

Đã hai tháng qua đi kể từ ngày ấy, mỗi lần nhớ lại chuyến thăm Canada là tôi lại nhớ về cô gái tốt bụng ở phi trường Vancouver. Tôi nghiệm ra rằng, bằng tấm lòng nhân ái, sẵn sàng giúp đỡ người khác, mỗi người có thể góp phần làm cho cuộc đời này đẹp hơn, và góp phần để lại trong lòng du khách những ấn tượng tốt lành về quê hương đất nước mình.

Khó hơn cả làm thơ

Tôi có anh bạn họa sĩ, về già bỗng thích làm thơ. Ngày nọ anh đến chơi và trao cho tôi tập thơ anh mới sáng tác, nhờ tôi đọc và góp ý. Tôi thì không làm được thơ (nói cho cam quả là không dám làm thơ), chỉ có cái tài thẩm định thơ hay không thơ, thơ hay hay không hay.

Mấy hôm sau anh trở lại, xem chừng tha thiết chờ tôi một lời khen. Tôi, phần vì thương bạn, phần quá thân thiết nên chẳng giữ gìn “Ông ạ, hình như ông không hiểu thế nào là thơ thế nào là văn vần. Mình có lời khuyên, ông có thể chơi bất cứ thứ gì mình không dám nói, nhưng thơ thì đừng bao giờ đụng tới. Đây là lãnh vực ông chẳng có chút năng khiếu nào”. Anh không có vẻ tự ái, chỉ cười. Chúng tôi vui vẻ tiếp tục chuyện thể thái nhân tình, chuyện đông tây kim cổ như mọi ngày.

Mấy tháng sau anh lại ghé thăm. Anh tặng tôi tờ báo Giáo dục - Thời đại trong đó có đăng bài thơ của anh. Anh cũng cho

tôi đọc bức thư ông thư ký toà soạn khen bài thơ hay và mong sự cộng tác lâu dài. Từ sau ngày đó, anh không khi mô nhắc chi chuyện thơ với tôi. Và cũng từ sau ngày đó, trong các buổi họp mặt bạn bè hay dịp lễ cưới xin, y như là bao giờ cũng có tiết mục anh đọc thơ. Bài thơ anh làm ngắn thôi, đôi khi bốn câu, đôi khi tám câu, có vần có điệu hẳn hoi (tất nhiên) và không bao giờ thiếu cụm từ “sắc cảm hoà hợp”, “trăm năm hạnh phúc”, “duyên lành”, “xứng đôi”... Trong không khí rộn ràng ngày vui, bài thơ của anh nghe ấm áp, duyên dáng và chân tình. Ai cũng có cảm giác như anh nói hộ tất lòng của họ: Mong sao cô dâu chú rể trăm sự tốt lành, trăm năm hạnh phúc. Tiết mục của anh bao giờ cũng được mọi người vỗ tay nồng nhiệt.

Hoá ra, cả những lúc làm được thơ được mọi người tán thưởng vẫn chưa thể gọi là thơ. Làm thơ khó lắm thay. Nhưng nếu (theo tôi) anh đã không làm được việc khó đó, thì có một việc khác khó hơn anh lại làm được, đó là bị chê mà không giận. Tôi cho rằng, đây là một trong những “đức hạnh cao quý” không phải ai cũng có được. Và tôi thừa nhận rằng, không chỉ vì mấy bài thơ thù tạc tròn trịa của anh mà chính là đức hạnh cao quý ấy đã làm tôi yêu quý anh hơn.

Cú điện thoại đêm giao thừa

Cô nhân viên bưu điện thầm nghĩ mình thật xui khi trúng phải phiên trực đêm giao thừa. Còn tám phút nữa! Vào giờ này, hẳn mọi người đang náo nức chờ đợi giây phút trọng đại của một năm mới. Rồi cha con, anh em, vợ chồng quây quần bên nhau, thiêng liêng và vui vầy biết mấy. Vậy mà mình bị nhốt ở đây. Chắc chẳng ai còn nghĩ chi đến mình!

0 giờ 2 phút, chuông điện thoại reo. A hà, vị khách đầu năm đây! Mà ai? Mong sao đừng gặp ông khách khó tính, sẵn sàng quát tháo âm ỉ.

- Alô, Bưu điện nghe đây.

- A! Chào cô!

Một giọng nói trầm ấm, rõ ràng ở đầu dây bên kia.

- Tôi là khách hàng của cô đây. Xin chúc mừng năm mới. Chắc cô đang buồn vì cảm thấy mình bị bỏ quên phải không?

Nhưng cô không bị bỏ quên đâu, bởi vì vào giây phút thiêng liêng này tôi và chắc còn nhiều người nữa đang nghĩ đến cô và các anh chị làm nhiệm vụ trực ở tổng đài. Cuộc sống thế đấy, nó nhân hậu và đáng yêu lắm cô ạ! Bây giờ thì tôi xin chúc cô một năm mới mọi sự tốt lành. Nếu chưa có người yêu, xin chúc cô sớm gặp được chàng trai giỏi giang, tốt bụng và thủy chung. Một lần nữa, xin chúc mừng năm mới, và xin chào cô.

Cô sững sốt, lằng lằng. Bất ngờ quá. Cô chỉ kịp lí nhí mấy tiếng “Cám ơn!”, “Xin cám ơn ông!”.

Cô hình dung người vừa gọi điện cho cô. Chắc chắn không phải là chàng trai trẻ nào đó mà là một người đàn ông đứng tuổi. Ôi, đúng là cuộc đời nhân hậu và đáng yêu quá. Xin cám ơn ông. Xin cám ơn cuộc đời.

Thế là suốt mấy ngày Xuân, mỗi lần thăm viếng bạn bè, người thân, gặp người đàn ông đứng tuổi nào trên đường phố cô đều nhủ thầm có lẽ đó là người đàn ông tốt bụng đã gọi điện cho mình đêm giao thừa. Và thế là cô nghiêng mình chào với nụ cười của lòng kính trọng và biết ơn.

Một chút lãng mạn

Chào năm mới 2011, tôi tổ chức sinh hoạt tập thể cho hơn trăm võ sinh huyền đai. Chương trình bắt đầu từ 8 giờ tối đến 12 giờ khuya, gồm hát hò, nhảy nhót, và tiệc buffet.

Xấp nhạc hát tập thể có đến 21 bài, từ bài ca sum họp đến bài tạm biệt, các bài dân ca ba miền, đặc biệt những bài ca tuổi trẻ các thế hệ: Lên đàng, Ngọn cờ hồng, Dậy mà đi, Hát cho dân tôi nghe, Những bước chân trên dãy Trường Sơn, Đồng đội... và, tôi quyết định chèn thêm một bài xem ra hơi bị lạc điệu, bài Đồng dao của Trịnh Công Sơn.

Trước khi cùng hát bài này, tôi nói với các em “Cuộc sống càng hiện đại càng trở nên trần trụi, ngột thở; con người bị cuốn vào vòng xoáy tiền tài, danh lợi, hơn thua đến không còn nhận ra mình là ai, đang ở đâu, đang làm gì, sẽ về đâu. Bởi thế, để tìm lại sự tĩnh táo, thăng bằng cho cuộc sống, rất cần có thêm một chút lãng mạn, một chút hương hoa sương khói. Các em đã từng theo thầy lên Bạch Mã ngắm mặt trời mọc, cùng thầy cắm trại dưới chân Đỗ Quyên để được đêm nằm nghe thác đổ, nay thầy muốn các em cùng một chút lãng mạn với Trịnh Công Sơn, một chút thôi dù chỉ là trong ý nghĩ: *Em đi qua chốn này ối a sao em đành vội. Tôi xin làm đá cuội và lăn theo gót hài* (Đồng dao). Thôi nào, bây giờ thầy trò chúng ta cùng hát nghe”.

Tôi có cảm giác như căn phòng bỗng lắng lại. Rồi các em hát, hát rất có hồn. Rõ ràng các em cảm nhận được điều tôi sẽ chia. Thế thì tốt. Hy vọng rằng từ nay con tim các em sẵn sàng đồng cảm trước những phận người, sẵn sàng cầm tay dẫn cụ già qua đường, sẵn sàng cúi lạy cái mẹ chai trên lối đi, sẵn sàng dừng lại đỡ mũ kính chào linh cữu người quá cố... Bởi vì, nói cho cùng đó cũng là một chút lãng mạn không thể thiếu trong đời.

Nhân hậu và vô hậu

Tháng 01 năm 2011, Trường THPT Gia Hội tổ chức kỷ niệm 45 năm tuổi. Đó là ngôi trường thời trai trẻ tôi từng gắn bó, yêu thương với bao tâm huyết trong cương vị là giáo sư Việt văn, Trưởng phòng Khải đạo, rồi Hiệu trưởng.

Về trường cũ, gặp bạn xưa, đồng nghiệp mới mừng mừng tủi tủi, cảm khái dạt dào. Ai cũng khen tôi tuổi “thất thập” mà trông trẻ trung, cường kiện. Biết rằng trong đó có cả lời động viên, nhưng lòng vẫn thấy vui vui; vui không phải vì được khen trẻ mà vui vì cuộc đời sao mà độ lượng!

Giờ liên hoan tiệc buffet, một phụ huynh trông bề thế và rất chi là trí thức xấp lại chuyện trò, rồi bất ngờ hỏi “Thầy năm ni bao nhiêu tuổi?”. Đã quen với câu hỏi loại này, tôi ước thử “Thế theo anh, tôi khoảng bao nhiêu?”. Một thoáng quan sát, ông ta phán “Thầy năm ni khoảng 80!”. Tôi cười, “Anh thật giỏi, tôi năm nay 82!”.

Một buổi sáng hân hoan ngày hội ngộ, tôi, tuổi 70, có người nói chỉ xấp xỉ 60, có người phán khoảng 80. Bạn có biết, cái gì đã tạo nên khoảng cách xa đến thế không? Tôi thì tôi biết, đó là tấm lòng nhân hậu.

Thế đấy, tuy cùng là hậu nhưng giữa nhân hậu và vô hậu cách nhau một quãng đường thiệt dài, trong trường hợp này nó dài đến những 20 năm!

Đoạn tuyệt quá khứ

Có một ông lão cô độc, bần cùng phải đi ăn xin kiếm sống qua ngày. Tưởng thế là mặt kiếp ai dè trời kia ngó lại, ông lão nhận ra là mình trúng số. Dòm đi dòm lại, đúng là ông đã trúng số. Mà trúng số độc đắc chứ phải chơi. Thế có nghĩa là ông đã trở thành triệu phú, là đời ông lên hương. Cám ơn Trời Phật! Ông cẩn thận dấu tấm vé số độc đắc vào bị, lấy kim băng găm lại thật kĩ.

Qua cầu, bỗng lòng ông dậy lên niềm cảm khái. Thế là từ nay, ta sẽ giàu sang phú quý, ta sẽ sắm một ngôi nhà mới, mua những bộ áo quần mới, rồi còn kiếm một mù đàn bà để hủ hỉ tuổi già nữa chứ. Và thế có nghĩa là từ nay, ta sẽ đoạn tuyệt cái quá khứ tối tăm, đoạn tuyệt cái ổ rom dưới chân cầu che ta qua bốn mùa mưa nắng, đoạn tuyệt tất. Cả chiếc mũ hôi hám này, cả cái áo rách nát này, cả đôi dép tòi tàn này, cả cái bị cái gậy này. Vừa nghĩ thế, ông vừa ném hết xuống sông, từng thứ, từng thứ. Từ nay, chúng chỉ tổ gọi lên một đời bần hàn cơ cực của ta mà thôi.

Bỗng, ông sửng sờ. Cái vé số độc đắc của ông đâu rồi? Ông lục lọi khắp người. Chao ôi, đúng là ông đã giấu kĩ nó vào trong cái bị. Ông nhào tới thành cầu. Dưới sông, cái bị ngấm nước đang từ từ chìm xuống. Ông lão hốt hoảng, vô vọng, nhảy xuống sông giành lại cái bị mang cả tương lai sáng lạn của ông.

Mãi ba ngày sau người ta mới vớt được xác ông lão.

Nhớ ơn

Bốn mươi năm trước, vợ chồng tôi đến gặp bác sĩ Tôn Thất Chiểu nhờ mổ cái bướu cổ cho nhà tôi. Chẩn đoán, biết là loại khó nhưng bác sĩ vẫn nhận lời. Ca mổ tiến hành gần ba giờ, bác sĩ lấy ra khối u dạt chừng to bằng quả trứng ngỗng. Sau một tháng chờ đợi kết quả xét nghiệm của Viện Pasteur Sài Gòn, bác sĩ nói “Chúc mừng anh chị, cái bướu ấy nếu để chậm một tháng nữa thì sẽ thành bướu độc”!

Mang ơn cứu mạng suốt 40 năm mà không sao gặp được ân nhân. Vừa rồi biết vợ chồng bác sĩ Tôn Thất Chiểu từ Mỹ về thăm quê, tôi nhờ bác sĩ Dương Đình Châu thiết kế cho một buổi gặp.

Để bắt đầu, tôi nói “Thưa anh chị bác sĩ Tôn Thất Chiểu. Vợ chồng tôi tổ chức bữa cơm thân mật hôm nay là chỉ để thưa với anh một lời thôi. Đó là, xin chân thành cảm ơn anh đã cứu mạng cho nhà tôi qua một ca phẫu thuật cách nay 40 năm. Vâng, một lần nữa, xin chân thành cảm ơn anh”.

Bác sĩ Chiểu chỉ cười, nhưng qua sắc mặt tôi biết trong lòng bác sĩ rất vui. Giữa cái cõi thế lọc lừa này, người ta dễ dàng quên nhau ngay từ khi mới gặp, vậy mà còn có người nặng nghĩa nặng tình thế thì không vui sao được.

Bỗng nhớ câu hát của Trịnh Công Sơn: “Sống trong đời sống cần có một tấm lòng”. Để làm gì ư? Để gió cuốn tấm lòng ấy bay khắp muôn phương, gieo trồng trên trái đất này hạt giống của tình yêu và lòng biết ơn.

Lời nói dối ngọt ngào

Tôi nhớ hồi nhỏ, thầy tôi dạy, trong đời nhiều khi cần phải nói dối. Thầy nêu ra một loạt ví dụ:

- Một bệnh nhân ung thư giai đoạn cuối hỏi bác sĩ về tình trạng sức khỏe của mình, lẽ nào ông bác sĩ nói thật “Hết thuốc chữa. Ông sắp chết rồi ông ạ” mà nên động viên “Tốt lắm bác ạ. Rồi bác sẽ khoẻ lại thôi”.

- Với một bà lão ốm yếu hom hem, lẽ nào nói “Bà đau chi không mà trông hốc hác, xanh xao thế?”. Trong trường hợp này, người có giáo dục sẽ nói “Chà, bà lớn tuổi rồi mà trông bà phong độ quá”.

- Được vợ chồng bạn mời cơm, tốt nhất hôm sau điện “Cám ơn bạn đã cho thưởng thức một bữa cơm tuyệt vời” cho dù trong thực tế buổi họp mặt có đôi điều lộn cợn không vui.

Thầy tôi gọi đó là “Lời nói dối ngọt ngào”. Rồi thầy nói thêm “Để có được lời nói dối ngọt ngào, nhân loại phải trải qua hàng ngàn năm, từ thuở ăn lông ở lỗ cho đến thời đại văn minh ngày nay”.

Vậy mà, chán khối người không nói được lời nói dối ngọt ngào ấy. Chẳng lẽ họ thua xa cả con người thời còn ở trong hang!

Nhớ quay quắt món ăn quê nhà

Minh, cô học trò cũ từ nước ngoài về ghé thăm. Tôi hỏi “Em muốn ăn chi thầy khao”. Tôi đưa em đến quán bún mắm nêm 54 Bà Triệu. Em ăn ngon ngỗng một lèo bốn tô. Sau bún mắm nêm, thầy trò lên Nam Giao chơi tiếp sáu đĩa ốc. Vào thành nội làm thêm mười bánh khoai. Trạm cuối, chè Thượng Tứ. Trước cửa trường Thượng Tứ có hai gánh chè, chỉ chè Mệ Mập là ngon nhất. Tôi nói “Có tất cả 14 thứ chè, em cứ ăn thoải mái đừng lo thầy thiếu tiền”. Em “dạ” một tiếng ngon lành nhưng ăn đến ly thứ sáu thì đầu hàng.

Nhâm nhi cốc trà bên bờ sông, em sôi nổi “Ngon quá thầy ạ. Món nào cũng ngon. Ăn mà như nuốt cả quê hương vào lòng. Ở Mỹ, đôi khi nhớ quay quắt mấy món ăn Huế thầy ạ. Chà, đem được mấy món này sang Mỹ sẽ thành triệu phú đây”. Rồi em cười “Chỉ tiếc là dễ đau bụng quá. Theo em, phải làm sao đảm bảo vệ sinh hơn, quán xá sạch sẽ tươm tất hơn, nhất là người phục vụ phải ăn mặc, đi đứng, nói năng nhã nhặn hơn, được thể du khách đến Huế sẽ mê tít Huế cho mà coi”. Em nói mà như trước mặt em tôi là ông chủ tịch thành phố không bằng.

Chia tay tôi, em còn ngoái lại “Lần sau về thầy cô cho em ăn vậy nữa nghe”.

Cách cho quý hơn của cho

Tặng quà là hành vi thể hiện mối quan hệ tình cảm giữa con người với con người. Quan hệ tặng quà, có không biết bao nhiêu điều phải nói. Ví dụ, quà gì, tặng ai, tặng khi nào, ở đâu, mục đích gì, cách nhận, cách từ chối... Nay chỉ xin nói một việc thôi, cách tặng hay là tặng như thế nào.

Ngay cả việc tặng như thế nào cũng chẳng làm sao nói cho hết được. Có bao nhiêu bông hoa trên trái đất này thì có bấy nhiêu cách thể hiện tình cảm. Tuy nhiên, dù cách gì đi nữa thì cũng phải đảm bảo nguyên tắc sau:

- Một, phải là thông điệp của tấm lòng yêu thương, trân trọng, tri ân; là thứ tình cảm trao tặng, dâng hiến chứ không phải đem cho, không phải ban phát, không phải mua bán.

- Hai, không đánh mất niềm tự trọng của người nhận, không làm họ bé lại, không làm họ cúi xuống, không làm họ tủ thân.

Câu nói biểu hiện cho tinh thần đó thường là “Nhân dịp... Đây chỉ làm món quà nhỏ, xin hãy nhận cho tôi vui”. Và thế là người nhận sẽ rất dễ dàng để nói “Anh đã nói thế thì tôi xin nhận. Cảm ơn anh”.

Thế đấy, món quà đem trao nếu biết trao sẽ là niềm hạnh phúc lớn không chỉ của người nhận mà còn của cả người trao.

Lời nói cũng có... hồn

Trong cuộc sống, người mình có vẻ xa lạ với mấy tiếng xin chào, xin vui lòng, xin cảm ơn, xin lỗi. Vậy mà đó là thứ ngôn ngữ các nước tiên tiến người ta luôn “treo trên môi” trong các mối quan hệ giao tiếp. Gặp ai, ở đâu họ cũng đều mau mắn “Xin chào”. Nhờ ai điều gì cũng “Xin vui lòng”. Ai giúp gì cũng “Cảm ơn”. Mắc mớ với ai điều gì bất cần biết ai lỗi ai phải cũng đều mở miệng “Xin lỗi”.

Đã không tiếp thu cái hay của người ta, nhiều kẻ còn qui kết cho người ta là đồ “đầu môi chót lưỡi”, “khách sáo”, “không thật”.

Nói cho cùng, không yêu thương con người, không tôn trọng người khác, không tôn trọng chính mình thì dễ gì nói được tiếng xin chào, xin vui lòng, xin cảm ơn, xin lỗi cho có hồn được. Bởi vì, xin đừng quên tuy chỉ là mấy tiếng đơn giản “đầu môi” thôi nhưng lại xuất phát từ tấm lòng và tầng văn hoá bậc cao cơ đấy.

Sức lan tỏa của những tấm lòng

Hồi ấy tôi có việc phải sang Gia Hội, xe vừa đến chân cầu, chiếc xe đạp không biết từ đâu chuồi ngang. Cậu bé lồm cồm đứng dậy, thấy bánh xe trước cong vòng, cậu hốt hoảng khóc ré lên. Thì ra, cậu “đi ở” cho một bà chủ lò mổ. Cậu vừa đi thu tiền chợ. Cậu sợ nếu đem chiếc xe đạp hư về sẽ bị bà chủ đánh. Có người nạt “Lỗi tại mi. Ai biểu mi chui vào xe người ta. Không đạp cho là may còn khóc à”. Một thanh niên đứng cạnh tôi ôn tồn “Tuy lỗi thằng bé nhưng thấy nó cũng tội. Anh nên cho nó ít tiền để nó gò lại bánh xe”.

Thò tay vào túi, hồi ôi tôi quên mang theo. Thấy bộ dạng tôi, anh rút bóp “Hay là anh lấy tiền của tôi để cho thằng bé!”. “Cám ơn anh. Nhưng không được đâu, như thế phiền anh quá”. “Vậy thì, coi như tôi cho anh mượn”. “Được. Nhưng anh cho tôi biết nhà để tôi trả lại”. Anh tần ngần, “Nhà tôi... khó tìm lắm”. Tôi sôi nổi chỉ cái quán cà phê ở chân cầu “Hay là thế này, sáng mai tôi mời anh uống cà phê. Đúng 7 giờ, tôi đợi anh ở đó, được không anh?”. Anh cười vui vẻ “Được”.

Sáng hôm sau y hẹn, tôi đợi từ 6 giờ rưỡi đến 9 giờ vẫn không thấy anh. Tôi chợt hiểu là anh đã cố ý không đến. Anh giúp tôi và anh không muốn được đền ơn. Khi nhận ra điều ấy tôi xúc động đến trào nước mắt. Chao ôi, cuộc đời này dù có tệ hại đến đâu thì vẫn còn đó lung linh những tấm lòng.

Từ ngày ấy, mỗi lần trên đường đời thấy ai gặp khó khăn trắc trở tôi đều nghĩ đến anh, và thật tự nhiên tôi làm như anh - tận tình giúp đỡ.

Cho hay, lòng tốt có khả năng lan tỏa ghê gớm. Nếu tin thế, chắc bạn cũng như tôi, sẽ làm những điều tốt đẹp cho đời chứ!

Đôi mắt

Chuyện kể rằng, có cô gái bị mù, mọi người đều xa lánh cô, chỉ trừ một chàng trai luôn bên cạnh yêu thương, chăm sóc cô. Cô nhận ra tình yêu chàng trai dành cho mình và cô cũng hết lòng yêu thương chàng. Ngày nọ cô gái nói với người yêu “Khi nào em nhìn thấy được thế giới em sẽ lấy anh”.

Một ngày kia cô gái được phẫu thuật mắt và cô đã nhìn thấy ánh sáng. Chàng trai hỏi “Bây giờ em đã thấy được thế giới rồi, em sẽ lấy anh chứ?”. Cô gái choáng váng khi nhận ra đó là một chàng trai mù. Cô ta từ chối anh.

Chàng trai ra đi trong nước mắt, để lại lời nhắn: “Hãy giữ gìn cẩn thận đôi mắt của mình em nhé, vì đó là món quà duy nhất mà anh đã có thể tặng em”.

Thế đấy, khi mù cô gái nhận ra tình yêu nhưng khi sáng mắt thì cô lại không thấy. Và thế là cô đánh mất thứ quý giá nhất trong đời, đó là tình yêu. Chẳng khác nào một đứa con, khi mẹ còn sống thì vô tâm chỉ làm khổ mẹ, mãi đến khi mẹ qua đời rồi mới nhận ra tình yêu bao la mẹ dành cho mình. Nhưng đã muộn. Vậy là suốt đời anh ta sống trong ân hận vì là một đứa con bất hiếu.

Chắc bạn không bao giờ muốn mình là đứa con bất hiếu? Cũng như không bao giờ muốn tình yêu của mình vỗ cánh bay xa?

Thông điệp từ một câu chuyện có thực

Chuyện kể rằng, đã khuya một đôi vợ chồng già vào khách sạn. Anh lễ tân trẻ nhã nhặn thưa “Xin lỗi, khách sạn chúng tôi đã kín phòng”. Khi thấy bộ dạng mệt mỏi và thất vọng của hai vị khách, anh nói “Nhưng mà, để tôi nghĩ xem còn cách nào không”. Thế rồi, anh dẫn hai vị khách đến một phòng, tuy nhỏ nhưng ngăn nắp và sạch sẽ “Xin vui lòng. Đây không phải là phòng tốt, nhưng lúc này tôi chỉ có thể làm được đến vậy thôi”.

Hôm sau, hai vị khách đến làm thủ tục thanh toán, người lễ tân vui vẻ từ chối “Không cần đâu ạ, vì đó là phòng nghỉ của tôi. Sợ ông bà vất vả nên tôi đã dành cho ông bà nghỉ tạm qua đêm thôi mà. Kính chúc ông bà một chuyến du lịch may mắn và thú vị”. Thì ra cả đêm hôm đó người lễ tân đã không ngủ. Ông bà khách vô cùng cảm động.

Bạn rộn với bộn bề công việc, anh chàng lễ tân cũng quên luôn chuyện cũ. Thế rồi, một ngày kia anh nhận được tấm vé máy bay cùng thư mời đến New York làm việc. Hóa ra, đôi vợ chồng già ấy là một tỷ phú Mỹ. Sau chuyến đi, họ quyết định mua hẳn một khách sạn sang trọng để kinh doanh và mời người lễ tân cần mẫn và tốt bụng kia phụ trách quản lý.

Đó là câu chuyện truyền kỳ về người giám đốc đầu tiên của chuỗi khách sạn Hilton nổi tiếng thế giới.

Bạn hãy nghĩ xem thông điệp của câu chuyện ấy là gì? Đó phải chăng là, hãy tận tụy với công việc, hãy yêu thương con người, hãy hết lòng vì người khác, hãy làm việc tốt nếu có thể... (cho dù không phải bao giờ cũng nhận được kết quả tốt lành như anh bạn trẻ kia).

Sức mạnh của đồng tiền

Con gái tôi thuê cô bé giúp việc, mỗi tháng 3 triệu đồng. Được bốn tháng, cô bé xin về nhà để tiếp tục đi học. Buổi sáng chia tay, cô cháu ôm nhau thắm thiết. Buổi chiều đi làm về, thấy trên bàn có bức thư của cô bé, nội dung “Cô cho cháu nhiều quá, cháu không xứng đáng nhận nhiều thế đâu. Với lại, bốn tháng ở bên cô cháu học được nhiều điều. Bởi vậy, xin phép cô cho cháu chỉ nhận 4 triệu trong số 12 triệu cô gửi thôi. Kính chúc cô mọi chuyện tốt lành”.

Ngày nọ đi uống cà phê với bạn, một cậu bé bán vé số sà tới, tôi nói “Cháu ạ. Rất tiếc thầy không bao giờ mua vé số”. Thấy cậu bé có vẻ thất vọng, tôi an ủi “Hay là, để thầy gửi biếu cháu ít tiền”. Cậu bé nói “Cám ơn thầy. Nhưng mà cháu chỉ bán vé số thôi chứ không phải cháu đi ăn xin”.

Mới đây, nhà tôi vét hồ ga, bùn đất đưng vừa một bao. Buổi tối, thằng cháu mang ra đường nhờ bà quét rác chuyển đi. Bà vui vẻ nhận lời. Thằng cháu bồi dưỡng cho bà 50 nghìn đồng. Bà lắc đầu từ chối “Không đâu cháu. Cô đã có lương rồi mà. Cô chỉ sợ nặng quá cô bung không nổi thôi chứ chùng đó thì cô giúp được!”

Tôi nhớ, hình như đại văn hào Balzac đã nói: “Đồng tiền là con đĩ của nhân loại”. Thế đấy, đồng tiền mua được tất, từ thượng tầng cho đến cơ sở, từ vua quan cho đến thứ dân, từ người học rộng tài cao cho đến kẻ dốt nát bần hàn. Vâng, đồng tiền là vô địch, đồng tiền mua được tất. Vậy mà, lần này nó đành phải đầu hàng trước nhân cách của cậu bé bán vé số, bà quét rác, và cô osin.

Sống là cho đâu chỉ nhận riêng mình

Gần 60 năm trước, thằng bé nhà quê là tôi cầu bơ cầu bắt, nhiều đêm mưa gió lặn lội đi tìm nhà, lòng cháy bỏng giấc mơ “Ước gì mình có một cái phòng và một bóng đèn mình sẽ học tới trời”. Giấc mơ, chỉ nhỏ nhoi thế thôi mà không có được.

Mấy mươi năm sau, bên cạnh ngôi nhà chính tôi còn có ngôi nhà cấp bốn trên mảnh đất 86m². Tôi quyết định dành nó cho những sinh viên “nghèo chăm học”. Tôi nghĩ, thời trai trẻ mình mơ có được căn phòng và cái bóng đèn để học mà không được, giờ mình tạo điều kiện cho em nào cần thì có được cái em mơ. Tuy chỉ là căn nhà nho nhỏ thôi nhưng cũng chứa được năm bảy em, đôi khi cả mười em.

Dành dụm được ít tiền, vừa rồi tôi quyết định nâng cấp ngôi nhà, đặc biệt xây mới công trình phụ cho các em ăn ở vẫn mình lịch sự hơn. Tưởng chỉ mười ngày là xong ai dè nó ngốn hết những hai mươi ngày. Có em, ngày nào học thì đến trường ngày nào nghỉ thì ở nhà giúp thầy. Nhưng cũng có em, đến cả ngày

chủ nhật cũng trốn biệt. Nhiều ngày không có em nào tôi phải nai lưng ra làm phụ thợ hồ!

Chao ơi, bỏ tiền bạc, công sức, thời gian để làm nhà cho các em có nơi ăn chốn ở đàng hoàng mà sao các em coi như tôi làm nhà để cho thuê lấy tiền vậy! Có phải các em nghĩ dù không làm thì rồi ra mình vẫn có nhà để ở, sao mà các em khôn ngoan quá vậy! Nỡ để ông già 73 tuổi còng lưng làm thay cho mình đi chơi, sao mà các em nhẫn tâm quá vậy! Một nhà thơ đã viết: *Đã là con chim thì con chim phải hót. Đã là chiếc lá thì chiếc lá phải xanh. Lẽ nào vay mà không có trả. Sống là cho đâu chỉ nhận riêng mình*, sao các em ăn ở chi mà bất nghĩa vậy!

Đã có lúc giận quá định sẽ đuổi cổ mấy em ấy đi, nhưng rồi lại nghĩ lòng tốt mà phải có điều kiện thì đâu còn là lòng tốt. Vội lại, sau khi đi khỏi đây rồi, các em sẽ nghĩ mình không làm thì mình không hưởng, thế là sòng phẳng, chẳng nợ nần ai. Chi bằng cứ để cho các em mắc nợ, mai sau lớn lên, nghĩ ra, các em sẽ tìm cách trả món nợ ấy cho những người nghèo khổ các em gặp trong đời.

Kẻ thù của tình yêu

Nhớ thời còn đi dạy học, phân tích bài ca dao: *Mùa xuân em đi chợ hạ. Mua cá thu về chợ hãy còn đông. Anh hỏi em, em đã có chồng? Tức mình em đổ cá xuống sông em về.* Sau khi giúp các em “giải mã” ẩn số: có sự luân lưu giữa bốn mùa xuân, hạ, thu, đông, chỉ thời gian đi qua; hay “đổ cá” là đá cổ. Tôi hỏi các em “Cái gì khiến cô gái tức tối đến mức muốn đá cổ anh ta xuống sông cho rồi?”

Một nữ sinh trả lời “Khi hỏi cô bạn gái “Em đã có chồng chưa?” tức là anh ta không quan tâm chỉ đến cô gái cả. Làm sao em có thể lấy chồng được khi mà suốt bốn mùa xuân, hạ, thu, đông em chỉ chờ đợi anh! Làm sao em có thể lấy chồng được khi mà lòng em bao giờ cũng chỉ biết yêu anh! Làm sao em có thể lấy ai được nếu như em không lấy được anh! Hỏi “Em đã có chồng chưa?”, thế thì hoá ra em chỉ là con số không trong mắt anh thôi sao!”

Rồi cô học trò bé bỏng của tôi kết luận “Thế đấy, kẻ thù của tình yêu không phải là không yêu mà là sự vô cảm, kẻ thù của tình yêu không phải là ghét mà là sự hờ hững”. Và, tôi chỉ còn nước phục lẩn!

Cơ hội

Hôm leo đỉnh Lang Biang, trong nhóm đệ tử tháp tùng có em người dân tộc Lát, mang Huyền đai Nhất đẳng. Thấy em cao lớn, khỏe mạnh, tôi phát tâm giúp đỡ. Tôi nói “Nếu con muốn, thầy sẽ giúp con về Huế ăn ở tại nhà thầy, luyện võ, học tiếng Anh, và ôn tập để sang năm thi vào đại học Thể dục Thể thao. Hãy suy nghĩ kỹ rồi cho thầy biết ý kiến”. Em chỉ im lặng.

Trên đường đi, tôi tranh thủ nhắc lại thiện ý của mình. Nhưng rồi em cũng chỉ im lặng.

Buổi chiều xuống núi, chia tay nhau, em lại chẳng nói gì. Tôi buồn dễ sợ!

Tôi thầm nghĩ, một trong những nội dung quan trọng của học võ là học cách nắm bắt cơ hội. Nay em có cơ hội thoát ra khỏi cái xó núi của mình sao em không tận dụng nhỉ! Học võ là học cách biết nói lời “Cám ơn” khi cần thiết. Nay trước thiện chí của thầy mình sao em không nói nổi một lời cảm ơn cần thiết nhỉ!

Dù sao, qua chuyện này tôi có thêm thực tế để dạy cho các đệ tử của mình một lần nữa, rằng trong đời phải luôn biết nắm bắt cơ hội, và phải biết nói lời cảm ơn khi cần.

Niềm vui nho nhỏ

Người có học chẳng ai đi hỏi một người không thân thiết về tuổi tác, nghề nghiệp, gia đình, con cái. Nhưng ngộ nhỡ có trường hợp bị người ta hỏi ngược thì sao? Ví dụ, một ông lão hỏi “Anh đoán xem tôi bao nhiêu tuổi?”. Hay một cô gái “Theo anh, em chừng bao nhiêu tuổi nào?” (Trường hợp này ít xảy ra, vì chẳng mấy cô dám đối diện với tuổi tác của mình).

Hôm ra Hà Nội, tôi gọi anh xe thò đi Hồ Tây. Anh ta bắt chuyện, tía lia đủ thứ chuyện, rồi quay qua “điều tra” tuổi tác tôi. Tôi hỏi lại “Thế anh đoán xem tôi bao nhiêu?”. Ngừng một lát, anh ta tỉnh queo “Bác, giỏi lắm cũng chỉ 72 tuổi!”. Tôi lạnh cả người (lúc ấy tôi mới 63).

Tôi vẫn nhớ lời thầy dạy hồi còn nhỏ: “Khi ai hỏi mình tuổi tác, ấy là lúc họ bắt đầu bất an, họ mong nhận được câu trả lời làm họ yên lòng. Một người đàn ông tuổi 63, không may đời bầm dập trông già như ông cụ 72, nhưng cũng có thể hanh thông, hạnh phúc trông trẻ như tuổi 50. Vậy thì mất gì đâu để không nói với ông ta rằng trông chú giỏi lắm cũng chỉ mới 50 thôi!”.

Trung thành với trường phái nhân sinh của thầy, bao giờ tôi cũng tìm cách bớt 10, đôi khi 15, 20 tuổi đời cho mỗi số phận. Ví dụ, “Bác 80 tuổi lận à? Không đâu, trông bác phương phi chỉ như mới 65 thôi”, “Cô thử cháu đó thôi, phải không. Cô không thể 60 tuổi được. Trông cô trẻ trung như chỉ mới 43, 45 thôi”... Thế là, bao giờ tôi cũng thấy trên khuôn mặt họ rạng rỡ niềm vui. Tất nhiên, họ vui không chỉ vì cái cảm giác được trẻ hơn tuổi mà chính là vì cuộc đời sao mà độ lượng. Và mỗi lần vậy, lòng tôi cũng vui theo.

Chụp ảnh giùm

Suốt một tháng lang thang đó đây trên đất Nhật, tôi có nhận xét này: Người Nhật có cái nét thiết quý, đó là luôn luôn vui vẻ chụp ảnh giùm cho bất cứ ai muốn nhờ.

Đi du lịch, cái quý nhất là còn lại những tấm ảnh khi mọi thứ đã phai pha. Đi có đoàn có đội thì không nói làm gì chứ đi một mình trước danh lam thắng cảnh mà muốn chụp tấm ảnh thiết đại khó. Nhưng ở Nhật chuyện ấy không còn khó nữa. Chỉ cần giơ máy ảnh và nói với một người Nhật gần đó Sumimasen (xin vui lòng) là họ hiểu ngay và vui vẻ nhận lời. Đôi khi mình chưa kịp nói họ đã nhiệt tình “Ông cần chụp ảnh phải không, tôi sẵn sàng giúp”.

Lần nọ, tôi theo tour leo lên tận đỉnh Phú Sĩ ngắm mặt trời mọc. Trên đỉnh Phú Sĩ có cột mốc bằng đá khắc hàng chữ “Phú sĩ sơn đỉnh thượng đại xã áo cung”. Rất nhiều người sắp hàng để được đứng bên trụ đá chụp bức ảnh ghi dấu lần chinh phục ngọn linh sơn. Một cô gái Nhật nhận lời giúp chụp ảnh cho tôi. Cô bỏ túi xách của cô xuống đất, tay cầm máy ảnh và kiên trì đợi đến phiên tôi. Xong cô trả máy ảnh cho tôi và nở nụ cười thật tươi như muốn nói “Đừng bận tâm, tôi chỉ giúp ông một việc nhỏ thôi mà”. Tôi thừa nhận rằng, không phải vì cái xã hội công nghiệp hiện đại của Nhật Bản mà chính là những ứng xử nho nhỏ như thế góp lại đã khắc họa nơi tôi ấn tượng đẹp về đất nước và con người xứ mặt trời mọc.

Tôi thầm nghĩ, Huế là thành phố văn hoá và du lịch, trên đường phố mỗi ngày không biết bao nhiêu du khách đi qua, giá chúng ta chịu khó bắt chước lối ứng xử đó của người Nhật hẳn chúng ta cũng sẽ góp phần làm cho Huế đẹp hơn và để lại trong lòng du khách ấn tượng tuyệt vời hơn về thành phố quê mình.

Gọi nhầm điện thoại

Đã có bao giờ bạn gọi nhầm điện thoại chưa? Tôi thì đôi ba lần. Và đây là thứ ngôn ngữ cùng với sự cáu gắt mà tôi thường nhận được từ đầu dây bên kia: “Nhầm rồi!”, hoặc “Ai? Cái chi? Nhầm rồi cha nội”, hoặc “ĐM. Cái chi? Quậy há?”... Cũng có đôi lúc nhận được lời dịu dàng “Chắc là chú nhầm rồi”, nhưng thường rất ít.

Thú thật, mỗi lần vậy tôi thấy buồn da diết. Con người ta sao mà thô lỗ và độc ác thế. Ở đời, ai không có lúc nhầm lẫn. Cảm thông, chia sẻ, động viên, sẽ tốt biết bao so với chỉ biết sỉ mắng, nguyên rủa!

Ở nước ngoài, cách xử sự trong trường hợp gọi nhầm điện thoại thuộc về phạm trù văn hoá ứng xử được người ta dạy dỗ rất kỹ từ hồi còn nhỏ. Khi biết người kia gọi nhầm điện thoại, mình cần nhỏ nhẹ “Xin vui lòng kiểm tra xem ông (bà, cô) có gọi nhầm không!”. Khi người kia xác nhận đã nhầm và xin lỗi thì mình “Không có chi”.

Thế đấy, “Thưa, ông (bà, cô) cần gặp ai ạ? Xin vui lòng kiểm tra xem ông (bà, cô) có gọi nhầm không! Không có chi ạ!”. Đó là loại mẫu câu cơ bản dùng cho trường hợp bị gọi nhầm điện thoại. Nó phổ thông và cơ bản đến mức, nếu không thế người ta sẽ nghĩ mình là người vô văn hoá.

Nước mắt của niềm vui

Hôm qua (11/7/2005), con gái tôi từ Pháp điện về báo tin vui, đã bảo vệ thành công luận án tiến sĩ. Mở email, nhìn mấy tấm ảnh con trong buổi lễ bảo vệ, tôi trào nước mắt. 11 năm đèn sách, bao nhiêu công sức đổ ra trên ghế giảng đường, trong các thư viện, trong phòng thí nghiệm. Chỉ biết học, học, đọc sách và nghiên cứu. Chao ơi, việc đào tạo chi của người ta mà khó nhọc và công kỹ quá!

Chẳng bù với bên mình. Tôi có người học trò vừa đi làm vừa học thêm hệ đào tạo từ xa. Mới tốt nghiệp đâu mấy năm đã ghé thăm “Báo tin vui với thầy, em vừa hoàn tất thạc sĩ”. Rồi chỉ mấy năm sau, lại “Báo tin vui với thầy, em vừa xong cái tiến sĩ”. Vừa đi làm vừa đi học mà xoay sở được thế kể cũng là quá giỏi.

Không biết với cái bằng tiến sĩ trong tay, mấy vị khoa bảng này đóng góp được gì cho đời? Riêng điều này thì tôi biết, càng đồ mồ hôi sôi nước mắt bao nhiêu cho tấm bằng mình càng giàu có hơn về tri thức, càng tự hào và hạnh phúc hơn về thành quả đạt được.

Vậy đó, té ra khi buồn người ta khóc mà khi vui người ta cũng rơi lệ!

Câu hỏi không nên hỏi

Trong sinh hoạt đời thường, ta hay gặp nhiều những câu hỏi thuộc dạng không nên hỏi. Nhiều người vô tâm tưởng thế là thiệt lòng, thân thiện, nhưng với người có học thì đó là những câu hỏi hết sức mất lịch sự. Ví dụ: *Mấy tuổi rồi? Đang làm gì? Có gia đình chưa? Vợ làm gì? Có mấy con?...* Càng bất tiện ghê gớm nếu dùng những câu hỏi loại ấy để hỏi một người khách nước ngoài. Các sách cẩm nang giao tế gọi đó là loại câu hỏi “khai thác đời tư”. Nghĩa là loại câu hỏi tối kỵ của một người có giáo dục. Nó huý tiểu đến mức nếu đã mở miệng hỏi những câu hỏi như thế, người ta sẽ biết mình là một kẻ chẳng ra gì.

Không ai muốn “khai báo” đời tư của mình cho một người mới gặp, và không ai ưa đối diện với thực tế mà người ta muốn quên. Ví dụ, “Ông đang làm gì?”, nhờ gặp một người đang đi xin việc, thế nghĩa là bắt họ phải trả lời “Tôi thất nghiệp ạ!”. Hoặc, “Mấy tuổi rồi? Có gia đình chưa?”, không may người bị hỏi là một cô gái luống tuổi và chưa chồng, thế nghĩa là bắt cô ta phải thú nhận “Tôi già rồi và đang ở góa”...

Vậy thì, đó đâu chỉ là loại câu hỏi bất lịch sự, mà còn là loại câu hỏi bất nhân nữa đấy chứ!

Đôi thông hai mộ

Tôi có cô bạn trẻ là phó giáo sư, tiến sĩ ngành tâm lý học, đại loại là cái ngành có thể hiểu được tận gan ruột người ta. Ấy vậy mà đã có thời cô chẳng hiểu chi cả.

Có lần vui vui, cô kể “Hồi ấy em mới lớp 9, em được mời dự đám cưới con bạn thân. Thấy khách khứa vui vẻ hát hò em cũng xung phong xin hát tặng cô dâu một bài. Mà anh biết em hát bài chi không? Em hát bài “Đôi thông hai mộ”. Chừ nhớ lại, chao ơi, hồi ấy sao em vô duyên và đoán quá vậy”. Rồi cô phá lên cười, cười ngặt nghẽo, cười thoải mái - xem ra, trong đời cái cười thoải mái nhất ấy là khi cười chính mình.

“Đôi thông hai mộ” là một bài hát buồn, về một chuyện tình buồn, với kết cục quá buồn. Tôi nhớ bài hát có đoạn: “Ôi buồn làm sao đôi thông xưa... Rồi mộ chàng đã được ở cạnh nàng như lời xưa thề ước”. Trong một tiệc cưới, hát tặng cô dâu mà lại hát một bài như thế thì quả là, vừa vô duyên vừa đoán hậu.

Thôi thì, với một cô bé lớp 9 ăn chưa no lo chưa tới, chắc không ai nữ trách, nhất là sau một thoáng sững sốt và một trận cười bẽ bụng. Ấy thế mà ngày nay, không thiếu chi những người lớn, cả người có học hành hẳn hoi mà lại xử sự với nhau đôi khi vô duyên và đoán hậu còn kinh hơn nhiều.

Ác khẩu

Sáng mông một Tết anh bạn đến xông đất. Chăm chú nhìn cây mai giữa phòng, xong, quay bộ mặt nghiêm trọng về phía tôi, anh phán “Cây mai như ri thì năm ni nhà cụ mi ạt thôi”! Một anh bạn khác, lần này tôi đến thăm nhà anh, cũng vào một dịp Tết. Thấy tôi mặc cái áo lụa Tàu, anh phán tỉnh queo “Mi sắp chết rồi. Mi không thấy à, thằng Phùng Quán mặc cái áo ni hần đã chết, thằng Tường mặc cái áo ni hần quẹp mạng. Vậy mi mặc cái áo ni thì mi chết là cái chắc”. Đó chỉ là hai dẫn chứng tiêu biểu trong khối trường hợp tương tự. Người ta nói, nói như thế gọi là “Ác khẩu”.

Tất nhiên thân nhau, thương quý nhau mới gheo nhau ngắng thế, nhưng nói cho cùng lời gheo đó cũng xuất phát từ cái niệm ác mà ra (mạt, chết, thay vì thịnh đạt, an lành). Phạm lời nói xuất phát từ niệm tốt thì gọi là thiện ngôn, lời nói xuất phát từ niệm ác thì gọi là ác khẩu. Mà thế thì, mấy chuyện ngòi lê đôi mách với ý niệm “Mi thấy không, hần ta chẳng tốt lành gì”, “Mi thấy không, con nó...” cũng đều đáng được xếp vào loại ác khẩu cả.

Có lần tôi “luận” chuyện này với anh bạn phương xa, bỗng anh ta nói “Dân Huế các người lắm kẻ ác mồm lắm”. Tôi giật mình. Có đúng thế không? Mà nói cho cùng, nói như thế thì cũng có thể xếp vào loại... “Ác khẩu”.

Máu me

Đưa mấy anh bạn trẻ lên thăm Bạch Mã, trên đường về đoàn ghé lại cái quán đặc sản bên đường. Tôi hơi chờn bởi mùi tanh nồng nặc trong khi các bạn sôi nổi bàn xem nên chọn con gì, nấu món gì. Rốt lại, mọi người nhất trí cao: một con rùa, hấp, xáo, và rượu pha tiết rùa.

Lúc sau, chủ quán bung ra một bình rượu đỏ lòm. Mọi người hào hứng nâng cốc, dô! Ai cũng khen ngon và thơm. Tôi thót tim nhưng cố trấn tĩnh, không khéo bị chê võ vai chi mới thấy máu đã sợ. Tôi tìm cách chạy đạn, nói láo là đang tuần chay.

Thú thật từ rùa, rắn, ếch nhái, chuột bọ, chim chóc, đến chó mèo không con nào tôi ăn được. Tôi có anh bạn thân rất mê thịt chó, anh luôn tìm cách dụ tôi “Sống ở dương gian ăn miếng dồi chó. Chết về âm phủ biết có hay không”. Mỗi lần thế tôi cứ nghĩ đến mấy con chó ve vẩy cái đuôi khi chủ về, liềm liềm bàn tay chia sẻ niềm vui, nhiều con chó ngày chủ qua đời nó nhin ăn cho đến chết. Còn con mèo, làm sao nuốt nổi khi hình ảnh con mèo hiền khô nằm lim dim trên bậu cửa, con mèo dụi dằm khoan tròn dưới chân khi mình đọc sách.

Đúng hện

Mà sao người ta thích ăn mấy con vật tội nghiệp ấy nhỉ, đặc biệt người ta khoái thưởng thức tiết của chúng - tiết rắn, tiết rùa, tiết heo, tiết bò, tiết dê... Tôi không nhớ cuốn sách nào đó đã viết, lúc người ta đẽ cổ con vật để thọc huyết là lúc nổi đau đớn và oán oán hận của con vật dâng lên tột cùng, lan tỏa trong óc, trong tim, trong máu. Khi ta uống máu con vật là lúc ta vô tình hấp thu nổi đau đớn và oán hận ấy vào người, nó trở thành chất liệu góp phần tạo nên cái tính cách thù hận và máu me nơi ta. Bạn có tin điều ấy không?

Riêng điều này thì bạn nên tin, rằng ở các nước Tây phương người ta hạn chế ăn thịt động vật, đặc biệt tuyệt đối không uống máu động vật. Có phải nhờ thế mà họ bao giờ cũng tử tế, hiền lành, nhân ái, độ lượng! Thật khác với bên mình, lúc nào cũng máu me, hể đưng tí là chửi, mắng, nạt, nộ, đánh, đập, đâm, chém... Nghĩ mà buồn thú vị ruột!

Tôi có thói quen tốt, hể hện ai thì đúng hện, và rất đúng giờ. Nhưng rồi cái thói quen tốt ấy trả giá cho tôi bằng một tật xấu, là rất lầy làm khó chịu với những ai sai hện và trễ giờ.

Lần nọ, sau hai lần bị bạn cho leo cây, hôm gặp lại, tôi cự nự “Ông hện, ông không tới thì alô cho tui một tiếng chứ. Làm tui đợi dài cổ”. Thế là, tôi bị anh bạn xạc cho một trận “Người chi mà thất bật, khó chịu. Ông phải biết tui trăm công nghìn việc. Ở đời có ri có khác chứ, khi mô cũng cứng nhắc như ông thì có mà lên núi sống với khỉ”.

Ồ hay. Đáng ra anh ta phải giải thích cho tôi lý do sai hện và xin lỗi chứ? Thiệt là hiện nguy. Đã tự cho mình có quyền sai, lại còn kèm thêm quyền được mắng mỏ kẻ đúng. Anh ta học rộng, biết nhiều sao chỉ mấy qui tắc ứng xử đơn giản thôi mà không biết hê!

Nghĩ thế, tuy đấng hợm nhưng tôi đành ngậm thình.

Học khen

Vì những gì ông bà Robert giúp đỡ cô con út chúng tôi đang du học bên Pháp, hôm ông bà đến Huế, chúng tôi mời họ dùng bữa cơm gia đình. Về mặt nấu nướng, bao giờ nhà tôi cũng được tôi chăm điểm 9,9. Thế nhưng để cho chắc ăn, nhà tôi thuê luôn một đầu bếp chuyên nghiệp. Hóa ra, sự đòi hỏi quá chú tâm vào cái gì thì y như là cái ấy sẽ hư! Món “miến cua trứng” hôm ấy không biết sao trở thành nửa súp nửa cháo. Tôi điếng người.

Thế mà, bà Robert lại vừa ăn vừa gật gù khen ngon! Về Pháp, bà khoe với con gái tôi “Mẹ bạn cho ăn món súp tuyệt vời”. Còn ông Robert, sáng hôm sau từ khách sạn ông gọi điện cho tôi “Cám ơn về bữa cơm hôm qua. Đặc biệt cám ơn bà Thảo đã cho thưởng thức những món ăn tuyệt vời”.

Tôi bỗng thấy ấm lòng chi lạ. Tất nhiên không phải vì lời khen mà vì cách khen rất chi là văn hoá của họ. Đặc biệt với lời khen của bà Robert về món “súp”, như là bà muốn nói với chúng tôi “Có hề chi đâu, tấm lòng các bạn đối với chúng tôi quý hơn bất cứ món ăn nào, đừng bận tâm về món súp mà các bạn không vừa ý!”

Bì thư trống

Nhớ hôm đám cưới thằng cháu, ngay sau bữa tiệc ở nhà hàng, mới về tới nhà cô dâu đã mặt mày hí hửng khoèo chú rể vào phòng đòi xem... quà cưới. Lâu lâu nghe cô dâu hồn nhiên cười rộ lên, chắc là vừa khám phá có món quà gì đó thú vị. Tôi thâm nghĩ, bọn trẻ bây giờ đi lấy chồng không còn sợ vợ kiểu “khấp như thiếu nữ vu qui nhật” như ngày xưa nữa, đó là điều đáng mừng.

Lúc sau thấy cu cậu đi ra, cô dâu cầm trên tay xấp bì thư, nước mắt giàn giụa, ai hỏi chi cũng không nói. Nhưng rồi mọi người hiểu ra, trong số những quà cưới bạn bè thân hữu chúc mừng hạnh phúc hai cháu có bốn bì thư chỉ là bì thư... trống. Tôi lạnh người. Thú thật đây là lần đầu tôi thấy đó là sự thật.

Cho tôi không bình luận gì thêm về cái bì thư trống đáng hổ thẹn ấy mà những người lương thiện chẳng ai nở làm, chỉ muốn nói rằng tác giả của bốn bì thư trống ấy đã phạm cái tội tày đình, đó là tội làm mất niềm tin nơi người khác!

Có thể hai cháu đã học được bài học nhớ đời, rằng cuộc sống không phải bao giờ cũng hồng như đêm tân hôn. Nhưng phải học bài học ấy ngay trong đêm tân hôn thì thật là bất nhân quá.

Với cả tấm lòng

So với bạn bè cùng thế hệ, tôi thuộc loại “hai không”. Một là, không vào bếp (nhờ bà xã ốm đau thì đi ăn quán chứ không bao giờ làm thay cái việc nội trợ). Và hai là, không uống cà phê.

Tháng trước đọc một tài liệu trên internet nói cà phê chữa đủ thứ bệnh hiểm nghèo: tim mạch, áp huyết, đường trong máu, mỡ trong máu, ngăn ngừa ung thư... toàn bệnh hủy tiểu của cánh tuổi già. Thế là tôi bắt đầu tập uống cà phê, để cho có bạn bè đồng chí, tôi rủ nhà tôi cùng tập uống.

Lúc đầu chỉ thấy uống cũng như uống thuốc, nhưng rồi dần dần đâm ra mê. Sáng nào tôi cũng vào bếp, tự tay nấu nước, trung ly tách, bày biện lệ bộ, rồi pha chế cho nhà tôi một cốc theo yêu cầu của nhà tôi, cho tôi một cốc theo khẩu vị của tôi. Xong xuôi, bao giờ tôi cũng tự tay dọn dẹp, lau chùi mô vô nấy như là một tay chủ quán chuyên nghiệp.

Nhớ lời dạy của thầy Huyền Diệu lần chiêm bái “Tứ thánh địa” ở Ấn Độ, tôi làm tất cả việc ấy bằng sự toàn tâm toàn ý, reo vui, thánh thiện với cả tấm lòng. Nói hơi sách vở một chút, rằng tôi pha cà phê mà y như đang hành thiền.

Đôi lần tôi hỏi nhà tôi “Có được không?”. Nhà tôi phán “Được. Ngon. Quá tuyệt vời”. Tôi nói thầm trong bụng, là vì trong cốc cà phê ấy còn có tấm lòng của người pha chế. A! Hèn chi, bữa cơm của mẹ nấu bao giờ cũng ngon cho dù chỉ là rau dưa mắm muối.

Tôi nghiệm rằng, bất cứ việc gì mà làm với cả tấm lòng thì ta sẽ có được niềm vui khi làm, cùng với niềm vui mang lại niềm vui cho người khác.

Biết thì biết thế nhưng tôi vẫn lạy trời đừng bao giờ bắt tôi phải xóa nốt cái “không” kia, bởi nếu để mang lại niềm vui cho người khác mà phải vào bếp làm cái việc nội trợ của quý bà quý cô thì, e tôi... tiêu mất!

Ngân ngơ sinh nhật thứ 70

Buổi sáng thức dậy, nhận email bạn mà ứa nước mắt. Trước mặt tôi, một loạt hình ảnh về đời sống cùng khổ của những con người bất hạnh bên Tây Tạng: Những cụ già còng lưng dưới bó củi khô, những em bé đen nhẻm trong mỏ than, anh phu xe rách rưới bì bõm mưa lạnh, đám ăn xin vô vọng đợi chờ... Tôi đặc biệt xúc động trước bức ảnh một lớp học ngoài trời, mấy cháu nhỏ ngơ ngác ngồi trên những viên đá; bức ảnh một em bé, bé tí ti giữa bãi rác mênh mông, tình cờ nhặt được cuốn sách rồi say sưa ngồi lật từng trang; bức ảnh em bé ôm bà cụ nhăn nheo nở nở “Cháu muốn đi học” (I want go to school).

Nhân loại đã bước sang thế kỷ 21, đã từng nghe rao giảng tư tưởng tự do, dân chủ, bác ái, công bằng; đã có vô số những người giàu, đã có vô số những quý tử đến trường bằng xe cadillac, đã có những cuộc đánh nhau tốn hàng ngàn tỉ đô, đã có bác sĩ cho chó, khách sạn cho chó, bệnh viện cho chó, nghĩa trang cho chó... Thế tại sao còn có những số phận làm than khổ nhục đến vậy! Ước chi người giàu dành ra 1/1000 khẩu phần ăn của con chó nhà họ để làm từ thiện thì cái nhân loại khốn cùng kia đỡ khổ biết bao.

Hôm nay, ngày 8/10/2010, sinh nhật thứ 70 của mình. Quá khứ như cuốn phim buồn vui hiện về! “Cháu muốn đi học”, tiếng kêu thống thiết và cháy lòng làm sao. Không biết liệu các cháu rồi có may mắn vượt qua cái tuổi thơ cùng khổ như mình chăng!

Văn hóa “boa”

Một cậu bé khoảng chín tuổi vào tiệm kem, hỏi cô phục vụ “Thưa cô, giá mỗi cây kem lạnh là bao nhiêu ạ?”. Cô phục vụ đáp “50 xu”.

Cậu bé thò tay vào túi, rút ra một mớ tiền lẻ, tí mẩn đếm, rồi quay về phía cô phục vụ “Thưa cô, thế mỗi cây kem thường giá bao nhiêu ạ?”. Bị quấy rầy, cô phục vụ cau gắt bảo “35 xu”! Cậu bé “Thế thì, xin cô vui lòng cho cháu một cây kem thường thôi ạ!”.

Lúc sau, cậu bé ra khỏi quán, cô phục vụ trở lại bàn, bồng lạnh người bởi trên chiếc đĩa nhỏ có 15xu. Cô hiểu rằng, cậu bé chỉ chịu ăn cây kem thường mà dành lại 15 xu để “boa” cho cô.

Tất nhiên, đó là câu chuyện tận đâu đâu bên trời Tây, bên mình không ai dạy trẻ con vậy. Ngay cả người lớn cũng không hề có khái niệm “boa” chứ đừng nói chi thói quen “boa”.

Trong lúc ta có đủ tiền ăn bát cơm đầy, lẽ nào ta không lảng lờng dành lại một chút nhỏ, chỉ nhỏ thôi để tặng người phục vụ - đó là một nét văn hoá đẹp, vừa nhân hậu vừa dễ thương.

Suy cho cùng, đó còn là cách để nâng cao chất lượng cuộc sống của mình, nâng cao vẻ đẹp tâm hồn mình chứ nào phải chỉ để cho ai.

Nghèo và hèn

Một người đi Cruise vùng vịnh Caribe về kể cho bạn mình ấn tượng sâu đậm nhất về chuyến đi: Buổi sáng tàu cập bến một hòn đảo nhỏ, nghèo xơ. Vào nhà vệ sinh công cộng, anh thấy một bà già da đen ngồi canh cửa. Một chú bé da đen khoảng bảy tuổi từ phòng vệ sinh đi ra, bà gọi lại nhắc chú bé cần rửa tay sau khi đi vệ sinh. Rửa tay xong, chú bé vội vàng ra cửa, bà lại gọi rồi đưa tờ giấy cho chú bé lau tay. Lau tay xong, chú bé quay lưng đi, thế là bà lại gọi lần nữa bảo cháu còn quên một thứ mà cháu cần luôn luôn ghi nhớ. Chú bé lí nhí nói “cảm ơn”. Nghe xong, bà chào cậu bé, cười hồn hậu, nồng nhiệt và chúc cậu một ngày tốt lành.

Sự đời, phạm nghèo và hèn thường đi đôi với nhau. Nhưng cũng có lúc nghèo mà không hèn và ngược lại giàu mà chẳng sang. Rõ ràng trong trường hợp này, bà già ấy tuy nghèo khổ nhưng không hèn mọn chút nào.

Có nghĩa có tình

Trước mặt tôi là một cô gái xinh đẹp, nước da bô quân, mắt to và sáng, miệng cười tươi như hoa. Phải nhờ nhà tôi nhắc tôi mới nhận ra, đó là bé Thảo của 13 năm trước. Hồi ấy, Thảo “giúp việc” cho nhà tôi, bé chỉ mới 12 tuổi, đen như cột nhà cháy, ốm như cây sậy, yếu như lau như lách, suốt ngày chỉ thích ra ngồi trước thềm vác mặt nhìn thiên hạ đi qua đi lại.

Bây giờ, Thảo là nhân viên của một thẩm mỹ viện nổi tiếng ở Phan Thiết. Dịp nghỉ Tết, Thảo ghé thăm thầy cô.

Trong bữa cơm, Thảo nhắc lại kỷ niệm một thời mà nếu Thảo không nhắc thì tôi cũng không nhớ. Hồi ấy... Hồi ấy... Hồi ấy, thầy hay cho cháu tiền, cháu chỉ nhận và thầy nhắc sao cháu không nói cảm ơn. Hồi ấy... Hồi ấy, có lần cháu bung khay nước trà lên cho thầy, do vô ý nên cháu vấp vào bậc cấp cuối, cả bình trà lẫn tách trà rơi xuống nền vỡ tung. Cháu tái mặt, sợ thế nào cũng bị thầy bạt tai, nhưng thầy chỉ dìu cháu đứng dậy và hỏi có sao không? Kết thúc chuỗi hồi ức, Thảo nói ước chi cháu được nhỏ lại để về ở với thầy cô.

Tôi thật sự xúc động về cuộc viếng thăm của cô bé lọ lem ngày nào. Và tự đáy lòng, tôi cầu mong sao cho bé được may mắn và hạnh phúc. Rồi lại nghĩ, những người có nghĩa có tình như thế chắc không bao giờ khổ đâu.

Lấp lánh một tấm lòng

Chuyện kể rằng, một ngày đẹp trời năm 2004, anh lính trẻ cùng người yêu vào cửa hàng trang sức tìm mua chiếc nhẫn đính hôn. Rồi cô gái cũng chọn được chiếc nhẫn vừa ý, nhưng chàng trai buồn bã nói “Em yêu, anh rất tiếc, chiếc nhẫn giá những 10.000 USD mà anh thì không có đủ số tiền ấy”. Họ cầm tay nhau ra khỏi cửa hàng. Một thanh niên đứng gần đó nghe được câu chuyện, quay sang nói với người bán hàng “Tôi mua chiếc nhẫn ấy. Hãy mang cho họ, nhưng không được tiết lộ người tặng”. Cô bán hàng đuổi theo trao chiếc nhẫn. Đôi bạn trẻ quá bất ngờ và xúc động, họ muốn biết vị ân nhân để tạ ơn, nhưng người bán hàng chỉ mỉm cười im lặng quay đi.

Gần 10 năm sau, truyền hình đưa tin Paul Walker, một ngôi sao của Hollywood vừa tử nạn sau một cuộc vận động quyên góp giúp nạn nhân trận bão Hải Yến ở Philippines. Cô bán hàng sững sờ nhận ra, đó chính là người thanh niên đã âm thầm mua tặng đôi tình nhân không quen biết chiếc nhẫn cầu hôn 10.000 USD.

Sau khi cô bán hàng tiết lộ với báo chí câu chuyện cảm động ấy, đôi trai gái thuở nào (giờ đã là vợ chồng) mới biết người bấy lâu họ thường hay nhớ về chính là Paul Walker, vị ân nhân của họ.

Câu chuyện khiến cả thế giới bàng hoàng, xúc động.

Paul Walker khi còn sống nổi tiếng là người có nội tâm sâu sắc và trái tim nhân ái. Anh đã dành nhiều tâm sức cho các hoạt động từ thiện. Là người sáng lập tổ chức từ thiện Reach Out Worldwide nhằm giúp đỡ những nạn nhân của thảm họa thiên tai trên khắp thế giới.

Thế đấy. Là một diễn viên thượng thặng, nhiều người ngưỡng mộ anh. Nhưng với con tim hào hiệp và nhân ái, anh thật sự sống mãi trong lòng mọi người.

Chương III

*Gia đình - Tác phẩm vĩ đại nhất của
thượng đế là trái tim người mẹ*

Cậu bé trên núi Phú Sĩ

Núi Phú Sĩ không chỉ là đệ nhất kỳ quan của Nhật Bản mà còn là ngọn núi thiêng. Người Nhật nào cũng nồng cháy ước mơ ít nhất một lần trong đời được lên đỉnh Phú Sĩ ngắm mặt trời mọc.

Đoàn leo núi chúng tôi gồm 80 thành viên, tất cả đều người Nhật (trừ tôi), hầu hết là sinh viên, thêm một gia đình gồm bố mẹ và ba cháu bé - một cháu trai 13 tuổi, cháu gái 11 và cậu út 8 tuổi. Đường đi vất vả, hiểm nguy nên hành lý mỗi người duy nhất chỉ ba lô trên vai và cây gậy nơi tay. Gian khổ nhất là đoạn đường từ độ cao 3.100m trở lên, đêm tối, gió, lạnh và bão hoải vì “bệnh độ cao”. Gần tới đỉnh, tôi thấy ba vị đồng hành tí hon có vẻ đuối. Một lần, cậu út không đi được vì quần cậu bị tuột, mọi người phải dừng lại đợi. Loay hoay mãi cậu vẫn không kéo được quần lên. Mẹ cậu gợi ý “Phải bỏ ba lô xuống”. Bỏ ba lô rồi cậu vẫn không kéo được. Nóng lòng, mẹ cậu đưa tay giúp nhưng cậu vội hất tay mẹ, như muốn nói con tự làm được mà.

Vivian dạy con

Một cậu bé chỉ 8 tuổi, cũng ba lô trên vai, cũng băng rừng lội suối như mọi thành viên của đoàn. Rõ ràng cậu ý thức rất rõ về mình, tự chịu trách nhiệm về mình, không muốn nương dựa nhờ vả ai. Nói theo kiểu văn vẻ “Cậu tự đi bằng đôi chân của mình”. Cậu là một “người lớn” thật sự dù chỉ mới 8 tuổi, khác với nhiều người ta gặp trong đời, 30 - 40 tuổi rồi vẫn chỉ là đứa “bé con” của mẹ.

Rõ ràng ông bố bà mẹ đã tỏ ra tôn trọng cậu bé, biết chờ đợi và biết để cho cậu tự đi. Khác với chúng ta, thương yêu, che chở và sẵn sàng công đưa bé trên vai. Hai phương pháp khác nhau, hèn chi hai kết quả khác nhau. Và, rõ ràng ông bố bà mẹ chẳng sợ nguy nan, mới 8 tuổi đã cho con “xông pha sương tuyết”. Hẳn họ muốn tạo cơ hội hun đúc nơi cậu bé niềm tin và niềm tự hào về mình.

Thế đấy, ý thức về mình, niềm tin và niềm tự hào về mình luôn là bộ phóng lý tưởng cho tuổi trẻ bay lên.

Hôm đến Strasbourg, chúng tôi được ông bà Vivian mời cơm. Họ có hai con gái, cháu đầu bảy tuổi, hiền lành phúc hậu; cháu sau gần ba tuổi, thông minh, sắc sảo và có vẻ lì lợm. Tôi hỏi bà Vivian phương pháp dạy con của bà và của người Pháp nói chung. Bà bảo “Dạy trẻ con, khó nhất là phải làm sao cho chúng biết cái gì chúng được làm và cái gì chúng không được làm”.

Bà dẫn chứng: Cháu út tuy gần ba tuổi vẫn không chịu ngủ riêng, cháu nằng nặc đòi ngủ chung với bố mẹ thôi. Bác sĩ khuyên không được cho trẻ con ngủ chung với người lớn, sẽ rất xấu trong việc hình thành nhân cách của trẻ. Ông bà nghe lời. Sau khi giải thích cặn kẽ cho cháu, ông bà cương quyết đưa cháu vào phòng ngủ riêng dành cho trẻ rồi khoá cửa ngoài. Cháu nhỏ đập cửa, la khóc suốt đêm. Một quá, xiu, thức dậy kêu la tiếp. Mặc kệ, ông bà vẫn cương quyết. Sau đêm thứ ba, bà phải viết thư giải thích và xin lỗi mấy gia đình hàng xóm về việc đưa bé la khóc làm họ mất ngủ. Riết rồi đến đêm thứ chín cháu nhỏ mới chịu ngủ. Chắc hẳn cháu đã nhận ra, cháu không thể đòi hỏi cái không phải thuộc quyền của cháu. Kể xong, bà khẳng định một lần nữa “Nghệ thuật dạy trẻ là làm sao cho nó biết nó được làm gì và không được làm gì”.

Đó là một phương pháp giáo dục khoa học, hiệu quả, tất nhiên không phải dễ làm nhất là với mấy bà. Hèn chi người ta nói “Con hư tại mẹ”. Xem ra, thay đổi một nếp cũ thật không dễ chút nào.

Tự...

Năm nay con gái tôi đưa cả gia đình về quê ăn Tết. Thành viên nhỏ nhất của cái gia đình nửa Tây nửa Ta ấy là bé Hên, hai tuổi rưỡi. Mặc dù từng được đào tạo chuyên sâu về ngành tâm lý giáo dục, nhưng tôi thật sự ngạc nhiên với cô Hên này.

Tuy chùng ấy tuổi, mọi sinh hoạt của Hên đều nằm gọn trong một từ: “Tự”. Ví dụ:

- Tự ăn: Đến bữa ăn, mẹ Hên làm cho một bát cơm, thế là Hên tự ngồi vào bàn, tự ăn như mọi người.

- Tự ia: Không chịu ngồi xô như mấy đứa trẻ bên mình, Hên tự vào nhà cầu, tự đóng cửa, tự ngồi lên bàn cầu, tự xé giấy lau, tự xả nước.

- Tự mặc: Thích áo quần gì, mang giày gì đều do Hên tự chọn, tự mặc; có lần bà ngoại xớ rớ hỗ trợ bị Hên giẫy nảy phản đối.

- Tự đi: Chiều chiều tôi đưa Hên ra bờ sông, ông cháu tà tà dọc theo phố đi bộ. Lúc băng qua đường Lê Lợi, sợ xe cộ nghênh ngang tôi phải bồng Hên trên tay, nhưng khi vừa qua khỏi Hên cẳng xuống đòi được tự đi như ông ngoại.

- Tự chọn: Đã thích đồ chơi gì, Hên tự chọn thứ đó, còn nếu đã không thích thì ai có năn nỉ mấy Hên cũng nguây nguẩy lắc đầu. Hên đặc biệt thích Karate. Lâu lâu Hên bập bẹ Karate, Karate, thế là ông ngoại phải dẫn Hên vào phòng tập Karate cho

Hên đấm, đá, và chạy thi; tất nhiên bao giờ ông ngoại cũng là kẻ chiến bại so với Hên.

- Tự bảo vệ: Dịp Tết, ngoài Hên nhà còn cả một bầy cháu nội ngoại, Tèo, Tý, Tom, Phở, Su, Bim... Trong đó, tuy mới 5 tuổi nhưng Tý là đứa bé mạnh mẽ nhất. Có lần đang chơi với nhau, Tý tưởng bở bèn giành đồ chơi của Hên, thế là Hên không nói không rằng xáp vào, cắn, khiến chàng Tý nhảy đưng nhảy đọt, la khóc om sòm. Sau khi được dì Tý gỡ ra, Hên chỉ quắc mắt rồi im lặng bỏ đi.

Có phải nhờ cái “Tự” ấy mà xem ra Hên trưởng thành hơn đám trẻ cùng tuổi bên mình. Ví dụ, tuy mới hơn hai tuổi, Hên nói được ba thứ tiếng: nói với ba, Hên nói rất tiếng Đức, nói với mẹ Hên giòn giòn tiếng Huế; một thời cùng học và bảo vệ tiền sĩ ở Pháp nên mỗi lần ba mẹ Hên nói chuyện với nhau đều nói bằng tiếng Pháp, do thế Hên hiểu và bập bẹ được cả tiếng Pháp.

Không biết bên Đức người ta dạy cho trẻ con những gì và bằng cách nào, nhưng căn cứ vào sản phẩm của họ thì rõ ràng họ đang đào tạo cho đất nước họ những công dân có phẩm chất “Tự” rất cao: tự do, tự tại, tự trọng, tự chủ, tự lập, tự suy nghĩ, tự chọn lựa, tự bảo vệ... Trộm nghĩ, một đất nước với những công dân như thế thì lo gì không phát triển giàu mạnh, một đất nước với những công dân như thế thì sợ cóc gì bất cứ tên đầu sỏ xâm lược nào.

Vị quan tòa tí hon

Hôm đến Cali, tôi ở lại nhà một người bạn cũ. Anh là tiến sĩ kinh tế, giáo sư Trường Đại học Sacramento. Trước bữa cơm tối, anh trịnh trọng bày ra chai rượu và hai cái ly. Bên kia bàn, cậu con trai út khoảng chín tuổi trừng mắt nhìn anh, “Ba đừng viện lý do có bạn mà uống rượu trong nhà đây!”. Anh thấp giọng, gằn như là năn nỉ “Ba chỉ uống với bác một cốc nhỏ thôi mà con!”. Không nhìn bố, cậu bé vừa bước ra khỏi bàn ăn vừa nói “Ba có giữ lời không đó?”. Tôi sửng.

Lúc sau, anh tìm cách giải thích “Bên Mỹ, trong gia đình, người lớn không được uống rượu, hút thuốc và nói tục trước mặt trẻ con. Ở trường, các thầy cô giáo dạy bọn trẻ phải là vị quan tòa giám sát và phê phán hành vi sai trái của người lớn”.

Chao ơi, thật là khác một trời một vực với bên mình. Bên mình, cha mẹ là quan tòa thẩm định hành vi của con trẻ. Bên Tây, con trẻ là quan tòa giám sát hành vi của bố mẹ. Bên mình, con trẻ là “con nít biết gì”. Bên Tây, con trẻ hiện thân của thánh thiện, là cái phanh của người lớn. Phải chăng, đó là điểm khác nhau giữa hai nền giáo dục! Tất nhiên, mọi sự so sánh chỉ nên để hiểu biết và bổ sung chứ không phải để phê phán.

Tôi trầm nghĩ, người ta ra đường có police (rất nghiêm), về nhà có con nít (rất dữ), hèn chi cái xã hội ấy cứ rầm rập đầu vào đấy.

Thư phòng

Sau khi đo đạc để đóng cho tôi mấy tủ sách mới, cô kiến trúc sư trang trí nội thất nhận xét “Thư phòng nhà bác rộng ghê, coi như cái thư viện rồi còn gì”. Rồi cô nói thêm “Hành nghề đã năm năm, cháu thiết kế nội thất cho rất nhiều nhà, hầu hết đều của các quan chức và đại gia nhưng không hề có nhà nào có thư phòng. Thi thoảng có vài nhà có phòng chơi cho trẻ con, phòng tập thể dục, còn lại chỉ có quầy bar, phòng karaoke, tủ rượu”.

Nhà cao cửa rộng, sang trọng, tiện nghi... chỉ thiếu tủ sách. Lại thêm một điểm nữa khác nhau giữa Ta và Tây. Bên Tây, nhà nào cũng có thư phòng. Đó là nơi làm việc, nghe nhạc, đọc sách, thư giãn, trầm tư; là không gian của trí tuệ, tâm hồn. Không biết nhà không có thư phòng thì sách của họ để đâu, đọc sách ở đâu, nghe nhạc ở đâu, và đâu là “chỗ riêng” để họ về lại với mình sau một ngày lăn lộn giữa cái cõi thế nhọc nhằn này?

Gần đây, nhiều người phàn nàn rằng thời nay sao lắm người nhà cao, chức to, tiền nhiều mà chất lượng cuộc sống thì ngày càng xập xệ? Hóa ra câu trả lời quá sức đơn giản, là vì thừa bia rượu mà thiếu sách nhạc.

“Chuyện đời tôi”

Suốt tuần qua, cả nước Mỹ dậy lên, không phải vì dịch Sars, không phải vì kinh tế Mỹ suy thoái, cũng không phải vì ông Bush đã lừa dối họ khi đem quân xâm chiếm Iraq mà vì câu “chuyện đời tôi” (Living History) của cựu đệ nhất phu nhân Hillary Clinton. Chuyện xoay quanh phản ứng của bà về vụ việc chồng bà, Tổng thống Bill Clinton tăng tịu với cô nàng Monica Lewinski bị phe đối lập đưa ra bêu riếu trước ba quân thiên hạ.

Là một người đàn bà bị tình phụ, bà “chỉ muốn vãn cổ Bill”, nhưng từ trong sâu thẳm tâm hồn, bà thấy bà vẫn còn yêu Bill. Là một người vợ bị lừa dối, bà muốn cắt đứt cuộc hôn nhân, nhưng là một bà mẹ, lẽ nào bà để Chelsea, cô con gái yêu quý của bà không có cha. Là một người vợ bị xúc phạm, bà không thể tha thứ cho chồng, nhưng lẽ nào bà quay lưng với Clinton, vị tổng thống hết lòng tận tụy vì tổ quốc bà. Rốt lại, bà đã suy nghĩ và hành xử như thế nào để đến nỗi dư luận Mỹ nghiêng hẳn về phía bà, dồn phiếu cho bà vào Thượng nghị viện Mỹ?

Nhưng điều tôi muốn nói ở đây là: Bà đã thú nhận, trong tình huống ngặt nghèo đó, bà đã suy nghĩ và hành xử trên nền tảng giáo dục gia đình mà bà được thừa hưởng từ nhỏ. “Cả cha và mẹ tôi đều luôn có ý thức huấn luyện chúng tôi thành những người cứng rắn để có thể tồn tại được trong bất kỳ hoàn cảnh sống nào, và phải biết đứng lên tự bảo vệ mình”. Bà kể, lần nọ đi học về, bà bù lu bù loa vì bị bạn ăn hiếp. Mẹ bà chặn cửa không cho bà vào nhà, rồi ra lệnh “Hãy đi ra ngoài ấy. Nếu Suzy đánh con, con có quyền đánh lại nó. Hãy tự bảo vệ mình. Trong nhà này không có chỗ cho những người hèn yếu”.

Thế đấy, giáo dục gia đình ảnh hưởng quyết định đến việc hình thành nhân cách và bản lĩnh sống của mỗi người khi ra đời. Tiếc thay, không phải bậc cha mẹ nào cũng nhận thức được điều ấy.

Quá khứ dịu dàng

Nhiều khi vui vui, chúng tôi ngồi ôn chuyện cũ. Trong số những chuyện cũ có một chuyện nhà tôi nhắc đi nhắc lại nhiều lần và bảo đó là chuyện làm nhà tôi xúc động nhất, nhớ nhiều nhất: Ngày nọ nhà tôi sinh cháu thứ hai. Ngày xuất viện, tôi gọi chiếc xích lô đưa mẹ con về. Đoạn đường từ nhà hộ sinh ra cổng bệnh viện lở chỗ sỏi đá và nhiều ổ gà. Không kịp dắt xe đạp, tôi chạy theo xích lô dặn “Anh ơi. Nhà tôi mới sinh cháu. Anh vui lòng đi cẩn thận nhé. Hãy đi chậm chậm thôi nhé”. Chao ôi, thế mà đó là chuyện tôi chẳng nhớ gì, nó quá nhỏ để có thể làm tôi nhớ. Vậy đó, đàn ông lúc nào cũng nghĩ phải là những việc to lớn mới mang lại hạnh phúc này nọ, còn đàn bà thì chỉ cần những chăm chút nho nhỏ trong cuộc sống đời thường. Thêm một điều nữa đàn bà có lý.

Một nhà văn nào đó đã viết: “Năm tháng sẽ qua đi, những cuộc chiến tranh sẽ im ắng dần, những cuộc cách mạng sẽ thôi gào thét, chỉ còn lại không phai tình em, nhẵn nại, dịu dàng và chan chứa yêu thương”. Và, tôi bỗng ngộ ra, hình như đó mới là thông điệp của muôn đời.

Tương kính như tân

Lời nguyện đáng yêu

Vợ chồng bạn tôi cưới nhau năm 1976. Đêm động phòng hoa chúc, anh chị có lời nguyện thế này:

- Một là, sống với nhau chắc chắn sẽ có lúc to tiếng, giận hờn, gây gổ. Những lúc ấy, nếu có ba mẹ hay bạn bè đến chơi thì phải “hưu chiến” ngay tức khắc và cùng chung lo tiếp đãi. Sau khi họ về rồi, nếu còn muốn gây nhau tiếp thì cứ việc.

- Hai là, nhớ mai sau không muốn chung sống nữa, ra tòa chỉ cần nói “Chúng tôi đồng ý ly dị” chứ không được nói cái kiểu thằng nọ con kia, đồ nọ đồ kia.

Sống với nhau mấy mươi năm, họ, giàu sang phú quý, con cái đề huề, chỉ cái tội hay gây nhau, chả là anh ấy rất “đào hoa”.

Tháng trước, vào TP Hồ Chí Minh, tôi ghé thăm. Thấy tôi, cả hai đều vui vẻ, ân cần. Anh cương quyết giữ tôi ở lại chơi vài hôm. Buổi chiều đi nhậu, anh tâm sự “May quá, ông vào thật đúng lúc. Tụi mình “chiến tranh” một tuần nay. Không biết bà ấy moi đâu ra bài thơ mình làm tặng cô giáo. Văn nghệ chơi một tí ai ngờ họa tới”.

Mấy hôm sau tôi về Huế. Vợ chồng anh đưa tôi ra tận ga. Anh nghiêng tai nói nhỏ “Cám ơn ông. Nhờ có ông mà bão tố đã qua”. Chị cầm tay anh, cười cười trao tôi cái giỏ bụi “Tụi em gửi anh ít xoài làm quà các cháu”.

Tàu chuyển bánh, họ âu yếm vẫy tay tiễn tôi. Tôi thầm nhủ, tạm biệt đôi uyên ương, giờ có cho kẹo quý vị cũng không thể tiếp tục giận nhau nữa đâu nhé.

“Tương kính như tân”. Tôi hiểu ý nghĩa câu ấy, nhưng phải đến khi nói chuyện với Thiện tôi mới cảm nhận hết cái thâm thúy của nó. Thiện là học trò cũ của tôi, anh có sự nghiệp, vợ hai con, nhà cửa đàng hoàng, thế mà anh lại vừa ly dị vợ. Trông anh buồn lắm. Anh dốc hết bầu tâm sự với tôi.

Toàn là những lý do chẳng có lý do nào to tát cả: “Cô ấy không bao giờ biết nói lời xin lỗi, không chịu khó học hỏi nâng cao hiểu biết, không tôn trọng mẹ chồng, thích ngồi lê đôi mách, thích lảm chuyện, thích dòm ngó, đặc biệt thường thay quần áo trước mặt chồng”. Cái lý do sau cùng làm tôi sùng sốt thực sự.

Thời còn yêu thương, hẹn hò, khi nào cũng chăm chút từng ly từng tý sao cho trước mặt “người ấy” bao giờ mình cũng đẹp, duyên dáng; sao cho bao giờ mình cũng là hiện hữu mới lạ, hấp dẫn để “người ấy” phải khát khao khám phá, chinh phục. Thế rồi khi trở thành vợ chồng, cuộc sống đời thường dần dà tầm thường hoá hết mọi thứ. Đến nỗi người ta không còn giữ gìn lời ăn tiếng nói sao cho nhỏ nhẹ, tinh tế như xưa. Đến nỗi người ta đứng chình ình ra trước mặt nhau mà thay quần áo, chẳng còn thèm giữ gìn cái thân xác vốn là một phần hương hoa của tình yêu thiêng liêng thuở trước. Có người chột tình ngộ mà điều chỉnh, có người cứ trượt dài theo thói quen. Có người thần kinh và ý thức trách nhiệm vững vàng thì cố mà duy trì cuộc sống chung chẳng còn hương vị gì. Có người thần kinh yếu, ý thức trách nhiệm vốn mỏng mảnh mong manh thì đành cắt đứt mối quan hệ trần trụi, nhằm chán kia cho xong.

Vợ chồng “tương kính như tân”, nói theo kiểu dân gian, nghĩa là vợ chồng ăn ở với nhau sao cho mãi mãi như thuở ban đầu. Chỉ đơn giản thế thôi mà đôi khi phải trả cái giá thật cao mới có thể cảm nhận hết ý nghĩa thâm thúy của nó.

Hơn một cái đầu

Đó là một gia đình tôi rất ngưỡng mộ: Bốn cậu con trai tư cách đàng hoàng, học hành giỏi giang thành đạt; gia đình hòa thuận, yêu thương, đầm ấm; làm ăn ngon lành, giàu có. Tôi hỏi chị chủ nhà bí quyết nào giúp anh chị thành công vậy? Chị trả lời tinh queo “Có chi mô. Anh là chủ nhà, là người chèo lái, mình phải tôn trọng anh, yêu thương chăm chút anh. Phải làm răng cho con cái và mọi người thấy anh ấy luôn hơn mình một cái đầu. Rứa là con cái nó sẽ kính trọng ba nó, mà cũng kính trọng mình, từ đó chúng biết nghe lời cha mẹ. Thấy gia đình mình trên dưới hòa thuận, ấm êm, thế là thiên hạ họ tin mình, tôn trọng mình, thích chơi với mình, thích làm ăn với mình... Rứa thôi, có chi mô!”.

Tôi hoàn toàn bất ngờ về bí quyết của chị. Nó đơn giản quá, đơn giản tới mức ngay cả những người học hành đỗ đạt thật cao vẫn mấy ai nhận ra.

Thích hò

Thằng cháu nội tôi còn bé tí mà đã thích hò. Hồi cháu mới sinh đâu khoảng một tháng, mỗi lần cháu khóc, nhớ lại hình ảnh ngày xưa của mẹ, tôi... hò. Thế là cháu im, chổng tai nghe, rồi ngủ. Lớn lên vài tháng, cháu cũng có dấu hiệu thích hò. Bây giờ đã hai tuổi, mỗi lần cháu khóc hoặc chưa muốn ngủ, tôi vỗ vỗ nhẹ rồi cất tiếng hò. Bao giờ cháu cũng im lặng, lắng nghe, cảm nhận và lim dim ngủ. Tôi đi đến kết luận: Trẻ con rất thích hò.

Thiết nghĩ, các nhà tâm lý học, giáo dục học cũng nên nghiên cứu xem vì sao trẻ con thích hò? Câu hò, lời ru, giai điệu ru có ảnh hưởng như thế nào đến tâm hồn, tính cách, nhân cách của trẻ?

Ngày nay, có nhiều người không thấy cần thiết phải nuôi con bằng những câu hò. Thậm chí họ muốn thay những câu hò bằng loại nhạc Pop hiện đại. Chắc họ muốn con cháu họ sau này lớn lên gọi họ bằng “toa”, “moa” chăng? Phần tôi, tôi vẫn nhất định cứ ru cháu tôi bằng những câu hò, mặc ai chê già nua lỗi thời cũng được.

Lý do không ngờ

Ngày nọ có cô học trò cũ đến thăm tôi. Chuyện trò thăm hỏi một hồi, bỗng em oà khóc. Hoá ra, chồng em suốt ngày nhậu nhẹt, say xin.

Hỏi ra, trong những lý do dẫn đến thảm họa, có lý do này: Em mắc phải lỗi lầm tối kỵ đối với cánh đàn ông, là cứ suốt ngày kêu ca, chỉ chiết, đi đâu cũng than vãn thói hư tật xấu của chồng.

Tôi phân tích cho em, cánh đàn ông chẳng ai chịu ngồi nhà nghe vợ ca cẩm, rìa rói, nhất là bêu riếu mình trước mặt con cái và người thân. Trong trường hợp ấy, họ thường phản ứng một cách hết sức tiêu cực: Ra quán nhậu, vầy cuộc với bạn bè (không hề có ai rìa rói hay trách mắng mình), đến khi tuý lúy càn khôn mới chịu về nhà (đôi khi cả không về), rồi lăn đùng ra ngủ chẳng còn hay biết trời trăng chi nữa.

Tôi đề nghị em thử thay đổi cách nghĩ, cách ứng xử. Ví dụ, cứ coi chuyện nhậu nhẹt của chồng như một căn bệnh (quá nhiều người mắc) và em phải chăm sóc anh ấy như chăm sóc một con bệnh. Phải biết lắng nghe, tôn trọng, và chờ đợi những điều tốt lành từ anh ấy. Phải làm sao cho căn nhà chan chứa không khí ấm áp, hoà thuận, tin yêu, đến mức cho kẹo anh ấy cũng không muốn rời xa.

Mấy tháng sau em trở lại, cảm ơn tôi rồi rít “Bài thuốc của thầy quá sức hiệu nghiệm, mà sao em không sớm nhận ra!”

Thế đấy, thì cũng như thầy thuốc chữa bệnh thôi. Phải tìm cho ra căn nguyên, không cắt được căn nguyên gây bệnh thì làm sao mà lành bệnh được. Trong những căn nguyên ấy, đôi khi có những căn nguyên đơn giản đến không ngờ.

Đặt tên con

Đứa con được sinh ra hay không hoàn toàn không do ý muốn của cha mẹ, nhưng cái tên nó mang theo suốt cuộc đời thì lại do bậc sinh thành định đoạt. Vậy mà nhiều người nữ đặt cho con mình cái tên kỳ cục hết sức. Ví dụ: Nguyễn Lá, hỏi mới biết té ra bố cháu là Nguyễn Lay, hành nghề bài ba lá. Nguyễn Say, là anh ruột của Nguyễn Sura, Nguyễn Xin, Nguyễn Nhậu, Nguyễn Nhẹt. Hoặc, Phan Thị Út Đẹt, Lê Sướng, Bùi Tưng, Trần Đùng... Thử hình dung 40 năm sau, trong một hội nghị khoa học, ban tổ chức xưng tên “Trần trọng kính mời tiến sĩ Trần Sướng lên diễn đàn!”, nghe tội nghiệp và chẳng nghiêm túc chút nào.

May quá, phần lớn bậc cha mẹ lại rất công phu trong việc đặt tên con. Đó thường là những cái tên thể hiện quan điểm sống và khát vọng của họ. Ví dụ: Phước, Lộc, Thọ, Thành, Đạt, Chí Nhân, Chí Nghĩa, Minh Trí, Đức Trung, Đoan Trang, Hồng Hạnh... Không biết tương lai thế nào nhưng thời đi học, chí ít đã không bị bạn bè cười nhạo mỗi lần cô giáo gọi tên.

A! Người ta nói cái tên nó vận vào phận số mỗi người. Một cái tên dạng như Lệ Thủy, Thu Liễu, Bạch Phượng... đời thường không được vui. Tôi không tin. Nhớ mà xem, bà Trần Lệ Xuân từng là “đệ nhất phu nhân”, danh giá ngất trời thì sao. Có điều, tôi thấy gia đình Lá, Lay, Say, Xin... mấy chục năm nay chẳng lúc nào khá lên được.

Trời sinh voi, trời sinh cỏ

Đã lâu tôi mới có dịp về thăm quê. Bạn bè thuở trước nay còn dăm ba đứa. Đứa nào cũng đông con. Thằng Vũng tám con. Con thứ ba mới 26 tuổi đã sáu cháu. Tôi bảo “Sinh nhiều thế lấy chi ăn”. Vũng nói “Trời sinh voi trời sinh cỏ, hơi đâu mà lo”. Chẳng bù với mấy ông bạn tôi ở Hà Nội, toàn tiến sĩ, giáo sư, bác sĩ, mới hai con đã nghỉ. Thằng em tôi bác sĩ ở Quảng Ngãi, mới một con đã ngưng hẳn.

Tôi không hơi sức đâu bận tâm chuyện 20 năm sau cỏ ít cỏ nhiều, mà chỉ lo những người lù đù như Vũng thì được gây giống thoải mái cái gen lù đù của mình, trong lúc mấy vị kia, thông minh lịch đất nghiêng trời, học rộng biết nhiều, dư ăn dư để lại không chịu hoặc không được phép nhân giống cái gen tài hoa cho đất nước nhờ. Chẳng khác nào người nông dân gieo hạt, hạt chắc thì đem xay gạo ăn, hạt lép thì làm giống vãi trên đồng, hỏi làm sao cho có lúa.

Từ già làng cũ, từ già ông bạn Vũng thuở nhỏ, tôi cứ bị ám ảnh hoài cái ý nghĩ: Sự đời, người đáng để thì không được để, người không đáng để thì để dài dài, rõ khô!

Xin đừng nhầm tôi với cán bộ kế hoạch hoá gia đình. Tôi là nhà giáo, mà nhà giáo thì (méo mó nghề nghiệp) thường hay nghĩ chuyện... trăm năm.

Chống má đợ cầm

Ngồi ăn cơm với bạn ở nhà hàng Sông Hương, tôi để ý đôi vợ chồng cùng cô gái xinh xắn có nét mặt rất đỗi thông minh ngồi bàn bên. Tôi nghĩ chắc là bố mẹ khao con gái được giải thưởng chi đây.

Cô gái ngồi giữa bố và mẹ, ăn, uống, lâu lâu để hai cùi chỏ lên bàn, còn hai bàn tay thì chống cằm nhìn nhìn ngó ngó. Nhớ thuở xưa, ông thầy tiểu học dạy bọn nhỏ chúng tôi những bài học thường thức, trong đó có bài: “Nơi bàn ăn, người có giáo dục không bao giờ được để cùi chỏ lên bàn với hai bàn tay kiêu chống má đợ cầm. Đó là hành vi khiếm nhã mà người có học cần phải tránh”. Tôi khắc sâu bài học ấy cho đến bây giờ, rồi đem truyền lại cho con cho cháu và cho học trò.

Thú thật, cái mỹ cảm ban đầu của tôi về ông bố bà mẹ và về cô gái bàn bên tiêu tan đâu mất. Không biết do bố mẹ cô không biết, hay biết mà không dạy con, hay có dạy mà cô không chịu nghe. Thông minh, học giỏi là điều đáng quý, nhưng trước hết phải là người có giáo dục. Đó là điều không phải ai cũng thường quan tâm.

Viết vị

Lâu ngày ghé thăm anh bạn, nghĩ chỗ thân thiết nên tôi không điện báo trước. Vừa vào đến mái hiên, tôi nghe bên trong tiếng quát “Bà! Bà lúc nào cũng đứng về phía kẻ thù của tôi!”. Tôi hoảng hồn. Chết cha, thế này thì viết vị rồi. Tất nhiên không phải vợ chồng bạn tôi viết vị mà chính tôi, bởi tôi đã (vô tình) thâm nhập vùng cấm địa một cách bất hợp pháp. Tôi bèn thẹ thẹ rút êm, yên chí lớn cuộc tháo chạy của mình không ai hay.

Tuần sau, anh bạn hẹn gặp. Anh nói không ngờ tôi đến thăm. Anh xin lỗi tôi về chuyện to tiếng của vợ chồng anh. Rồi anh hé mở một chút trận bão trong nhà anh hôm ấy: “Vợ mình là người phụ nữ tuyệt vời - thùy mị, đoan trang, yêu chồng, thương con, tận tụy với gia nương, nghĩa là tuyệt vời. Chỉ tội cái là không chịu hiểu mình, không cảm thông chia sẻ với mình. Đã thế, khi nào có mâu thuẫn trong quan hệ giữa mình với người khác, bao giờ vợ mình cũng đứng về phía họ. Lâu dần quen, mình chấp nhận được, trừ những lúc quá căng thẳng bởi công việc thì mình không chịu được nữa, mình nổi điên, y như lần trước ông chứng kiến rồi đấy”.

Tôi đáng hợm, không biết phải an ủi bạn thế nào. Bỗng nhớ ai đó đã nói “Thượng đế không cho ai cái gì mà không đòi lại một cái gì”. Anh, thông minh, tài hoa, giàu sang, danh tiếng, sự nghiệp lẫy lừng. Ai cũng nghĩ, anh là con cưng của số phận. Nào dè, để có được điều đó, anh phải trả cái giá hơi bị đắt: bà vợ, người gần gũi và thân thiết nhất đòi anh lại coi anh chẳng có ki lô gờ ram nào, và luôn luôn đứng về phía kẻ thù của anh.

Không biết thượng đế có nặng tay quá không? Cơ chi đòi lại, ngài cho anh bị, ví dụ như đau đầu, đau trĩ, đau bụng, đau lưng, đau dạ dày, hoặc tài hoa chỉ vừa vừa thôi; đàng này ngài bắt anh phải cặp với một bà vợ tuyệt vời và kỳ cục, khiến anh không chỉ đau mà còn khổ.

Hỡi các em môn sinh gái của thầy. Trừ phi các em là vị nữ quý nhận nhiệm vụ của ông thượng đế đi đòi nợ ai đó, còn nếu chỉ là một bà vợ bình thường thì không nên vô tâm làm đau và khổ chồng mình theo kiểu ấy nhé. Hãy yêu chồng, tôn trọng chồng; hãy biết lắng nghe, chia sẻ, cảm thông và hãy luôn luôn đứng về phía chồng mình. Được thế, các em sẽ có một mái gia đình hạnh phúc mà thầy cũng được thơm lây, bởi người đời sẽ nói là nhờ học võ với thầy Dũng đó.

Đầu tư cho vợ con là đầu tư có lời nhất

Bắt chước người lớn

Con gái tôi công tác bên Pháp, hôm rồi về thăm nhà, mang theo thùng “Cu Tèo” gần hai tuổi. Cháu mới đi lẫm chẫm và chỉ bập bẹ mấy chữ ba, mẹ, nước, chim, cá. Có lần cháu giơ cánh tay bé tí, miệng ú ớ “ca, ca”! Tôi hỏi con gái “Cháu nó nói chi rứa con? Nó biểu cá à?”. Con gái tôi phiên dịch “Dạ, là nó hỏi thùng rác ở đâu?”.

Rồi quay qua ân cần nói với con “Thùng rác phía dưới bàn nước kia. Con hãy mở cửa ra rồi bỏ cái rác ấy vào thùng”. Tôi quá ngạc nhiên, “Rửa con dạy cách chi mà cháu biết rác thì phải bỏ vào thùng rác?”. Tôi càng ngạc nhiên hơn khi con gái nói “Cháu nó chỉ bắt chước người lớn đó thôi. Cứ thấy người lớn nhặt rác bỏ vào thùng rác là cháu làm y chang như vậy, dần dần thành thói quen”.

À, thì ra là thế. Người lớn luôn là tấm gương cho con trẻ. Người lớn chúng ta hãy cố gắng làm gương tốt để con trẻ bắt chước, đừng trách chi con cháu không hiểu cái thói xả rác lung tung.

Hôm sang Mỹ, gặp người học trò cũ, em sôi nổi “Thời còn đi học, thầy dạy tụi em nhiều điều mãi khi ra đời rồi mới thấy thấm”. Tôi hỏi “Ví dụ như thầy đã dạy gì nào?” Em nhắc “Ví dụ có lần thầy nói “Đầu tư cho vợ con là đầu tư có lời nhất, chỉ những người đàn ông thông minh mới nhận ra điều ấy”. Tôi quá bất ngờ và thú vị. “A, thế thì thầy nói cũng hay đấy chứ”. “Dạ, quá hay, em coi đó như là kim chỉ nam để em xây đắp gia đình”.

Gia đình em đúng là hình mẫu của bài học em tiếp thu. Em tận tụy làm ăn và hết lòng vì vợ con; hai cháu nhỏ đều học hành chăm ngoan, gia đình hạnh phúc, thành đạt. Khác xa với nhiều người tôi gặp, dồn hết tâm sức một thời trai trẻ cho bạn bè, cà phê thuốc lá, rượu chè nhậu nhẹt thâu đêm suốt sáng; bỏ con cái ở nhà bơ vơ bếch vếch, chẳng đứa nào học hành đến nơi đến chốn. Chừ về già, nghèo đói xác xơ, con lo đàng con, bố xoay đàng bố, vợ chồng tan tác chẳng ra thể thống gì. Đáng hòng, nhưng hối thì đã muộn.

Phàm sống ở đời cũng giống như chiếc tàu trên đại dương, muốn được an toàn tới bờ tới bến thì phải có cái la bàn định hướng, và người thuyền trưởng phải nhạy bén trước những trào trở của sóng gió biển khơi. Cái la bàn, đó chính là bài học minh triết của người đi trước, còn nhạy bén là khả năng nhận biết cái tốt cái xấu và bản lĩnh theo đuổi cho được cái tốt.

Nghe thì tưởng dễ nhưng thật ra chẳng dễ chút nào. Bởi nghe mà có hiểu không? Rồi hiểu mà có quyết tâm làm không? Suy cho cùng, ở đời hơn nhau chỉ chừng ấy.

Tích cực và tiêu cực

Hôm đến quán cà phê sinh viên, tình cờ tôi được chứng kiến cuộc tranh luận sôi nổi của mấy bạn trẻ về đề tài, hôn nhân cần những yếu tố gì?

Với cậu này, cần có nghề nghiệp và khả năng làm ra tiền. Cậu kia, sức khoẻ và thông minh. Cậu kia nữa, chỉ cần tình yêu. Cậu khác, có nhân cách, hợp tính tình...

Dưới đây là ý kiến khá lạ của một cậu, tôi không biết tên. Theo cậu “Người bạn đời phải có phản ứng tích cực trước mọi tình huống. Ví dụ:

- Trong mọi chuyện lục đục, người tích cực là người đầu tiên nói “Lỗi tại tôi”.

- Có thất cơ lỡ vận thì xoay xở tìm cách này cách khác chứ không dễ dàng buông tay, kéo nhau về bà ngoại xin ăn.

- Là người biết nhìn về tương lai chứ không để quá khứ dẫn dắt.

- Nếu là con gái, lỡ chồng cái gì thì nghĩ chắc vì anh ấy gặp khó khăn trong công việc, mình cần cảm thông chia sẻ chứ không rĩa rói theo kiểu đồ nọ đồ kia”.

Rồi anh ta kết luận “Có được người bạn đời như thế tất hạnh phúc”.

Té ra lớp trẻ bây giờ luận về hôn nhân nghiêm túc và ghê thật. Nhưng điều tôi muốn hỏi bạn là, theo bạn, trong hôn nhân yếu tố nào là yếu tố quan trọng nhất?

Văn hóa lì xì

Lì xì là nét đẹp văn hoá mang đậm chất phương Đông. Còn nhớ ngày trước, mỗi dịp Tết đến Xuân về, niềm vui lớn nhất của trẻ nhỏ là được mặc áo mới và được lì xì. Sáng mùng một thức dậy sớm cùng gia đình quây quần bên ông bà mừng tuổi, được ông bà ôm vào lòng, được khen ngợi, nhắc nhở, động viên, và lì xì. Đó là một chiếc phong bì nho nhỏ, màu hồng, bên ngoài có hình ông “Phước”. Chiếc phong bì trở thành biểu tượng cho tình yêu thương, chăm chút của người lớn dành cho lớp cháu con, là món quà hạnh phúc và may mắn của trẻ nhỏ, là kỷ niệm đẹp lung linh suốt một đời.

Không biết từ bao giờ, nét đẹp ấy bị mất dần đi một cách đáng tiếc. Ngày nay, đối với nhiều người, văn hoá lì xì chỉ còn là một thao tác, vừa đơn giản vừa hiệu quả. Nói đơn giản vì người lớn chỉ việc rút túi nhét vào tay sáp nhỏ tờ giấy bạc là xong. Nói hiệu quả vì cái tâm của người lì xì không phải để chúc phúc trẻ nhỏ mà là để lấy lòng người lớn. Chuyện kể rằng, ở thành phố nọ, sau Tết một cậu ấm buồn bã nói với bạn “Tết năm nay tớ thất thu! Tiền lì xì của tớ chỉ được 20 triệu thôi!”.

Cậu ấm con quan bị thất thu mà nhận được chừng ấy triệu đồng lì xì thì không biết ông bố quan nhận được bao nhiêu? Hỏi là hỏi vậy chứ tôi không tin vị quan nào mà lại tận dụng cả dịp Tết truyền thống thiêng liêng để bòn rút. Gia dĩ, vì không chung chi được cho bố quan nên người ta mới lo lót cho cậu ấm con quan chứ. Vâng, tôi tin thế, bởi nếu không tin thế thì chẳng lẽ không còn gì để tin.

Thăm viếng ba ngày Tết

Người xưa từng dạy “Mông một nhà cha, mông hai nhà mẹ, mông ba nhà thầy”. Nghĩa chung của lời dạy đó là, ba ngày Tết là thời gian để thăm viếng nội ngoại, bà con xóm làng, thầy cô, bạn bè. Có lẽ do không dạy rõ phải thăm viếng thế nào nên khối người đã gây ra đủ thứ chuyện phiền toái.

- Phàm ba ngày Tết, mình có nhu cầu thăm viếng thì người khác cũng có nhu cầu thăm viếng như mình. Nếu mình bám trụ lâu quá, người thân có muốn đi thăm ai hoặc có ai đến thăm, họ buộc phải “mời khéo” mình về thì khổ tâm cho nhau quá!

- Mục đích của việc thăm viếng ba ngày Tết chính là lễ Tết: Đến với nhau bằng cái tâm tốt lành, nói với nhau những lời tốt lành, chúc nhau những điều tốt lành. Vậy mà ai từng đời, có người lại nói tía lia đủ thứ chuyện, từ chuyện ông hoàng ông huyện, đến chuyện mụ nọ con kia, chuyện làm ăn, chuyện tâm tình cay đắng... Vừa mất thì giờ, vừa đôi khi chẳng may chạm đến nỗi đau của người khác.

Tôi vẫn nhớ như in lời thầy dạy thuở nhỏ: “Người lịch lãm, trong dịp thăm viếng ba ngày Tết, chỉ nên nói những lời tốt lành, cầu chúc những điều tốt lành, và không nên ngồi quá lâu, thường chỉ mười mười lăm phút là đủ. Đặc biệt, khi thấy chủ nhà liếc mắt nhìn đồng hồ hoặc tỏ ra bồn chồn bất an, thì cách tốt nhất là hãy cáo từ”.

Tất nhiên, chẳng bao giờ có một công thức chung cho mọi tình huống, miễn sao tùy từng hoàn cảnh cụ thể mà ứng xử cho phải đạo là được.

Con hư tại mẹ

Anh bạn tôi mới chỉ có một đứa cháu nội thôi mà đã quá vất vả. Đầu tiên là cái sự to tiếng giữa con trai và con dâu. Cứ mỗi lần bố cháu bé la cháu, ví dụ như la cái tội hỗn hào, lộn xộn chẳng hạn, tức thì cô con dâu tru tréo “Con nó còn nhỏ, mắc chi mà dữ dằn rứa. Anh có để hấn ra không, có cho hấn ăn chi không mà la mắng hấn?”. Tức quá, ông chồng bốp vài phát vào mông thằng bé, thế là chiến tranh nóng, chiến tranh lạnh nổ ra đôi khi kéo dài cả tháng! Còn thằng bé, đã có mẹ bảo kê nên tuy mới bốn tuổi mà đã là “ông trời con” ra chi được nấy, phá như giặc, chẳng còn coi ai ra chi.

Anh bạn tìm tôi cầu cứu “Ông làm chủ hôn, chúng nó nê ông, xin ông nói cho một tiếng”. Tôi hứa, dễ thôi nhưng phải biết lựa lời, chọn lúc, chọn nơi. Tôi định sẽ nói cho đôi vợ chồng trẻ biết điều này: Dạy con, nguyên tắc hàng đầu phải là sự đồng thuận của bố và mẹ. Ngay cả lúc ông bố sai, thì trước mặt con trẻ, bà mẹ cũng phải tỏ ra nhất trí ủng hộ. Ví dụ, “Ba la con là đúng, con ạ!”, hoặc “Ba la à, phải đánh vào đít nữa mới đáng”. Bởi vì, nếu không có sự đồng thuận ấy, chắc chắn đứa bé sẽ hư. Bà mẹ nào cũng thương con, muốn chiều chuộng con, nhưng lại không biết như thế là làm hư con. Người xưa chẳng đã dạy “Con hư tại mẹ” đó sao!

Cháu hư tại bà

Người ta nói “Cháu ngoại mới chắc cú là cháu của mình”. Không biết có đúng thế không mà ông bà thường thương cháu ngoại hơn? Cũng vì thế mà nguy cơ “cháu hư” càng lớn hơn. Câu chuyện sau đây về cô em họ của tôi nuôi cháu ngoại là một ví dụ.

Một đời bôn ba, cô ấy chỉ có một mụn con, rồi mụn con cũng chỉ có mỗi mụn cháu. Do cháu mồ côi cha từ nhỏ nên hai mẹ con về nương nhờ bà ngoại. Thằng bé khôi ngô tuấn tú, được bà ngoại quý như cục vàng, trở thành “ông trời con” trong nhà, ư chi được nấy.

Lên lớp 9, cháu bắt đầu chuồn giờ, bỏ học, theo chúng bạn đàn đúm, ăn chơi, đua xe, đập lộn, và có dấu hiệu xì xì ke. Mọi chuyện bà ngoại đều biết, nhưng cấm không ai được nói; ai mà nói, bà ngoại biết, bà ngoại chửi cho lộn mồ. Thế là, càng được bà ngoại chiều chuộng, dung túng, cháu càng hư.

Hôm vào Sài Gòn, tôi cảnh báo mẹ cháu “Nếu để thế, chắc chắn cháu sẽ chết trong trại cai nghiện. Cách tốt nhất là phải cách ly cháu khỏi môi trường hiện nay. Cậu đồng ý giúp đưa thằng bé về Huế ăn học”. Mẹ cháu mừng lắm, cảm ơn rối rít. Hôm sau, đến giờ lên tàu, mẹ cháu mếu máo “Cậu ơi, cháu xin lỗi cậu. Bà ngoại nói bà ngoại không cho thằng Tuấn đi vì sợ nhớ”.

Câu chuyện có cái kết thật buồn: Năm năm sau, thằng bé chết vì chích quá liều. Ngôi nhà và khu vườn của bà ngoại ngay quận Phú Nhuận to không thua chi sân bóng đá mini, cuối cùng chỉ còn lại túp lều và mảnh đất bằng đôi ba chiếc chiếu. Đến khi bà ngoại mất thì mẹ thằng bé hoàn toàn trắng tay, sống chui rúc dưới cầu thang của một người hàng xóm.

Khoe nhà mấy mê

Anh hàng xóm sang chơi, báo tin tuần sau anh khởi công xây nhà mới. Anh hào hứng khoe tầng dưới để giao dịch buôn bán, tầng hai để ở, tầng ba làm kho chứa hàng, tầng bốn và sân thượng dành cho mấy cái am và hòn non bộ. Anh nhắc đi nhắc lại đầy vẻ tự hào “Trước mắt chỉ làm ba mê cái đã anh ạ”.

Vui vì bạn xóm giềng lên nhà ba mê, nhưng tôi cứ băn khoăn vì không nghe anh nói chi đến phòng ở và phòng học của mấy cháu, đặc biệt, tôi cảm chắc nhà anh tuy to rộng thế nhưng không hề có phòng đọc sách.

Làm một cái nhà hiện đại mấy mê, có đủ nơi kiếm tiền, kho chứa hàng, am miếu để cầu xin đất đai thổ thần, nhưng lại thiếu căn phòng đọc sách, thì chẳng khác chi một con người có đủ đầu mình chân tay, ruột gan phèo phổi, chỉ thiếu mỗi trái tim!

Ngày nay, đang lan tràn khuynh hướng thích khoe nhà mấy mê, nhà mặt tiền, quen biết ông nọ bà kia... mà ít ai quan tâm đến không gian văn hoá của con cái, và, một căn phòng đọc sách. Vậy mà chẳng ai biết đó mới là mối nguy lâu dài.

Gặp lại người xưa

Thời con gái bạn có một mối tình rất đẹp. Nhưng vì hoàn cảnh, bạn đã không lấy được người mình yêu. Bây giờ, bạn đã có gia đình, hai con, hạnh phúc; chồng bạn là một người đàn ông lý tưởng. Ngày nọ, vợ chồng bạn đang ngồi trong nhà hàng, bỗng “người ấy” xuất hiện. Sau một thoáng ngập ngừng, anh ta đi về phía bạn, cười chào thân thiết. Chồng bạn đưa mắt nhìn bạn như ngậm hời “anh ấy là ai vậy?”. Trong tình huống đó, bạn xử trí như thế nào?

Đây là câu trả lời được tôi chấm điểm nhất: Tôi sẽ đứng dậy, cố trấn tĩnh mình và nói “Chào anh, lâu quá hôm nay em mới gặp lại anh. Anh khỏe chứ? Em xin giới thiệu, đây là anh Tuấn, chồng em. Còn đây là Hoàng (mỉm cười nhìn chồng), nếu em nói là “người yêu cũ” chắc anh không ghen chứ? (Quay sang Hoàng) Vợ chồng em mong một ngày nào đó sẽ được gặp lại anh”.

Bình: Sẽ rất tồi tệ nếu như bạn cố tình quay mặt đi để chứng tỏ rằng bạn không có quan hệ gì với người ấy. Và sau khi anh ta đi rồi, bạn thủ thỉ với chồng “Thằng cha nó hời xưa tán tỉnh em mà em không thèm!”.

Món quà không vừa ý

Sinh nhật bạn, chồng bạn âu yếm tặng bạn chiếc áo dài mà theo anh ấy nó rất đẹp và sang. Hiềm một nỗi, chiếc áo màu tối không thích hợp với nước da bồ quân của bạn. Tóm lại, bạn không thích món quà đó. Trong trường hợp này, bạn sẽ phản ứng như thế nào?

Đây là câu trả lời được chấm điểm nhất: Tôi sẽ nói với anh ấy “Cám ơn anh. Chiếc áo dài tuyệt vời. Em rất thích. Anh thật khéo chọn”. Rồi khi tiệc tùng kết thúc, nằm bên anh, sau khi bày tỏ lòng biết ơn về sự chăm chút của anh, tôi nhẹ nhàng nói “Anh ạ, em rất thích chiếc áo dài anh đã tặng em. Thế mà tụi bạn em nói, màu tối ấy không thích hợp với nước da bồ quân của em. Nhưng không sao, em rất thích nó. Em cảm ơn anh”.

Bình: Chắc chắn anh chồng sẽ giật mình, chết cha rồi, mình thật vô hậu, chẳng biết cân nhắc màu mè chi cả. Nhưng sao cô ấy không giãy nảy lên như cánh đàn ông bọn mình hè! Ôi phụ nữ, ôi vợ mình, sao họ dịu dàng và tế nhị đến vậy. Anh ta bỗng thấy tràn ngập tình thương yêu, quý trọng, và lòng biết ơn. Không chắc chắn 100%, nhưng thường khi, chẳng cần đợi đến sinh nhật năm sau, anh ta mang về tặng vợ chiếc áo dài làm tôn thêm nét đẹp mặn mà với nước da bồ quân của vợ.

Cao tay ấn

Ngày sinh nhật chồng bạn, cô gái cùng cơ quan bấy lâu “phải lòng” anh ấy, gửi đến bó hoa hồng với lời đề tặng chân thành và yêu mến. Bạn xử trí như thế nào?

Đây là câu trả lời được chấm điểm xuất sắc: *Tôi sẽ nói cho chồng tôi tác giả của bó hoa. Tôi sẽ cắm nó vào chiếc bình đẹp nhất và để vào một nơi trang trọng nhất. Tôi gửi thư (hoặc điện thoại) báo cho cô ấy biết là tôi đã nhận được bó hoa cùng lời cầu chúc tốt lành. Tôi chân thành cảm ơn cô và mời cô ấy “dùng cơm thân mật” với vợ chồng chúng tôi.*

Bình: Trong lãnh vực tình cảm, cái trạng thái nửa sáng nửa tối, nửa là nửa hình như là, luôn luôn hấp dẫn, mời gọi. Bởi vậy, cách tốt nhất hãy bạch hóa nó, cho tối ra tối sáng ra sáng, là ra là hình như là ra hình như là. Chỉ những người có văn hóa và bản lĩnh mới sử dụng được chiêu thức ấy. Biết bạn cao tay ấn thế có cho kẹo cô nàng đa tình kia cũng không dám lén phéng, còn chồng bạn e anh ta thất náy cho tới... già.

Không phải lỗi tại tôi

Chuyện “Thần y Hơ Jun”, tập 36, có tình huống: Vừa đậu vào Nội y viện, Hơ Jun mãi lo công việc đề gia đình lâm cảnh túng thiếu. Vợ anh phải ra chợ bốc hàng thuê. Công việc nặng nề, nàng bị ngã và bị sảy thai. Lúc tỉnh lại, nàng nói với chồng trong nước mắt “Lỗi tại em. Em xin lỗi chàng. Em yếu đuối quá không giữ được đứa con trong bụng cho chàng”. Hơ Jun an ủi vợ “Là lỗi tại anh đấy chứ. Anh làm chồng mà bắt tài không lo nỗi cho nàng để nàng phải khổ”.

Ôi chao. Thế thì đây đâu phải chuyện trên phim mà là chuyện đời thường đấy chứ! Có bao nhiêu “chuyện” trong cuộc sống đời thường của một gia đình... Thế thì lỗi tại ai? Tại vợ hay tại chồng? Tại ông hay tại tôi? Bi kịch luôn luôn xảy ra khi người này nói với người kia rằng “Không phải lỗi tại tôi. Là lỗi tại ông đó!”, hoặc ngược lại. Mà đã đến nước ấy thì coi như là hết thuốc chữa.

Tôi có chút kinh nghiệm này, trong mọi chuyện, kẻ nào nói “Không phải lỗi tại tôi” thì thường đó không phải là người tử tế.

Nồi tròn úp vung méo

Lần này “thân chủ” của tôi là một người học trò cũ. Hồi ấy em thuộc vào hàng xinh đẹp nhất trường, ngoan hiền, học giỏi, ai cũng nghĩ sau này em sẽ được phú quý, hạnh phúc. Ai ngờ ngược lại.

Chồng em là một người đàn ông thoạt trông ngon lành, không bài bạc, rượu chè, trai gái, chỉ ác nỗi anh chàng mắc luôn hai căn bệnh chết người. Một là, ghen siêu hạng, ghen đến cả cột điện cũng ghen. Hai là, hẹp hòi, nhỏ nhen, tũn mủn đến mức mùa đông cấm vợ không được tắm nước nóng, sợ tốn điện. Trong lúc vợ anh sinh ra trong một gia đình “Tây học”, phóng khoáng, trí thức, biết tự trọng và tôn trọng. Tóm lại, “vấn đề” đúng là “nồi tròn úp vung méo”!

Đã nhiều lần hai bên quyết định ly dị. Nhưng rồi mãi chân chừ vì sợ hai đứa con không có bố. Cho đến lần này, em quyết liệt hỏi tôi nên như thế nào? Tôi biết, trong những tình huống như thế, tốt nhất chỉ nên lắng nghe, chia sẻ và giúp phân tích vấn đề để người trong cuộc thấy vấn đề mà tự tìm ra giải pháp thích hợp.

Điều tôi muốn nói ở đây là, té ra khi quyết định lấy nhau, anh chị chỉ căn cứ vào một yếu tố duy nhất là ưa nhau, yêu nhau, còn như tính cách hai người có hợp nhau không thì bất biết. Để có một quyết định hệ trọng như vậy, đáng ra họ phải qua một thời gian cần thiết để trải nghiệm, thử nghiệm tính cách của nhau. Vung méo chưa hẳn đã đỡ nếu nó úp nồi méo. Nồi tròn chưa chắc đã hay nếu không có được vung tròn. Tình yêu và hôn nhân là hai phạm trù khác nhau. Đó là điều đó các bạn trẻ nghe thủng lỗ tai!

Vừa rồi em ấy điện cho tôi nói là em đã tìm lại sự bình an và đang bắt đầu lại từ đầu một cách... nghiêm túc. Hoan hô!

Can chồng

Khi tôi đến thì “trận chiến” vừa kết thúc. Thằng nhỏ biến đâu mất, chị vợ thút thít khóc dưới nhà, anh chồng đứng trầm ngâm bên cửa sổ, còn chung quanh ly tách, chén bát, bàn ghế đổ nát ngổn ngang.

Sự thể thế này: Thằng nhỏ con bạn tôi trốn học, lêu lổng, anh ấy giận lắm lôi ra đánh. Chị vợ thấy con bị đánh đau, nóng ruột bèn nhảy vô can. Chị giằng thằng nhỏ từ tay chồng và chì chiết “Con người chứ có phải con chó đâu mà đánh vậy. Rứa thì ông tốt lành lắm à? Ông có để hấn ra không? Ông có cho hấn ăn chi không mà đánh hấn. Độc ác vừa vừa thôi chứ”. Nghe thế, anh chồng càng điên tiết càng đánh tiếp. Chừng như chưa hả giận, anh quay sang đập hết đồ đạc trong nhà... Thằng nhỏ được bà hàng xóm bồng đi trốn. Còn hai vợ chồng, sau những phút căng thẳng tột độ, đang từ từ xẹp... lộp. Tôi đến đúng vào lúc ấy.

Thú thật, tôi bối rối không biết phải làm gì. Khuyên can chẳng? Mà khuyên ai, can cái gì? Vả lại, tôi không quen khuyên ai bao giờ. Tôi đến bên anh bạn, vỗ vỗ vào vai anh như ngầm nói tôi hiểu, tôi hiểu.

Chuyện xảy ra đã gần hai tháng. Tôi mừng vì anh chị lại đầm ấm như ngày nào. Nhắc lại chuyện này, tôi muốn kể tặng chị vợ anh bạn tôi câu chuyện xưa. Chuyện rằng, vua Tề Cảnh Công là người rất mê ngựa. Ông có con ngựa cực kỳ quý. Không may cho người giữ, con ngựa bỗng lăn đùng ra chết. Vua giận lắm, bèn truyền lệnh đem tên giữ ngựa ra chém. Vì thấy Án Tử cũng có ở đó nên vua lệnh thêm “Bất luận là ai, hễ mở miệng can một

Hỏi

tiếng thì cũng đem ra chém nốt”.

Án Tử hầm hầm mặt giận chỉ vào mặt tên giữ ngựa: “Tội thằng này đáng chém, nhưng trước khi chết nếu hấn không biết mình mắc tội gì, sợ khi xuống âm phủ hấn sẽ trở thành con ma oán trách hoàng thượng. Bởi thế, xin cho hạ thần kể tội chết của hấn”. Nhà vua cho là phải.

Án Tử đồng dặc: “Tên giữa ngựa kia, mày có ba tội đáng chết, mày có biết không?”

- Hoàng thượng tin cậy giao cho mày giữ con ngựa quý, vậy mà mày đã không hoàn thành nhiệm vụ. Đó là tội đáng chết thứ nhất. Người có biết không?

- Là con ngựa có một không hai được hoàng thượng cực kỳ quý, mày không chu đáo để con ngựa quý chết, đó là tội đáng chết thứ hai. Người có biết không?

- Rồi đây, chuyện này được đồn đại ra khắp nơi, các nước chư hầu và bàng dân thiên hạ sẽ chê cười hoàng thượng quý con ngựa hơn mạng sống con người, thế là vì người mà hoàng thượng mang tiếng bất nhân. Đó là tội đáng chết thứ ba, người có biết không?

Nghe đến đó, Tề Cảnh Công đứng dậy diu giọng nói “Thôi thôi, ta hiểu rồi. Hãy tha cho nó kẻo không ta lại mang tiếng là người bất nhân”.

Tôi có cô học trò may mắn kết hôn với chàng trai diện “con một nhà giàu”. Ai cũng trầm trồ “Đúng là chuột sa hũ nếp”. Năm sau em đến thăm, mếu máo “Thầy ơi, trong cái hũ nếp nhà em có con mèo”. Là em muốn nói không may em gặp bà mẹ chồng cực kỳ khắt nghiệt. Chuyện này tôi không lạ. Sự đời, mấy ông chồng loại con một, con út, con cậu tự thì trăm bà gia may ra chỉ vài ba bà thương dâu như mẹ hiền. Có điều tình hình nặng nhẹ thế nào còn tùy nơi cách ăn nết ở của nàng dâu.

Tôi cẩn kể tra hỏi đầu đuôi câu chuyện, mới vỡ lẽ là em đã mắc một sai lầm chết người: Trong nhà, chuyện chi em cũng tự quyền quyết định, chẳng cần hỏi han ý kiến mẹ. Đã mất đứa con yêu (vào tay con dâu) nay còn mất nốt chủ quyền của một bà chủ, hỏi rằng không tức? Thì ta đây gây cho bỏ ghét.

Thế là, tôi truyền cho em một bí pháp: HỎI. Bất cứ chuyện chi cũng đều hỏi mẹ. Ví dụ: Thừa mẹ, cháu Na sau mỗi lần bú no cháu đều bị ọc ra hết, giờ phải làm sao hả mẹ? Thừa mẹ, sắp sinh nhật nhà con, con muốn mua tặng anh ấy chiếc chemise nhưng con không biết anh ấy thích màu gì, mà anh ấy thích nhất màu gì hả mẹ? Thừa mẹ, món gà chiên nước mắm mẹ làm bao giờ anh ấy cũng thích thú ăn sạch, nhưng mấy lần con làm thì anh ấy chỉ gặp chiều lệ. Mẹ hãy bày cho con cách làm của mẹ được không mẹ? Vân vân và vân vân.

Mấy tháng sau em trở lại, mặt mày tươi tắn “Em cảm ơn thầy. Bài thuốc của thầy quá sức hiệu nghiệm. Giờ mẹ em thương em lắm, cái chi cũng tận tình chỉ vẽ, lại còn bệnh em nữa chứ!”.

Mãi khi em về rồi tôi mới nhớ là tôi đã quên nói với em bài thuốc ấy còn hiệu nghiệm cả trong các mối quan hệ vợ chồng, anh em, bạn bè, cộng sự... Nhưng rồi lại nghĩ, em ấy thông minh tất sẽ nhận ra.

Hai cách

Hai cháu bé

Tết, đến thăm nhà người bạn, tôi có dịp quan sát một cách thú vị hành vi của hai cháu bé. Một là đứa cháu nội ở trong nhà, và một là đứa cháu ngoại theo mẹ về thăm ông bà. Hai cháu đều cùng ba tuổi, đều đẹp như thiên thần, chỉ hành vi ứng xử thì khác nhau:

- Cùng nhận quà lì xì, đứa cháu ngoại nói cảm ơn, đứa cháu nội chỉ hăm hở lật bì thư xem bao nhiêu tiền.

- Đã có một đồng đồ chơi, nhưng khi thấy trên tay đứa cháu ngoại có đồ chơi khác, đứa cháu nội bỏ đồ chơi của mình mà đòi cho bằng được đồ chơi của bạn.

- Đến giờ chia tay, đứa cháu ngoại trả lại đồ chơi cho bạn và nói cảm ơn. Đứa cháu nội ngược lại, nhất quyết không chịu trả đồ chơi cho bạn.

Vì sao hai đứa bé thiên thần như nhau, nhưng hành vi ứng xử lại khác nhau? Phải chăng là vì cách giáo dục khác nhau. Một bên, theo lối chiều chuộng, đòi chi được nấy, dần dần hình thành nơi đứa bé thói quen suy nghĩ mọi thứ là “của tôi”. Bên kia ngược lại, kiên trì dạy cho đứa bé hiểu cái gì là của mình và cái gì không phải của mình, cái gì mình có thể làm được và cái gì mình không được làm.

Còn nhỏ, thói quen của cháu bé chỉ gây khó chịu. Lớn lên, khi thói quen ấy trở thành tính cách, nhân cách, thì nó sẽ là tai họa cho gia đình và xã hội. “Dạy con dạy thuở lên ba”. Lời khuyên ấy phải lắm thay!

Buổi chiều lang thang trên đường phố Geneve - Thụy Sĩ, tôi chứng kiến cảnh một bà mẹ tay trái đẩy chiếc xe trên xe có cậu bé khoảng hai tuổi, tay phải dắt tay cậu bé khác, hình như sinh đôi. Thấy tử kính bên kia đường đầy đồ chơi hấp dẫn cậu bé dứt tay mẹ chạy sang, bà mẹ buông chiếc xe chạy theo. Bên này, cậu bé trên xe loay hoay làm chiếc xe lật nghiêng hất cậu nằm chổng cọng giờ cua. Bà mẹ lôi cậu bé kia trở lại phía chiếc xe, bình thần đứng nhìn. Bà nói gì đó, tôi đoán là “hãy tự đứng dậy”. Cậu bé vẫn nằm yên chờ mẹ giúp. Bà mẹ lạnh lùng dựng chiếc xe và bình thần đẩy đi. Thua buồn thua kiện, cậu bé lồm cồm bò dậy rồi lẻo đẻo theo sau.

Tôi lẩn thẩn làm phép so sánh, bên mình hẳn bà mẹ hốt hoảng chạy về phía chiếc xe, hốt hoảng bồng đứa bé đang tức tưởi khóc. Ôm đứa bé vào lòng với tất cả tình thương yêu “Thôi nín đi con, nín đi con. Con đau lắm à. Con đau chỗ mô. Để mẹ đập chiếc xe cho con hí. Chiếc xe làm con tui bỏ này (tay đập vào chiếc xe). Đắt làm con tui đau này” (chân dậm xuống mặt đường).

Và cứ thế đứa bé lớn lên. Nó luôn cần được thương yêu, che chở, và “thông cảm”. Nó không bao giờ thấy mình phải trách nhiệm về một điều gì. Đến khi ra đời, làm điều gì trật, nó sẽ không biết nói câu đơn giản nhất “Tôi xin chịu trách nhiệm”.

Nhiều ông bố bà mẹ khốn đốn với đứa con “phá gia chi tử”. Họ kêu trời kêu đất, thờ than số phận. Họ không hề biết chính họ đã tạo nên loại quái tử ấy bằng phương pháp giáo dục dễ dãi và nuông chiều của mình.

Hai cách làm, hai kết quả. Hẳn là thêm một tấm gương để chúng ta suy ngẫm.

Cam kết... đám cưới

Mãi đến sau lần đầu tổ chức đám cưới cho con, tôi mới nhận ra bao điều trước đây tôi không biết. Tôi trao đổi với nhà tôi, rồi đi đến cam kết:

- Một là, từ nay về sau bạn bè ai mời dự đám cưới con cháu thì dù khó khăn đến mấy cũng phải đi. Là vì, ngày vui chủ nhà chỉ muốn chia vui với bạn bè thân thiết, mình được mời có nghĩa trong tim họ mình là chỗ bạn bè thân thiết. Mình không đi tức là mình nói với họ mình chỉ coi họ như là củ khoai thôi à! Và họ sẽ buồn lắm, họ có cảm tưởng như đã mất đi một người bạn. Đó cũng là cảm tưởng của tôi khi một số bạn bè không đi dự đám cưới con mình. Bạn bè là tài sản vô giá, để mất đi chẳng buồn lắm sao!

- Hai là, dù khó khăn đến mấy quyết không bỏ vào bì thư 50 ngàn đồng làm quà chúc mừng hạnh phúc hai cháu. Tiền bạc không là tất cả nhưng làm thế xem ra không được nghiêm túc cho lắm.

- Đến điều thứ ba, tôi nhất định không ghi thành cam kết vì biết rằng tôi không thuộc tầng văn hoá ấy, thứ văn hoá lấm lét bỏ vào thùng quà cưới cái phong bì trống không.

Lòng mẹ

Chuyện kể, có cô bé nhà nghèo, chạy vạy mãi mới được suất hợp tác lao động nước ngoài. Cô coi đó như cách duy nhất để giúp đỡ gia đình. Nhưng giấc mộng chóng tan. Xứ người chẳng phải thiên đường. Cô chỉ còn biết làm quần quật và dành dụm từng đồng. Để nhà khỏi buồn, trong thư cô tô vẽ về một cuộc sống chỉ có trong mơ.

Ngày về, mọi người mừng rỡ nhận quà. Cô lại tiếp tục nói về cuộc sống trong mơ.

Đêm. Chỉ có mẹ. Nấn tay nắn chân con gái, mẹ sụt sùi. Cô nghẹn ngào khi nghe mẹ nói “Dối mẹ làm gì! Giơ xương thể này thì làm sao mà sung sướng được hở con!”

Thế đấy, trong đời có những cái người ta không thể nhận ra bằng mắt mà chỉ có thể nhận ra bằng trái tim, trong trường hợp này là trái tim yêu thương của mẹ.

Ha ha... Tình yêu

Anh bạn trẻ từ TP Hồ Chí Minh gọi điện báo tin có ý định lập gia đình. Tôi chúc mừng. Nhân tiện tôi hỏi anh về tiêu chuẩn chọn người bạn đời, anh ta ú ớ hỏi lại “Vậy theo chú để chọn người bạn đời thì cần những tiêu chuẩn gì?”.

Chẳng cần suy nghĩ, tôi nói ngay:

“Một là, phải có sức khỏe, sức khỏe thể chất và sức khỏe tinh thần (thông minh, sắc sảo, mạnh mẽ). Rất cần biết gia đình bên ấy có bệnh di truyền gì không. Ví dụ, bệnh thần kinh, bệnh tim, bệnh đao... Sức khỏe tác động đến tính khí, sinh hoạt, đời sống chăn gối, cả tương lai con cháu sau này. Sức khỏe là vàng, không có sức khỏe nghĩa là khô túi thì lấy chi mà sống.

Hai là, phải hợp tính cách. Tính cách thì khó mà nói tốt xấu, nhưng tính cách không hợp sẽ dẫn đến xung khắc, đổ vỡ. Ví dụ, người bao dung cao thượng sẽ khó mà ăn ở với người xét nét nhỏ nhen. Người cởi mở phóng khoáng khó mà dung hợp với người độ lượng hẹp hòi. Người có nhân quan tích cực khó mà chấp nhận loại nhìn nhận và giải quyết mọi chuyện theo cái não trạng tiêu cực.

Ba là, khả năng làm ra tiền. Gặp người bạn đời giàu có càng tốt, bằng không thì phải là người ham làm việc, có khả năng làm ra tiền. Nghĩa là khác với loại không thích lao động, chỉ thích ăn chơi, tiêu xài, buông thả. Chẳng may gặp loại người này thì dù có giàu mấy rồi cũng sẽ có ngày về bà ngoại xin ăn thôi.

Bốn là, cùng tầng số văn hóa. Tốt nhất, trình độ học vấn không nên chênh lệch quá. Có học vấn chưa chắc có văn hóa, nhưng không có học vấn thường khó mà có chất lượng văn hóa. Ví dụ như cô Loan và cậu Thân trong Đoạn Tuyệt thì làm sao mà có thể sống hạnh phúc bên nhau?

Năm là, cái gọi là tình yêu”. Nói đến đây, anh bạn trẻ của tôi cười ha hả, hỏi “Tình yêu mà chú chỉ xếp thứ năm thôi à. Cháu thì cho phải là tiêu chuẩn hàng đầu”. Tôi nói “Cái chết là ở chỗ đó. Vợ chồng, nếu không có tình yêu mà có đủ bốn yếu tố kia thì rồi tình yêu sẽ đến. Nhược bằng có tình yêu mà không có bốn yếu tố kia thì tình yêu sẽ vỗ cánh bay đi. Tất nhiên, có tình yêu thì bao giờ cũng đậm đà hơn, nhưng đừng quên, chúng ta đang nói tiêu chuẩn chọn vợ chọn chồng chứ không phải chọn người yêu, vậy nên phải xếp tình yêu vào đúng vị trí của nó.

Sáu là, cũng nên tham chiếu cái tướng của người ấy, nhất là

Đánh ghen

cái tuổi cái mạng của hai người có hợp nhau không. Cái tướng bao giờ cũng thể hiện ra nơi cái dáng - dáng ngồi, dáng đi, dáng đứng, cách nói, cách cười, cách nhìn, cách ăn, cách mặc. Cứ chiếu vào đó tất sẽ biết là người sang hay hèn, trung chính hay lọc lừa, nghiêm trang hay lơ lả, thủy chung hay bội bạc, đảm đang hay buông tuồng, điềm tĩnh hay vụt chạc. Thời trai trẻ chú cũng ngang tàng ngất trời. Nay về già mới giật mình ngộ ra, vợ chồng hợp tuổi hợp mạng là yếu tố vô cùng quan trọng. Tuổi và mạng cũng như gió đối với người chơi điều. Điều mà gặp gió thì bay tận chín tầng mây, điều mà không gặp gió, hoặc gió chướng thì chỉ có mà nằm bẹp dưới đất, đôi khi tan xác. Tìm người bạn đời mà chẳng biết có hợp tuổi hợp mạng hay không, khác nào người thả điều mà không cần biết hôm nay có gió hay đứng gió, gió lạnh hay gió dữ? Trong đời, nhiều cặp vợ chồng về sống với nhau, bỗng số mệnh đổi thay, làm chi trúng đó, cứ vùn vụt lên như điều gặp gió. Ngược lại, nhiều cặp vợ chồng đang từ trên đỉnh cao giàu sang phú quý bỗng ì xèo, làm chi trật đó, xộc xệch xồng xình, khuy nh gia bại sản”.

Cuối cùng, tôi kết luận “Nhưng đừng nghe thế mà sợ. Thì đã có khối người nói “Chỉ cần tình yêu thôi, ví dụ có uống nước lã ngồi ngó mặt nhau cũng sướng”. Ha ha... Tình yêu!”.

Có bao nhiêu phụ nữ trên đời thì có bấy nhiêu cách đánh ghen. Chuyện tôi sắp kể sau đây là chuyện đánh ghen của bà chị của bạn tôi.

Bạn bè ai cũng lác mắt khi chị có được tám chồng cực kỳ đẹp trai. Mà sự đời, đã đẹp trai tất sát gái - anh ta bỏ bịch tùm lum. Và, cũng như bất cứ người vợ nào, chị buồn thúi ruột.

Hồi xưa không có nhà nghỉ hay khách sạn nọ kia như bây giờ, trai gái yêu nhau thường hẹn hò trong rạp xi nê. Khi đèn tắt túi thui, khi mọi người hút hồn vào chuyện phim, ấy là lúc những người yêu nhau thể hiện tình yêu, mùi mẫn không thua chi các diễn viên trên màn ảnh. Ngày nọ, tin mật báo anh đưa bồ nhí đi xi nê. Tuy vất vả nhưng rồi chị cũng dần xếp mua được cái vé ngay bên sau dãy ghế của chồng. Đã có bóng tối đồng lõa, anh thoải mái diễn xuất (chắc chắn chị đứt từng khúc ruột).

Rồi hết phim, đèn bật sáng, anh hân hoan nhìn quanh. Bỗng, ngay bên sau: Vợ anh! Anh chết đứng. Trong một sát na, anh hình dung cô ấy nhào tới, vừa la hét vừa cào vào mặt anh, vày tóc bồ nhí anh, còn mọi người thì dừng hết lại hả hê xem tiếp tập phim hấp dẫn không thua chi bộ phim họ vừa được xem. Chao ơi, cái thành phố Hội An nhỏ bằng bàn tay, rồi mọi người sẽ biết hết chuyện xấu hổ tày đình này, khiến anh chỉ còn nước độn thổ

Chồng ta áo rách ta thương

hoặc bỏ xứ mà đi thôi. Nhưng sao, lạ chưa, chẳng có chuyện gì xảy ra cả! Chị, tỉnh bơ như chưa từng quen biết anh. Chị lặng lẽ ra khỏi rạp.

Tiền cô bỏ đi rồi, anh thờ phào nhẹ nhõm. Nhưng rồi một cơn sợ khác ập tới còn khủng khiếp hơn, không biết chuyện gì xảy ra khi anh về nhà? Có thể nàng xách cái dao cau sắc lẹm chém túi bụi vào anh, có thể bà con bên ngoại bu lại dằn cho anh một trận, có thể... Nhưng, chẳng lẽ cứ lòng vòng mãi thế này. Cuối cùng, anh quyết định phải về thôi, thà chết ở nhà bên hai đứa con nhỏ còn hơn chết đứng giữa trời.

Vào nhà, bốn bề tĩnh lặng. Mâm cơm bày sẵn trên bàn. Từ phòng trong, cháu lớn bước ra, thỏ thẻ “Thưa ba, mẹ nói mời ba cứ ăn cơm. Hôm nay mẹ không được khỏe nên mẹ đi nghỉ trước”. Đưa tay đỡ lòng bàn, toàn những món thường ngày anh thích. Tất cả đều chu đáo, thơm tất. Anh sửng. Bỗng một cảm giác lạ lùng anh chưa từng gặp, rồi hai hàng nước mắt từ từ chảy.

Hôm sau, anh tâm sự với bạn tôi “Một người vợ như chị cậu không dễ có trên thế gian này. Vậy mà anh đã may mắn có cô ấy, thì cần gì phải tìm kiếm đâu nữa phải không cậu!”. Bạn tôi nói thêm, kể từ ngày đó, anh trở thành người chồng, người cha tuyệt vời.

Tôi có hai người bạn đều rất thân, nhưng hai bà vợ của họ thì khác nhau một trời một vực.

Người thứ nhất, là một nhà giáo nhưng anh nổi danh không bằng nghề gõ đầu trẻ mà bằng tài ngâm thơ. Anh trở thành nghệ sĩ ngâm thơ có hạng, mà chỉ chớ thơ, giữa thời buổi kim tiền này thì không phải ai cũng ưa. Thế nhưng mỗi lần anh lên sân khấu, y như là bao giờ chị cũng bị hút hồn dù có đang say sưa chuyện ông hoàng ông huyện với mấy bà bạn cùng bàn. Chị, sửa lại dáng ngồi, ngậm nhấc mọi người hãy nghiêm chỉnh, mắt sáng quắc, còn thần thái toát ra cái vẻ sùng bái làm như chung quanh chẳng còn chi hấp dẫn nữa. Và khi anh cất giọng, chị chăm chú, gật gù, mím cười, ngời ngời hạnh phúc. Đến khi anh kết thúc, chị là người vỗ tay đầu tiên nhất, nồng nhiệt nhất, to nhất, kéo dài nhất. Trong mắt chị, như thử trên cái trần gian này chỉ có một người ngâm thơ ám áp nhất, truyền cảm nhất, đáng ngưỡng mộ nhất, người đó chính là chồng chị. Bạn bè nói đùa “Coi bà Trọ nghe Vân Khanh ngâm thơ còn sướng hơn chính Vân Khanh ngâm thơ”.

Người thứ hai, là một luật sư nổi tiếng được mọi người ngưỡng mộ vì kiến thức uyên bác, tài hùng biện, và thông thạo nhiều ngoại ngữ. Khổ nỗi, vợ anh coi anh chẳng có ki lô gờ ram nào. Ví dụ:

Thử tưởng tượng

- Ít khi chị chịu khó nghe anh nói điều gì cho đến đầu đến đũa. Mỗi lần anh nói, chị thường làm như giật mình nhớ ra “A! quên tắt cái đèn bếp” và chị nhào ngay xuống bếp (tất nhiên không trở lại). Hoặc “Ôi chao, không biết ăn chi mà đau bụng quá” và thế là chị biến (không phải vào nhà cầu).

- Trong bàn tiệc, chị nhiệt tình lo cho hết ông bạn bên cạnh đến ông bạn trước mặt. Có lần một ông khách khó chịu nói “Cám ơn, chị cứ chăm sóc cho anh đi, tôi tự lo được mà”.

- Chồng chị có nhiều bạn bè, đồng nghiệp, học trò; hễ vị nào không lọt mắt xanh của chị là chị dùng ngay “độc chiêu”: gọi điện thoại, gửi email, hoặc chặn đường yêu cầu không được quan hệ với chồng chị nữa. Cho đến khi anh hiểu ra vì sao bạn bè lần lượt xa lánh mình thì mọi chuyện đã trở thành chuyện cũ.

- Vân vân và vân vân.

Rõ ràng trong mắt chị, dưới gầm trời này người đàn ông nào cũng tài cũng giỏi cũng đáng kính đáng tin cả, chỉ trừ một người, đó là chồng chị.

Cha ông xưa dạy “Chồng ta áo rách ta thương. Chồng người áo gấm xông hương mặc người”. Đó là cái đức của người phụ nữ, nhưng không phải người phụ nữ nào cũng có được cái đức ấy.

Những năm 80 - 90, cuộc sống khó khăn, cả nhà hóc hác. Để nuốt trôi bữa cơm đạm bạc, tôi thường nói “Các con thử tưởng tượng 20 năm sau, lúc ấy ba mẹ đã già, các con thì mỗi đứa phiêu bạt một phương. Thi thoảng ba mẹ nhận được thư các con gửi về. Tụ trung, có hai phương án.

- Phương án một: Paris, ngày tháng năm... Ba mẹ kính yêu. Con báo tin, chồng con vừa đi công tác Washington DC về, anh ấy mua tặng ba mẹ hai chiếc áo lông cừu rất đẹp, vài hôm nữa con sẽ gửi về qua đường bưu điện. Quốc Việt khỏe và ngoan, tháng rồi cháu được bầu chọn là học sinh xuất sắc nhất trường. Hôm qua, con mới chuyển vào tài khoản ba mẹ 500 USD để ba mẹ tiêu vặt. Ba mẹ nhớ giữ gìn sức khỏe. Con gái của ba mẹ. Tái bút: Con rất mong ba mẹ sớm hoàn tất hồ sơ xin cấp visa để kịp sang vui Noel với chúng con.

- Phương án hai: Sông Bé ngày tháng năm... Ba mẹ thương yêu. Vụ mùa vừa rồi nhà con thu hoạch được năm tạ sắn khô, sáu tạ lúa, tám tạ ngô. Cũng đủ ăn. Chi tiếc nhà con không may bị xe cày húc, phải bán một ít lấy tiền trả viện phí. Cháu Bện vừa nghỉ học để giữ em, thằng Rớt lên lớp 8 rất chi nghịch ngợm, con Út đau ốm luôn, con Thôi, con Chót, con Đụt đều khỏe, còn thằng Đùng mới 9 tháng khóc nhè suốt đêm. Vài hàng báo tin, con

chúc ba mẹ sức khỏe. Con của ba mẹ. Tái bút: Con biết thế này là không phải, nhưng xin ba mẹ thương tình gửi cho con ít tiền để lo thuốc thang cho nhà con và bồi dưỡng cho các cháu, trông đứa mô đứa nấy xanh xương mét máu mà đứt ruột”.

Tôi nói thêm “Nếu các con muốn 20 năm sau ba mẹ nhận được thư của các con đề Paris ngày tháng năm... thì chỉ có một cách duy nhất, là các con phải chăm học và học thật giỏi”.

Bây giờ, ngày nào cũng vào skype trò chuyện, khi thì với đứa ở Đức, ở Canada, khi với đứa ở Úc. Thi thoảng có đứa nhắc lại chuyện xưa “Ba có nhớ không, hồi ấy trong bữa cơm ba hay nói, Paris ngày tháng năm... Ai dè bây giờ thành hiện thực ba hê!”. Thế là cha con cười ngất, cả nhiều khi có đứa vừa cười vừa lau nước mắt.

Thử tưởng tượng... Đó còn là “chiêu” tôi hay dùng với học trò, “Các em thân yêu, thử tưởng tượng khi các em 35 tuổi, lúc ấy các em sẽ thế nào - tri thức, nghề nghiệp, gia đình, đời sống? Liệu các em có là chỗ dựa vững chắc cho người bạn đời của mình không, có là niềm tự hào của con cái các em không?”.

Chỉ tiếc, tôi chưa có cơ hội nào nói với mấy vị lãnh đạo “Thưa ngài, xin ngài hãy tưởng tượng 100 năm sau, hậu thế sẽ phán xét công tội của ngài thế nào, di sản ngài để lại cho đời là gì?”

Chương IV

*Nhà trường - Trí thông minh thực sự
không phải là kiến thức mà là óc tưởng
tượng*

Cậu bé và danh nhân

Ngày 24 tháng 7 năm 1963, cậu bé Bill Clinton, 16 tuổi, bang Arkansas được diện kiến tổng thống John F. Kennedy tại Nhà trắng. Ba mươi năm sau, cậu bé Bill Clinton trở thành vị tổng thống thứ 42 của Hoa Kỳ.

Năm 1988, cậu bé Ngô Bảo Châu, 16 tuổi, mới học lớp 11 đã đoạt Huy chương Vàng Olympic Toán quốc tế tại Canberra. Năm sau, một lần nữa cậu đoạt Huy chương Vàng Olympic Toán quốc tế tại Braunschweig. Với kỳ tích này, cậu được vinh dự gặp thủ tướng Đỗ Mười để báo cáo thành tích học tập của mình. Hai mươi một năm sau sau, cậu trở thành nhà toán học lỗi lạc của nhân loại.

Thế đấy, mọi danh nhân đều qua một thời là những cậu bé, và trong những cậu bé hôm nay rồi ra không ít sẽ trở thành danh nhân.

Vậy thì, hỏi những người học trò thương yêu của thầy, tại sao các em không nghĩ rằng 30 năm sau các em cũng sẽ trở thành là niềm tự hào của cha mẹ, của tổ quốc khi được cả thế giới vinh danh.

Nhà nơi lỗ miệng

Hồi còn bé, mỗi lần mẹ sai đến nhà ai, thấy tôi lúng túng mẹ quát “Nhà nơi lỗ miệng!”. Tôi ức lắm, nhưng đành lặng lẽ đi. Lớn lên tôi mới hiểu, câu nói đơn sơ của mẹ thể hiện cả một quan điểm giáo dục: Không biết thì hỏi. Và tôi đã trưởng thành theo cách ấy, học hỏi.

Nhiều lần thấy mấy vị khách nước ngoài, giữa trời nắng chang chang, tay cầm bản đồ chỉ chỉ chỗ chỗ, tôi ức dễ sợ. Răng không hỏi tui tui đây, ba mươi giây thôi. Nhiều khi không nhận được, tôi xen vào “Tôi có thể giúp được gì cho ông bà không?”. Họ nhìn tôi “Cám ơn” và xua tay “Không cần gì”. Tôi rửa thắm, các người thiệt đại nhiều khê.

Sau này được đi đó đi đây, được tiếp cận nhiều nền văn minh trên thế giới tôi mới vỡ lẽ, rằng đó chính là điểm khác biệt căn bản giữa Ta và Tây. Ta “không biết thì hỏi”, Tây “không biết thì tìm”. Tìm khách sạn, nhà hàng, con đường, dòng sông, danh thắng, đến cả chân lý, họ đều muốn tự mình trần trở, động não, tự mình khám phá, tìm tòi. Quan điểm ấy chi phối toàn bộ nền văn minh Tây phương. Tất nhiên cũng có khi phải hỏi, nhưng đó là trường hợp hết sách, hết cách chẳng thể nào khác được.

Bằng cách tự mình khám phá, tự mình tìm tòi, chỉ với tấm bản đồ trên tay tôi đã lang thang qua nhiều kinh thành rộng lớn như New York, Paris, London, Tokyo, Rio de Janeiro... Và tôi ngộ ra, chỉ với cách đó ta mới có được trọn vẹn niềm vui khám phá, tri thức, sáng tạo.

Bây giờ thì tôi đã hiểu được mấy ông Tây “nhiều khê” kia. Nhưng tôi không thể nói cho mẹ tôi hiểu, rằng mẹ ơi, mọi thứ không phải ở nơi lỗ miệng mà ở trong cái đầu.

Bài học vỡ lòng

Đó là câu chuyện thầy tôi kể, thuở tôi còn là cậu bé học trò: Ngày nọ, có ông nhà giàu mang theo cái thư sang nhờ anh giáo làng đọc và viết hồi âm. Xong xuôi, ông ta làm thỉnh quay lưng đi ra cửa.

Anh giáo gọi theo “Thưa ông, ông nói gì ạ?”.

Ông nhà giàu quay lại, vẻ khó chịu “Không! Tôi có nói gì đâu!”.

Anh giáo “Dạ, thế mà tôi cứ tưởng ông nói cám ơn!”.

Tôi mang theo câu chuyện ấy đi suốt cuộc đời. Có thể tôi đã mắc nhiều sai lầm, nhưng một điều chắc chắn là chưa bao giờ tôi nhận của ai cái gì mà quên không nói lời “cám ơn” với cả tấm lòng tri ân.

Thế đấy, tâm hồn trẻ thơ khắc ghi rất sâu những điều tốt lành. Không biết ngày nay, trên lớp học, các cháu bé có còn được nghe những câu chuyện nho nhỏ kiểu như thế?

Ông bầu và ông thầy

Fernando Torres là tiền đạo trứ danh của bóng đá thế giới. Gần bốn năm gắn bó với lũ đoàn đỏ Liverpool, anh là sát thủ số một, là niềm tin và niềm tự hào của cổ động viên đội nhà. Tuần trước, Liverpool bán anh cho đội quân áo xanh Chelsea với giá 50 triệu bảng (khoảng 2.500 tỉ VND) và thế là Torres hóa đỏ thành xanh.

Số phận thật trớ trêu khi trận đấu đầu tiên (ngày 06/02/2011) của Torres trong sắc áo mới lại là trận ác chiến với chính đội bóng mà chỉ tuần trước thôi là máu thịt của mình. Người ta cho đó là chuyện bình thường trong thể thao, mua bán, trắng đen, xanh vỏ đỏ lòng... Nhưng trong võ thuật, đó lại là chuyện hoàn toàn không bình thường.

Vì sao ư? Vì rằng CLB không phải là Dojo, sân bóng không phải là võ đường, cầu thủ không phải là môn sinh, HLV không phải là ông thầy. Rằng nhiệm vụ của HLV bóng đá là dạy cho cầu thủ nghệ thuật đá bóng, trong lúc sứ mệnh của ông thầy võ là dạy cho môn sinh đạo làm người. Là cầu thủ, phải làm sao dành được trận thắng, là môn sinh, phải sống sao cho tròn đạo nghĩa (với đất nước, với cha mẹ, với thầy bạn, với mọi người).

Không biết đến bao giờ người ta mới thôi nhầm lẫn ông Bầu bóng đá với ông Thầy võ (nói riêng).

Ơn Thầy

Đã gần 60 năm qua, tôi vẫn nhớ như in câu chuyện thầy kể thời còn tiểu học: Ngày nọ ông thủ tướng nước Anh đi kinh lý, thấy bên đường một cụ già lụ khụ ôm chông sách, luýnh quính ngã sấp xuống đường. Bỗng nhận ra, ông thủ tướng lệnh cho đoàn tùy tùng dừng xe, vội vàng chạy đến bên cụ già, nâng ông cụ dậy, “Thầy ơi, con là học trò của thầy đây, con là Karnot đây, thầy còn nhớ con không?”.

Giữa cái thời buổi mà lòng biết ơn ít ỏi đến mức nhiều người cho rằng đó chỉ là chuyện trong sách. Nhưng không đâu, cái đức ấy vẫn còn đấy chứ. Tôi có người học trò thời THPT Gia Hội, bây giờ anh ấy là cán bộ lãnh đạo tỉnh. Vậy mà mỗi lần gặp tôi, bao giờ anh ấy cũng chấp tay, kính cẩn cúi mình “Thưa Thầy”.

Chao ơi, nếu quý vị lãnh đạo đều biết trọng lễ nghĩa như vậy, và nếu nhân dân của họ cũng đều bắt chước họ mà trọng lễ nghĩa như vậy, thì các bậc thức giả trên cái đất nước này cần gì phải tốn công tốn sức bàn đi tính lại chuyện chấn hưng nền giáo dục nước nhà!

Học sinh hư

Năm học 1979 - 1980, 11Đ nổi tiếng là lớp học sinh cá biệt, hư hỏng, quậy phá... là nỗi kinh hoàng của thầy cô giáo bộ môn và nhóm sinh viên thực tập, có người còn tâng 11Đ lên hàng “tàn dư của chế độ Mỹ-Ngụy”. Do giáo viên chủ nhiệm người đi tù vì tội ăn cắp, người phải nghỉ sinh, nên ông hiệu trưởng bố trí giáo viên khác lên thay, nhưng hết người nọ đến người kia ai cũng quyết liệt từ chối, “Thà ra khỏi ngành chứ nhất định không làm chủ nhiệm cái lớp mất dạy ấy”. Bởi thế, ông mừng rơn khi nghe tôi nói “Thế thì để tui!”.

Sau một tuần nghiên cứu học bạ và nắm bắt tình hình, tôi thật sự bất ngờ bởi ở cấp 2, hầu hết các em đều là học sinh loại Khá và Giỏi. Tôi còn biết thêm, người ta đã quá định kiến về các em, không tiếc lời miệt thị các em. Trong mắt người ta, các em là đồ bỏ đi.

Về phía 11Đ, khi nghe có thầy giáo dạy văn kiêm võ sư Karate sẽ thay cô Thúy làm chủ nhiệm, các em hình dung rồi ra tình hình sẽ vô cùng nghiêm trọng. Thế nào cũng có cảnh la, mắng, phạt, đũa, thậm chí ông ta còn giở võ “thượng cẳng chân hạ cẳng tay” nữa đấy. Nhưng sợ gì, “nhất quỷ nhì ma thứ ba học trò” mà. Thiếu chi cách chơi lại: xả xiut lốp xe, viết bậy bêu riếu trong nhà cầu, thư nặc danh, bắt hợp tác... Thế là, cả lớp nhất trí cao sẵn sàng nghênh chiến. (Đó là sau này tôi nghe các em kể lại).

Hôm vào lớp, sau khi giới thiệu qua về mình, tôi nói “Các em có biết không, trong con mắt của nhiều người các em là một lũ hư thân mất nết, dốt nát, quậy phá... Thầy không tin thế, nhất là sau khi nghiên cứu học bạ của các em thời ở cấp 2. Bởi vậy thầy tình nguyện vào đây. Thầy vào đây để giúp các em đòi lại cái mà đáng ra các em xứng đáng được nhận, đó là tình thương yêu, sự tôn trọng và quý trọng. Các em sẵn sàng giúp thầy hoàn thành nhiệm vụ ấy chứ? Vậy thì chúng ta hãy giao ước với nhau đi. Vâng, thầy hứa sẽ giúp chứng minh rằng các em không tệ hại như người ta nghĩ, còn các em, rất mong các em cũng giúp chứng minh rằng thầy không phải là một chủ nhiệm tồi”. Nào, ngoéo tay đi nào. Em nào đồng ý ngoéo tay với thầy thì giơ tay lên”. Cả lớp giơ tay, trong trong mắt các em, em nào cũng rạng rỡ niềm vui như vừa trút được gánh nặng ngàn cân.

Kết quả: Tuần đầu, lớp các em vươn lên đứng thứ 5 trên bảng tổng sắp thi đua (trước đó các em luôn xếp chót bảng), tuần hai lên thứ nhì, từ tuần ba và suốt học kỳ II, rồi cả năm 12, lớp các em luôn đứng nhất toàn trường. 100% tốt nghiệp phổ thông. Hầu hết các em đậu vào đại học. Ra đời, các em đều giỏi giang, thành đạt. Còn tôi, cứ phải xách cặp đi “báo cáo” suốt, khi thì Hội nghị Khoa học Giáo dục ở Hà Nội, khi thì Hội nghị Giáo dục tỉnh nhà, khi thì trường nọ trường kia. Nhưng dù ở đâu, phần kết luận của báo cáo bao giờ tôi cũng khẳng định: *Không có học sinh hư, chỉ có ông thầy tôi không biết cách làm cho học sinh tốt lên thôi.*

Giá như ngày ấy

Tôi không phải người của họ đạo, nhưng không hiểu sao những năm 1970 - 1975, tôi là “giáo sư” thỉnh giảng của bốn trường công giáo lớn trong thành phố: Bình Linh, Thiên Hữu, Jeanne d’Arc và Mai Khôi. Chuyện tôi kể dưới đây xảy ra ở lớp 10A, trường Mai Khôi, năm học 1973- 1974.

Giờ trả bài luận văn. Sau khi phân tích cái hay cái dở của các em, tôi phát bài. Trong mỗi bài đều có lời phê và điểm số, hỏi ấy điểm tôi đã là 20. Tôi lần lượt gọi tên từng em đọc điểm cho tôi ghi vào sổ. Nguyễn Văn A: 12. Nguyễn Văn B: 15. Nguyễn Văn C: 8. Lê Anh Khoa: 14. Làm như không có chuyện gì, tôi vẫn nắn nót ghi vào sổ điểm của Khoa 14/20. Vì ở nhà tôi đã ghi điểm của các em vào sổ (bằng bút chì), nay nhờ các em đọc điểm là muốn tạo cơ hội cho các em tự giới thiệu về thành tích học văn của mình, ngoài ra cũng còn để trắc nghiệm tính trung thực của các em. Khoa đã không ngờ nên cậu chàng thoải mái qua mặt thầy. Thật ra điểm của Khoa chỉ 8/20.

Cuối giờ học, Khoa theo mọi người lục tục ra khỏi lớp. Tôi

vỗ vai Khoa ân cần nói “Em ở lại chút, thầy có chuyện này nhờ em”.

Khoa dong dỏng cao, mặt xương xương, da tái tái, là một trong những học sinh cá biệt, giờ Văn thường hay lơ đãng. Khi chỉ còn hai thầy trò, tôi nhìn vào mắt em “Khoa à. Thầy biết điểm văn của em chỉ 8 thôi (Khoa tái mặt). Nhưng không sao, thầy đã ghi vào sổ 14 điểm rồi và thầy sẽ không nói cho bất cứ ai biết điều này đâu. Nhưng lần sau, nếu em cần điểm thì cứ nói cho thầy biết chứ đừng làm thế nữa nghe!”. Khoa cúi đầu lí nhí “Em cảm ơn thầy”. Từ ngày đó, Khoa thay đổi hẳn, ăn mặc tươm tất, chăm chỉ học hành, không còn quậy phá.

Mới thôi mà đã... 40 năm. Thi thoảng tôi gặp lại một số em cũng trường hợp như Khoa, các em nói, đại loại: Giá như ngày ấy thầy bêu riều em trước mặt mọi người, chắc em xấu hổ mà bỏ học, không biết đời em bây giờ sẽ ra sao. Em cảm ơn thầy.

Bốn mươi năm! Tôi không hề có tin tức gì của Khoa. Dù thế tôi vẫn tin rằng, biết đâu ở một nơi nào đó, mỗi lần nhớ lại chuyện cũ, Khoa cũng thầm nói với mình: Giá như ngày ấy!

Nhân và bất nhân

Kiểm nhiệm

Thăm bạn, thấy cháu nhỏ mặt mày bầm tím, tôi hỏi mới hay chuyện thế này: Cháu học lớp 6, là học sinh giỏi toàn diện, được cô giáo cử làm lớp trưởng. Ngoài ra, cô còn giao cho cháu nhiệm vụ ghi vào sổ tay những bạn học sinh không thuộc bài, quay cóp, quậy phá, nói tục... Cháu ngoan ngoãn thực hiện công việc kiểm nhiệm một cách suất sắc. Kết quả, ngày nọ trên đường đi học về, cháu bị nhóm học sinh “cá biệt” của lớp vây đánh một trận toi bời vì cái tội “chỉ điểm”.

Xót ruột vì con bị đánh, anh chở con đến trường, yêu cầu nhà trường phải có biện pháp giáo dục nhóm học sinh hư, và tuyệt đối không được giao cho con anh cái công việc kiểm nhiệm kia nữa.

Nghe chuyện, tôi giật mình. Quả là hiện nay, có nhiều thầy cô giáo giao cho các em học sinh giỏi làm cái công việc ấy mà bất biết hậu quả sẽ thế nào về mặt quan hệ, nhất là về mặt giáo dục.

Bỗng nhớ cuốn phim “Hương vị đàn bà” (người dịch đã không dịch đúng nghĩa với nội dung). Đó là cuốn phim đạt 2 giải Oscar, cuốn phim mà những nhà giáo dục phải xem để suy ngẫm. Phần tôi, tôi cho rằng rất cần giáo dục cho học sinh tinh thần thẳng thắn góp ý xây dựng, nhưng không nên tập cho các em thói quen theo dõi, chỉ điểm dù bất cứ dạng nào.

Hồi ấy, tôi là giáo viên của Trường THPT Quốc Học. Giờ ra chơi, tôi nghe thầy phụ trách đội cò đờ thảo luận sôi nổi với mấy thầy trẻ trẻ, rằng trưa hôm qua, họ rình bắt quả tang hai nữ sinh 12 đáí bậy ngay trong lớp. Họ nhất trí cao, tạm thời đuổi học, làm kiểm điểm, chờ đưa ra Hội đồng kỷ luật.

Hoảng hồn. Tôi vào cuộc. Tôi nói rằng tôi đồng ý với họ, rằng hành vi của hai nữ sinh kia là sai trái. Nhưng tôi khuyên, đây là chuyện tế nhị, nên suy nghĩ cho thấu đáo trước khi chọn quyết định thích hợp. Tôi hỏi họ, chuyện gì sẽ xảy ra khi đưa hai em kia ra Hội đồng Kỷ luật?

- Vì quá xấu hổ, thay vì đến Hội đồng Kỷ luật, hai em bỏ học luôn! Rồi tương lai hai em sẽ thế nào? Tương lai con cháu của hai em ra sao?

- Tệ hơn, vì nhục nhã bởi chúng chê bạn cười, hai em tự tử. Ai sẽ chịu trách nhiệm? Liệu lương tâm có để ta yên?

- Đặc biệt, chuyện sẽ truyền lan ra ngoài, thiên hạ có dịp xâm xì về thành tích của mấy thầy trường Quốc Học rình mò bắt quả tang hai nữ sinh đáí bậy. Người đời sẽ nghĩ gì về ngôi trường lịch sử và những vị thầy đáng kính của họ? Với lại, đó là sản phẩm chúng ta đào tạo suốt ba năm, chúng ta không nhục ư?

Sau cùng, tôi nói với họ “Tôi biết các bạn làm thế là vì nể nếp giáo dục, nhưng đó lại là biện pháp phi giáo dục. Tôi biết các bạn làm thế là vì học sinh thân yêu, nhưng hãy coi chừng, lòng nhân mà đặt không đúng chỗ sẽ trở thành bất nhân”.

Và, may quá, “phiên toà” ấy đã không diễn ra. Cảm ơn cuộc đời.

Vấn đề có vấn đề

Trịnh, dạy Anh văn lớp 12A. Một nữ sinh trong lớp gửi cho anh bức thư tỏ tình. Anh bực lắm, định đưa vụ việc ra Hội đồng kỷ luật. Anh nhờ tôi “tư vấn”. Tôi cà rồn “Đưa cũng được không đưa cũng được. Nhưng mình muốn bạn trả lời mình câu hỏi này đã, nếu đưa, chuyện gì sẽ xảy ra? Chắc chắn em ấy xấu hổ mà bỏ học, rồi tương lai em sẽ thế nào? Khả năng xấu hơn, em tự tử, ai sẽ chịu trách nhiệm? Liệu lương tâm Trịnh có yên ổn suốt đời? Mà sao gọi là “bậy bạ”? Có một người yêu một người, sẵn sàng hy sinh tính mạng mình cho người yêu, luôn cầu mong điều tốt lành đến với người yêu, luôn phấn đấu vươn lên cho xứng đáng với người yêu. Như thế mà gọi là bậy bạ à? Con người bình đẳng trước tình yêu và cái chết. Ai nói anh chàng đốt than không thể yêu nàng công chúa nào? Vấn đề trở thành “vấn đề” chẳng qua chỉ vì chuyện này xảy ra trong trường học”.

Trịnh khẩn thiết “Vậy theo anh phải làm sao?”. “Trịnh không yêu người ta phải không? Thế thì dễ quá”. Tôi kê toa, “Phải

khéo léo gặp riêng em ấy. Trong tinh thần tôn trọng và rạch ròi, phải nói cho rõ mấy ý sau: Thầy đã nhận lá thư của em. Thầy trân trọng tình yêu của em. Phần thầy, rất tiếc thầy phải nói với em rằng thầy chỉ coi em là cô học trò như bao cô học trò khác. Ngoài ra, chắc em cũng biết, chúng ta đang ở trong môi trường giáo dục, thầy là thầy em là trò, luân lý xã hội không cho phép. Hy vọng mỗi tình đầu của em sẽ chóng qua như bao “con sót vỡ da” khác. Hy vọng mọi điều tốt lành đến với em. Thầy mong em phải chăm học, học giỏi và thi đậu vào đại học”.

Mấy ngày sau, Trịnh tìm tôi “Em gặp rồi anh ạ”. “Có nói được hết mấy ý chính không?”. “Có, nói hết. Hôm ấy em nói rất đạt”. “Thế em ấy nói gì”. “Em ấy im lặng nghe, cuối cùng chỉ nói một câu duy nhất trước khi ra về, “Em sẽ chờ”.

Năm đó, em tốt nghiệp phổ thông, đậu vào đại học Sư phạm. Tốt nghiệp đại học, làm cô giáo, em trở về thăm Trịnh. Năm sau, hai người làm đám cưới. Họ có hai con, sống nhẹ nhàng, hạnh phúc. Nhiều lần tôi định hỏi đùa Trịnh, nếu hồi ấy Trịnh đưa “vụ việc” ra Hội đồng kỷ luật thì không biết chuyện gì đã xảy ra!

Chơi trội

Thời còn dạy học, tôi bị đồng nghiệp chụp cho cái mũ “chơi trội”. Là họ dựa trên một số việc tôi làm. Ví dụ:

- Từ những năm 80 của thế kỷ trước, tôi buộc tất cả nữ sinh lớp tôi chủ nhiệm phải mặc áo dài trắng khi đến lớp. Tôi nói với các em “Rồi không lâu nữa các em sẽ ra trường, làm việc, lập gia đình, sinh con đẻ cái, gánh nặng cuộc sống đè lên hai vai... Lúc ấy, các em sẽ nhận ra, rằng năm tháng học trò là quãng thời gian đẹp nhất, rằng nhà trường là thiên đường tuổi nhỏ. Vậy thì tại sao bây giờ các em không góp phần tô điểm cho cái thiên đường ấy lòng lẫy hơn mỗi khi nhớ về”. Lúc đầu em nào cũng ngúng ngẩy, nhưng khi nghe giải thích ngọn nguồn các em đều vui vẻ hưởng ứng. Sau này thi thoảng gặp tôi, các em đều cúi đầu chào lại chiếc áo dài ngày cũ, nhiều em rung rung “Em cảm ơn thầy”.

- Những năm chiến tranh, nhiều công trình kiến trúc bị cây cối xâm hại. Ví dụ, dãy lầu bên trái trường Quốc Học (từ ngoài vào) bị hàng chục cây bồ đề ký sinh, nhiều cây sum suê với bộ rễ trườn xuống tận mặt đất. Được ông hiệu trưởng chấp thuận, tôi cùng các nam sinh khỏe mạnh trong lớp buộc dây thừng treo tòn ten rồi chặt, đục, cạy đám rễ cây đeo bám, trả lại bình an cho công trình.

- Thấy cây cối trong trường hao hụt đi nhiều do mưa bão, tôi

động viên các em lớp 10C và 10G trồng dặm thêm. Tôi nói với các em “Các em thân yêu. Thử hình dung 50 năm sau, lúc đó tôi không còn trên trái đất này nữa, còn các em thì đã là những ông bà cụ. Khi dẫn cháu mình đến trường, các em có thể nói với cháu rằng “Này cháu thân yêu. Cháu hãy nhìn cái cây to lớn cuối sân kia, đó là cây ngô đồng, nó ra hoa vào mùa hè, hoa nó màu hồng nhạt đẹp lắm cơ. Và cây kia nữa, tán của nó che cả một khoảng sân phải không, đó là cây bằng lăng, hoa màu tím. Năm mươi năm trước, chính tay ông và bạn bè của ông đã trồng đó cháu ạ”. Bây giờ, đứa cháu của các em sẽ xúc động nhường nào?” .

Hồi ấy, bị qui là “chơi trội” tức xem xem với “cá nhân chủ nghĩa”, kể như gay go. Nhiều người trách tôi sao đại dốt và cứng đầu thế. Nhưng tôi vẫn cứ lặng lẽ làm phần việc của mình. Tôi nghĩ làm thầy giáo cũng giống như người chỉ đường, thấy đường ngay lối thẳng không chỉ cho người ta đi thì sao gọi là chỉ đường. Làm thầy giáo mà không hết lòng vì học sinh thân yêu, mà việc gì cũng so đo tính toán thiệt hơn thì sao gọi là thầy giáo.

Kể chuyện này cho các môn sinh, tôi kèm thêm lời khuyên: “Sau khi xác định ý nghĩa và mục đích của việc mình làm, thì cứ thế mà làm, đừng bận tâm chi ba chuyện thị phi. Ngạn ngữ có câu “Người bộ hành nếu cứ dừng lại mỗi lần nghe chó sủa thì anh ta sẽ chẳng bao giờ đi tới đâu”.

Để bước ra khỏi ngôi làng của mình

Tháng trước, Nguyễn Văn Thuận từ Bảo Lộc gọi điện về hỏi thăm sức khỏe thầy cô. Thuận nhắc lại đủ thứ kỷ niệm thời còn là môn sinh của võ đường. Trong đó có kỷ niệm làm tôi xúc động: “Hồi ấy, khoảng năm 1988, sau buổi tập nặng, chúng em quây quần nghe thầy nói chuyện tương lai. Thầy nói, để có thể hội nhập với thế giới, để có thể làm được cái gì đó trong đời, trước mắt đòi hỏi các em phải có hai điều. Một là, biết tiếng Anh. Hai là, thành thạo vi tính. Rồi thầy nói thêm, tiếng Anh và vi tính là chìa khóa của tri thức. Thầy biết, nhiều em không tin thầy, nhưng cứ để đó, 10 năm sau trở lại gặp thầy rồi hãy cho thầy biết điều thầy nói hôm nay có đúng không”. Khoái quá, tôi cười ha hả, hỏi Thuận “Bây giờ thì không phải 10 năm mà đến những 24 năm cơ đấy, vậy theo Thuận, điều thầy nói có đúng không?”. Thuận sôi nổi “Dạ, điều thầy nói đúng một ngàn phần trăm!”.

Hôm rồi, ngày 15, 16 và 17 tháng 4 năm 2012, thành phố

Huế đăng cai tổ chức hội nghị quốc tế các thành phố di sản thế giới (mà Huế là một thành viên). Hàng trăm vị thị trưởng và các chuyên gia trên khắp thế giới về dự, trong đó có đại diện của những thành phố nổi tiếng như Nara và Kyoto của Nhật, Ankara của Thổ Nhĩ Kỳ, Tây An của Trung Quốc, Boston của Mỹ, Athènes của Hy Lạp, Gongju của Hàn Quốc, Wien của Áo... Sau ba ngày thảo luận sôi nổi, hội nghị đi đến kết luận bằng một thông cáo chung, trong đó nhấn mạnh yếu tố: Trong xu thế toàn cầu hóa hiện nay, muốn giới thiệu, bảo vệ, và phát huy di sản văn hóa của mình, đòi hỏi cư dân của thành phố di sản ấy phải nâng cao trình độ tiếng Anh và vi tính.

Bây giờ, chắc không em nào còn nghi ngờ điều thầy nói 24 năm trước chứ? Nhưng nếu cứ tiếp tục nghi ngờ thì cũng chẳng sao, cứ để đó, 10 năm sau hãy trở lại đây rồi hãy nói cho thầy cái điều hội nghị quốc tế các thành phố di sản thế giới kết luận đúng hay sai. Chỉ sợ đến lúc đó, những kẻ cứng đầu kia không còn cơ hội nữa để mà bước ra khỏi ngôi làng của mình.

Âm thanh mùa hè

Nhân dịp vợ chồng cháu Thắng từ TP Hồ Chí Minh về thăm quê nội, chúng tôi tổ chức buổi họp mặt bạn bè cũ nơi một nhà hàng bên bờ sông Hương. Thắng là con trai cố thi sĩ Trần Quang Long, mẹ Thắng là Quỳnh Như, một trí thức tham gia cách mạng. Thắng ra đời trong nhà tù Chí Hoà, lúc này Long đang ở chiến khu Tây Ninh. Long dặn vợ, nếu sinh con trai thì đặt tên Xuân Thắng, nếu sinh con gái đặt tên Ngọc Chân. Thắng rất tự hào khi mọi người nói Thắng giống bố như đúc. Chúng tôi dành nhau kể cho Thắng những kỷ niệm đẹp về bố Trần Quang Long, người bạn cùng lớp năm xưa... Bỗng, vang lừng tiếng ve kêu. Ngọc Chân, con gái Xuân Thắng ngơ ngác hỏi “Con gì kêu vậy mẹ?”. “Đó là tiếng ve kêu con ạ”. “Thế con ve là con gì vậy mẹ?”. Tôi sửng. Hoá ra, đã tám tuổi rồi, cháu Ngọc Chân mới được nghe tiếng ve kêu lần đầu.

Tôi ngờ rằng, chưa một nhà tâm lý học hay giáo dục học nào nghiên cứu hậu quả của những thế hệ tuổi thơ lớn lên vắng bóng chim, bướm, chuồn chuồn, ve, đom đóm, trăng, sao... (vốn là chất liệu góp phần tạo nên tâm hồn thơ Trần Quang Long với “Lớn lên không ngừng”, “Thưa mẹ trái tim”). Mà lạ thay, càng gần với xã hội công nghiệp hiện đại mấy thứ “hoa bướm ngày xưa” ấy càng vắng đi, có nơi tiệt hẳn.

Tôi không rõ, do tốc độ nhựa hoá và bê tông hoá hiện nay khiến cho chẳng còn tồn tại con ve nào, hay vì các cháu nhỏ phải học “túi mắt tắt đèn” đến nỗi không nhận ra cả âm thanh mùa hè!

Ăn trông nồi ngồi trông hướng

Hôm qua tôi đi dự đám cưới con gái người bạn. Những dịp thế này, hai dãy bàn đầu và chính giữa luôn dành cho các vị cao niên của hai bên gia đình nội ngoại. Cho chắc ăn, tôi chọn ngồi dãy bàn thứ tư. Lúc sau, một toán các cháu lau hau cỡ tuổi mười, mười ba, mười bảy kéo vào ngồi chồm chèo xôi nơi một trong bốn bàn đặc biệt. Trông mặt mũi cháu nào cháu nấy khôi ngô tuấn tú ra dáng con nhà đảng hoàng, mà sao chẳng ra làm sao cả! (Thú thật lúc ấy tôi có nghĩ đến ba mẹ các cháu và đâm ra nghi ngờ họ).

Nhớ hồi xưa, trong gia đình cha mẹ, ở trường thầy cô dạy rất kĩ cho chúng tôi bài học “Ăn trông nồi ngồi trông hướng”. Ngày nay hình như ít còn ai quan tâm.

Lần khác, đi dự giải thi đấu thể thao ở 35 Nguyễn Huệ. Trừ hai buổi khai mạc và bế mạc, các buổi còn lại nhiều vị đại biểu bạc tóc phải ngồi ngáp nghé phía sau, vì dãy ghế danh dự duy nhất phía trước đã có mấy chú nhóc và mấy vị yên hùng choai choai chễm chệ rồi.

Ngày nay, các trường học đều coi trọng chủ trương “Tiên học lễ hậu học văn”. Thiết nghĩ “Ăn trông nồi ngồi trông hướng” là một trong những bài học đầu tiên của cái “Lễ” mà chúng ta cần quan tâm dạy cho các cháu.

Không nói được

Đề giới thiệu sách “Nhật ký sen trắng - chuyện kể cho tuổi 15 và phụ huynh” của tác giả Cao Huy Thuần, ban tổ chức cẩn thận cung cấp sách cho các bạn trẻ trước một tuần. Trong buổi ra mắt ngày 16/02/2014 tại Trung tâm văn hóa Phật giáo Liễu Quán - Huế, các em được bố trí ngồi quanh ba dãy bàn trước. Tác giả bày tỏ ước mong được nghe suy nghĩ của các em về những vấn đề của tuổi mới lớn, đặc biệt được nghe cảm nhận của các em về cuốn sách.

Một đời dạy học, tôi hiểu nhược điểm của nền giáo dục hiện nay, nhưng thực tế diễn ra vẫn làm tôi ngao ngán: Nhiều em không đọc cuốn sách, nhiều em đọc rồi nhưng cứ âm ả âm ừ không biết nói gì. Hai MC khích lệ, vận động bỏ hơi tai vẫn không cạy miệng các em được. Riết rồi MC và mấy người lớn đành nói thay. Nghĩa là, rốt cuộc các em lại phải nghe người lớn nói về những điều người lớn nghĩ.

Thế đấy, đã từng là nạn nhân của lối giáo dục không được nói nên giờ được nói thì không nói được. Cũng như con gà bị nhốt quá lâu trong chuồng giờ thả ra, cồng chân không đi nổi. Cho nên, điều cốt yếu là phải phá cái lồng, phải trả tự do cho giáo dục, phải để cho học sinh được đọc lập suy nghĩ, phải để cho học sinh được nói được viết theo cách của mình.

Chỉ có thế chúng ta mới đào tạo ra những công dân đích thực: tự do, sáng tạo, và có cá tính. Đây là trách nhiệm của ngành giáo dục, của nhà trường, của gia đình, nhưng cũng còn là trách nhiệm của các bạn trẻ.

Tiếng chào cao hơn mâm cỗ

Tôi thấy bên Tây họ có thói quen rất lạ, đi đâu cũng chào, lúc nào cũng chào, gặp ai cũng chào. Buổi sáng mới gặp nhau ở bàn ăn, họ nhoèn miệng cười “Chào. Có khoẻ không?”. Lúc sau lên xe, thấy nhau họ lại “Chào”. Xe dừng ăn trưa, lên xe, lại thấy nhau, lại “Chào”. Lúc đầu tôi thấy hơi tức cười, nhưng rồi quen thấy hay hay và ấm lòng chi lạ. Với họ, tiếng chào không chỉ là thói quen xã giao mà còn như một lời reo vui - chúng ta đang tồn tại giữa những con người!

Trường tôi chỉ có một cầu thang đi lên các phòng. Sáng chiều, đi lên đi xuống gặp không biết bao nhiêu sinh viên, nhưng hầu hết các em đều cúi mặt đi! “Tiếng chào cao hơn mâm cỗ”, bài học giản đơn thế mà sao không em nào chịu học. Tôi muốn làm gương cho các em bằng cách lần lượt “Chào em”, “Chào em”... Nhưng xem ra quá ít em chịu học theo thầy.

Tôi thầm nghĩ, không biết lúc ra trường các em sẽ sống như thế nào trong môi trường hội nhập khi trên môi các em không có sẵn mấy tiếng phổ thông quốc tế: *Xin chào, xin lỗi, xin cảm ơn, xin vui lòng!*

Hiện tượng “lắc”

Học thuê

Hiện nay, nhiều nơi nhất là ở TP Hồ Chí Minh đang có hiện tượng “học thuê”! Đại loại, anh chàng sinh viên A nào đó không muốn vật lộn với cái học quá nhiều khê chỉ muốn ở nhà lêu lổng, hên hò, hoặc chạy “phe” thì cứ việc đến điểm hẹn một quán cà phê nào đó, thuê một nhân vật “thế thân” B nào đó (thường là SV ra trường không có việc làm). Thế rồi, B đóng vai y chang A, cũng vào lớp, cũng “có mặt” khi thầy điểm danh, cũng tiếp thu kiến thức, cũng ghi bài, cũng làm bài kiểm tra... chỉ mảnh bằng tốt nghiệp xác nhận năng lực kiến thức thì mang tên A.

Cái sự học giả dẫn đến bằng cấp giả nhưng ra đời thì nhận nhiệm vụ thật sẽ gây ra cho xã hội bao hiểm họa khó lường. Ngành giáo dục cần xem xét lại mình là tất nhiên, nhưng mặt khác, những bậc làm cha làm mẹ cũng phải quan tâm đến việc học hành và sinh hoạt của con cái. Xin đừng loanh quanh đổ trách nhiệm cho nhau, “Thà thấp lên một ngọn nến còn hơn ngồi mà nguyên rửa bóng tối”.

Gần đây dư luận cả nước xôn xao về hiện tượng lắc của một số bộ phận giới trẻ. Nhiều động lắc ở Hà Nội, TP Hồ Chí Minh bị công an phát hiện và triệt phá. (Và còn bao động lắc khác vẫn tiếp tục lắc trong bóng tối!). Nhiều động đông đến hàng trăm thanh niên. Nhiều động người ta lắc liên tục suốt 48 giờ, kèm theo bia rượu, ma túy, và thác loạn.

Thanh niên thời nào cũng năng động, hiếu động, thích cái mới, nhưng đi đến mức như cái trào lưu lắc hiện nay thì những người đứng đắn phải rùng mình. Các nhà giáo dục học, xã hội học, tâm lý học, nhà quản lý xã hội còn phải nhúc đầu tìm cách giải mã cho được hiện tượng ấy biểu hiện cái gì, do đâu, và phải thế nào.

Nhưng điều quan trọng hơn hết mà ai cũng thấy là, do đối tượng lắc là thanh niên, cả vị thành niên, nên vai trò của những bậc cha mẹ không thể không nhắc đến. Con cái là hình ảnh của bố mẹ. Bố mẹ đã sống như thế nào để con cái thác loạn đến vậy? Bố mẹ đã quản lý con cái như thế nào để con cái rơi vào vòng ăn chơi truy lạc mà không hay? Không thể giải quyết cái thứ văn hoá quái thai kia nếu không xác định trách nhiệm của những bậc làm cha làm mẹ. Người xưa nói “Con hư tại mẹ (bố)” là đúng lắm thay.

Tẩu hỏa nhập ma

Là khái niệm dùng trong võ thuật, chỉ tình trạng luyện tập nhiều, luyện tập sai phương pháp khiến kinh mạch loạn xạ ngẫu, người ngơ ngác điên điên khùng khùng. Ngày nay, khái niệm ấy được dùng trong giáo dục, chỉ tình trạng dạy thêm học thêm tràn lan. Học nhiều quá, căng quá dẫn đến trầm cảm, rồi cũng từng từng, khùng khùng, điên điên, dại dại như loại kia.

Bạn tôi có cháu nhỏ 15 tuổi, học lớp 9, ngoan hiền, chăm chỉ. Ngày kia bỗng biến mất, để lại mảnh giấy “Con không chịu đựng nổi nữa. Con phải đi đây. Mười ngày sau con về. Mẹ đừng lo”. Tưởng chỉ chứ loại bệnh này thì nhiều: ham học, học ngày học đêm, học trên lớp, học thêm ngoài lớp, học không nghỉ, không mùa hè, không tuổi thơ. Trí óc trẻ vốn non nớt, sức chịu đựng có hạn, vậy mà cứ dày vò kiểu đó thì không điên không tàng mới là điều lạ.

Hậu quả tai hại của tình trạng này thật khó lường. Ví dụ, cháu nhỏ bỏ nhà ra đi vì không chịu nổi căng thẳng ghê gớm vây bủa cháu mỗi ngày, nhưng cháu đi đâu? Chuyện gì xảy ra với cháu? Liệu bọn xấu có buông tha cho cháu? Có chắc mười ngày sau cháu trở về? Một bộ thần kinh bị thương tổn như thế từ bé, lớn lên cháu sẽ như thế nào?...

Có nhiều cách để giải quyết, nhưng bằng cách trách móc, rên rỉ ỉ ôi, hoặc “mặc kệ” đến đâu hay đến đó chắc chắn không phải là cách giải quyết tốt.

Vấn đề không coi đó là vấn đề

Mùa thu năm 2.000 tôi sang Đức, người học trò cũ cho biết vừa có hai sinh viên Việt Nam loại học giỏi, thủ khoa, được chính phủ Đức cấp học bổng du học, sang được mấy tháng thì bị điên. Một đứa chết, một đứa phải về nước. Bạn tôi ở TP Hồ Chí Minh có cô con gái chăm học, học cực giỏi, thi đại học thủ khoa, được học bổng du học Nhật Bản. Một năm sau bị mời về nước. Nghi ngơi sáu tháng xin đi học lại, học được ba ngày thì ở nhà, không ngồi đâu hay làm được việc gì quá ba phút. Bác sĩ chuyên khoa bảo đó là dấu hiệu của dạng “tâm thần phân liệt”. Hỡi, học trò lớp bạn tôi chủ nhiệm, người Truồi, nhà nghèo, nai lưng ra học, thành học sinh giỏi của lớp; thi vào Bách khoa Đà Nẵng, lại chúí đầu chúí mũi học, tốt nghiệp Bách khoa xong thì tàng tàng, một năm sau thành điên thiệt. Đêm nọ lên ra nằm trên đường ray, bị tàu nghiền ba khúc. Cậu Phú lớp 10 tôi chủ nhiệm, lên 11 xin sang lớp khối B (Toán), thức trắng đêm nọ sang đêm kia “quyết giỏi toán cho bằng mấy thằng chuyên toán”, và giỏi thiệt. Lên 12 thành “Phú mát” của trường. Cuối năm 12 phải vào nhà thương điên, ba tháng sau chết.

Câu hỏi không dành cho riêng ai

Đã có nhiều trường hợp loại học quá hoá điên rồi chết. Còn những trường hợp trầm cảm, tàng tàng đập đập thì sao? Con số báo chí vừa công bố là 26%. Lạ nhất là cách chúng ta nhìn nhận vấn đề. Với một thanh niên ăn chơi, hư hỏng, hay đua xe rồi chết, chúng ta coi là một vấn đề xã hội ghê gớm, cảnh báo mọi người đề phòng. Nhưng với một thanh niên ham học, chúi mũi chúi lái học, học đến “tẩu hoả nhập ma”, trầm cảm, tàng tàng, điên điên khùng khùng, rồi cũng chết thì chúng ta không coi đó là vấn đề nghiêm trọng. Đàng thẳng mà nói, trường hợp đầu chỉ là trường hợp nhỏ, chủ yếu liên quan đến mỗi gia đình và cá nhân nạn nhân. Trong lúc trường hợp sau mới là phổ biến, nó không chỉ là thảm họa của gia đình, của cá nhân, mà còn là tai họa cho mỗi thế hệ và cho tương lai đất nước.

Sẽ không thể có biện pháp tốt giải quyết vấn đề nếu như ngành giáo dục và mỗi phụ huynh chúng ta không nghiêm túc coi đó là vấn đề.

Nhà tôi ở cách Trung tâm luyện thi không quá 15m. Tôi ghi nhận mấy điểm sau: Thầy bỗng xuất hiện, rồi mỗi ngày như mọi ngày cầm cúi đọc, trò cầm cúi ghi, nhất là các môn Văn, Sử, Địa. Học trò quá đông, thầy phải dùng micro để nói. Phòng học chật, bí, nóng, mặc dù có mắc hệ thống thông gió nhưng xem ra không ăn thua, nhất là đến mùa hè thì “kinh khủng”. Bàn ghế nêm sát sàng sạt, mặt bàn nhỏ hơn mặt ghế bình thường và cao quá ngực (Báo chí vừa đồng loạt cảnh báo “bệnh học đường”). Mấy đệ tử dầy bàn sau cùng, một số ngủ hăn hoi, một số ngủ gà ngủ gật, số khác nói chuyện tầm phào. Hết giờ, thầy xách cặp biến lẹ (chạy sang Trung tâm khác), trò cũng hốt hơ hốt hải thoát mau (cũng chạy sang Trung tâm khác). Thiên hạ đã quen với khái niệm ca sĩ chạy xô, nay có thêm khái niệm thầy dạy xô, trò học xô. Chuyện này, thời chúng tôi không có, mà trên thế giới hiện nay cũng chẳng nước nào có.

Rõ ràng đang có hai hệ thống dạy và học song song cùng tồn tại. Một ở nhà trường và một ở các Trung tâm dạy thêm. Nói cho cam quả, ở các Trung tâm dạy thêm thầy ngon lành hơn, tiếng tăm hơn, còn lại thì cũng nội dung ấy, bài ấy, phương pháp ấy, trong lúc môi trường và các điều kiện học tập khác thì kém xa. Vậy tại sao nó vẫn có lý do tồn tại để gây nên bao mối hiểm nguy cho thế hệ học trò? Vì tâm lý bất an chẳng? Vì sức mạnh đồng tiền chẳng? Vì chưa nhận thức thấu đáo chẳng? Vì kỷ cương phép nước không nghiêm chẳng?

Câu hỏi không dành cho riêng ai.

Dạy thêm và học thêm

Không nước nào tình trạng dạy thêm học thêm tràn lan và nguy hiểm như ở nước mình. Với người ta, chỉ có hai đối tượng được đặc biệt “dạy thêm”. Một là, loại quá giỏi, phải học theo chương trình đặc biệt để trở thành thiên tài. Hai là, loại “có vấn đề về trí tuệ”, phải “phụ đạo” để vượt qua ngưỡng bắt buộc (lớp 9) rồi sau đó theo trường đào tạo nghề.

Luyện võ luyện càng nhiều càng giỏi, chỉ luyện sai phương pháp mới “tẩu hỏa nhập ma”. Học văn hóa cũng vậy, học càng nhiều càng tốt, chỉ học sai phương pháp mới thậm cấp chí nguy.

Vậy thế nào là học sai phương pháp? Một ví dụ: Ở các nước tiên tiến, học sinh sinh viên cũng “học” rất nhiều nhưng học trong môi trường và điều kiện phù hợp, nhất là họ có nhiều thời gian để “nghỉ ngơi”. Nghĩa là cách học của họ phù hợp với qui luật vận hành và phát triển của tâm sinh lý. Còn cách học của con em ta hiện nay thì ngược lại, ngày học không giờ nghỉ, đêm thiếu giờ ngủ, tuần không có thứ bảy chủ nhật, tháng không có tuần, năm không có mùa hè, trẻ không có tuổi thơ, bầu trời không

có trăng sao. Đầu óc lúc nào cũng căng như sợi dây đàn. “Thủ phạm” nguy hiểm nhất của tai họa này là kiểu học từ chương, nhồi sọ, đặc biệt hệ thống “dạy thêm học thêm”.

Cách dạy và học của ta hiện nay chủ yếu là đọc chép, tụng, gao, nhồi nhét kiến thức, chứ không phải vỡ vạc tri thức. Học để nhớ chứ không phải để suy nghĩ. Học như thế chỉ làm cho căng, đầy, bí, nứt ra, chứ không làm lớn, rộng, cao, sâu hơn. Đó là lối học khổ sai, cực hình, chứ không dẫn đến cảm hứng tri thức và hạnh phúc khám phá. Nó chỉ đào tạo ra những con mọt sách để đi làm thuê chứ không phải là những trí thức sáng tạo thực sự. Kèm theo đó là các quan điểm, quan niệm về bằng cấp, học hàm học vị, cùng với hệ thống thi cử quá căng thẳng, mang tính đe dọa cũng là nhân tố dẫn đến tình trạng “Tẩu hỏa nhập ma”.

Xác định nguyên nhân khó nhưng không khó, tìm ra biện pháp giải quyết hiệu quả mới thật sự là khó nhất. Vậy, biện pháp đó là gì? Ai là người chịu trách nhiệm thực thi biện pháp đó? Để trả lời câu hỏi này, trước tiên phải là ngành giáo dục.

Tại sao và tại vì

Ai cũng biết hệ thống dạy thêm học thêm là một “hiện tượng” kỳ quái chỉ có ở nước ta. Ai cũng biết hiện tượng ấy dẫn đến hậu quả tai hại cho nhiều thế hệ học sinh và cho xã hội. Ai cũng thấy như thế là không nên. Nhưng tại sao nó vẫn tiếp tục tồn tại và xem ra ngày càng phát triển?

Có nhiều cách trả lời. Với người này, “Tại vì, không cho con em đi học không được, vì thầy cô ở lớp bắt buộc!”. Với người khác, “Tại vì, như một phong trào, biết là tốn kém, căng thẳng, và nguy hiểm nhưng người ta đi thì mình cũng đi. Người ta đi mà mình không đi thì không yên tâm mà học”. Vân vân và vân vân.

Ý kiến sau đây có lẽ là ý kiến đầy đủ và hệ thống nhất, cần nói thêm đó là ý kiến của một vị tiên sĩ hẳn hoi, trong một hội nghị giáo dục hẳn hoi. Theo tiên sĩ tiên sinh, “Một là, không thể cấm chuyện dạy thêm và học thêm. Tại vì, đã có người học tất có người dạy. Mà cũng cần đổi lại cho đúng, là học thêm và dạy thêm chứ không phải dạy thêm và học thêm. Hai là, tại vì nếu ngành ta cấm thì các ngành khác, ví dụ Sở khoa học công nghệ môi trường, Sở lao động thương binh xã hội sẽ mở Trung tâm dạy thêm mà như thế thì họ sẽ dạy không có chất lượng bằng chúng ta. Ba là, tại vì nhà nước kêu gọi người dân hãy vươn lên làm giàu mà thầy giáo thì chỉ có cách đó để làm giàu. Và bốn là, tại vì luật pháp không có điều khoản nào cấm dạy thêm học thêm”.

Ai nghe hẳn đã có “lời bình” nên tôi xin khỏi. Hoá ra trong tất cả cái “Tại vì” còn có cái “Tại vì” này: Bao lâu trong đội ngũ những người lãnh đạo ngành giáo dục còn tồn tại cái nào trạng loại ấy thì vẫn còn thảm trạng dạy thêm và học thêm!

Nếu...thì...

Để hoá giải căn bệnh “Tẩu hoả nhập ma” trong giáo dục, thử bắt đầu bằng Nếu... thì...

- Nếu tôi là Bộ trưởng Bộ Giáo dục - Đào tạo, thì tôi sẽ tổ chức một hội nghị khoa học, gồm các nhà giáo dục, khoa học giáo dục, quản lý giáo dục, các chuyên gia giáo dục những nước có nền giáo dục tiên tiến... Hội nghị sẽ thảo luận, tranh luận, để đi đến kết luận, rằng tình trạng dạy thêm học thêm tràn lan như hiện nay là tốt hay xấu, có lợi hay có hại. Nếu xác minh là xấu và có hại thì “đọc lệnh” dẹp. Còn nếu không dẹp được thì từ chức nhường chỗ cho người có tài năng và đảm lược lên làm.

- Nếu tôi là phụ huynh, thì con tôi tôi lo, “linh hồn ai nấy giữ”. Tôi quản lý chặt chẽ lịch học tập của con em, đảm bảo có giờ nghỉ ngơi cần thiết trong ngày. Nếu cần, chỉ cho học thêm các môn cơ bản như văn, toán, ngoại ngữ. Bắt buộc con em phải tập thể dục mỗi ngày, tốt nhất nên cho đăng ký tham gia một CLB nào đó như võ thuật, cầu lông, bóng bàn, âm nhạc, hội họa... Cương quyết dành ngày chủ nhật cho con em nghỉ ngơi, thư giãn. Cương quyết không cho con em học thêm trong mấy tháng hè; có tiền thì đi du lịch đó đây, không có tiền thì về quê nội quê ngoại, nghèo thì làm lụng giúp gia đình, miễn sao đừng nhốt con em trong các lớp học hè!

Trộm nghĩ, giáo dục là sự nghiệp của toàn xã hội. Trong cộng đồng trách nhiệm ấy, tốt nhất không nên chờ đợi ai, không nên đổ trách nhiệm cho ai mà phải cứ việc ai nấy làm. Ông bộ trưởng hay ông giám đốc sở không làm tốt việc của họ thì họ bị mất chức, bị lịch sử lên án. Bậc cha mẹ, nếu không làm tròn trách nhiệm của bậc phụ huynh thì con cháu đành chịu thiệt thòi, còn chẳng may bị “Tẩu hoả nhập ma” thì kể như họa tới!

Món lưỡi bò ngâm đường

Kiểm tra kiến thức ngoài sách vở, một cô giáo nêu mười câu hỏi dành cho lớp sinh viên năm thứ ba môn luật kinh tế tại một trường đại học công lập. Các sinh viên có 20 phút để trả lời.

Kết quả, trong số 32 sinh viên của lớp, chỉ 1 em trả lời được 2 câu, 3 em trả lời được 1 câu, 28 em còn lại không trả lời đúng câu nào.

Đặc biệt, cả 32 em không em nào trả lời đúng câu hỏi “Đường lưỡi bò Trung Quốc là gì?”. Ngộ nhất là, nhiều em nói “Đường lưỡi bò Trung Quốc là món lưỡi bò ngâm đường khoái khẩu của người Trung Quốc”.

Chao ơi, cái đất nước Trung Hoa suốt mấy ngàn năm chỉ lo tranh bá đồ vương trên đất trung nguyên, chẳng hề biết biển đảo là gì, nay

nổi máu hán hèn vẽ cái bản đồ chín đoạn, còn gọi là bản đồ lưỡi bò bao gồm gần 80% khu vực biển Đông, rồi bảo đó là biển của tui, cấm không ai được xó rớ bước vào. Thế là ngư dân nước mình bị truy đuổi, bắt bớ, bắn giết, hành hạ đủ điều. Chính phủ mình phản đối, trí thức sinh viên mình biểu tình phản đối, báo đài mình phản đối, lòng dân sục sôi khí thế đấu tranh... Vậy mà cả 32 sinh viên năm thứ ba kia chẳng ai biết đường lưỡi bò là gì!

Xem ra, ngoài kiến thức sách vở mà họ phải nghe, phải chép, phải tụng, phải trả, họ chẳng bao giờ đọc sách, đọc báo; chẳng bao giờ trải lòng mình cùng vận nước, cùng đồng bào. Không biết rồi ra họ có trở thành người giúp việc giới giang không nhưng e rằng họ sẽ không bao giờ trở thành một trí thức thật sự. Đây mới là mối lo rất đáng lo.

Không biết đường lưỡi bò là gì thì quá tệ, nhưng sao họ chỉ nghĩ đến món ăn khoái khẩu thôi hề? Mấy vị này chắc nhậu nhẹt vào loại giới lắm đây!

Khác biệt

Cái thưở ban đầu

“Cái thưở ban đầu” đến trường hẳn là kỷ niệm đẹp theo ta suốt một đời. Thế nhưng, với nhiều em bé, đó là kỷ niệm tủi buồn mà các em không hề muốn nhớ. Đại loại, vào tuổi đến nhà trẻ, ba hoặc mẹ dụ bé, mang bé đến lớp giao cho cô giáo (một người lạ hoặc) rồi vội vàng ra đi mặc cho bé khóc lóc, kêu than thảm thiết. Nhiều bé phải trải qua cái cảnh ấy đến cả năm trời mới chịu quen.

Về mặt giáo dục, đó không phải là cách hay. Nhưng tại sao người lớn cứ tiếp tục nhẫn tâm với đứa bé, từ thế hệ này sang thế hệ khác?

Ở các nước tiên tiến, người ta giải quyết “cái thưở ban đầu” đến trường của đứa bé một cách tích cực hơn, nhân bản hơn: Ngày đầu, mẹ đưa bé đến trường, giới thiệu bé với cô giáo, bạn bè, đồ chơi, không gian sinh hoạt... và cùng vui chơi với bé. Khoảng một giờ sau mẹ đưa bé về nhà. Hôm sau cũng thế. Rồi hôm sau nữa. Cho đến khi bé quen với bạn mới, không gian mới, đủ để không gây “sốc” cho bé khi mẹ ra về.

Chao ôi, ai cũng nghĩ rằng giáo dục là một nghệ thuật. Nhưng trong chuyện này, xem ra chúng ta vẫn cứ cứng nhắc theo lối mòn xưa cũ.

Johnny Nguyen là môn sinh của Nghĩa Dung Karate Canada và là sinh viên Y Khoa của University of Toronto. Tháng 3/2014, em tình nguyện về thực tập tại Bệnh viện K Hà Nội ba tuần. Trước khi rời Việt Nam, em dành hai ngày vào Huế thăm thầy.

Tôi tranh thủ đưa em đi thăm vài nơi, ăn cơm tối, ăn sáng, uống cà phê, và chuyện trò đàm đạo. Qua đó tôi thấy em có nhiều điểm khác biệt so với thanh niên mình.

- Trước hết, em luôn đúng giờ, đúng hẹn, việc chi ra việc này chứ không cật rập, tùy tiện, gặp chẳng hay chớ.

- Thứ hai, chỉ có một buổi tối ở Huế, thay vì cùng bạn bè quen biết vầy cuộc say sưa, em khoác bộ kimono vào và tập một trận ra trò (với lớp Huyền đai). Em nói, em không biết nhậu, nghĩa là khác với thanh niên mình, nhậu nhẹt triền miên.

- Thứ ba, em biết nêu câu hỏi và biết lắng nghe, trong lúc thanh niên mình chỉ chăm chăm tiếp thu lời rao giảng của người lớn, mà không thấy vấn đề, không biết nêu câu hỏi, và sẵn sàng bày tỏ chính kiến. Đây là điểm yếu chết người của những chủ nhân tương lai.

- Và thứ tư, ngồi đàm đạo cùng thầy với một phong thái an nhiên tự tại, lễ phép mà không khúm núm, tôn trọng mà không hạ mình.

Cùng tuổi trẻ như nhau, bởi đâu có sự khác biệt vậy? Phải chăng do phương cách giáo dục và nền tảng văn hóa của mỗi xã hội? Biết đến bao giờ thanh niên mình mới tự tin và đường bệ như người ta?

Hiểu và không hiểu

Ngày 16 tháng 4 năm 2014, chiếc phà Sewol của Hàn Quốc chở 476 người, đa phần là học sinh trường Trung học Danwon, bị chìm trên đường từ thành phố Incheon đến đảo Jeju. Nguyên nhân được cho là do thuyền trưởng Lee Joon Seok và thuyền phó - cô Park, người trực tiếp cầm lái.

Ngày 27 tháng 4 năm 2014, Thủ tướng Hàn Quốc, ông Chung Hong-won tuyên bố từ chức, ông nói “Tôi xin lỗi vì đã không thể ngăn chặn vụ tai nạn này và không xử lý thích hợp vụ việc sau đó... Tôi tin rằng, là thủ tướng, tôi chắc chắn phải nhận trách nhiệm và từ chức”.

Trước đó, thầy Kang Min-kyu, hiệu phó trường Trung học Danwon, người dẫn đoàn 325 học sinh trong chuyến tham quan đảo Jeju, là một trong những người được cứu sống, đã treo cổ tự tử. Trong thư tuyệt mệnh, ông viết: “Sống sót một mình thật quá đau đớn trong khi 200 người vẫn đang mất tích.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về sự việc này. Một lần nữa, tôi sẽ lại trở thành thầy giáo của những học sinh đã mất tích ở thế giới bên kia”.

Trước đây, tôi không sao hiểu được sau Chiến tranh Triều Tiên 1953, Hàn Quốc cũng xứng vừng như mình, và mặc dù được Mỹ trợ giúp nhưng Hàn Quốc cũng không hơn chi mình. Thế tại sao chỉ trong vòng mấy thập niên, Hàn Quốc trở thành con rồng châu Á, ngang tầm với các nước tiên tiến, và được thế giới ngưỡng mộ. Bây giờ thì tôi đã hiểu, là tại vì trên đất nước họ, từ ông thủ tướng đến người dân bình thường ai cũng có tinh thần nhận trách nhiệm, tự trọng, và tự xử.

Thế nhưng có điều này tôi lại không thể hiểu, đó là nền tảng giáo dục, nội dung và phương pháp giáo dục của Hàn Quốc thế nào mà đã đào tạo ra được những con người, từ ông thủ tướng đến người dân bình thường ai cũng có tinh thần nhận trách nhiệm, tự trọng, và tự xử như thế?

Chọn lựa

Hôm rồi, tôi dự lễ phát thưởng cho học sinh một trường THPT trong thành phố. Chương trình phát thưởng của ngôi trường nổi tiếng này bao giờ cũng kéo dài, bởi có quá nhiều học sinh giỏi và quá nhiều phần thưởng dành cho học sinh giỏi.

Gần cuối chương trình là phần tặng xe đạp cho năm học sinh nghèo học giỏi. Các nam sinh trong nhóm hào hiệp nhường bạn nữ duy nhất chọn trước. Em học sinh nữ, mặt mày trắng trẻo, thông minh sáng láng, dịu dàng bước lên đứng trước năm chiếc xe đạp đủ màu, xanh, đỏ, lục, vàng, trắng. Em tần ngần không biết chọn chiếc nào. Cả hội trường lặng phắc. Em đến trước chiếc xe màu đỏ, ngắm nghĩ một chút rồi sang chiếc màu vàng, sang chiếc màu trắng, sang chiếc màu lục, lại quay về với chiếc màu đỏ. Hình như trong mắt em chiếc nào cũng đẹp cả, không biết phải chọn chiếc nào. Tôi nóng ruột quá sức, còn mọi người thì không chịu được nữa, “Chọn đi! Chọn đi!”, “Xanh đi, Xanh đi”, nghe thế em bước sang định chọn chiếc xanh. Bên sau, nhiều bạn gào lớn “Không, xanh xấu lắm, đỏ đi, đỏ đi”. Thế là em quay về chiếc đỏ. “Không, không, đỏ quê lắm, lục đi, lục đi”. Em quay lui cười với các “fan” hâm mộ rồi tiến về chiếc màu lục. Và cứ thế, hết xanh, đỏ, lục, vàng, trắng đến trắng, vàng, lục, đỏ, xanh. Cả hội trường dậy lên, mọi người được một trận cười nghiêng ngả. Màn “tấu hài” diễn ra ý chừng cũng gần 10 phút. Cuối cùng, người đại diện công ty tặng xe phải can thiệp: “Rõ ràng chiếc nào cũng đẹp cả, đúng là rất khó chọn. Thôi thì, chú chọn cho cháu một chiếc vậy, chiếc màu xanh nhé!”. Thế là cô bé ngoan ngoãn bước lên nhận chiếc màu xanh.

Trên đường về, tôi cứ thắc mắc hoài, là một học sinh giỏi mà không biết độc lập suy nghĩ và không biết chọn lựa, thì giỏi cái gì?

Còn nhớ câu chuyện ngụ ngôn: Nhà hiền triết nọ nuôi một con lừa, ông ta đặt trước con lừa một bó cỏ non và một máng nước trong. Sau mấy ngày bị đói, con lừa thấy bó cỏ ngon lành vội sà tới, nhưng rồi chững lại “Mán nước trong trẻo thế, nhờ trong khi ta ăn cỏ, mấy con khác xông tới uống hết nước thì có phải tiếc lắm không. Chi bằng ta cứ uống trước rồi ăn sau”. Vừa bước sang máng nước, nó bỗng băng khuâng “Ồ, mà người ta nói ăn uống chứ ai nói uống ăn đâu. Thì ta cũng vậy, cứ ăn cái đã rồi uống sau”. Nghĩ thế, nó bèn bước về phía bó cỏ, vừa định ăn lại chột nghĩ... Và cứ thế, con lừa mãi giằng co giữa bên này và bên kia. Cuối cùng, nó chết đói giữa bó cỏ non và máng nước.

Thế đấy, không biết độc lập suy nghĩ và không biết chọn lựa, thì con người chẳng hơn chi một con lừa.

Qua sông nhớ đò

Tôi có năm con, cả năm đều là học sinh trường Quốc Học. Đứa đầu tốt nghiệp năm 1986, đứa sau năm 1992. Nay đứa nào cũng có gia đình con cái, nghề nghiệp, sự nghiệp; tuy không giàu sang như ai nhưng cũng đủ để có một cuộc sống đàng hoàng.

Tôi nói “Các con được như ngày hôm nay là nhờ một thời các con học tập và rèn luyện nơi ngôi trường lịch sử ấy. Qua sông nhớ đò. Nhiều người qua sông rồi quên tất, cả đò cả người lái đò, nhưng cha con mình lẽ nào lại thế! Các con nghĩ xem, liệu có cách gì thể hiện ân tình của các con với ngôi trường cũ không?”. Sau khi trao đổi, năm đứa quyết định: Dịp cuối năm học, sẽ xin trao sáu học bổng cho sáu “học sinh nghèo chăm học và học giỏi” - chắc lại nhớ cái thuở thiếu thốn đói khổ nhưng đứa nào cũng chăm học và học giỏi.

Phần tôi, tôi vui vẻ làm cái việc: cuối năm học nhận tiền các con gửi về chuyển cho trường, nhờ trường xét chọn sáu học sinh diện “nhà nghèo, chăm học và học giỏi”, và sau cùng thay mặt các con trao học bổng.

Sáu học bổng, mỗi học bổng chỉ năm trăm ngàn đồng, tôi không biết số tiền ít ỏi ấy có giúp được gì cho các em? Tôi không biết các em có biết, đây còn là tấm lòng của anh chị đi trước cùng với lời nhắn gửi hãy cố vượt qua khó khăn và hướng về tương lai? Riêng điều này thì tôi biết, rằng “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Ngọt bùi nhớ lúc đắng cay, ra sông nhớ suối có ngày nhớ đêm”... là đạo lý của những con người tử tế, mà khi làm được điều đó ta thấy lòng hân hoan niềm vui và hạnh phúc.

Chương V

Xã hội - Hãy trở thành người có ý nghĩa, thành công sẽ đến

Nền văn hóa chứa đựng nhiều yếu tố xuề xòa

Đó là nhận định của một giáo sư người Nhật - Ito Tetsuji, trong cuốn sách của ông có tựa đề “Ngõ phố Hà nội” (NXB Hội Nhà văn - 2003). Để minh họa cho nhận định của mình, ông nêu ra một loạt dẫn chứng. Ví dụ: Hay gọi nhầm điện thoại. Bắt người khác làm theo ý mình... Đặc biệt, ít khi hẹn giờ, có hẹn giờ cũng ít khi đúng giờ, hẹn nhưng có thể thất hẹn thoải mái và chẳng coi việc xin lỗi là nghĩa vụ cần thiết.

Tôi giật mình. Đó là những điều bấy lâu chúng ta cho là chuyện bình thường trong cuộc sống đời thường, nay qua lăng kính của một người khách nước ngoài, ta bỗng nhận ra nó chẳng bình thường chút nào.

Nhiều người đọc “Ngõ phố Hà nội” đều có nhận định như tôi: Tác giả đã có cái nhìn tinh tế, sâu sắc, thẳng thắn, nhưng công bằng và nhân hậu. Có lẽ nhờ thế mà cuốn sách giúp chúng ta cơ hội tỉnh táo nhìn lại mình, tự điều chỉnh cái yếu tố “xuề xòa” bấy lâu chi phối mọi mặt đời sống của dân mình.

Thông cảm

Anh bạn phương xa về thăm quê có nhận xét làm tôi giật mình: Trong quan hệ hàng ngày, người mình hay dùng từ “Thông cảm”, trong lúc cũng trường hợp đó người Tây phương dùng từ “Xin lỗi”.

Nói “Thông cảm” là nói tôi sai, tôi trật, tôi không đạt yêu cầu, nhưng hãy bỏ qua cho tôi, hãy chấp nhận tôi. Đó là cách ứng xử của người không chịu nhận trách nhiệm, và có thói quen hạ mình xin xỏ. Ngược lại, nói “Xin lỗi” là nói tôi sai, tôi trật, tôi không đạt yêu cầu, và tôi xin chịu trách nhiệm.

Hai cách nói, hai cách ứng xử, thể hiện hai nhân cách khác nhau. Thiết nghĩ đã đến lúc chúng ta cần bỏ cái thói quen “Thông cảm” ấy đi thôi. Nhất là cần dạy cho các cháu nhỏ tinh thần dũng cảm nhận trách nhiệm khi nói “Xin lỗi” và cảm giác hổ thẹn khi hạ mình nói xin “Thông cảm”.

Rung đùi

Suốt năm nay tôi “nhất tâm” vào việc quan sát dáng ngồi của mỗi người. Tôi nghiệm rằng dáng ngồi của một con người thể hiện tầng số văn hoá của người ấy. Và tôi hơi sững khi phát hiện ra cái điều, hầu hết những người tôi gặp đều ngồi không thẳng và hay rung đùi. Riêng “thẳng”, tôi sẽ nói sau. Hôm nay chỉ xin nói về cái sự “rung đùi” thôi.

Người Tây phương cho rằng rung đùi là biểu hiện của một con người mất lịch sự, thiếu giáo dục, và có dấu hiệu “thần kinh”. Nhưng với người mình thì, rung đùi là biểu hiện của sự đắc chí, của niềm vui - có chi vui người ta mới rung đùi chứ.

Thôi thì, không nói chuyện hay dở vì xét cho cùng cái đó thuộc về phạm trù văn hoá, mà chỉ nói khía cạnh hội nhập. Ngày nay, thế giới như một mái nhà, mình muốn bạn bè tới càng nhiều càng tốt, vậy thì cũng nên chiều lòng bạn mà bỏ đi những cái bạn không vừa lòng. Ví dụ như, không nên rung đùi trước mặt khách, nhất là với khách nước ngoài, vì như thế là mất lịch sự, không tôn trọng khách, và dưới mắt họ mình là kẻ “có vấn đề” về bộ óc.

Học tinh thần người Nhật

Văn hóa nói “không”

Ngày nọ, theo đoàn sinh viên Nhật leo lên đỉnh Phú Sĩ ngắm mặt trời mọc. Đêm tối, gió lạnh, mệt đứt hơi. Thấy trên đầu một quang sáng, tôi hỏi anh hướng dẫn viên “Có phải đỉnh Phú Sĩ không?”. Anh gật đầu “Hai”. Tôi mừng rơn, phấn khởi leo. Té ra đó chỉ là cái trạm dừng chân trên đường. Lúc sau lại thấy một quang sáng, tôi lại hỏi, anh lại gật đầu “Hai”. Hôm sau xuống núi mới biết, hoá ra có đến mười trạm dừng chân như thế trước khi đến đỉnh.

Trên một toa tàu điện ngầm, mấy cô gái Nhật chuyện trò say sưa, chuyện gì không biết, tôi chỉ thấy họ cứ gật gật cái đầu mà chẳng hề thấy lắc đầu. Đến như mỗi lần điện thoại, tuy nói chuyện với người khuất mặt, nhưng người Nhật vẫn vừa nói vừa gật đầu.

“Hai”, tiếng Nhật nghĩa là có, là vâng. “Iê”, nghĩa là không. Nhưng trong giao tiếp, người Nhật thường nói “Hai” chứ không nói “Iê”, thường gật đầu mà hiếm khi lắc đầu.

Thế đấy, người Nhật gần như không bao giờ nói ‘không’, còn nếu phải nói không thì cách nói “không” của họ nghe như là “có”. Đó là nghệ thuật sống của người Nhật, nó thể hiện nét văn hoá dựa trên nền tảng “Đại hoà”. Có phải vì vậy mà người Nhật nổi tiếng về tinh thần cộng tác và kỷ luật!

Ngày 11/3/2011, một trận động đất và sóng thần kinh hoàng đã chìm thủ phủ Sendai và nhiều thành phố khác dọc duyên hải tỉnh Miyagi trong biển nước. Chưa hết bàng hoàng thì bốn nhà máy điện nguyên tử ở Fukushima lần lượt bốc cháy, dẫn đến nguy cơ rò rỉ phóng xạ chết người.

Cả thế giới kinh ngạc về tinh thần của người Nhật trước thảm họa. Họ, bình tĩnh, chịu đựng một cách kiên nhẫn. Họ, không oán trời, trách người, trút thù hận lên đầu nhau. Họ, kỷ luật, kỷ luật, và kỷ luật. Họ, muôn triệu người như một, đoàn kết lại, đùm bọc nhau, dìu nhau gượng dậy. Họ, đặc biệt không hề có cảnh hỗn loạn, chen lấn, chụp giựt, cướp bóc... Hoàn toàn khác với nhiều nơi trên thế giới. Ví dụ như sau trận động đất năm 2007 ở Chile, hay sau cơn bão Katrina ở Mỹ. Còn ở Việt Nam mình, thử hình dung, nếu không may có một thảm họa tương tự như thế thì chuyện gì sẽ xảy ra?

Một đất nước với những con người như vậy thì trước bất cứ thảm họa nào, người ta cũng tự đứng dậy được. Một đất nước với những con người không như vậy, gặp thảm họa, thế tất sẽ bị diệt vong.

Trong phạm vi nhỏ hơn, một gia đình với những thành viên như vậy, dù gặp khó khăn hoạn nạn cỡ nào, rồi cũng sẽ có cách vượt qua. Một gia đình với những thành viên không như vậy, chỉ cần gặp khó khăn nhỏ là đã tự tan rã.

Trong phạm vi nhỏ hơn nữa, một con người với những phẩm chất như vậy, dù bất cứ hoàn cảnh nào, anh ta cũng có thể thành công và hạnh phúc, ngược bằng ngược lại, thì chỉ có thất bại và buồn đau.

Vậy nên, nói *Học theo tinh thần người Nhật*, trước hết hãy *Học theo tinh thần của họ trước thảm họa*.

Vì sao khách không trở lại

Tổ chức tiệc cưới cho con gái, tôi chọn một nhà hàng sang trọng bên bờ sông Hương. Hai ngày trước tiệc cưới, chúng tôi được mời đến “ăn thử” và “góp ý”.

Sau khi gặt gù khen đủ thứ, anh con rể đề nghị “Món thịt bò Achantina nên có thêm nước chấm”. Cô nhân viên phục vụ đáp ngay “Không cần. Nước sốt của nó thế là vừa rồi. Những người sành điệu người ta biết ngay là không cần thêm nước chấm!”. Tôi điếng người. Còn anh con rể thì chỉ im lặng, cười

Lúc sau, nhân mọi người đi ra ngoài, tôi nói với cô phục vụ “Xin cảm ơn cô đã giới thiệu thực đơn. Phần tôi, tôi xin tặng cô một lời khuyên, đó là đừng bao giờ nói với khách hàng của cô rằng ông là một thực khách không sành điệu chút nào! Người ta đến đây để ăn, để nói, và để trả tiền (rất cao), đó là việc của người ta. Còn việc của cô là chiêu khách, thu tiền, và sẵn sàng “xin lỗi”, “xin cảm ơn”, “xin vui lòng”. Tôi định nói thêm, ở bên Anh, nói năng kiêu ấy hẳn cô bị đuổi việc ngay rồi đó! Nhưng cô gái đã quắc mắt như muốn nói: Thôi đi ông già, ta đây con nhà có giáo dục đảng hoàng, chẳng cần ai lên mặt dạy đời, rồi vung vẳng quay gót bỏ đi.

Năn nỉ

Có dịp đi đó đi đây nhiều nơi, tôi thấy dân mình có thói quen không nơi nào có: Năn nỉ. Lên phòng chứng giấy, hết giờ, cô nhân viên đóng cửa chuẩn bị về, thế là sà tới níu áo năn nỉ. Xem ca nhạc, chỉ hai cái vé mà đi hai vợ chồng hai đứa con, gác cửa không cho vào, thế là năn nỉ. Vượt đèn đỏ, bị công an phạt, thế là năn nỉ. Lên máy bay, luật hàng không không cho xách theo nước mắm, bị nhân viên an ninh ách lại, thế là xin thông cảm, vì... tại... mặc cho đoàn người phía sau chờ đợi.

Với xã hội văn minh, năn nỉ đồng nghĩa với quy lụy, hạ mình, xin xỏ, là hành vi cực kỳ thiếu thâm mỹ - vừa xấu vừa hèn. Năn nỉ còn là hành vi không tôn trọng người khác, người ta nói là không mà mình quyết bắt người ta phải nói là có, hoặc ngược lại. Năn nỉ biểu hiện một thứ văn hoá tùy tiện, coi luật pháp thua cả tình riêng, coi việc nước thua cả việc nhà, coi việc chung thua cả việc riêng.

Báo Thanh Niên đang có diễn đàn “Nước Việt Nam ta nhỏ hay không nhỏ?” được đông đảo bạn đọc quan tâm. Rất nhiều người cho rằng, muốn nước Việt Nam ta không nhỏ thì trước hết phải bỏ cho được cái thói NĂN NỈ.

Hai cô phục vụ

Xin cho tôi một lời khuyên

Đọc “Hồi ký Hillary Clinton”, tôi để ý chi tiết, khi còn là đệ nhất phu nhân, rồi thượng nghị sĩ, trước khi ra một quyết định quan trọng bà thường sử dụng cụm từ “Xin cho tôi một lời khuyên”, khi thì với người thầy cũ, khi với người bạn, khi với cộng sự, khi với vị cố vấn tâm phúc.

Con người trong cuộc đời cũng như con thuyền trên đại dương. Để khỏi lạc lối giữa mây mù, bão táp, vị thuyền trưởng cần phải có cái la bàn. Một lời khuyên hay, chẳng khác nào cái la bàn giúp người thuyền trưởng định hướng tốt.

Cách nói ấy còn thể hiện tư duy khoa học tối cần trong cuộc sống, là luôn luôn cầu thị, là tôn trọng người khác, là nghệ thuật đặc nhân tâm.

Có điều, những ai không có sức mạnh nội tâm, không có đức tin mãnh liệt thì sẽ không bao giờ mở miệng nói được câu “Xin cho tôi một lời khuyên”.

Tôi có anh bạn là tổng giám đốc một công ty trong Nam. Trên đường từ Hà Nội vào, anh ghé thăm Huế. Bữa cơm chiều hôm ấy, ngoài anh và cậu con trai, vợ chồng tôi, còn có 13 vị giám đốc dưới quyền anh. Đó là một nhà hàng toàn món nướng. Phục vụ là một cô gái Huế, áo dài, khuôn mặt đẹp, nghiêm trang, đài các. Cô tỏ ra khó chịu khi nhiều thực khách chê “Cua trứng nướng chi mà óp xộp, cả nước!”. Anh bạn tôi vội chữa lời “Không, tôi thấy cua ngon quá đi chứ”. Rồi quay sang cô phục vụ “Cám ơn cô, món cua trứng nướng rất ngon”.

Trước khi rời nhà hàng, anh ân cần nói với cô phục vụ “Này cô, làm ơn cho tôi hỏi. Ở thành phố Huế này, có bao nhiêu cô gái xinh đẹp như cô?”. Ai cũng cười vui vẻ về lời khen xã giao nhân hậu và dí dỏm, trừ cô phục vụ. Cô quắc mắt, tức tối, như muốn nói: Ta đây là con dòng cháu giống, là người đảng hoàng đứng đắn, chứ không phải như ông tưởng đâu, đừng có mà giờ giọng tán tỉnh! Rồi lăm lăm, cô quay lưng bỏ đi. Quá bất ngờ, mọi người như chết đứng. Tôi chỉ kịp an ủi anh “Cô ta thiệt tệ quá”.

Năm rồi tôi sang Trung Quốc, buổi chiều thăm đền Võ Hầu, nhân nhi cốc trà thơm, vẫn vợ chuyện kim cổ. Phục vụ là một cô gái Tàu, trẻ, đẹp, cười nói nhẹ nhàng. Trước khi thanh toán tiền, bắt chước bạn, tôi nói lời xã giao “Này cô. Làm ơn cho tôi hỏi. Ở đất Thành Đô này, có bao nhiêu cô gái xinh đẹp như cô!”. Đôi mắt cô gái bỗng ánh lên, rồi cười rất duyên, cô nói “Cám ơn ông. Ở đất Thành Đô này có đến hàng vạn cô gái xinh đẹp mà tôi chỉ là cô gái xấu xí trong số đó”.

Tôi trầm nghĩ, cùng một tình huống mà sao người ta phản ứng thông minh và duyên dáng thế. Hèn chi mình làm ăn kinh tế không bằng người ta là phải.

Cù lần bỏ mẹ

Ngày 21/3/2013, Dũng Minh cùng đội tuyển Karate-Do Việt Nam sang dự giải đấu hữu nghị quốc tế tại Hồng Kông. Dũng Minh là trọng tài duy nhất của Việt Nam được mời. Về nước, anh kể cho mọi người chuyện đi thú vị, trong đó có hai chi tiết tôi đặc biệt quan tâm:

- Một là, đến giờ cơm, bàn ăn dành cho quan chức, ngoài HLV Lê Công và trọng tài Dũng Minh, còn có bốn “sếp” của Karate Hồng Kông. “Sáu người ăn mà người ta chỉ dọn ra hai chai bia. Rừa thôi. Có gọi thêm cũng không có”. Thế nghĩa là khác xa với bên mình. Bên mình, hễ ngồi vào bàn là bia bọt lênh láng, vung vít trời mây. Không biết có phải vì họ nghèo, họ tiết kiệm, họ cù lần, hay họ ở một tầng văn hóa khác mình?

- Hai là, HLV Lê Công và Dũng Minh được ông trưởng BTC đưa đi thăm một vòng Hồng Kông. Khắp bốn phương tám hướng không hề thấy có quán cà phê, quán nhậu. Cũng lại là điểm khác xa bên mình. Bên mình, đâu đâu cũng la liệt quán cà phê, quán nhậu thu hút hàng ngàn hàng vạn thanh niên nam nữ suốt ngày, suốt đêm, suốt tháng. Không biết có phải vì họ không chịu chơi, không biết sống, không biết hưởng thụ, hay họ thuộc về một đẳng cấp khác mình?

Tôi đem chuyện ấy kể với tay bọm nhậu trong xóm, hần tỉnh queo phán “Bọn Hồng Kông... cù lần bỏ mẹ!”

Đẳng cấp

Hôm qua, tôi được chủ nhân gác Thọ Lộc mời cơm. Ngoài mấy nhà Huế học hàng đầu, khách mời chính là vợ chồng ông tổng giám đốc một ngân hàng lớn của Việt Nam.

Tôi hơi ngạc nhiên bởi thấy ông không có vẻ thuộc đẳng cấp của nhóm “nhà” hiện nay: không uống rượu bạt trời, không nỏ, không nói năng vong mạng, không dốt, không khệnh khạng, không làm bộ. Ông ta giản dị, nhẹ nhàng, lịch thiệp, ít nói. Cầm ly rượu vang trên tay, đưa lên mũi, ngửi, nhấp một chút, rồi để xuống bàn, điệu nghệ như một quý ông. Tôi có chút kinh nghiệm này, cách uống rượu của mỗi người là thước đo chuẩn nhất để xác định người đó thuộc đẳng cấp nào.

Tôi đặc biệt ấn tượng về cách nhìn của vị khách: không nhìn xéo, không nhìn qua (nhìn mà không thấy gì), không nhìn đầy quyền uy và đe dọa mà nhìn cái nhìn đằm thắm, tôn trọng, cái nhìn ấm áp, dễ gần. Tôi cũng rất ấn tượng về cách hỏi và cách lắng nghe của ông. Nhiều người hỏi cho có hỏi, nghe cho có nghe, ông ta hỏi điều cần hỏi, còn nghe thì với sự chú tâm và trân trọng.

Viết đến đây, tôi dừng lại, lim dim mắt, hình dung về bữa cơm thân mật suốt hai giờ; thấy ở ông không thừa chút gì, không thiếu chút gì, nghĩa là quá chuẩn.

Hiện nay, mấy tay đại gia Việt Nam đang tìm cách khẳng định đẳng cấp của họ, và họ đã tạo ra cho họ một thứ đẳng cấp khệnh khạng ngất trời. Thế nhưng, về vị khách tôi gặp, tuy cũng vào hàng đại gia, nhưng lại ở một tầng số khác hoàn toàn.

Văn hoá điện thoại

Vai diễn

Hôm đến Dresden (Đức), tôi đi ăn cơm sinh viên với em học trò cũ. Cạnh bàn tôi có ông cụ già, tự phục vụ, ngồi một mình, ăn một mình, chẳng ai quan tâm. Thấy tôi thắc mắc, em giải thích “Đó là vị giáo sư nổi tiếng của trường. Bên này, trong công việc, người ta quan hệ theo vị trí - thầy ra thầy, trò ra trò. Ngoài công việc, mọi người đều bình đẳng, không ai phải chiều ai, không ai phải hầu hạ ai”.

Bấy giờ tôi mới hiểu, thì cũng đại khái như diễn viên trên sân khấu, mỗi người sắm một vai, để rồi các mối quan hệ diễn ra theo loại vai mình sắm: vua ra vua, quan ra quan, dân ra dân, lính ra lính, người hầu ra người hầu. Khi vở diễn kết thúc, màn khép lại, cởi lớp áo vai diễn, mọi người trở về cuộc sống đời thường, không còn ai là vua của ai, ai là cha chú của ai.

Ngẫm lại, thấy bên mình quá tức cười. Bên mình, lên công đường đóng vai quan, vào nhà hàng cũng đóng vai quan, ra chợ cũng đóng vai quan nốt. Vui nhất là mọi người đều chấp nhận và coi chuyện ấy là chuyện bình thường.

Thế đấy, trong đời có những cái không bình thường nhưng lỡ thành nếp rồi nên ai cũng cho thế là bình thường, mãi khi nhìn kỹ lại mới giật mình thấy nó không bình thường chút nào, và trông khôi hài dễ sợ.

Tôi có anh bạn thuộc loại nhẹ nhàng, tao nhã, lịch thiệp (nguyên là học sinh trường Tây). Thi thoảng tôi gọi điện về thăm hỏi, hoặc để hẹn hò đâu đó. Gần như lần nào người nhắc máy cũng là chàng trai gọi bạn tôi bằng cậu, được nuôi ăn học trong nhà. Và gần như lần nào tôi cũng được nghe cái giọng lạnh tanh của cậu ta.

- Chào cháu. Bác là bác Dũng đây. Cậu Đức có nhà không cháu?
- Đi rồi.
- Cậu đi lâu chưa hả cháu?
- Lâu rồi.
- Thế cháu có biết cậu Đức lúc nào về không?
- Không biết.
- Bác nhờ cháu, khi nào cậu Đức về cháu nói hộ có bác Dũng gọi điện nhé.
- Ừ.
- Cảm ơn cháu.
- Ừ. (rồi cúp máy).

Đó là ví dụ về một cách trả lời điện thoại kiểu vô học. Mà sao anh ấy không quán triệt văn hoá điện thoại cho người trong gia đình nhỉ! Chỉ cần nghe điện thoại thôi cũng có thể biết ngay nền tảng văn hoá của một gia đình. Đáng ra anh ấy phải hiểu điều đó chứ. May mà anh là thầy giáo, chứ nếu nhà anh là một cơ sở làm ăn thì e chẳng ma nào thêm giao dịch.

Độc miệng

Hôm ấy tôi về quê thăm mẹ. Khách trên bến còn đông mà con đò qua sông thì đã đầy, đến nỗi một số người phải xuống bót ông lái mới chịu nỏ máy.

Bỗng một nhà sư lên tiếng “Thưa bà con cô bác, tôi biết thể này là không phải, nhưng thú thật tôi có công việc quá gấp không thể đợi được. Nếu bà con cô bác vui lòng thì xin cho tôi qua sớm chuyến đò này. Thưa, có được không ạ?”. Mọi người nhao nhao “Được, được. Mời thầy lên!”. Nhưng rồi trong đám đông, một số người bắt đầu rĩa rói “Rứa ông lên được bộ tui không lên được à? Rứa ông không thể đợi được bộ tui đợi được à? Tu chi rứa mà tu? Tu mà cứ đòi giành của người ta”. Và bao nhiêu lời khó nghe khác. Nhà sư nhẩn nhục, cúi đầu thỉnh lặng.

Tôi sững sờ. Lẽ nào con người ta lại độc miệng đến thế. Đành rằng không phải ai đi tu cũng đều vì lý tưởng cứu nhân độ thế, nhưng nói chung các tu sĩ là người góp phần nắm giữ phần hồn của xã hội, là điểm tựa tinh thần, là bến bờ cho chúng sinh lầm lạc. Người có văn hoá lẽ nào không kính trọng họ, dù họ là nhà sư hay linh mục.

Tôi đến bên, “Thưa thầy, bá nhân bá tánh. Không phải ai cũng hẹp hòi cả đâu. Xin thầy đừng buồn”. Đó là lời động viên không cần thiết. Nhưng bây giờ mỗi lần nhớ lại, tôi nghĩ chắc tôi sẽ rất xấu hổ nếu lúc ấy tôi không nói gì.

Eo ơi! Thịt chó

Lâu nay tôi chỉ biết nhiều du khách nước ngoài đến ta một lần rồi không bao giờ trở lại là vì môi trường dơ bẩn, nạn ăn xin tràn lộng, hàng rong đeo bám, xích lô xe thô tranh mồi, thái độ phục vụ xon xen... Vừa rồi sang Pháp, tôi được biết thêm một lý do quá đỗi bất ngờ, vì dân mình ăn thịt chó!

Nền văn minh Tây phương xếp hạng ưu tiên: nhất con nít, nhì chó mèo, ba cây cỏ, bốn đàn bà, năm người già, chót bẹt mới là đàn ông. Nhưng riêng điều này thì Tây hay Ta đều nhìn nhận giống nhau, rằng chó là con vật gần gũi, gắn bó, nặng nghĩa nặng tình với con người. Hình ảnh chú chó lao ra khỏi nhà, ve vẩy cái đuôi, ngúc ngắc cái đầu, hân hoan khi ta về, buồn hiu khi ta buồn, rạng rỡ khi ta vui. Nhiều chú chó ngày chủ qua đời, phủ phục bên mộ, không chịu ăn uống gì cho đến chết. Thế mà, người ta đành lòng đê cổ chú, nhận nước, cắt cổ, nhổ lông, xẻ thịt, phanh thây, rồi bày cuộc ăn nhậu ngon lành, nói cười hỉ hả. Người trọng đạo nghĩa, có lòng từ tâm, lẽ nào không ớn lạnh.

Khen hàm răng đẹp

Bà bạn tôi năm nay 72 tuổi mà vẫn còn trẻ măng, đặc biệt hàm răng. Chao ơi, hàm răng chi mà trắng muốt và đều riến. Cái răng cái tóc là gốc con người, hàm răng mà thế chắc sẽ sống cho đến bách niên.

Thế là nhà tôi cứ tằm tắc khen hoài. Nào là sao răng chị trắng và đều rứa? Nào là chị dùng kem đánh răng loại chi? Nào là... Tôi hơi ngờ ngợ, bởi nhà tôi càng khen, bà bạn tôi càng lướ quớ. Tôi tìm cách chuyển đề tài.

Trên đường về, được một người bạn khác giải thích ngọn ngành, lại còn khen tôi nhanh trí. Đến lúc này tôi mới ngã ngửa ra bởi hàm răng ngà ngọc của bà bạn tôi là... hàm răng giả! Còn nhà tôi, sau khi biết rõ đầu đuôi thì cứ áy náy, xuýt xoa hoài. Nhưng biết làm sao. Chẳng lẽ muốn khen hàm răng của ai đẹp cũng phải hỏi xem hàm răng ấy thiệt hay giả cho chắc ăn rồi mới khen à? Một triết gia nói “Không làm đôi khi khôn, nhưng không nói thì luôn luôn khôn”. Nếu thế, chẳng lẽ mỗi lần gặp nhau cứ phải cam như hén à?

Nghiem cho cùng, không phải nói hay không nói mà biết lúc nào nói lúc nào im lặng. Người xưa dạy “Trước khi nói phải uốn lưỡi bảy lần” là vậy. Còn như không may bị “hố” như nhà tôi, thì cứ coi như là tai nạn kỹ thuật ngoài ý muốn thôi. Thà bị “hố” còn hơn chẳng bao giờ mở miệng khen ai.

Đã thế, ở đâu, đi đâu về đâu trên đất nước mình cũng la liệt quán thịt chó. Thủ đô Hà Nội còn có cả phố thịt chó. Rồi một thành phố văn hoá, tâm linh như Huế sau năm bảy lăm cũng nhan nhản quán thịt chó. Thử hỏi, có ông tây bà đầm nào mà không ón lạnh, eo ơi! Thử hỏi, có nền văn minh nào lại có thể chấp nhận cái thứ khoái khẩu dã man ấy?

Ta đang mày mò đi tìm thương hiệu cho ta, đang loay hoay giọng buồm vươn ra biển lớn. Không biết các nhà chiến lược có biết, đôi khi chỉ vài chi tiết nhỏ thôi nhưng lại làm hoen ố cả một bức tranh lớn.

Thế đấy, có ai ngờ một trong những lý do để du khách không đến hay đến mà không trở lại, chỉ là vì họ sợ dân mình quá nhiều người khoái ăn thịt chó.

Thiệt là lạ

Mấy ngày qua, đài báo đưa tin um xùm về tình trạng có nhiều “hố đen”, “hố tử thần” gây tai nạn chết người trên các cung đường của TP Hồ Chí Minh. Báo Tuổi trẻ ngày 12/10/2010 còn nêu vấn đề “Ai chịu trách nhiệm”.

Còn nhớ, mùa hè năm 2008, tôi sang Canada thăm gia đình con gái. Buổi chiều đón con từ trường về, con gái tôi vô ý vấp vào mép lệch của hai tấm bê tông lát vỉa hè, té ngã, vẹo cái chân. Đưa vào bệnh viện chụp phim, bác sĩ phán “Gãy xương bàn chân”. Thế là cái thành phố Toronto rộng lớn vào hàng bậc nhất Canada nháo nhào cả lên. Ngay tối ấy, đài truyền hình đưa tin, rồi ngài phụ trách giao thông công chánh đăng đàn xin lỗi. Sáng hôm sau, xe cộ, công nhân rần rần rộ rộ đến lật vỉa hè lên làm lại, phẳng phiu, láng bóng. Lại còn được luật sư đâm đơn kiện chính quyền thành phố, ra tòa, được bồi thường 10 ngàn đô.

Phàm nhà có gia phong, nước có luật pháp, ai gây ra sự thì người đó phải chịu trách nhiệm. Trong chuyện này, cái ông thầu thi công tắc trách, hẳn ta phải chịu trách nhiệm; cái ông giám đốc giao thông công chánh lo việc đường xá lại để xảy ra sự cố, ông ta phải chịu trách nhiệm; ngài chủ tịch thành phố quản lý mọi chuyện lại để xảy ra chuyện, ngài tất cũng phải chịu trách nhiệm. Nhẹ nhẹ thì lo mà xin lỗi, nặng nặng thì lo mà bồi thường, còn nặng hơn nữa thì chuẩn bị vác chiếu hầu tòa. Đó là chưa nói, gặp người có liêm sỉ họ sẽ từ chức, thậm chí còn bị cách chức. Luật nó là vậy, ở đâu cũng vậy, có sao còn hỏi “Ai chịu trách nhiệm?”. Thiệt là lạ.

Cốt cách Huế

Tôi hỏi một du khách đến Huế “Xin vui lòng cho biết, ấn tượng sâu đậm nhất của ông về Huế?”. Sau khi cân nhắc, ông nói “Là cốt cách Huế”. Rồi ông giải thích “Người Huế thanh lịch - từ ăn mặc, nói năng, đi đứng, lúc nào cũng nhỏ nhẹ, chừng mực. Người Huế sâu sắc và tinh tế. Người Huế tốt bụng và kín đáo”. Thật là tài. Chỉ mới một thoáng Huế thôi mà đã nhận ra ngay chiều sâu của Huế.

Ông còn nói “Đó là một trong những tài sản quý giá của Huế, cần giữ gìn và phát huy”. Về điểm này, ông làm tôi giật mình thật sự. Là vì, mấy ai trong chúng ta nhận ra cốt cách Huế là tài sản quý giá cần giữ gìn và phát huy!

Hôm mùng hai Tết vừa rồi, tôi đến thăm người bạn cũ. Nhà anh khách khứa đông vui. Cánh đàn ông, ai cũng complet, cravate cực kỳ lịch sự. Còn quý bà quý cô thì áo dài, rộp ríp. Riêng chủ nhà, vẫn giản dị, thoải mái với chiếc áo thun và quần pyjama đùng đĩnh tiếp khách.

Trên đường về, tôi cứ băn khoăn hoài: Cái thằng, hồi trước hẳn là đứ đả lịch sự, cốt cách nhất nhóm, sao giờ đổ hư ra thế không biết!

Lạ nhất... thế giới!

Không phải cứ la làng lên ta đây nhất thế giới thì thiên hạ ai cũng chấp thuận cả đâu, nhưng cái điều tôi sắp nói thì chắc không ai phản đối.

Báo Vietnamnet, ngày 14/10/2010, đưa tin “Đua nhau trộm cắp trên đại lộ lớn nhất”. Đó là đại lộ Thăng Long ở Hà Nội, đủ đầy tiêu chuẩn để có thể nói là to, lớn, văn minh, hiện đại nhất. Lạ thay, trên con đường oách xì xằng ấy đang xảy ra tình trạng bọn trộm “Tự động tháo dỡ tôn lợp sóng (hàng rào bảo vệ an toàn cho đường cao tốc), lấy trộm nắp hố ga bằng gang trên mặt đường đang lưu thông, cắt trộm cáp điện chiếu sáng... Hành vi này đã xâm phạm đến tài sản công cộng, tiềm ẩn nguy cơ gia tăng tai nạn giao thông”. Ô hay, tổ quốc của ta, đồng bào của ta, đường sá của ta, tài sản của ta, làm thế chẳng lẽ mọi thứ của ta ấy là của giặc à? Mỗi người xí một ít đem bán cho dân thu mua phế liệu kiếm tí tiền còm nhậu, khiến dẫn đến tai nạn, gây đau thương tang tóc cho bao người, thế mà lương tâm không cắn rứt à?

Bên Tây bên Mỹ không thiếu chi những băng cướp ngân hàng cả hàng trăm triệu đô la, không thiếu chi những quái kiệt lừa gạt nhau đến cả hàng tỉ đô la, nhưng đua nhau tùng xẻo một ít linh kiện ngay trên con đường của mình, bắt chấp hậu quả khôn lường thì tự bên Tây bên Mỹ cho đến anh bạn Công Gô cũng đều chưa hề có.

Vậy thì, rõ ràng cái sự “Đua nhau trộm cắp trên đại lộ lớn nhất” Việt Nam là chuyện ... lạ nhất thế giới rồi còn gì!

Văn hóa vỗ tay

Đi Đông đi Tây, vào Nam ra Bắc, tôi thấy người Huế mình có một điểm khác biệt rất rõ với người các vùng đất khác. Đó là ít vỗ tay, hoặc vỗ tay chiếu lệ.

Trong các buổi diễn thuyết, biểu diễn văn nghệ, liên hoan, đám cưới đám hỏi, gặp gỡ giao lưu... Người ta thể hiện nhiệt tình, động viên, khen thưởng bằng những tràng pháo tay thật rôm rả, thật dài, đôi khi dài cả năm ba phút. Trong lúc Huế mình thì chỉalet đẹt cho xong, qua loa đại khái. Nhiều nghệ sĩ đến Huế biểu diễn đã thú thật họ rất sợ không khí ấy.

Vì sao vậy? Vì mùa đông kéo dài quá chằng? Vì sông Hương êm đềm quá chằng? Vì tâm hồn nguội lạnh rồi chằng? Thì hãy xem người Huế cổ động bóng đá đi, phải nói là cuồng nhiệt ngất trời. Vậy thì vì sao? Chắc chắn không phải người Huế thiếu sự đồng cảm, sẻ chia. Lại càng không phải người Huế thiếu văn hoá vỗ tay. Anh bạn tôi, một nhà Huế học bảo “Vi chúng ta không có thói quen vỗ tay, lại không chịu vỗ tay để trở thành thói quen”. Tôi đồng ý. Ra thế, mọi thói quen dở tuy hơi khó bỏ nhưng không phải là không bỏ được, mọi thói quen hay tuy hơi khó học nhưng không phải là không học được.

Coi chừng cái bắt tay

Bắt tay là một trong những hành vi biểu hiện rõ nhất tính cách, tư cách, trình độ văn hoá của một con người. Bởi vậy, những người lịch lãm luôn coi cái “bắt tay” là cơ hội để kiểm tra, đánh giá người đối diện. Đặc biệt đối với những người sẽ thành bạn hữu, sẽ cùng cộng tác làm ăn, hay là nhân viên của mình.

Để đánh giá chính xác, phải biết vận dụng tổng hợp: bàn tay để cảm giác, con mắt để nhìn, lỗ tai để nghe, bộ óc để nghĩ, và con tim để cảm nhận. Ví dụ:

- Bàn tay ướt, mềm mềm, trơn tuột, đó là bàn tay của con người dễ dãi, tư cách tầm thường, phản phúc.

- Bắt tay với tư thế cúi gập người, mắt quỵp xuống, đích thị là con người gian xảo, lừa thầy phản bạn.

- Bắt tay kiểu dùng cả hai tay ôm bàn tay người đối diện với vẻ khúm núm, là kiểu bắt tay của loại người hèn nhát, nịnh bợ.

- Kiểu như chìa tay cho người khác bắt, trơn tuột, hờ hững, chiếu lệ là loại người hãnh tiến, phách tấu, vô trách nhiệm.

- Bắt tay mà hơi thở phì phò, đứt quãng, miệng lắp bắp ấp a úp úng, biểu hiện tư cách điệu đóm, không có bản lĩnh, không có chính kiến, không mong chi là một cộng sự tốt.

- Vào giây phút bắt tay hoặc sau đó hồi nhớ lại, ta cảm nhận một cảm giác ấm áp, thân thiện, tin yêu, trong sáng... thì đó là tín hiệu tốt về con người ta đã bắt tay.

Thói cà rà

Trong thời đại hội nhập, thời đại công nghiệp hoá hiện đại hoá, cái thói cà rà tưởng không còn đất sống, vậy mà nó vẫn tồn tại nơi một số người.

Một trong những biểu hiện của thói cà rà là vòng vo tam quốc, dài dòng văn tự, không có tính mục đích, lông bông lang bang...

Tôi từng chứng kiến cảnh ông hiệu trưởng trường tôi tiếp một vị khách suốt ba giờ đồng hồ. Ông khách tỏ ra thân thiện, xởi lời, tía lia đủ thứ chuyện trên trời dưới đất, nhắc lại đủ thứ kỷ niệm một thời gắn bó, để cuối cùng nói ra cái điều: Con ông ta vừa tốt nghiệp đại học, xin bạn hiền chiếu cố nhận cháu về trường!

Chao ơi, nếu chỉ có chừng ấy thôi thì người ta chỉ cần năm phút là xong, có mô bắt thiên hạ phải mất đến ba giờ vàng ngọc. Nhưng, cái tính nể nang, sợ mất lòng, đành ngồi chịu trận thói cà rà của người khác, nói cho cùng cũng là một biểu hiện của thói cà rà.

Hôn trường

Té ra chữ nghĩa đôi khi cũng làm người ta điên cái đầu. Chuyện thế này, anh bạn tôi bấy lâu lưu lạc giang hồ nay trở về, cùng đi dự tiệc cưới, cùng ngồi với tôi một bàn. Nghe MC oang oang “Trân trọng mời các đồng chí và các bạn vào hôn trường”.

“Hôn trường”! Anh giật mình giật mẩy, quay qua tôi, anh phùng mang trợn mắt làm như tôi là anh chàng đang cầm cái micro kia không bằng. “Hôn trường! Hôn trường! Không ai lại dùng từ kỳ cục vậy. Người ta gọi lâm trường bởi vì đó là nơi trồng rừng, nông trường là nơi trồng sắn khoai lúa gạo, quân trường là nơi tập quân sự, chiến trường là nơi hai bên đánh nhau, pháp trường là nơi xử bắn phạm nhân, nay bỗng dung oang oang “hôn trường”, chắc người ta muốn nói là nơi tổ chức đám cưới? Nghe trường trường tưởng như là logic lắm nhưng thực ra là phản logic, phản mỹ cảm, nghe vừa thô vừa tục. Bởi vì làm sao vừa là nơi xử bắn phạm nhân lại vừa là nơi tổ chức đám cưới? Nếu đã ưa trường thì sao không gọi là hội trường, hay chán chi cách gọi khác?”. Cứ thế, anh làm tôi một trận không kịp vuốt mặt. Nhiều người quay nhìn, tưởng chúng tôi gây nhau.

Tôi không đồng ý với anh cách phản ứng, nhưng đồng ý với anh nội dung phản ứng. Quả thật, gọi tiệc cưới là hôn trường nghe vừa thô vừa tục. Nhưng tại sao mọi người đều dễ dàng chấp nhận? Thế đó, thói quen làm người ta chấp nhận cả những cái vô lý nhất như là cái có lý vậy. Có lẽ phải trăm năm sau, khi nghiên cứu ngôn ngữ thời nay con cháu chúng ta mới hoảng hồn tự hỏi cha ông ngày trước sao mà dùng từ đoản hậu vậy!

Chỉ phục vụ là quá tởi

Anh bạn tôi cùng gia đình lần đầu đến Huế, khen Huế cái chi cũng đẹp cũng hay làm tôi nở lỗ mũi. Tôi mời họ ăn cơm tối ở một nhà hàng cạnh bờ sông. Sau khi xác định ai uống chi, người phục vụ mang ba lon nước ngọt cho ba vị đàn bà và ba chai Festival cho ba quý đàn ông. Uống hết ba chai, tôi nhắc “Làm ơn cho thêm bia”. Anh ta mang thêm một chai bia để trên bàn rồi biến mất. Lúc sau anh trở lại, tôi nhắc “Làm ơn cho thêm bia. Nhưng sao không đem một lần luôn, đem từng chai vậy vất vả anh quá”. Thế là anh ta mang ra nguyên một két 24 chai!

Anh bạn tôi cười ngất, rồi bình một phát “Khi thì đem từng chai làm như khách không đủ tiền uống. Khi thì đem cả két làm như khách là một lũ bọm nhậu. Ở TP Hồ Chí Minh, “người phục vụ” bao giờ cũng tinh tế và chiều khách. Làm ăn thời mở cửa mà như quý vị e có ngày đóng cửa (tiệm) luôn”. Quay sang tôi, anh đùa “Huế của ông cái chi cũng đẹp, cũng hay, chỉ phục vụ là quá tởi”.

Khẩu khí dân tộc

Ra là thế

Dịp năm mới, mấy người bạn cũ ghé thăm. Lúc chia tay, tôi gọi taxi đưa bạn về.

- Alô, Gili nghe đây ạ!

- Xin chào. Tôi là khách hàng của cô đây. Xin cô vui lòng cho tôi một chiếc taxi.

Đầu dây, cô gái tiếp lời.

- Dạ, đến ngõ đường 8 Trương Định phải không ạ?

- Đúng rồi, cảm ơn cô. Đến số 8 Trương Định.

Mấy hôm sau, lại có bạn đến thăm, tôi lại gọi 3828282. Mới “Xin vui lòng cho tôi một chiếc taxi”, cô gái đã nói “Đến 8 Trương Định phải không ạ?”. “Đúng rồi, cảm ơn cô. Đến 8 Trương Định. Tiện đây cho tôi hỏi, vì sao cô biết khách hàng của cô ở số 8 Trương Định?”.

- (Cười) Dạ, bởi trước nay chưa ai gọi taxi theo kiểu “Xin vui lòng” như thầy cả, nên khi nghe gọi “Xin vui lòng” là tụi cháu biết ngay ngõ đường 8 Trương Định ạ.

Tôi trầm nghĩ, mấy tiếng “Xin chào”, “Xin cảm ơn”, “Xin lỗi”, “Xin vui lòng” là công cụ giao tiếp thường ngày trong một xã hội văn minh, sao với người mình nó lại trở thành hiềm hoi tới mức có ai đó nói, bỗng trở thành một “hiện tượng” lạ lùng đến không thể nào không nhớ!

A... Ra là thế!

Dịp tốt niên năm 2006, ở một trường đại học nọ, trong số khách mời có bà Lượng, người Trung Quốc, chuyên viên dạy tiếng Trung. Giữa lúc mọi người hân hoan đùa vui, bà Lượng xin phát biểu cảm tưởng. Kết thúc bài phát biểu, bà nhật xét “Đàn ông Trung Quốc làm nhiều nói ít, đàn ông Việt Nam làm ít nói nhiều”. Mọi người vui vẻ cười vang, như là khen bà bạn đồng nghiệp nước ngoài duyên dáng, dí dỏm, và chí lý.

Tôi ức lắm nhưng chưa kịp phản ứng gì thì anh bạn ngồi bên đã đứng dậy ôn tồn đáp lễ, đại ý: Thưa bà Lượng, tôi thừa nhận rằng câu chuyện bà kể ý vị và duyên dáng lắm, nhưng riêng điều này thì bà nhầm rồi, đó là, thiên hạ ai người ta cũng thừa nhận “Đàn ông Việt Nam nói nhiều nhưng làm cũng rất dữ”. Mọi người lại có dịp vui vẻ cười vang, nâng cốc chúc mừng.

Rõ ràng nhiều người không hề biết rằng vừa có một trận chiến khốc liệt không thua gì bất cứ trận chiến nào. Đại loại, Chu Chi Nhược xuất kỳ bất ý dùng “Cửu âm chân kinh” tung đòn độc hạ thủ đối phương. Trương Vô Kỵ lạng người, nhẹ nhàng dùng “Cửu dương chân kinh” phản kích bằng một chiêu vô cùng ảo diệu. Tưởng như chẳng ai thắng ai, nhưng thật ra Chi Nhược đã bị nội thương trầm trọng, chắc sẽ nhớ đời.

Thế đấy, ngày trước chỉ các vị sứ giả mới có cơ hội thi thố khẩu khí trên mặt trận ngoại giao. Ngày nay, trong thời đại toàn cầu hóa, ai cũng có thể gặp bất cứ công dân của bất cứ nước nào trên đường phố, trong nhà máy, trên bàn tiệc. Để lỡ một lời, thua một tiếng, đôi khi không chỉ rước cái nhục vào mình mà còn nhục lây cả quốc thể.

Ôn mẹ

Tôi có tật xấu biết là xấu nhưng không bỏ được. Đó là, vị ăn xin nào gọi tôi bằng “Ôn” tôi nhất định không chi. Nhà tôi cũng vậy, hễ mấy đứa lớ xớ tới gần “Mẹ, mẹ cho cháu ít tiền” bao giờ cũng bị bà háy cho một cái dài ngoằng.

Có lần vui vui tôi nói với một cháu vừa ưu ái thăng tôi lên hạng ôn, “Hôm nay ôn không thể cho cháu tiền, nhưng ôn cho cháu một thứ còn quý hơn tiền, đó là lời khuyên. Từ nay về sau, cháu gặp ai tuổi bằng ôn, hoặc đáng tuổi kêu ôn thì cháu nên gọi xuống một bậc là bác hoặc chú. Nếu tuổi đáng gọi bác, chú thì cháu gọi xuống anh. Cháu biết không, cháu muốn họ cho cháu tiền thì cháu cũng phải cho họ sự độ lượng chứ”. Cháu bé trở mắt nhìn tôi, rồi ngao ngán bỏ đi.

Nói cho cam quả, chẳng phải các cháu ăn xin không học không biết mà nơi các nhà hàng quán ăn nhiều cô cậu phục vụ cũng thường dễ dãi gọi bừa ôn, mẹ, dì... dài dài. Đáng ra các trường đào tạo du lịch phải dạy thật kỹ cho học viên điều ấy. Con người ta thường mập mé giữa tuổi này và tuổi kia, giữa bác và ôn, cô và mẹ, anh và chú. Cách tốt nhất, nên gọi ở mức thấp nhất. Ví dụ, thay vì ôn nên là bác, mẹ nên là cô, chú nên là anh... Còn như nếu là ở Huế thì cứ gọi thầy (cô), sẽ không bao giờ trật.

Người Tây phương cũng có đầy đủ từ để xác định vị trí các thành viên trong gia đình như chúng ta. Nhưng ngoài xã hội, họ lịch sự chỉ dùng ba từ thôi cho các mối quan hệ: Ông (Monsieur), Bà (Madam), Cô (Mademoiselle). Đây là điều thuộc về phạm trù văn hoá ứng xử. Chẳng khó gì nếu có chút lòng nhân hậu và tôn trọng lẫn nhau.

Tiệc và nhậu

Rất nhiều người nhầm lẫn hai khái niệm này cho nên họ thường cư xử trật bậy trật bạ. Ví dụ: Ngày nay, trong nhiều buổi tiệc, nhất là tiệc cưới, mấy bàn thực khách trẻ thường ăn uống ồn ào, chuyện trò inh ỏi. Thi thoảng, cả mười cái miệng đồng thanh “dô” vang lừng, rồi cùng nốc y như họ đang quây quần bên đồng lửa trại đâu đó trên rừng ngoài nội. Tôi từng tận mắt chứng kiến trong một bàn tiệc, mấy cô cậu choai choai say ngất ngưỡng, gậy gỗ, la lối. Rồi, bất thình lình một cậu trong nhóm hình như say quá bỗng ọc hết thức ăn tung toé cả lên bàn, chẳng còn ra thể thống gì.

Có quá nhiều điểm khác nhau giữa tiệc và nhậu. Ví dụ: Nhậu thì tự do, thoải mái, tiệc phải có phép tắc hần hoi (ăn mặc, đi đứng, nói năng, chào hỏi). Nhậu, chấp nhận say tuý lúy càn khôn, tiệc đòi hỏi phải chừng mực. Nhậu, dài dài, tiệc có giờ có giấc. Nhìn cung cách một người trong bàn tiệc, người ta có thể biết phẩm hạnh và trình độ văn hoá của người ấy. Không ai muốn dưới mắt mọi người mình là một tên cà chớn, vô học, vô văn hoá phải không! Vậy thì hãy học cách ứng xử sao cho “phải phép” khi là thực khách trong một bữa tiệc (hoặc bữa cơm thân mật) và khi là bạn bè trong một cuộc nhậu.

Người xưa dạy “Học ăn học nói”. Để trở thành một người có học, có tư cách, được mọi người nể trọng thật chẳng dễ chút nào.

Sắp hàng

Hôm làm thủ tục lên máy bay ở phi trường Nội Bài, tôi chứng kiến cái cảnh nửa khóc nửa cười: Trước tôi là hai cặp vợ chồng người nước ngoài đứng đợi làm thủ tục. Bỗng một vị từ sau chen ngang trước mặt họ, rồi hai vị nữa chen tiếp. Tôi thấy họ nhìn nhau, nhún vai ra vẻ khinh bỉ. Rồi lại một vị nữa chen tiếp. Cho đến lần thứ tư, một vị ăn mặc lịch sự ra phết cũng lém phếng chen ngang. Thế là, ông Tây bỗng hét lên một tiếng, túm cổ áo anh ta ném ra phía sau. Ông la lối om sòm như bị oan ức lắm. Mãi khi nhân viên phi trường đến ông mới nguôi giận và ôn tồn giải thích, rằng ông ta không hiểu vì sao hết người này đến người kia chen ngang trước mặt ông, ông không muốn người ta thiếu tôn trọng và bắt công với ông như vậy.

Người mình thường tỏ ra khó chịu về cái chuyện sắp hàng, nhưng người Tây phương coi sắp hàng là biểu hiện của trình độ văn minh. Cứ hai người trở lên là tự động sắp hàng, ai đến trước đi trước, ai đến sau đi sau; không ai chen lấn, xô đẩy, giành giật...

Cứ nghĩ rằng khi rời Việt Nam, mấy vị du khách kia sẽ mang theo cả kỷ niệm cay đắng ấy về đất nước mình mà buồn dễ sợ. Không biết đến bao giờ dân mình mới biết làm cái việc đơn giản thôi: Sắp hàng.

Thói bốc phét

Thời trai trẻ, tôi có anh bạn loại “bốc phét” thượng hảo hạng. Đi đâu, chỗ nào anh cũng tía lia cái miệng, mãi cho đến ngày gặp tai họa dọc đường. Trên chuyến tàu từ Đà Nẵng ra Huế, anh ta ngồi cạnh cô gái cực kỳ xinh đẹp và dễ thương. Sự đời, mấy tay bốc phét thường mắc sai lầm sơ đẳng: Cực kỳ chủ quan và chẳng bao giờ biết nhìn trước ngó sau, biết mình biết người. Sau khi tán hươu tán vượn đã đời, anh chàng khoe tài coi chi tay. Tất nhiên cô nàng dễ thương chia tay ra liền (mà sao mấy cô gái bao giờ cũng thích xem chi tay đoán duyên phận vậy!). Nấn nót một hồi, “ông thầy” tinh bơ phẩn “Cô đang có một thằng cha đeo đuôi ráo riết. Thằng cha ấy người cao, to, đẹp trai. Đúng không? Nhưng chẳng may cho cô chút nào! Hấn ta là một thằng sở khanh. Cô phải coi chừng hấn. Tốt nhất cô nên cắt đứt quan hệ với hấn, nếu không chắc chắn cô sẽ gặp tai họa đó”. Bỗng, một cặp mắt bốc lửa đang xoáy vào hấn. Và, trước khi hiểu ra anh ta là ai thì một quả đấm như trời giáng bửa vào mặt hấn. Té ra, anh ta là chồng sắp cưới của cô gái!

Không ai biết sau này cô gái có gặp tai họa không khi thành vợ anh chàng như hấn đoán già đoán non, nhưng hấn, thằng cha bốc phét thượng hảo hạng thì gặp họa ngay tức thì. Điều an ủi duy nhất cho hấn là, sau tai họa đó hấn trở nên chín chắn, điềm đạm, và ít nói. Bỗng nhớ nhận định của một triết gia người Anh, “Không làm đôi khi là khôn, nhưng không nói thì luôn luôn khôn”. Mà đó mới là nói, huống hồ dạng nói tía lia cái miệng như hấn thì còn dại đến chừng nào.

Nghề ăn xin

Bên Tây, ăn xin cũng là một cái nghề. Người ăn xin cũng phải có giấy phép hành nghề, khu vực hành nghề, có qui chế nghề, nhất là phải có lương tâm nghề nghiệp. Ví dụ: Người ăn xin được tự do thực thi quyền hành nghề của mình, nhưng không được xâm phạm quyền tự do của người khác. Người ăn xin ngồi (hay đứng) một chỗ, trước mặt có mảnh giấy ghi hàng chữ “Tôi cần tiền”. Ai ưa cho thì cho, ai không ưa cho thì thôi. Chẳng gây phiền bực ai.

Bên mình thì ngược lại. Đâu đâu cũng có ăn xin. Nhất là ở các điểm văn hóa du lịch, di tích, di sản, quán ăn... Ăn xin dùng đủ mọi chiêu thức: van lơn, nài nỉ, đeo bám, chặn đường, đe dọa, đôi khi cả chửi rủa.

Một du khách nước ngoài nhận xét: Đến Việt Nam, khoái nhất là an ninh, cảnh quan đẹp, đồ ăn rẻ và ngon, nhưng sợ nhất là bị hàng rong đeo bám, xích lô xe thò giành giật, và cái khổ nạn ăn xin.

Kiểu nói... rất chi là Huế

- Ngày nọ xuống phi trường Phú Bài, anh bạn tôi muốn tìm một chiếc xe đẩy, cô nhân viên phi trường biểu “Đầu nớ tề”.

- Tôi gọi tổng đài nói cần một chiếc taxi, lúc sau cô nhân viên điện hỏi lại “Nhà mình gọi taxi phải không hè?”.

- Cô nhân viên văn phòng bán vé VNAirlines vừa chăm chăm gõ gõ vào máy tính vừa nói với ông khách “Cho số điện thoại với”.

- Vân vân và vân vân.

Trong phạm vi gia đình hay chỗ bạn bè thân thiết, hẳn đó là cách nói nhẹ nhàng, dễ thương, chân tình, và rất chi là Huế. Nhưng trong quan hệ xã hội, nhất là trong thời đại giao lưu hội nhập xem ra đó là cách nói quá ư mất lịch sự.

Có phải vì mấy vị nhân viên kia không phân biệt được gia đình và xã hội, tình riêng và công việc, hay vì các công ty xí nghiệp đã không coi lời ăn tiếng nói, quan hệ ứng xử là một trong những nội dung quan trọng của chương trình tuyển chọn và đào tạo nhân viên? Có điều, con bướm nếu không thoát khỏi cái kén thì sẽ không bao giờ bay lượn được giữa vườn hoa.

Thói quen

Thời đi học, tôi ở trọ trong khu Tạo tác, cạnh chuồng bò. Do chuồng bò không còn dùng để nuôi bò nữa nên trở thành nhà cầu lộ thiên cho cư dân quanh vùng. Cả một khu vực hơn hecta trắng xoá đủ loại giấy, lá, và phân. Cho đến giờ, mỗi lần vào quán ăn, nhất là mấy quán bún, quán phở bình dân, thi thoảng hình ảnh cái chuồng bò ngày ấy sống lại, thế là tôi nghẹn họng không nuốt nổi. Mà sao dân mình có thói quen kỳ cục, hễ ngồi vào bàn, bất cứ cái gì dùng xong đều vứt xuống đất: giấy lau, vỏ chanh, tương lầy nhầy đủ loại, xương xóc gặm nhỡ, nước trà, đôi khi cả khạc nhổ. Kỳ cục nhất ai cũng cho thế là tự nhiên như chẳng thể nào khác được.

Hôm sang Mỹ, đi ăn sáng với người bạn tôi sững sốt thấy cái chi trong quán cũng sạch: nền nhà, bàn ăn, cửa kính, tách đĩa, chén bát... (Anh bạn tôi nói nếu hàng quán không đạt tiêu chuẩn vệ sinh thì nhà nước đóng cửa). Hầu hết các vật dụng trên khay đồ ăn đều bằng ni lông và giấy, ăn xong một lần vứt luôn. Nhưng họ vứt theo một thói quen khác mình. Tôi ý tứ làm theo anh bạn, thứ gì dùng xong bỏ gọn gàng vào khay, dùng giấy lau sạch bong bàn ăn, xong bung khay đồ vào thùng rác, xếp khay riêng một nơi, và ra khỏi quán. Già trẻ lớn bé, ai cũng thao tác như nhau. Họ làm cái việc dọn dẹp vệ sinh ấy một cách tự giác, tự nhiên.

Hóa ra, có một thói quen khác tốt hơn mà nếu không có sự so sánh sẽ không dễ nhận ra. Thế là từ ngày đó, mỗi lần vào hàng quán, ăn xong, tôi tự giác dọn dẹp bàn ăn và không vứt bất cứ thứ gì xuống nền nhà. Vui vì đã quen với thói quen mới, nhưng ái ngại vì mình chẳng giống ai. Tôi tự an ủi, hãy cứ kiên trì. Biết đâu rồi sẽ có người bắt chước mình y như mình bắt chước anh bạn mình vậy. Bỏ một thói quen xấu cũng cần có thời gian chứ!

Cái tạng không thích làm việc

Lần này “thân chủ” của tôi là một cô gái 25 tuổi, có chồng và con trai lên bốn. Vấn đề của cô là, ông chồng thuộc tạng lười biếng, không thích làm việc, chỉ thích ăn chơi, đánh bạc, cá độ bóng đá, và “trao gái”. Đã nhiều lần cô xin việc cho chồng, mở quầy đại lý, nhưng anh chàng chỉ làm vài bữa rồi ẵm hết tiền đi đánh bạc và theo gái. Cô phải bán nhà, bán xe, vay nợ để trả nợ cho chồng. Gần đây, anh chàng dẫn cô bỏ mới 18 tuổi về nhà đòi vợ làm thủ tục ly dị. Ly dị! Thì cô cũng muốn dứt khoát một lần cho xong, nhưng thương thằng bé không có bố, nên cô không biết phải làm sao?

Quá khó để có một giải pháp vẹn toàn. Tôi chỉ có thể lắng nghe, chia sẻ, phân tích để giúp cô thấy rõ mình, thấy rõ vấn đề để rồi tự tìm hướng giải quyết.

Điều đáng nói ở đây là, khi chọn người bạn đời cô gái bất hạnh này đã không hề quan tâm chi đến một trong những yếu tố cực kỳ quan trọng trong hôn nhân: Người bạn đời trong tương lai thuộc loại người thích làm việc, cần cù làm việc hay không thích làm việc, chỉ thích sự dễ dãi hưởng thụ? Đáng ra, cô phải tạo nhiều cơ hội, đặt ra nhiều tình huống để trải nghiệm xem anh ta thuộc tạng người nào. Lười biếng, thích dễ dãi hưởng thụ mà không thích làm việc là biểu hiện của một nhân cách không ra gì. Bây giờ thì cô thấy rõ lắm rồi, nhưng mọi chuyện đã quá muộn

Giữ chút gì cho Huế

Lần sang Pháp vừa rồi tôi tình cờ gặp lại Diễm My, người đẹp một thời của Huế. Tôi nhớ hồi ấy nàng đẹp lắm - dong dỏng cao, mái tóc thè đen nhánh, da trắng, môi hồng, dịu dàng, nét na, trang đài. Đặc biệt nàng học rất giỏi, được học bổng du học, rồi ở lại làm việc cho Bộ Ngoại giao Pháp.

Gặp lại Diễm My, điều làm tôi ngạc nhiên hết sức là sang Tây ngọt ngào gần 40 năm mà sao cô ấy còn giữ y nguyên cốt cách Huế và cái giọng đặc quánh Huế, Huế rặt, Huế chay, Huế không pha tạp. Điều ấy làm tôi cứ suy nghĩ vẩn vơ. Vì sao có nhiều người Huế mới vào Nam vài ba năm, thậm chí đang sống trong lòng Huế mà nói chi cái giọng lớ lớ, lai lai; pha một chút trong Nam, một chút ngoài Bắc, một chút đâu đó, nghe không thể nghe được. Mà nói cho cùng, giọng Huế đâu phải dở, trong Nam ngoài Bắc ai cũng mê, đến cả mấy ông tây bà đầm còn chững tai nghe rồi bảo “như chim hót”.

Giọng nói của một vùng đất mang bản sắc văn hóa của vùng đất đó. Cho nên, muốn “Giữ chút gì cho Huế”, trước hết phải biết giữ cái giọng đặc trưng của Huế. Điều này, lạ nhất là người Huế đi xa Huế lại dễ nhận ra hơn là dân Huế mình.

Xin lỗi

Mấy anh bạn ở xa về khen Huế đủ thứ chuyện: Không gian thoáng đãng, đường sá sạch và đẹp, người Huế hiền lành dễ thương, thành phố thơ mộng và thanh bình, con gái Huế dịu dàng, an ninh, ăn uống ngon và rẻ... chỉ thiếu một cái, vừa quá nhỏ vừa quá lớn, thiếu lời xin lỗi. Ví dụ: Hẹn bạn, đến trễ, không xin lỗi. Sơ ý dẫm lên chân người ta, không xin lỗi. Gọi nhầm điện thoại, không xin lỗi. Nhận làm rồi không làm, không xin lỗi. Vô ý nói lời làm người ta buồn lòng, không xin lỗi...

Kể ra, với một thành phố văn hóa, du lịch, và giáo dục như thành phố mình, hội đủ nhiều yếu tố xuất sắc mà lại thiếu mấy cái nhỏ nhỏ kiêu ấy thật cũng đáng tiếc. Biết làm sao? Có lẽ, chẳng nhà quản lý nào giải quyết được gì nếu như mỗi người Huế không tự nâng tầm văn hóa của mình lên. Dễ thì cũng dễ mà khó thì cũng khó lắm thay.

Biết

Hôm nay, ngày 20/10/2011, thế giới tràn ngập thông tin về cái chết của đại tá Gaddafi, vị lãnh tụ vĩ đại của Lybia suốt 42 năm. Trong thời gian trị vì đất nước giàu tài nguyên dầu hỏa này, ông đại tá nổi tiếng là vị quân vương độc tài nhất, cung cách không giống ai nhất, và giàu nhất (khoảng 200 tỉ đô la).

Riết rồi không chịu được, tháng 3/2011, nhân dân Lybia vùng dậy biểu tình. Ngài đại tá ra lệnh thẳng tay trừng trị. Thế là đầu rơi máu chảy. Nhưng từ xưa đến nay, bạo lực có bao giờ dập tắt được ý chí đấu tranh? Được sự hỗ trợ của các nước phương Tây, cuộc phản kháng ban đầu biến thành phong trào cách mạng, trào dâng, trào dâng, cuốn phăng cường quyền bạo lực. Thủ đô Tripoli bị vây hãm, ngài đại tá cùng đám tàn quân rút về thành phố quê hương Sirte. Rồi Sirte cũng bị vây hãm, sức cùng lực tận, ngài đành mở đường máu tháo chạy. Cuối cùng, người ta tìm thấy ngài đại tá trốn trong một ống cống. Thế là vị lãnh tụ thần thánh thuở nào bị đám dân binh lòi ra, bị đánh đập, bị bắn vào đầu, bị bêu xác khắp phố phường Misrata, mà đã hết đầu, rồi xác

ngài bị giam trong phòng lạnh chứa thịt gia súc. Chao ơi, mới ngày nào thân danh cao quý và oai hùng là thế. Cuộc đời chi mà lạ. Thương thay cái phận người!

Sự đời, biết ra mà không ra là hèn, biết về mà không về là ngu. Ngồi trên đỉnh cao quyền lực đến những 42 năm mà vẫn cương quyết không chịu lui. Thế có phải là ngu quá không?

Phàm, con chó con mèo chết theo kiểu của con chó con mèo, kẻ phàm phu tục tử chết theo cách của kẻ phàm phu tục tử, còn như anh hùng hảo hán thì cái chết oanh liệt danh thơm đến nghìn thu. Đẳng này, rơi vào thế tuyệt lộ, sao ngài đại tá không hiên ngang đối mặt với kẻ thù mà lại chui vào cái ống cống như con chuột vậy? Ngài còn cả một khẩu súng lục mạ vàng, sao không tiếp tục chiến đấu đến viên đạn cuối cùng dành cho mình mà buông tay dễ dàng vậy? Sa vào tay địch, sao không quắc mắt bảo hãy giết ta đi mà lại van lơn “Xin đừng bắn”. Thế có phải là hèn quá không? Nghĩ mà giận lắm thay.

Nhưng rồi ngẫm lại, thì chí ít ngài cũng để lại cho đời một bài học quý: *Biết*. Rằng phải biết mình là ai. Rằng phải biết xuất biết xử. Và rằng sự đời, hễ già néo thì đứt dây.

Chỉ đường

Từng lang thang trên các tuyến tàu điện ngầm ở New York, Paris, Wien, Madrid... tôi yên tâm mình không đến nỗi tệ. Vậy mà một lần ở ga Tokyo, tôi bị lạc.

So với các nơi khác, hệ thống tàu điện ngầm ở Tokyo ghé hơn nhiều. Với lại, các bảng chỉ dẫn chỉ rất một thứ chữ Nhật. Lần nọ, từ Shendai về ga Tokyo, rồi từ đây về phòng trọ ở khu Odaiba, tôi lúo quố không biết phải đi theo tuyến nào, tàu nào, ga nào! Một cô gái Nhật định bỏ tiền vào máy tự động mua vé, thấy bộ dạng tôi, cô dừng tay, bước đến gần tôi nhỏ nhẹ hỏi “Tôi có thể giúp gì ông không?”. Sau khi biết ga cuối cùng tôi phải đến, thế là cô sốt sắng cầm tay tôi dắt đến quầy vé tự động. Rồi cô cầm tay tôi dắt lên một tầng lầu, đi qua một tầng lầu, lại lên một tầng lầu nữa. Rồi cô đưa tôi lên tàu. Rồi cô đứng đợi cho đến khi tàu chạy. Rồi cô vẫy vẫy tay chào, đến khi tàu khuất hẳn cô mới quay lưng.

Đó chỉ là một ví dụ nhỏ để nói về cung cách chỉ đường của người dân xứ hoa anh đào: nhiệt tình, chu đáo, đến nơi đến chốn mới thôi. Nhưng chính nhiều những cái nhỏ nhỏ như vậy cộng lại sẽ tạo nên ấn tượng tốt đẹp về một vùng đất, có phải thế không !

Thành phố mình, đất nước mình ngày nay du khách lui tới đông đúc không thua chi người ta. Ước gì mình cũng có được cung cách chỉ đường như người ta. Ước gì mình sớm bỏ cái thói cũ, hờ hững chỉ tay “đường nớ tề”. Hoặc tệ hơn, đôi khi không biết mà cũng chỉ khan!

Tôi học tiếng Đức

Sau khi thăm một số nước châu Âu, trước khi sang Đức, tôi nói với anh bạn người Đức “Tôi muốn học một số câu tiếng Đức để có thể giao tiếp khi đến thăm nước anh”. Anh ta nói “Không cần học nhiều, chỉ cần học ba tiếng này thôi là anh có thể đi lại thoải mái trên khắp nước Đức”. Và thế là anh dạy cho tôi ba từ: Guten Tage, Bitte, Danke. Gút-ten-tạc nghĩa là xin chào, Bít-tơ là xin vui lòng, và Đăn-cơ là xin cảm ơn.

Ngay khi hiểu được ý nghĩa của ba tiếng ấy, tôi bỗng “ngộ” ra rằng người ta có thể đi lại thoải mái trên một đất nước nào đó nếu người ta biết nói tiếng nước đó. Và rằng, người ta cũng có thể đi lại thoải mái trên một đất nước nào đó nếu người ta cùng tầng số văn hoá với nước đó. Ở các nước văn minh, ba tiếng xin chào, xin vui lòng, xin cảm ơn là ba tiếng “đầu môi”, là công cụ giao tế, là ngôn ngữ của con người có giáo dục có văn hoá. Trong các mối quan hệ, chỉ cần nói được thế mọi chuyện còn lại chỉ là dễ thôi.

Xin chào, xin vui lòng, xin cảm ơn. Buồn thay, đó là ba tiếng mà nhiều người trong chúng ta không biết dùng, không hay dùng. Cho nên trong các mối quan hệ, nhiều người tuy hiểu được tiếng của nhau nhưng đôi khi không thể sống được với nhau một cách thuận hoà, yêu thương, và tôn trọng. Hóa ra là thế.

Học ăn

Đường phố đường làng

Trên các đường phố lớn của Huế như Lê Lợi, Hà Nội, Lý Thường Kiệt... thì thoảng có cảnh đôi ba, nhiều khi cả năm bảy thanh niên tinh queo đi dọc theo lòng đường giữa dòng xe cộ ngược xuôi. Điều lạ là họ chẳng phải già cả, quê kệch chi cho cam mà là những chàng trai cô gái quần bò, áo pull, mặt mày sáng sủa trông thời thượng ra phết. Vậy mà, xem ra họ không phân biệt nổi đường phố khác với đường làng! Điều lạ nữa là người đi đường chẳng ai tỏ vẻ khó chịu về hành vi kỳ cục của họ, lại chẳng có vị cảnh sát nào nhắc nhở hoặc phạt họ vì tội vi phạm luật giao thông.

Trong thời đại toàn cầu hoá hiện nay, muốn giao lưu hội nhập được với người ta, điều cần nhất là mình phải tự trang bị cho mình, tự nâng mình lên từ việc nhỏ như lời chào hỏi, cái bắt tay, thói quen sắp hàng, phân biệt đường phố với đường làng đến việc lớn như nhận thức, tri thức, cung cách làm ăn... Nếu không thế, e ta sẽ tự biến mình thành thằng què giữa vũ hội thối.

Còn như ra nước ngoài mà lảng cháng đi trên lòng đường người ta, thì chỉ cần “ba mươi giây” sau sẽ bị xe cán là cái chắc.

Tôi sinh nhằm cung “Thiên di” nên tuy chẳng giàu sang hơn ai nhưng được cái xách cặp đi suốt. Nhờ thế, tôi có dịp quan sát cách ăn uống của dân mình. Nhìn chung, dân mình không coi trọng lắm cách ăn. Nói cam quả, thuở xưa các cụ có dạy “Học ăn học nói”, nhưng bài ăn chỉ vồn vện “Ăn trông nồi ngồi trông hướng”, và hết. Phải chăng, vì thế mà khi ăn dân mình thường vấp mấy khuyết tật chết người. Đó là, vừa nhai vừa ngòm ngoàm nói chuyện, ăn chưa hết trong miệng đã thò đũa gấp tiếp, nhai lép bép như heo, gần như cúi sát mặt vào bát cơm mà lua, chống cả hai cùi chỏ lên bàn ăn ngó qua ngó lại... Toàn là những điều cấm kỵ trong cung cách ứng xử của xã hội văn minh.

Tuần trước, VTV1 đưa tin bên Tàu hiện có nhiều trung tâm đào tạo qui tắc ứng xử của xã hội văn minh, trong đó đặc biệt coi trọng cách ăn, học phí tuy cao nhưng vẫn rất đông người học.

Chúng ta đang sống trong thời đại toàn cầu hoá, nhiều chuyện ngày trước chỉ là chuyện nhỏ nhưng nay không còn nhỏ nữa rồi. Ví dụ như chuyện ăn, ở, đi lại, nói năng, giao tiếp... Vậy thì phải lo mà học tập để thích nghi thôi, nếu không muốn bị người ta khinh thường, mà thế nghĩa là chẳng còn làm ăn được với ai.

Khen và chê

Suốt một năm vất vả, rồi tôi cũng làm được cái nhà vừa ý, đặc biệt nhà có rất nhiều cửa cái nào cái nấy đều cao và rộng. Tôi nghĩ, cái cửa của ngôi nhà cũng như tâm hồn của con người. Nhà mà cửa ngõ chật hẹp, gò bó, tối tăm thì sẽ không thể hấp thu sinh khí của đất trời; người mà tâm hồn băng hăng bó hóc, cố chấp, bảo thủ thì không có cơ hội tiếp nhận cái hay cái đẹp của cuộc sống.

Nhân dịp vợ chồng anh bạn kiến trúc sư từ TP Hồ Chí Minh ra công tác, tôi mời anh chị dùng cơm. Không đợi tôi hỏi, anh đã khen: nhà đẹp, đơn giản, rộng, sáng, thoáng, riêng cái thư phòng thì quá lý tưởng. Giờ ăn cơm, anh khen gà rô ti rất ngon, bữa cơm ấm áp và tuyệt vời. Giờ uống trà anh khen trà thơm. Lúc chia tay, anh chị cảm ơn rồi rít và nói rất mong có dịp đón tiếp vợ chồng tôi ở Sài thành.

Tuần sau, tôi lại mời mấy anh bạn đồng song đến dùng cơm. Đúng phép xã giao, tôi đưa bạn đi thăm một vòng ngôi nhà mới: Phòng tập võ, phòng khách, phòng ngủ, thư phòng, khu vườn

nhỏ ở tầng ba... Các bạn chỉ im lặng không nói gì. Giờ ăn cơm, một anh bạn cầm cái đũa gà dứ dứ trước mặt tôi và nói “Gà ni là gà công nghiệp!” (Dù nhà tôi đã cẩn thận mua gà nhà của một người học trò thân thiết). Giờ uống trà, một anh quay qua hỏi tôi “Phòng khách ni có một cái trệt, ông có biết cái chi trệt không?”, rồi anh chỉ cho tôi cái đèn chiếu sáng bức tranh bị nghiêng, còn bức tranh thì bị lệch so với cái đèn. Tôi cảm ơn và làm thinh.

Đưa bạn về rồi, tôi cứ băn khoăn hoài, chẳng lẽ trong mắt họ ngôi nhà mình tâm huyết xây dựng suốt một năm không có chút gì đáng động viên cả sao? Ngay cả cái thư phòng rộng đến 36m² với tám tủ lớn chứa đầy sách, trong mắt họ cũng chẳng khác chi với cái tủ rượu trong nhà mấy đại gia trưởng giả sao? Cùng trí thức như nhau nhưng sao họ khác với vợ chồng anh bạn ở TP Hồ Chí Minh đến vậy?

Nhưng rồi tôi cũng tìm được lời giải. Là vì, biết khen đúng lúc, biết chê đúng nơi tuy chỉ là chuyện nhỏ thôi nhưng nó thể hiện một tấm lòng và một tầng văn hóa bậc cao. Ngoài ra, vì anh bạn kia là người của đất cảng Sài Gòn, trong lúc mấy anh bạn này là người của đất cổ đô.

Ba lần mất

Thời đi học, tôi hay nhịn ăn sáng để dồn tiền mua sách. Cuốn Từ điển chữ Hán của Thiệu Chửu tôi mua theo kiểu đó. Trang đầu của cuốn từ điển tôi ghi “Do tiền nhịn ăn sáng 10 ngày. Huế, mùa Đông 1963”.

Ngày nọ anh bạn đến chơi, thấy cuốn từ điển sưng quá anh đòi mượn. Chỗ thân thiết, tôi nói thiệt “Ông mượn cũng được thôi nhưng giữ gìn cẩn thận giùm mình vì mình rất quý cuốn sách, nó gắn liền với kỷ niệm một thời sinh viên”. Anh đoán chắc như đinh đóng cột “Mình hứa ba tháng sau mình trả lại. Không mất đi đâu mà lo”.

Thế rồi ba tháng qua, thêm ba tháng nữa cũng qua. Đến khi tôi cần cuốn từ điển, tôi nhờ người quen nhắn anh trả lại, anh im lặng. Hôm rồi gặp anh, tôi nhắc cuốn từ điển, anh tỉnh queo nói “Mất rồi. Để mình cố gắng tìm mua quyển khác trả lại cho ông”.

Chao ôi, không một hồi tiếc, không một lời xin lỗi; anh ta chỉ nghĩ cuốn sách trị giá bằng x tiền mà không nghĩ nó là một phần kỷ niệm của tôi thời trai trẻ.

Tôi, buồn dễ sợ, rồi tự an ủi thôi thì cứ coi như mình không may bị ba lần mất vậy: mất cuốn sách, mất kỷ vật, và mất người bạn. (Tôi có kinh nghiệm này, kẻ nào mắc lỗi mà không chịu nói lời xin lỗi thì đó là kẻ chẳng ra gì).

Thiệt là... vô hậu!

Thầy cũ của tôi lâu ngày về thăm Huế. Biết thầy cô thích bánh phu thê, tôi gọi điện đặt mua 100 cái bánh phu thê loại đặc biệt. Tôi dặn đi dặn lại phải mang đến cho tôi trước 6 giờ 30 (vì 7 giờ thầy tôi rời Huế). Bà chủ tiệm đơn đã nhận lời. Hôm sau tôi gọi điện check lại. Bà chủ ngó ngó hỏi “mà ở mô”, “loại chi”, “bao nhiêu”, “khi mô”. Tôi, bụng bảo dạ, thôi rồi, kiểu ni e không xong. Cố trấn tĩnh, tôi ôn tồn nhắc lại cho bà hợp đồng hôm qua. Thế là bà nhớ ra. Bà khẳng định chắc như đinh đóng cột, rằng “nhớ rồi”, “được mà”, “đúng 6 giờ 30 tôi sẽ mang bánh qua”.

Hôm sau, 6 giờ, tôi gọi điện nhắc, thì trời ơi bà làm như bà với tôi chưa hề có giao kèo giao ước chi cả. Tôi lạnh người. Nếu có gì trục trặc, không biết thầy tôi sẽ nghĩ gì về lời hứa của người học trò cũ! Tôi đành thất ruột chờ. Đến 7 giờ 10 người ta mới mang sang. Tôi chạy một mạch đến khách sạn. May quá, thầy tôi vừa chuẩn bị ra phi trường.

Tôi đem chuyện này kể với anh bạn hàng xóm, anh tỉnh bơ “Ông rứa là may đó, hôm trước vợ chồng tui đặt một lô nem, chả, tré đi Sài Gòn cưới vợ cho thằng út, mãi đến khi tàu chạy đờn tù huyết tù huy rồi người ta mới mang đến. Thiệt là vô hậu”.

Xả rác

Hôm đến thăm cố đô Kyoto, lang thang bên bờ sông Kamogawa tình cờ tôi thấy cảnh một cậu bé khoảng 12 tuổi, vai mang cặp sách, thấy dưới gốc cây bên đường có cái túi ni lông, cậu cúi nhặt đem bỏ vào thùng rác gần đó. Vừa định quay đi, bỗng cậu phát hiện thùng rác có khói. Cậu dừng lại, quan sát, có thể ai đó đã bỏ tàn thuốc vào làm thùng rác bén lửa. Cậu bé vội dùng chai nước khoáng mang theo tưới vào thùng rác. Cho đến khi biết chắc lửa đã tắt, cậu mới quay người bước đi, tự nhiên như chẳng có chuyện gì vừa xảy ra, tự nhiên như việc làm của cậu chẳng thể nào khác được.

Hèn chi suốt một tháng đó đây trên đất Nhật, tôi thấy ở đâu cũng sạch. Điều làm tôi quan tâm hơn cả là bằng cách gì người ta giáo dục cho một cậu bé 12 tuổi có ý thức vệ sinh công cộng như thế? Tại sao họ làm được mà chúng ta không làm được? Đến bao giờ dân mình mới chừa cái thói xả rác, khạc nhổ bừa bãi và đái bậy ngoài đường?

Cuối tuần rồi, gia đình tôi về tắm biển Thuận An. Tôi thất ruột thấy bãi biển Thuận An hao hao với một bãi rác. Đủ thứ rác, bao thuốc, tàn thuốc, túi ni lông, giấy kẹo, lá chả, lá bánh... Tìm quanh, chẳng thấy có thùng rác đâu. Mọi người ăn uống, sinh hoạt xong cứ thấy xuống đó, tự nhiên như nhiên, đã có cát và gió biển lấp liếm phần nào. Chao ơi, biết khi nào dân mình mới nhận ra đó là cái việc không bình thường, không vệ sinh, không thẩm mỹ, không văn hoá cần phải lên án và nghiêm khắc xử phạt.

Lươn lẹo

Tôi có anh bạn, trận lụt lịch sử năm 1999, anh huy động bạn bè được hơn 700 triệu đồng mang về trợ giúp quê hương. Tôi quen anh trong dịp ấy.

Năm nay, anh về là để đi thăm một vòng đất nước: TP Hồ Chí Minh, Miền Tây, Cao Nguyên, Nha Trang, Hội An, Huế, Quảng Bình, Hà Nội, Hạ Long... Anh kể, “Hôm vừa đến Huế, một toán người nhào tới nhao nhao chào mời “Đảm bảo khách sạn chỉ 7 đô la, đầy đủ tiện nghi, nhìn ra dòng sông, có bể tắm trên sân thượng”. Tôi lên xe thuận theo một vị. Đến nơi mới hỏi ôi, bốn tiêu chuẩn anh ta đảm bảo không có được tiêu chuẩn nào. Tôi lại theo lời đảm bảo của một vị khác đến một khách sạn khác, nhưng rồi cũng thế. Lần thứ ba, tôi theo một vị khác nữa về một khách sạn ở Vĩ Dạ, không bể tắm, phòng ốc cũ mèm, giá 15 đô la (thay vì 7 đô la), nhưng ít ra cũng có một tiêu chuẩn đạt được đó là nhìn ra dòng sông, và thế là tôi chọn khách sạn ấy”.

Anh bình “Cái lối tranh giành, chộp giật, lươn lẹo kiểu ấy người nước ngoài họ rất ghét. Hội An không bằng Huế nhưng du khách rất thích Hội An bởi Hội An rẻ, an toàn, và không bị chèo kéo, chộp giật. Cùng môi trường xã hội như nhau, nhưng tại sao du lịch Hội An họ làm được mà du lịch Huế không?”. Đó là câu hỏi tôi từng được nghe rất nhiều lần. Nhưng! Tôi chỉ còn biết động viên anh “Không phải không mà chưa đó thôi anh ạ. Hy vọng lần sau về anh sẽ thấy khá hơn”.

Gắp bỏ

Trong bữa cơm, nhất là bữa tiệc chủ nhà thường gắp thức ăn bỏ cho khách. Đó là một phong cách dễ thương của người Huế mình. Nó thể hiện tình cảm quý trọng, chăm chút, ân cần... Nhưng không phải bao giờ thiện ý ấy cũng mang lại kết quả mong muốn.

Tôi có dịp nói chuyện với một người từng là khách của Huế nhiều lần. Anh ta phàn nàn “Được gắp bỏ, được chăm sóc kỹ quá làm bữa ăn mất cả tự nhiên, mất cả hứng thú. Phải ăn những món tuy ngon với chủ nhà nhưng không hợp với khách. Phải ráng ăn cho hết khi đã quá no. Rồi chung đĩa chung muỗng thế e không được vệ sinh”. Có điều chắc chắn là người Tây phương không có thói quen gắp bỏ mà cũng không ưa được gắp bỏ.

Trong xu thế toàn cầu hoá hiện nay, nếu cứ bắt người ta phải chiều theo cách ăn ở của mình thì cũng kẹt, nhưng nếu vì người ta mà mình phải bỏ đi nếp sống dễ thương của mình thì cũng uổng. Vậy thì, ví dụ như chuyện gắp bỏ, nên chẳng tuý theo từng đối tượng khách mà thể hiện, khách nào thích thì mình chiều, khách nào không thích (đặc biệt với khách nước ngoài) thì mình thôi vậy.

Trời đánh tránh bữa ăn

Ngày nọ, anh bạn đến chơi gặp lúc cả nhà ăn cơm. Tôi bỏ đĩa tiếp bạn. Hoá ra anh ấy có chuyện buồn, vợ chồng lục đục (vợ chồng nào mà chẳng có lúc lục đục), anh tìm đến tôi để giải khuây. Lúc đầu, mẹ tôi và mọi người cùng gác đĩa chờ, nhưng sau thấy khách ngồi lâu quá nên đành ăn qua loa cho xong bữa.

Buổi chiều, lúc ngồi ăn cơm mẹ tôi làu bàu “Người chi mà vô duyên. Đến nhà gặp bữa cơm thì cho người ta ăn cái đã chứ. Có chuyện chi mà gắp gắp quá vậy”. Tôi phân trần “Tuy không có chuyện chi gắp nhưng anh ấy cần được cảm thông, được tỏ bày mẹ ạ”. Mẹ tôi gắt “Đã đành. Nhưng thánh nhân người ta nói “Trời đánh tránh bữa ăn”. Các cháu nhớ khi đến nhà ai, gặp lúc người ta ăn cơm thì phải tế nhị tránh mặt cái đã nghe”. Các con tôi im lặng, còn tôi cũng không dám biện bạch chi thêm sợ mẹ buồn.

Răng rứa Huế ơi

Theo lời giới thiệu của anh bạn, tôi đến cửa hàng điện tử trước bưu điện để mua cái ổ cứng di động. Đến nơi, tôi hơi sững, cửa hàng này mấy tháng trước mình đã thử nghiệm rồi. Đó là lần tôi mua cái màn hình vi tính. Có một nhân viên cửa hàng theo tôi về nhà lắp ráp. Thấy màn hình chữ nhật không thích hợp với bàn làm việc, tôi đề nghị được đổi loại hình vuông. Anh nhân viên điện về cửa hàng, câu trả lời là không đổi được, lý do vì đã lỡ vào sổ bán rồi. Rõ ràng họ chỉ cần khỏe cho mình mà chẳng cần quan tâm chi đến khách hàng. Lòng dạn lòng lần sau sẽ không trở lại cái cửa hàng đó nữa.

Thế mà lần này mình lại đến! Tôi tự nhủ thôi lỡ rồi, mà cũng không nên “chấp”, biết đâu lần này mình gặp may.

Tôi vui vẻ bước vào. Cửa hàng chỉ có ba nhân viên (hai nam một nữ) đang chụm đầu nhau nói chuyện. Thấy chẳng ai quan tâm chi, tôi mở lời “Xin chào!”. Hai trong ba nhân viên quay đầu nhìn tôi, dò xét, im lặng, rồi quay lại nói chuyện tiếp. Tôi đứng chờ. Riết rồi cũng có một nhân viên lại quay đầu nhìn tôi, lại dò xét, lại im lặng, lại lơ. Ngay cả khi tôi quay lưng bước ra, họ cũng chẳng thèm đầu quở gì. Tôi, buồn dễ sợ. Được đi đó đi đây, tôi thấy chẳng nơi nào có cái lối đối xử kỳ cục vậy. Nhiều người phàn nàn Huế nghèo quá, mà cái lối làm ăn như thế không nghèo mới lạ.

Huế ơi, đã là người Huế sao nỡ làm xấu Huế vậy? Hay đó chỉ là trường hợp ngoại lệ, chẳng may tôi gặp phải loại “Huế giả cầy”.

Tự nâng tầm

Ngày nay, máy bay là phương tiện đi lại phổ thông được nhiều người chọn lựa. Dễ hiểu thôi, bởi đi máy bay vừa rẻ (so với tàu hỏa) vừa đỡ mất thì giờ, vừa sạch sẽ lại an toàn. Tuy thế, không phải ai cũng đủ tầm để trở thành khách hàng của các hãng hàng không. Sau đây là ba ví dụ thực tế thấm đẫm chất ruộng đồng:

- Trước khi máy bay cất cánh, bao giờ tiếp viên cũng lưu ý khách hàng không được hút thuốc lá trong suốt chuyến bay. Vậy mà, đôi khi vẫn có người tinh queo phì phèo, nhả khói buộc tiếp viên phải can thiệp.

- Lúc làm thủ tục vào phòng đợi, lúc lên máy bay, rời máy bay, nhiều người vẫn quen thói xô đẩy, chen lấn chẳng khác chi đi xe đò thời bao cấp. Mỗi lần vậy, tôi để ý thấy mấy vị khách nước ngoài kín đáo nhìn nhau, ngao ngán.

- Và đôi khi, vẫn còn có người khạc nhổ cả xuống sàn máy bay.

Vậy đó, máy bay là phương tiện vận chuyển của thời văn minh hiện đại mà người sử dụng nó đòi hỏi phải có tầng số ngang ngang với tầm thời đại. Nếu không chịu nâng mình lên, sẽ không chỉ gây phiền hà cho người khác mà còn tự biến mình thành kỳ cục, chẳng giống con nào trong mười hai con giáp.

Đẳng cấp

Tết năm nay (2013), tôi có dịp gặp hai đại gia, một trong ngành ngân hàng và một trong ngành đầu tư bất động sản.

- Vị đại gia ngân hàng: Ăn mặc giản dị, nói năng chừng mực, phong cách ứng xử nhỏ nhẹ, khiêm tốn, nhân hậu. Tôi đặc biệt ấn tượng về cách hỏi và cách nghe của ông. Trong lúc nhiều đại gia khác hỏi cho có hỏi, nghe cho có nghe, thì ông biết nêu những câu hỏi tầm cỡ và biết lắng nghe một cách đầy trí tuệ.

- Vị đại gia bất động sản: Ăn mặc thời trang, oai vệ và chúng tỏ oai vệ, nói nhiều, khoe mẽ, phô trương kiến thức, gần như chẳng có gì để hỏi và chẳng thèm nghe ai.

Tôi cứ thắc mắc hoài. Vì sao cùng hàng đại gia nhưng họ lại không cùng một tầng số? Đó là hai phong cách đối lập nhau, một bên đưa người ta đến thành công, một bên đẩy người ta xuống thất bại, vậy tại sao cả hai đều thành công?

Lại nghĩ, trước khi là đại gia hẳn ông ta cũng từng là hàn sĩ. Giàu sang như Vương Khải - Thạch Sùng cũng đến hồi tường xiêu mái đổ. Vậy nên, có có không không, được được mất mất, thành thành bại bại... là lẽ vô thường của kiếp người, thì huyênh hoang chi ba cái ảo mình đang có? Biết bao tấm gương nhần tiền về cái lẽ phù du: Marcos, Suharto, Mubarak, Gaddafi... mà sao người ta không chịu soi chiếu hè!

Rồi lại nghĩ, chẳng lẽ tiền bạc nó có khả năng làm thay đổi con người ta đến vậy? Nhưng, vì sao nó làm thay đổi được người này mà không làm thay đổi được người kia? Và, nếu một ngày nào đó trở thành đại gia, liệu bạn có đứng vững được trước sức tàn phá của đồng tiền?

Ô nhiễm âm thanh

Hai cháu bé cạnh nhà tôi học khuya. Khoảng 11 giờ đêm, hai cháu đem banh ra dọt một trận chống buồn ngủ. Đêm khuya, trái banh dội vào tường âm vang như dội vào tận tim óc mình. Té ra mọi người xung quanh đều y như tôi, không chịu nổi nhưng nói ra sợ mất lòng hàng xóm.

Hôm rồi đi dự đám tang người thân. Hình như chỉ còn Huế tổ chức đám tang theo lễ nghi truyền thống. Có thể chứ, đem khâm liệm một con người chứ đâu phải là... Giờ cúng lễ, giọng tụng kinh của “thầy” âm áp nhưng sao to quá, to đến đình tai nhức óc, to đến tôi ngờ rằng cả khu phố đều nghe. Tôi gọi cậu em bảo vặn volume nhỏ lại một chút, cậu lắc đầu nói “Thầy bắt phải vặn lớn rứa đó”. Nghe ra ai cũng ngao ngán.

Các nhà tâm lý học đã chứng minh, trong những thứ ô nhiễm ở đời, thứ ô nhiễm tương vô hại nhưng lại hao tổn nhất, làm con người ta mau già nhất đó là ô nhiễm âm thanh. Có một thực tế rất lạ là hiện nay, chúng ta không coi xả rác, khắc nhỏ bừa bãi, đáí bậy, gây huyên não làm phiền lòng hàng xóm... là một cái tội cần xử phạt nghiêm như bên Singapore hay như ở các nước văn minh.

Không biết đến bao giờ mọi thành viên trong xã hội mới chịu có thái độ dứt khoát đối với những sai trái này. Không biết đến bao giờ thành phố mình mới có những qui định cụ thể và xử phạt thật nghiêm những trường hợp vi phạm.

Văn hoá Buffet

Buffet hay còn gọi là “tiệc đứng” là hình thức ăn uống kiểu mới, nó thể hiện nét văn hoá thời hiện đại: tôn trọng chủ thể người ăn. Đại loại, người ta dọn sẵn trên bàn đầy đủ thức ăn thức uống để cho ai ưa ăn chi thì ăn, ăn như thế nào thì ăn, ăn ở đâu thì ăn, ăn bao nhiêu cũng được, ăn với ai cũng được, không để ai làm phiền mình, mà mình cũng không làm phiền ai.

Buffet là loại tiệc từng phổ biến bên Tây, còn bên mình gần đây mới thấy hay tổ chức. Do còn mới nên nhiều người chưa biết, chưa quen dẫn đến cái cảnh mấy ông tây bà đầm cũng phải lắc đầu ngao ngán. Xin nêu mấy ví dụ:

- Một là, thực khách cứ bu quanh bàn ăn, chen lấn, xô đẩy như hồi còn đi mua gạo tem phiếu, sợ chậm chân sẽ hết phần.
- Hai là, trên bàn Buffet có chi cứ gấp, bê hết về bàn mình.
- Ba là, lại cái cảnh ông chồng ngồi đùng đĩnh chờ vợ chen lấn bê đồ ăn về phục vụ.
- Và bốn là, do “con mắt to hơn bao tử” nên thấy cái chi cũng ngon, cũng ưa. Vả lại mình không lấy sợ người ta sẽ lấy hết, chi bằng cứ gấp cho đầy vào. Kết quả chỉ ăn có một nửa, nửa còn lại coi như là thừa.

Mỗi lần thấy vậy, anh bạn tôi cứ vò đầu bứt tai, bảo “xấu hổ quá”. Tôi động viên anh “Yên chí, khi chất lượng cuộc sống cao lên, khi tầng số văn hoá cao hơn, người ta tất nhận ra làm thế là không phải, làm thế là xấu hổ rồi người ta sẽ thích nghi được thôi. Bọn Tây mấy trăm năm trước chắc cũng vậy chứ hơn chi mình”.

Hẹn giờ

Đó là một thói quen của thời đại văn minh: Đến đâu, gặp ai đều phải hẹn giờ và phải đúng hẹn. Xã hội công nghiệp, thời gian luôn chặt chẽ và quý giá; con người phải làm việc theo lịch, theo chương trình. Không hẹn hoặc hẹn mà không đúng giờ sẽ làm xáo trộn lịch làm việc của người khác, đó là điều không thể chấp nhận.

Nhưng hôm nay, tôi chỉ muốn đề cập đến một khía cạnh khác, khía cạnh nhân văn. Ngày nọ, bỗng nhớ thằng bạn cũ tôi bèn xách xe đến thăm. Không may đúng lúc vợ chồng hắn gây gổ nhau tung bừng (vợ chồng nào mà chẳng có lúc gây nhau). Thế là kẹt cho cả ba. Riêng lần này thì đặc biệt chỉ kẹt cho tôi. Mới 6 giờ 30, chưa kịp đánh răng rửa mặt, chưa kịp vệ sinh, xiêm y xộc xệch, bỗng cửa mở, hai cô bạn gái ngày cũ từ xa về thăm. Chao ơi, bao năm rồi gặp lại người xưa trong cái bộ dạng thế này. Tôi bẽ bàng muốn độn thổ ngay mà không biết chui chỗ mô.

Mỗi lần nhớ lại mấy sự cố thuộc loại ấy, tôi thấy sao nó lộn cộn, nhàu nhò, xập xệ mà đáng ra nó phải là những kỷ niệm đẹp và ngọt ngào ghê gớm. Tất cả chỉ vì... không hẹn trước.

Điều an ủi duy nhất là sau những kỷ niệm chua lè ấy tôi tập được thói quen: dù đến thăm ai hay làm việc với ai, tôi đều hẹn trước và rất đúng hẹn. Chịu khó một chút để công việc có hiệu quả và để mang lại niềm vui cho nhau, âu cũng là điều đáng phải chịu khó.

Văn hóa từ chức

Ngày 18/11/2012, nhiều báo đưa tin, tại Ai Cập, một chiếc xe bus chở 50 học sinh mẫu giáo khi băng qua đường ray thì bị tàu hỏa đâm. Cả 50 học sinh và người tài xế đều chết. Nguyên nhân là do người gác barrière ngủ quên. Ngay sau tai nạn, ông Bộ trưởng Giao thông Ai Cập, cả người đứng đầu ngành đường sắt đều xin từ chức.

Đây là chuyện hết sức lạ đối với tôi. Ở các nước văn minh hiện đại như Nhật, Mỹ, Đức, Anh, Pháp... trong những tình huống như thế, người có trách nhiệm đứng đầu luôn nhận trách nhiệm về phần mình bằng cách xin lỗi và xin từ chức. Nhưng Ai Cập, tôi từng đến đó một lần năm 2003, tôi thấy họ cũng nghèo nàn, lạc hậu, chậm tiến, nghĩa là chẳng hơn chi mình. Thế nhưng, tại sao họ lại có được cái thứ văn hóa từ chức đáng nể ấy?

Hẳn ai cũng biết, văn hóa từ chức thể hiện tinh thần dám nhận trách nhiệm và một nhân cách biết tự trọng, nó chỉ có ở tầng văn hóa bậc cao và những xã hội luật pháp nghiêm minh.

Vậy thì xin chia buồn với Ai Cập về tai nạn bi thương, nhưng cũng xin chúc mừng Ai Cập có những nhà lãnh đạo có trách nhiệm và biết tự trọng.

Nhờ vả

Tôi có người học trò đi lao động bên Ba Lan nay về thăm nhà sau sáu năm xa cách. Ghé thăm tôi, em nhắc nhớ “Khổ quá thầy ơi. Bên ấy em phải đi làm công cho người ta từ 4 giờ sáng đến 9 giờ đêm, cực khổ trăm bề, chỉ mong dành dụm ít tiền gửi về nuôi các cháu ăn học. Vậy mà vừa về đến nhà, anh em bà con bu lại. Ông anh vợ biểu định mua chiếc xe hơi nhưng còn thiếu trăm rưỡi triệu, chú cho anh mượn. Bà chị vợ năn nỉ, định mở cửa hàng nhưng thiếu vốn, dì dượng giúp cho một ít. Anh bạn thân thuờ nhỏ mời ra quán làm vài cốc mừng lâu ngày gặp lại, lựa lúc ngà ngà bèn giở trò gạ gẫm, mình vừa lên chiếc xe, còn nợ 80 triệu cậu cho mình vay”.

Nhớ thời sinh viên, tôi được xem cuốn phim Mỹ tên chi tôi quên, chỉ nhớ nội dung, đại loại: Một chàng công tử con nhà tỉ phú, không chịu ở ngôi biệt thự sang trọng với sự chiều chuộng của bố mẹ và sự hầu hạ của đám gia nô. Cậu bỏ nhà ra ngoài thuê một căn phòng nhỏ, vừa đi học vừa làm bồi bàn ở các nhà hàng để kiếm tiền chi phí cho mọi sinh hoạt của cậu. Ông bố

Thiên hạ hiếm

tìm ra chỗ ở của con, ông hết lòng năn ni cậu trở về nhà, ung chi ông cũng chiều và làm di chúc ngay cho cậu thừa hưởng toàn bộ gia tài. Chàng công tử điềm tĩnh nói “Thưa bố. Có phải sự nghiệp vẻ vang hiện nay là do từ bàn tay của bố gây dựng nên! Con rất tự hào về bố, nhưng con muốn cũng bằng hai bàn tay trắng con sẽ gây dựng cho riêng mình một sự nghiệp. Xin bố hãy tin con”.

Bên mình thì không có chuyện đó phải không? Đừng nói chi những gia đình giàu sang, ngay cả với những bà mẹ nghèo khổ, buôn thúng bán bưng cậu con trai vẫn vô tâm ngửa tay xin tiền mẹ để sáng cà phê, chiều nhậu nhẹt, đêm nhảy nhót... mà lòng chẳng chút hổ thẹn.

Thế đấy, dựa hơi, nhờ vả, là thói xấu mà ở các nước văn minh hiện đại người ta rất khinh bỉ, còn bên mình thì coi đó như là chuyện tự nhiên. Thật kỳ cục.

Dựa hơi, nhờ vả, không chịu đi trên chính đôi chân của mình, đó còn là biểu hiện của một nhân cách chẳng ra gì, loại nhân cách con nít chỉ muốn được mớm cơm chứ không muốn tự nhai.

Hôm qua (10/01/2013) đọc báo, có tin: “Nghệ sỹ Kim Chi, người từng tham gia nhiều phim lớn của điện ảnh cách mạng Việt Nam, vừa từ chối làm hồ sơ khen thưởng nghệ sỹ của Thủ tướng Việt Nam”. Đọc một lèo bản tin, tôi xúc động đến sững sờ.

- Thời buổi chỉ cần được cái giấy khen của phường, của xã, của huyện, của sở... cũng đủ khiến người ta nhảy cồm lên, rồi tổ chức đón nhận, liên hoan, lồng kính treo trang trọng nơi phòng khách. Vậy mà cô Kim Chi kia chẳng màng tới cái giấy khen danh giá ngất trời của ông thủ tướng. Rõ ràng, cô không phải loại người suốt đời chạy theo ba cái danh (hào). Hiếm lắm thay!

- Sau khi học xong lớp điện ảnh khóa đầu tiên ở miền Bắc, cô làm đơn tình nguyện vào chiến trường miền Nam. Cô nói: “Tôi thế này là may mắn lắm rồi, đồng đội tôi có người còn đi mãi không về... Có người mà cho tới giờ hài cốt còn chẳng được đưa về, điều này làm tôi khắc khoải đau buồn lắm”. Rõ ràng cô không phải loại người vong ân bội nghĩa, có lẽ quên lựu có trắng quên đèn, sống hôm nay mà quên ngày qua, vui hưởng vinh hoa phú quý mà quên bạn bè thuở năm gai nếm mật. Quý lắm thay.

Cái sự ép uống

Về chuyện uống rượu, Ta và Tây có nhiều điểm khác nhau. Tôi chỉ kể một vài điểm tiêu biểu:

- Tây, chủ yếu uống vào dịp cuối tuần (thứ bảy và chủ nhật), dự tiệc ở nhà hàng, hoặc trong các buổi picnic... Ta, uống liên tục, uống khắp nơi, uống say bết nhè.

- Tây, uống rượu tuyệt đối không được lái xe. Uống rượu mà lái xe, bị police thộp cổ coi như lúa đời. Ta, uống rượu kể cả uống rượu say túy lúy vẫn cứ lái xe. (Ở Mỹ, uống rượu mà lái xe là một trong hai tội nặng nhất).

- Tây, uống tùy theo sở thích và tùy theo cái tạng của mỗi người, không ai ép ai. Ta, đã ngồi vào bàn thì phải “100% dơ” như mọi người, dù không uống được cũng phải uống, ép phải uống. Bởi nếu không uống tức là coi khinh mọi người, không hòa đồng, không tôn trọng, không tình nghĩa, không chơi được. Đã có nhiều trường hợp vì không thể uống thêm được nữa mà bạn nhậu buộc cái tội khinh người và bị đánh cho tơi tả.

Về cái sự ép uống, tôi thấy bên Tây có nguyên tắc này: Khi được người khác rót thêm rượu vào cốc của bạn, nếu bạn không muốn uống nữa bạn chỉ cần đưa một bàn tay nghiêng nghiêng lên thành cốc thay cho lời nói “Xin cảm ơn. Đủ rồi, tôi không uống nữa”. Chỉ vậy thôi là người ta hiểu và người ta không rót nữa. Thế nghĩa là hoàn toàn khác với bên mình. Bên mình, dù bạn có lịch sự đưa bàn tay ra hiệu “Xin vui lòng không rót nữa” thì người ta vẫn rót, bạn có vội dấu cái cốc của bạn vào ngực người ta cũng dè cổ bạn ra, giật cho được cái cốc rồi rót đầy vào, bắt phải uống!

Là do mình quen nên mình không thấy chướng, chứ người có học họ cho thế là chướng lắm. Nó vừa phi dân chủ, phi nhân bản, thô lỗ, thô bạo, dã man, và ... vô học.

- Khi được hỏi, liệu có sợ bị ảnh hưởng tới bản thân không khi đưa ra quyết định ấy, cô nói, “Tôi sống ngay thẳng, sống cho tử tế”. Giữa cái chợ đời lừa lọc, mà sống ngay thẳng, sống tử tế, nghĩa là không giả dối, không lươn lẹo. Khó lắm thay.

- Giải thích lý do vì sao từ chối, cô nói “Tôi không muốn trong nhà tôi có chữ ký của một kẻ đang làm nghèo đất nước, làm khổ nhân dân”. Úi chao. Một công dân Nhật nói về ông thủ tướng Nhật như thế thì không sao, nhưng ở mình, đó không hề là chuyện đơn giản. Vậy mà cô vẫn coi được mắt, sống chết chỉ “nhẹ như lông hồng”. Địch thị là cái tinh thần “vô úy” của bậc đại dũng. Phục lắm thay.

Không háo danh, Không quên bạn, Không giả dối, Không sợ. Chừng ấy phẩm chất trong một con người, mà lại là người nữ nghệ sĩ. Quả là xưa nay thiên hạ hiếm. Ngày nào có duyên gặp, tôi sẽ xin xá cô ba xá để gọi là tỏ tấm lòng kính trọng.

Điều không thể hiểu

Trong đời, có điều này tuổi trẻ không hiểu, không bao giờ có thể hiểu: “Sức khỏe là vàng”.

Thời trai trẻ, sức khỏe vô biên: học hành, ăn chơi, nhậu nhẹt, đàn đúm thâu đêm suốt sáng... mấy cũng khỏe. Đến bốn mươi bắt đầu xúng vủng, sang ngũ thập thì đã liêu xiêu.

Sức khỏe là thứ năng lượng trời cho, nó cũng như tài sản trong kho, kẻ nào biết sử dụng chừng mực thì còn có mà dùng cho đến hết đời; kẻ nào tiêu xài hoang phí thì mới nửa đường đã thiếu thốn, đói khổ, hộc hác. Đến lúc đó mới bắt đầu ngộ ra sức khỏe còn quý hơn vàng. Bỗng tha thiết muốn đem kinh nghiệm máu xương của mình truyền lại cho thế hệ trẻ. Bọn trẻ lại cười trong bụng, tưởng gì chứ cái thứ quý hơn vàng ấy ta đây vô biên.

Thế đấy. Tuổi trẻ chẳng bao giờ hiểu được “Sức khỏe là vàng”, cho đến khi hiểu được “Sức khỏe là vàng” thì đã không còn trẻ. Chao ơi, cái vòng luẩn quẩn ấy sao mà vô minh quá vậy.

Nhân và bất nhân

Tôi đem chuyện ăn mày đeo bám khách du lịch tỏ bày với anh bạn là quan chức thành phố, bị anh ta cự cho một trận “Ông nói rứa chơ, người ta khổ người ta mới đi ăn mày. Ăn mày là cái quyền tối thiểu của con người. Ông tưởng bên Tây không có ăn mày à? Bên Tây cũng la liệt ăn mày chớ hơn chi mình mô”.

Năm rồi, đi một vòng mấy nước châu Mỹ, châu Âu tôi thấy quả bên Mỹ bên Pháp, Ý, Áo, Đức, Thụy Sĩ... đều có ăn mày. Nhưng ăn mày người ta khác ăn mày mình. Ăn mày người ta ngồi hoặc đứng một chỗ với tấm bảng trước mặt “Tôi cần tiền để sống”. Ai cho thì cho, ai không cho thì thôi, chẳng làm phiền ai.

Có lần tôi đưa người bạn lên thăm chùa Thiên Mụ, từ ngoài cổng đã có gần chục đứa nhỏ bu quanh, nhao nhao “chú chú cho hai ngàn, chú chú cho hai ngàn”. Qua khỏi tam quan, “chú chú cho một ngàn”. Đeo riết tới bên trong, “chú chú, thôi cho năm trăm cũng được”.

Tôi then và ức đến xâm xoàng mặt mũi. Thế là đi đong một buổi chiều hết còn chi thú vị. Tôi tự nhủ, mình với mình mà thế huống chi với du khách nước ngoài họ sẽ bực đến chừng nào. Đúng, ăn mày là cái quyền tối thiểu của người nghèo, nhưng được đi lại tự do tự tại cũng là cái quyền tối thiểu của du khách nữa chứ. Thương mấy em bé nghèo khổ nhưng đừng quên nếu bị sách nhiễu kiểu đó du khách sẽ không đến nữa. Thế đấy, lòng nhân mà đặt không đúng chỗ sẽ trở thành bất nhân là vậy.

Cái sự làm ăn của người ta

Hôm đến San Jose, tôi nhận lời mời ăn trưa với hai cô học trò cũ: Minh và Ngọc. Hai em là kỹ sư computer, sang định cư Mỹ từ 1992. Tôi nói “Trời nắng nóng mệt quá, thầy không ăn gì nổi đâu, chỉ xin một tô phở loại nhỏ thôi”. Minh xì xô chỉ đó với bồi bàn, lúc sau người ta bung ra cho ba thầy trò ba tô phở, một loại nhỏ cho tôi và hai loại lớn cho hai em. Nói là loại nhỏ nhưng xem chừng nó to gấp ba lần loại lớn bên mình.

Lúc sau, người ta bung ra một đĩa bự thịt vịt. Tôi la làng “Trời đất ơi. Ba người ba tô như ri, lại còn thêm một đĩa thịt vịt như rứa, làm răng ăn cho hết!”. Minh cười cười “Hết mà thầy”. Cho đến khi bồi bàn bung tiếp một đĩa thịt vịt nữa để trước mặt Ngọc, tôi mới hiểu đó là khâu phân của mỗi đĩa. Sau khi chén ngon ngoằn một tô phở bự, một đĩa thịt vịt bự, mỗi cô còn ních thêm một ly chè bự nữa trước khi rời nhà hàng. Nhìn hai cô gái Huế “mình mai vóc hạc” ấy ăn, tôi phục lẫn.

Trả lời thắc mắc của tôi, Minh nói “Quen rồi thầy ạ. Tụi em đôi khi mỗi ngày ăn một bữa thôi. Làm việc, làm việc, đến không có thì giờ để ăn. Nên chi hễ có cơ hội ăn thì phải ăn bù, lại còn phải ăn cho nhanh nữa chứ. Đôi khi miệng nhai ngòm ngoàm nhưng đầu óc thì nghĩ công việc tiếp theo phải là những gì, những gì”.

Về cái sự ăn của hai cô học trò cũ, tôi cứ suy nghĩ vẩn vơ: Thanh niên người ta làm việc, làm việc, và làm việc; ngay cả “ăn” là cái húp tiêu hàng đầu mà cũng chỉ để làm việc, thế sao thanh niên mình ham chơi quá. Rất nhiều quán nhậu, quán cà phê, bi da, games, đủ kiểu đủ thứ, tiêu phí thời gian và tâm sức của tuổi trẻ. Phải chăng đây là điểm khác nhau cơ bản giữa phát triển và lạc hậu, giữa giàu và nghèo, giữa lành mạnh và hom hem?

Lý luận... nhậu

Rất nhiều bợm nhậu cả quyết, rằng thời buổi này không nhậu nhẹt thì không thể làm ăn chi được, rằng mọi chuyện từ thương vàng đến hạ cám người ta đều giải quyết trên bàn nhậu. Tóm lại, không nhậu thì chỉ còn nước ở nhà... giữ con cho vợ.

Vừa rồi vào TP Hồ Chí Minh, tôi được người học trò cũ mời com. Anh hiện là giám đốc thành đạt của một công ty xuất nhập khẩu tầm cỡ. Vậy mà, anh ấy hoàn toàn ngược lại, không hề đụng một tí bia, rượu, cà phê, thuốc lá.

Trả lời thắc mắc của tôi, anh nói “Khi người ta cần mình, người ta phải chấp nhận cung cách của mình. Làm ăn sòng phẳng thì không dầm dúi nơi các bàn nhậu. Với lại, đã đắm chìm trong các cuộc nhậu thì không còn đâu thì giờ để nghiên cứu, học hỏi, suy nghĩ, tính toán... Kinh doanh mà không có tri thức thì chỉ có chết”.

Hoá ra, có đến hai trường phái: Trường phái không nhậu thì không làm ăn chi được, và trường phái muốn làm ăn được thì phải tránh xa các cuộc nhậu. Không biết bạn thuộc về trường phái nào? Có điều, tôi thấy ở các nước văn minh, trong cuộc sống đời thường người ta hoàn toàn xa lạ với cái thứ văn hoá nhậu nhẹt chứ đừng nói chi đến chuyện làm ăn trên các bàn nhậu.

Bệnh nói nhiều

Điều tức cười nhất của con người ta là chẳng biết chi nhiều về mình. Ví dụ, người điên chẳng bao giờ biết mình điên, người dốt chẳng bao giờ biết mình dốt, người nói nhiều chẳng bao giờ biết mình nói nhiều...

Hôm dự buổi họp mặt bạn bè cũ, trong khi mọi người hào hứng mạn đàm đủ thứ chuyện thế thái nhân tình, tôi cũng góp vui bằng câu chuyện kể: Có bà chủ nhà nọ mắc bệnh nói nhiều tiếp bà bạn láng giềng sang chơi. Khi khách về rồi, bà chủ nhà cần nhắn với chồng “Anh coi, bà ta thật là người mất lịch sự. Nếu bà ta ngáp một lần thì không nói làm gì, đằng này bà ta ngáp cả chục lần”. Ông chồng nhỏ nhẹ “Không phải bà ta ngáp đâu em ạ, chỉ vì bà ta muốn nói một điều gì đó mà không nói được đó thôi!”.

Trong khi mọi người tán thưởng câu chuyện dí dỏm, tôi thấy bà chủ nhà quạu mặt ra vẻ giận lắm. Trên đường về, nhà tôi nói “Anh bị ọt-jơ rồi. Trong đám phụ nữ, chị ấy nổi tiếng là người nói nhiều. Anh kể chuyện, chẳng khác chi mắng chị là đồ... nói nhiều”. Thôi chết rồi. Tôi chỉ biết người nói nhiều không biết mình nói nhiều mà quên là người nói nhiều rất dễ tự ái nếu bị ai chê mình nói nhiều.

Ghi điểm

Hôm rồi ghé thăm người bạn, gặp cháu Sâm - giật mình thấy thời gian qua mau quá. Hồi ấy, đang lúc khó khăn, vợ anh lại mang bầu. Anh chị cứ bàn đi tính lại, tôi động viên “Trời cho, cứ sinh. Khó khăn nào rồi cũng qua hết. Minh không có tiền nhưng mình có gạo, mình hứa sẽ cung cấp gạo cho hai bạn đủ ăn trong sáu tháng. Thế mà cậu bé ấy bây giờ đã là chàng Sâm, 22 tuổi, khôi ngô tuấn tú, tốt nghiệp đại học bách khoa, hiện làm việc cho một công ty Nhật ở Hà Nội.

Chị bảo “Thằng Sâm về lần ni là để chuẩn bị vài thứ cho chuyên tu nghiệp sắp tới ở Nhật”. Lúc tiễn tôi ra cửa, chị khoe “Sâm được tuyển vào công ty của Nhật là nhờ học võ với anh đó”. Thấy tôi lơ ngơ, chị giải thích “Hôm vào phỏng vấn, cháu chào các sếp theo lối chào của Karate, nghiêng người 45 độ, thân thái toát lên vẻ trân trọng và tôn trọng. Sau một thời gian làm việc, sếp Nhật tiết lộ, tụi tao chọn mày vì cái phong cách đĩnh đạc, đàng hoàng, tự trọng và tôn trọng; không xoe xua, không lấm lét, không cố ý tranh thủ tình cảm”.

A! Ra là thế. Trên sân bóng, muốn dành chiến thắng phải biết “Ghi bàn”. Trong cuộc sống, muốn thành công phải biết “Ghi điểm”.

Xin đừng quên, một phong cách đĩnh đạc, đàng hoàng, tự trọng và tôn trọng, luôn là yếu tố hàng đầu giúp bạn ghi điểm cho mình.

Uống chưa mềm chưa về

Tôi có thằng cháu gọi tôi bằng chú. Thời trai trẻ hắn là đứa khoẻ nhất làng. Nhìn hắn kéo lưới tôi cứ nghĩ đến chàng Vọi trong “Trống mái”. Không biết từ bao giờ hắn lao vào vòng nhậu nhẹt. Về mặt này hắn cũng thuộc vào hàng nhất làng, không lâu sau trở thành nhất huyện, rồi nhất tỉnh. Uống không ai uống bằng. Uống thiên hạ say hết chỉ mình hắn tỉnh khô. Hắn có nguyên tắc uống cực kỳ rùng rợn: “Uống chưa mềm chưa về”. Nghe đầu khoảng 5 giờ sáng thì hắn bắt đầu mềm.

Hậu quả của cái nguyên tắc quái đản ấy là, nhà hắn lúc nhúc một bầy con, đầu làng cuối xóm con roi con rút toi bời. Không lâu sau chàng Vọi biến thành cái xác mắm mòi thân tàn ma dại, tính tình hung dữ, hành vợ đập con, điên điên khùng khùng. Kết thúc con dốc đời là vợ hắn đưa hắn ra tòa ly dị. Hắn trở thành kẻ không nhà không cửa, không vợ không con, sống bơ vơ bếch vếch cùng trời cuối đất. Thi thoảng người ta bắt gặp một cái xác người thoi thóp đầu đó bên bờ mương hay dưới đồng rác. Hỏi, hắn không nhớ tên mình, không biết ở đâu, về đâu, không quá khứ, không tương lai, chỉ nhớ duy nhất mỗi số điện thoại, điện thoại nhà tôi (chắc kiếp trước tôi còn nợ nần chi hắn).

Tôi thường đem câu chuyện có thật 100% này kể cho các đệ tử thân yêu của tôi, rồi đặt vấn đề “Các em có muốn 20 năm sau, các em trở thành cái thân tàn ma dại như hắn, hay trở thành một quý ông có tài năng, có đạo đức, có địa vị, được mọi người thương yêu và kính trọng?”. Tất nhiên, tôi không muốn các em trả lời ngay cho tôi mà phải tự trả lời cho chính các em.

Tại vì!

Tôi có anh bạn suốt đời quên gài ba-ghét, đến nỗi cái sự quên gài ba-ghét trở thành “thương hiệu” của anh. Con người ta phàm “có tật có tài”, còn cái tật của anh thì chỉ... tức cười.

Buổi sáng rủ nhau đi uống cà phê, biết anh hay quên tôi liếc sang xem chừng, đúng là anh quên. Tôi nhắc “Ông coi lại cái ba-ghét”. Anh cười trừ “Tại vì mình đi gấp quá”.

Lần sau đèo nhau đi dự tiệc cưới, anh lại quên, tôi nhắc, anh cười giả lả “Tại vì ông hối dữ quá”.

Mới đây, cùng nhau về phi trường đón bạn, nghĩ đến cái thương hiệu độc đáo của anh tôi bâng quơ “Xem lại coi có quên gì không?”. Anh, vừa gài ba-ghét vừa tỉnh queo “Tại vì cái quần hơi rộng”. Tôi cười trong bụng, chuyện cái quần hơi rộng thì có liên quan chi đến việc anh quên gài ba-ghét chứ. Nhưng anh thì chẳng cần chi cái logic ấy, anh chỉ cần một lý do nào đó (dù vu vơ) để biện hộ cho cái tính bất cẩn của mình là được rồi.

Xem ra, tại sao và tại vì chỉ cách nhau một chữ thôi mà đôi khi con người ta phải mang khuyết tật suốt một đời. Bởi, tại sao là một câu hỏi chưa có câu trả lời đòi hỏi ta phải đi tìm căn nguyên của vấn đề, trong lúc tại vì là một câu trả lời có sẵn, trong trường hợp này câu trả lời luôn luôn là không phải lỗi tại tôi.

Thế là đã rõ, lý do vì sao anh bạn tôi mang cái khuyết tật cứ quên gài ba-ghét suốt một đời.

Thói đời

Từ mười năm nay, sáng mừng một Tết năm nào tôi cũng đến chúc Tết anh ấy. Chỉ vì một lẽ giản đơn, trong ngành giáo dục anh ấy là người thầy tâm huyết và có nhân cách. Năm nay, do phải trực cơ quan, mãi đến 10 giờ 30 tôi mới đến thăm anh. Nhà anh vắng lặng. Vợ anh thấy tôi vào, hồ hởi reo lên “A! Năm nay anh Dũng đạp đất. Thế là nhà mình sức khoẻ và may mắn rồi”.

Nhớ thời anh còn làm hiệu trưởng, mới 7 giờ sáng mồng một nhà anh đã đông vui khách khứa, cười nói râm ran. Thậm chí có người còn tích cực lau bàn, pha trà, như con em trong nhà. Nay anh về hưu, không biết mấy vị “con em trong nhà” thuở ấy phiêu bạt phương nào! Đã ba cái Tết đi qua, đủ cho anh nhận ra thói đời nó thế.

Chia tay tôi. Anh tiễn tôi ra tận cửa. Anh siết tay tôi “Anh cảm ơn chú!”. Rồi cười cười, nụ cười dễ thương, nhân hậu mà tôi từng biết thời còn làm giáo viên trường anh “Mình rất tiếc, hồi ấy nhiều khi mình đã không hiểu đúng chú”.

Đâu phải chuyện đùa

Dự đám cưới con của anh bạn cùng xóm. Bởi anh là bác sĩ nên khách mời chủ yếu là dân trong ngành.

Phần văn nghệ giúp vui, MC trân trọng giới thiệu một bác sĩ tham gia chương trình. Lên sân khấu là một anh chàng khoảng trên 30 tuổi, chân mang dép lê, quần bò nhàu nát, áo thun xộc xệch, còn đầu tóc thì bù xù như vừa bị vợ vạy. Tôi hơi ôi. Anh ta là bác sĩ cơ mà. Bác sĩ nghĩa là trí thức, nghĩa là có học, thế sao anh ta ăn mặc như đồ cạ lơ phát phơ ngoài chợ vậy? Đám cưới chớ đâu phải chuyện đùa. Thật là, quá ngao ngán.

Đám cưới, đánh dấu cái ngày chàng trai cô gái kết thành vợ chồng, ăn đời ở kiếp, sinh con đẻ cái, gây dựng tương lai, chia sẻ buồn vui, chung hưởng hạnh phúc. Nghĩa là một ngày hết sức trọng đại, hết sức ý nghĩa đòi hỏi mọi người phải biết trân trọng, tôn trọng, và nghiêng mình.

Học hành đến mức bác sĩ, đáng ra anh ta phải biết cần ăn mặc như thế nào khi đi dự tiệc cưới, đi dự đám ma, đi dự một buổi lễ long trọng, hay đi nhậu với bạn bè. Bởi không biết thế anh ta vừa tự hạ thấp phẩm giá của mình, vừa làm xấu mặt gia đình và ngôi trường đã đào tạo ra anh ta.

Liếc nhìn đồng hồ

Có qua có lại mới toại lòng nhau

Anh bạn tôi khi không đem chuyện của ai đâu kể lể. Đại loại anh có anh bạn, lâu lâu điện anh về nhà chơi. Mỗi lần thế, anh ta cà khịa nhờ xách thêm két bia, đôi khi cả đồ nhắm. Nhiều lần anh ta mời anh đi hát karaoke, xong buổi lại vùi vãnh nhờ anh trả tiền. Anh tức tối kết luận “Cái thằng cha đại bàn tiện. Cả chục năm ni rồi, chưa khi nào hấn mời mình một cốc nước. Không hiểu sao mình còn chịu nổi”.

Tôi giật mình. Trong đời, quả có nhiều nhân vật thuộc loại ấy. Chơi với bạn, khi trà, khi rượu, khi ăn nhậu, tiệc tùng... đến hồi rút bóp khi nào họ cũng vô tâm một cách kỳ cục. Bạn bè như cái đu, nếu cứ nghiêng hẳn một đầu thì sao gọi là bạn!

Ngẫm cho cùng, chỗ bạn bè mà sòng phẳng quá theo lối “kiểu Mỹ” thì cũng khó coi, mà tùy tâm quá như kiểu mình sẽ tạo cơ hội cho mấy vị vô tâm kia trở thành kẻ bàn tiện, lại càng khó coi hơn. Mà nào phải cứ tiệc tùng qua lại mới là đáp lễ, đôi khi chỉ mời bạn cốc nước ngọt với cả tấm lòng cũng là lễ rồi. Miễn sao “Có qua có lại cho toại lòng nhau” là được. Cái đạo lý ấy giản đơn là thế mà sao vẫn có người không chịu thông.

Hôm nọ, vợ chồng tôi chuẩn bị đi ăn đám cưới con của người bạn thì anh hàng xóm sang chơi. Theo kinh nghiệm bản thân, hàng xóm là nhân vật vô cùng quan trọng trong cuộc sống vốn đã có quá nhiều rắc rối đời thường. Cho nên, sẽ là đại đột nếu thiệt lòng mà nói: Anh sang chơi, quý hoá quá. Nhưng rất tiếc hôm nay tui tui có chút việc phải đi bây giờ. Thôi, để dịp khác chúng ta lại tiếp tục câu chuyện, được không anh? Vì thế, tôi đành bấm bụng ngồi tiếp ông khách "Vô cùng quan trọng" này. Mười lăm phút, hai mươi phút... Nóng ruột quá, tôi bèn dùng thủ pháp nghệ thuật: liếc nhìn đồng hồ.

Theo phép xã giao thông thường, khi người chủ nhà, ông chủ trường, hoặc người bạn tiếp mình bằng cố ý một cách tế nhị liếc nhìn đồng hồ, thế có nghĩa là họ muốn nói xin vui lòng, chúng ta hãy kết thúc cuộc gặp ở đây, tôi có hẹn.

Nhưng than ôi, anh bạn hàng xóm của tôi không hiểu được thông điệp ấy, anh cứ thao thao bất tuyệt về cái nhà mấy “mê” anh sắp xây. Đã quá nửa giờ, tôi cũng đã liếc nhìn đồng hồ mấy lần, còn nhà tôi thì cứ nháy nhó sau cửa. Cuối cùng cực chẳng đã, tôi phải nói mấy lời thiệt lòng kia “Lâu anh sang chơi. Nhưng tiếc quá tui tui phải đi ăn đám cưới bây giờ. Hay là để dịp khác tui sang anh, chúng ta lại tiếp tục nói chuyện, được không anh?”.

Từ ngày đó, anh hàng xóm không thèm nhìn mặt tôi. Chắc anh nghĩ tôi “đuối khéo” anh. Nhưng mà biết làm sao được! Thôi thì đành đợi một ngày kia anh hiểu ra vậy.

Thứ văn hoá “đầu môi”

Có dịp đi đó đi đây nhiều nơi trên thế giới, tôi thấy bên Pháp, Mỹ, Ý, Áo, Đức, Anh, Nhật, Thụy Điển... nói chung là các nước phát triển, họ có nhiều nét khác nhau về bản sắc văn hoá nhưng lại giống nhau ở điểm, trên môi họ luôn treo tòn ten bốn tiếng này và họ sẵn sàng thốt ra bất cứ lúc nào: Xin chào, Xin cảm ơn, Xin lỗi, Xin vui lòng.

Lần nọ, theo đoàn người Pháp thăm ngôi đền Kom Ombo nổi tiếng bên Ai Cập. Ngó ngó ngắm mấy công trình tuyệt hảo, tôi dẫm lên chân một bà đầm. Quay lui, chưa kịp xin lỗi thì bà đã “Pardon! Pardon!”. Thế đó, tôi dẫm lên chân bà mà bà lại xin lỗi tôi, coi có hiện nguy không chớ. Bên mình, nhiều người cho như thế là “khách sáo”, là “đầu môi chót lưỡi” nhưng với người ta thì đó là thứ ngôn ngữ của một xã hội văn minh, của những người có học, mà nói cho cùng nếu không có học thì không thể nói “Xin lỗi” được.

Tôi thâm nghĩ, chúng ta đang trong thời đại toàn cầu hoá, thời đại hoà nhập, hội nhập nếu không sớm học làm quen với cái thứ văn hoá “đầu môi” ấy, e sẽ gặp khó khăn nhiều khi phải làm ăn với người ta.

Đái bậy

Hôm ấy, ngay đầu đường Hùng Vương, khoảng đối diện khách sạn Morin, và chỉ cách mấy ông tây bà đầm đứng lớ ngớ ở đó không quá hai mét, một chú chàng tuổi dầy dầy quay mặt vào tường và tỉnh queo đái một trộ. Tôi xấu hổ muốn độn thổ cho rồi. Cái sự đái bậy là chuyện thường ngày nhưng lần này thì quả là quá quắt.

Nhớ thời học tiểu học, thầy tôi cực kỳ nghiêm khắc với thói đái bậy của bọn đệ tử chúng tôi. Thầy nói “Con chó còn có cái đuôi nó che, các con là con người làm thế không biết xấu hổ à”. Bất quả tang đưa nào đái bậy, thầy lôi vào văn phòng chửi cho một trận, cùng với cái nhìn dữ dội, khinh miệt. Học trò đưa mô cũng sợ, và thế là... chừa.

Tôi nghiệm rằng, người ta đái bậy vì người ta không biết thế là xấu xa và nhất là người ta không bị trừng phạt đích đáng. Nghe nói, ở bên Singapore kẻ nào đái bậy bị phạt 200 đô la. Cơ chi trong gia đình và nơi trường học, người ta dạy cho mọi người triệt để như thầy tôi dạy chúng tôi thời nhỏ. Cơ chi trên đường phố, ngoài công viên người ta nghiêm phạt bọn đái bậy như bên Singapore.

Huế mình là thành phố du lịch, là di sản văn hoá thế giới, là điểm đến của mọi người, không triệt được cái nạn đái bậy thì thiệt là xấu hổ quá.

Ăn như... heo

Không bao giờ trở lại

Hôm sang Pháp, tôi có dịp làm quen với một bà đầm. Nghe bà nói đã đến Việt Nam, tôi hỏi bà nghĩ gì về đất nước tôi. Bà thẳng thắn trả lời “Tôi đến Seoul ba lần và tôi rất muốn trở lại. Việt Nam thì chỉ mới một lần thôi nhưng tôi sẽ không bao giờ trở lại nữa”.

Có dịp trò chuyện với nhiều người nước ngoài, tôi mới thấy quả có nhiều điều bực mình khiến họ không muốn trở lại. Trong đó có hai điều mà chúng ta tưởng chỉ là chuyện nhỏ. Một là, thói đeo bám, họ không đi xe mà cứ đeo riết bắt họ phải đi xe, họ không mua hàng mà cứ đeo riết buộc họ phải mua hàng. Với họ, như thế là không tôn trọng họ, cướp mất chủ quyền và tự do của họ. Hai là, đái bậy (đôi khi gần như ngay trước mặt du khách), với họ, đó là hình ảnh quá thiếu mỹ cảm, vô văn hoá khiến họ ghé tòm đến “buồn nôn”.

Đôi khi mình cứ loay hoay tìm mọi cách để “Vui lòng khách đến vừa lòng khách đi” theo suy nghĩ của mình mà quên tìm xem với khách điều gì họ cần và điều gì họ hứ ký. Vâng, đeo bám và đái bậy là hai điều du khách nước ngoài dị ứng nhất mỗi khi nói về Việt Nam.

Buổi sáng cuối tuần, tôi tự thưởng cho mình một châu xôi thịt hon (món ăn độc đáo chỉ Huế mới có). Cạnh bàn tôi là một quý ông, veston, cà-vạt, trông cao sang và đường bệ, nhưng cái tướng ăn của ông thì lại thô tục như heo: cái mặt thì cúi gằm vào bát thức ăn còn cái miệng thì chấp chấp, chấp chấp, nghĩa là giống y chang con heo đang ăn.

Tôi sửng. Không hiểu sao người ngợm thì sang thế mà tướng ăn lại tục thế. Chắc thuở nhỏ ông ta không được bố mẹ dạy dỗ đàng hoàng, chắc ông ta thiếu khả năng tự học, tự hoàn thiện, chắc ông ta không có những người bạn chân thành góp ý, chắc... (còn như ở trường người ta dạy toàn chuyện trời ơi đất hỡi thì không nói làm gì).

Cách ăn bao giờ cũng thể hiện tính cách, nhân cách, tầng số văn hóa của người ăn. Người có văn hóa, không ai vừa ăn vừa ngòm ngoàm nói chuyện, không ai vừa ăn vừa cúi gằm cái mặt vào bát thức ăn, không ai ăn mà chấp chấp, chấp chấp như heo ăn. Cho nên, để đánh giá một con người, cách tốt nhất là hãy nhìn vào cái tướng ăn của họ.

Tự trung, có hai điều không biết ông khách cao sang kia có biết. Một là, ông ta đã để lại ấn tượng quá xấu trong mắt người khác. Hai là, ông ta làm cho buổi sáng cuối tuần của tôi mất hết ý vị.

Giai do từ đó

Nhất thế giới

Việt Nam mình có nhiều cái nhất thế giới. Ví dụ, nhiều quán nhậu và quán cà phê nhất thế giới. Tôi khẳng định điều này là vì có dịp đi đó đi đây khắp nơi, tôi không thấy có nơi nào la liệt quán nhậu và quán cà phê như ở mình.

Cái sự nhất này nó phản ánh tình trạng xã hội như thế nào chắc mọi người đã biết, nguyên nhân từ đâu và hậu quả thế nào chắc mọi người cũng đã thấy. Tôi chỉ muốn nói mỗi khía cạnh này. Nếu đầu tư thời gian và công sức ở các quán nhậu, quán cà phê thì còn thời gian đâu để đầu tư cho học tập, nghiên cứu, tri thức, chuyên môn, rèn luyện, tu dưỡng... Khi tuổi thanh xuân qua đi, các bạn sẽ làm được gì, sẽ sống như thế nào, gia đình con cái bạn sẽ ra sao, và bạn đóng góp được gì cho đất nước?

Tôi không dám khuyên ai điều gì, chỉ muốn đoán quyết rằng: Trên thế giới, người ta cực lực học tập và làm việc các ngày thứ hai, ba, tư, năm, sáu trong tuần, chỉ ngày thứ bảy và chủ nhật mới dành để nghỉ ngơi, hòa nhập thiên nhiên, giao tiếp bạn bè... Còn như suốt ngày đêm đắm chìm trong các bãi bia, quán nhậu, quán cà phê thì xem ra chẳng nước nào như nước mình cả. Rõ ràng về mặt này, không nghi ngờ gì nữa, đúng là mình thuộc vào hàng... nhất thế giới.

Chưa có thống kê cụ thể nhưng chắc ai cũng đồng ý, hầu hết các vụ tai nạn giao thông mỗi ngày đều do bia rượu; hầu hết các vụ cướp, hiếp, giết, đều do bia rượu; hầu hết các vụ cạy, đâm chém, đều do bia rượu; hầu hết tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình, đều do bia rượu; hầu hết các vụ móc ngoặc, tham nhũng, mua quan bán chức, đều diễn ra ở các bàn rượu. Và rồi, nhân tâm bất an, đạo đức suy đồi, xã hội điên đảo... cũng giai do từ đó.

Rõ ràng, tai họa do bia rượu gây ra còn khốc liệt hơn cả chiến tranh, khốn cùng hơn cả thiên tai, thê thảm hơn cả ma túy. Bởi thế, hầu như tất cả các nước trên thế giới đều rất chặt chẽ với mặt hàng kinh doanh bia rượu, đều rất nghiêm khắc với cái thứ văn hóa khề khà bia rượu, chỉ trừ Việt Nam mình.

Một đời dạy học, tôi còn thấy điều này, gia đình nào mà ông bố là tay bọm nhậu thì y như là con cái họ chậm chạp, lù đù, nghĩa là chẳng thông minh quyền biến chút nào. Đó là chưa nói, đôi khi con cái họ theo gương bố mà nhậu, nhẹt, say, xin còn tồi hơn cả bố. Thế đấy, rượu không chỉ là vấn đề xã hội mà còn là tương lai của giống nòi.

Về chuyện này, có hai điều làm tôi ngạc nhiên. Một là, thấy được tác hại của bia rượu khốc liệt đến thế cơ sao nhà nước không ưu, không lo, không có giải pháp, thậm chí giải pháp cấm triệt để bia rượu tràn lan như các nước trên thế giới đã triệt để cấm? Hai là, đã có cơ duyên được nghe người từng đi khắp năm châu bốn biển là thầy mình luận giải, mình họa cơ sao nhiều môn sinh của tôi vẫn cứ mắc phải cái thói say sưa chè chén chẳng khác chi ai?

Giành giật

Người Tây phương biết nhường nhịn nhau một cách ngạc nhiên, người mình giành giật nhau một cách kỳ cục.

Hôm sang Mỹ, anh bạn lái xe đưa tôi đi thăm thành phố. Xe đến ngã tư, bỗng dừng lại. Tôi thắc mắc trong bụng, đường vắng hoe có xe cộ chi đâu mà anh dừng hè! Té ra phía đằng xa, khoảng 800m có một chiếc xe sắp đi qua. Chao ôi, nhường cho một chiếc xe còn cách những 800m, thế mà bên mình dù chiếc xe có trước mặt ta đây cũng cóc thềm nhường. Rồi biết bao kiểu giành giật khác như khi lên xe bus, lên máy bay, vào siêu thị... kỳ cục nhất là cảnh giành giật nhau trong các bữa tiệc buffet, ai cũng xông xáo cứ như là sắp chết đói.

Thế đấy, chen lấn, giành giật, chộp giật, phải chăng đó là một nét tính cách của người Việt mình.

Nhiều người phê phán xã hội Tây phương coi trọng chủ nghĩa cá nhân theo nghĩa ích kỷ, vị kỷ, chỉ biết có mình. Đúng là xã hội Tây phương rất coi trọng chủ thể cá nhân nhưng không phải theo nghĩa đó. Người Tây phương, do ý thức phẩm giá của mình, do tôn trọng mình nên họ cũng tôn trọng người khác, tôn trọng sự khác biệt nơi người khác. Trong lúc mình nói mình vì mọi người nhưng thật ra mình chỉ vì mình: cứ mở miệng ra là nói tôi cần, ông cần phải biết tôi cần, còn như ông cần gì thì tôi đây cóc cần biết, nghĩa là theo kiểu “cha chú thiên hạ”. Mà hề ai cũng là “cha chú thiên hạ” cả thì chỉ còn cách đạp lên đầu nhau mà sống.

Rõ ràng, có nhiều điểm thế giới ngưỡng mộ Việt Nam nhưng cũng có nhiều điểm thế giới rất coi thường dân Việt Nam. Chỉ biết mình, giành giật, chộp giật, sống chết mặc bay... là một trong những điểm ấy. Không biết đến bao giờ dân mình mới chừa được cái tật xấu kỳ cục kia!

Mình vì mọi người

Trên chuyến tàu nhanh đi Berlin, mỗi toa có nhiều lô, mỗi lô có bốn ghế. Khi chúng tôi lên thì đã có một cô gái trẻ ngồi. Hai cha con tôi chọn ngồi hai ghế phía đối diện. Đến ga tiếp sau, có thêm hai cha con người Đức lên nữa. Thế là chỉ có bốn ghế cho năm người. Cô gái trẻ vui vẻ đứng dậy nhường chỗ cho hai cha con ông khách mới, rồi đi tìm ghế khác ở lô khác. Lạ nhất là cô làm điều ấy một cách nhẹ nhàng, tự nhiên, tự nguyện, vui vẻ y như đó là chuyện đương nhiên.

Bên mình, nhiều người ngồi một ghế còn dành thêm một ghế để túi xách, mặc cho người khác loay hoay tìm chỗ.

Mới hay bên người ta, chẳng ai dạy ai cái đạo lý “Mình vì mọi người” vậy mà ai cũng luôn sống vì mọi người. Còn bên mình, khi nào cũng rao giảng “Mình vì mọi người” thế nhưng trong cuộc sống ai cũng chỉ vì mình.

Không biết đó là do sự khác biệt giữa hai nền giáo dục hay là do sự khác biệt giữa hai tầng văn hóa? Nếu là sự khác biệt giữa hai nền giáo dục thì lo mà bổ sung đi thôi, còn nếu là sự khác biệt giữa hai tầng văn hóa thì xấu hổ quá.

Ngang tàng

Đi đó đi đây nhiều nơi, tôi thấy dân mình thuộc loại ngang tàng nhất thế giới.

Buổi sáng chạy thể dục, lối đi bộ qua cầu Trường Tiền rộng không quá 1,5m, vậy mà phía trước ba chụ vị giăng hàng ngang tinh bơ đi mặc cho những người đi sau dồn hết cả lại. Rõ ràng với họ, đường ta ta cứ đi ai gấp thì cứ việc tìm đường khác, ta đây đéch sợ chi ai.

Đang đi trên phần đường của mình, nhiều khi chiếc xe ngược chiều ngang nhiên lấn sang phân nửa đường bên này. Chắc anh ta muốn nói, ta đây vậy đó, ta cóc sợ chi ai, ai có sợ thì cứ việc tấp vào lề.

Tiệc cưới, ban tổ chức đánh dấu dành dãy bàn phía trước cho ông bà cô bác hai họ, nhiều vị khách thân nhiên lật úp tấm bảng dành riêng rồi chễm chệ ngồi vào như thách thức, thì ta đây cũng

là khách mời, thì ta đây cũng bỏ bì thư, thì ta đây ưa ngồi chỗ mô mà không được sao lại phải nể nang người nọ người kia.

Con hẻm Nguyễn Khuyển rộng không tới 4m, hai chiếc xe hơi đậu, một chiếc bên ni một chiếc bên tê gần như sánh đôi nhau; xe honda đến đó phải chậm lại rồi lách qua, riêng xe hơi thì đành chịu. Hả người đỗ xe kia nghĩ ta ưa vậy đó, kẻ nào ngon thử làm gì được ta - nghe như khẩu khí của kẻ hảo hán anh hùng.

Nhưng đừng tưởng đó là hảo hán anh hùng thứ thiệt, mà chỉ là tâm lý của kẻ luôn sống trong sợ hãi, rồi từ sợ hãi dẫn đến hèn nhát. Sự đời, “xấu hay làm tốt, dốt hay nói chữ” thì kẻ hèn nhát luôn chứng tỏ mình là hảo hán yên hùng chẳng có gì lạ.

Cách tốt nhất để chữa cái bệnh “đón hèn” hóa “yên hùng” ấy là, xin đừng ai bắt ai phải sống trong sợ hãi. Thế đấy, nỗi sợ hoặc khiến người ta hèn hạ cúi đầu, hoặc khiến người ta hung hăng chứng tỏ ta đây cóc sợ. Hãy tin tôi đi, gặp sự cố ví dụ như nhà cháy hay tổ quốc lâm nguy, thế nào cái bọn yên hùng ấy cũng vất giò chạy trước.

Giữa đường dầu thấy bát bằng mà tha

Hải và nhóm bạn đang ngồi uống nước ở cái quán đầu đường Lý Thường Kiệt, từ trong khách sạn một chiếc xe hơi “gie” ra, đụng phải một phụ nữ đi ngang. Cả chị lẫn chiếc xe đạp ngã sóng soài trên đường, anh tài xế hung hăng nhào ra khỏi xe. Sau khi xem thùng xe có hề hấn gì không, anh ta quay lại lôi cổ chị đàn bà tội nghiệp đang lồm cồm bò dậy thẳng tay tát cho chị mấy cái. Hải ngớ người.

Từ phía bên kia đường, một người đàn ông đứng tuổi bình thân đi về phía tài xế. Ông ta nói to, rõ, chậm và lạnh như thép “Anh đi xe tông người ta. Anh không cần biết nạn nhân của anh sống chết thế nào anh chỉ cần biết xe anh có hề hấn gì không thôi, như thế là anh coi chiếc xe quý hơn sinh mạng con người phải không? Anh đã tông người ta, anh lại còn đánh người ta, đánh một người đàn bà tội nghiệp, như thế có phải là anh bất nhân không? Bây giờ hãy nghe đây: Anh phải xin lỗi chị ấy. Nếu không, tôi sẽ đánh cho anh một trận trước khi lôi anh lên đồn công an”.

Tay tài xế mặt mày tái mét, miệng lảm bảm “Xin anh tha cho. Tôi xin lỗi anh”. Người đàn ông nói “Anh không có lỗi gì với tôi cả. Anh có lỗi với chị này đây. Hãy xin lỗi chị ấy”.

Hắn đó sẽ là bài học nhớ đời của tay tài xế nọ. Hoá ra, ở đời có nhiều việc người ta có thể giải quyết một cách đơn giản mà hiệu quả, miễn là với cả tấm lòng.

Hải trầm nghĩ, nếu không có người đàn ông hào hiệp nọ, chắc cậu và nhóm bạn trẻ kia chỉ đứng dung ngồi nhìn như nhìn bao sự việc khác của cuộc sống đời thường. Rồi cậu tự trách mình: đồ vô cảm, vô tâm, vô trách nhiệm, và hèn.

Cho thoáng

Có dịp liên hệ với nhiều cơ quan, trường học thấy giữa mùa hè trời nắng chang chang, điều hòa chạy rù rù trong lúc cửa sổ cửa lớn đều mở. Tôi thắc mắc, người ta tính queo bảo “Cho thoáng”. Chắc tại quen với gió núi mây ngàn, cỏ cây đồng nội, giờ tuy ngồi trong căn phòng mát lạnh nhưng bốn bề kín mít thấy nó bí bí không chịu được. Tôi hiểu. Nhưng có điều này tôi không sao hiểu:

Là không biết họ có biết, để làm mát một căn phòng mỗi cái điều hòa phải tốn khối năng lượng điện, nếu phải làm mát thêm không gian bên ngoài căn phòng e phải tiêu tốn cả núi năng lượng điện. Nghĩa là tốn không biết bao nhiêu tiền của nhà nước, tức là tiền của nhân dân?

Là xài vô tội vạ tiền của nhà nước, của nhân dân thế sao người ta tính queo vậy? Chẳng lẽ người ta vô trách nhiệm đến thế sao? Chẳng lẽ người ta vô cảm và vô lương tâm đến thế sao? Chẳng lẽ đây thần kinh xấu hổ của người ta đồng loạt bị đứt hết cả rồi sao?

Tôi trầm nghĩ, cứ kiểu này e phải xây đến cả chục nhà máy điện nguyên tử may ra mới đủ năng lượng đáp ứng cái thói quen “cho thoáng” của họ.

Lời bạt

Có thể nói ngay *Trò chuyện với môn sinh* là cuốn sách lạ trên giá sách hiện nay, lạ không vì nội dung ly kỳ hay bút pháp cách tân, mà lạ chính vì nó “cổ kính” đến mức tưởng như một cuốn sách in nhầm thế kỷ.

Các mâu chuyện nho nhỏ đời thường trong *Trò chuyện với môn sinh* khiến ta liên tưởng đến *Shaseki-shu* (Góp nhặt cát đá) của thiền sư Nhật Bản Muju (Vô Trú), lại như phảng phất hương mùi *Gia huấn ca* của Nguyễn Trãi.

Nguyễn Văn Dũng là nhà văn du ký nổi tiếng với những chuyến đi khám phá bốn biển năm châu, nói theo chữ của Nguyễn Tuân, ông là người của sự xê dịch, nhưng lần này, khác với các sách đã xuất bản như *Linh Sơn mây trắng*, *Đi tìm ngọn núi thiêng*, *Lời tự tình của một dòng sông*, cuốn *Trò chuyện với môn sinh* quay về khám phá cái đẹp, nhất là cái chưa hoàn mỹ của con người, của xã hội chung quanh và của cả bản thân để rồi trò chuyện, nhắn nhủ nhau cùng sống văn minh - văn hóa hơn, độ lượng hơn...

Xuất thân nhà giáo dạy văn, cũng là một võ sư Karate đào tạo hàng nghìn võ sĩ khắp nơi, tác giả đã khiếm tốn khi lấy tựa sách *Trò chuyện với môn sinh*, một cách thiết lập quan hệ thân thiết mà trách nhiệm giữa người viết và người đọc, không ngại lặp lại một chủ đề nhiều lần như đang thực hành phương pháp sư phạm.

Nhưng đọc *Trò chuyện với môn sinh* tôi không thấy Nguyễn Văn Dũng “trò chuyện với môn sinh” mà thấy ông như một người đơn độc vừa đi trên bờ biển vừa kiên trì gõ trống cơm báo nguy trước muôn trùng sóng.

Nhà văn Vĩnh Quyền

Mây trắng Bạch Mã và tuyết bên triền Himalaya

Ngót 30 năm trước, đưa học trò nhà quê là tôi, lơ ngơ cầm tờ giấy báo trúng tuyển vào nhập học ở khoa Văn Đại học Tổng hợp Huế. Nhưng ấn tượng về ngày đầu đời sinh viên ở ký túc xá không phải là chuyện học hành mà là chuyện học... võ. Số là mấy anh chị khóa trên, môn sinh của võ đường Nghĩa Dũng Karate-Do vừa có chuyến đi thi lên huyện đai trở về từ Bạch Mã đang cùng xem những tấm hình vừa tráng. Tôi đã mê mẩn ngắm những tấm hình đen trắng chụp những võ sinh trong võ phục Karate với những đòn thế dũng mãnh như bay lên trong nắng sớm trên non cao. Khi đó tôi chưa biết Nghĩa Dũng Đường ở đâu và Bạch Mã nằm chôn nào. Nhưng ấn tượng ấy thì suốt đời tôi không quên. Và vì ấn tượng như thế, nên tôi nhớ buổi học đầu tiên của đời sinh viên trên giảng đường là 23-10-1986, thì trước đó tôi cùng mấy anh bạn đồng khoa đã đến nhập môn khóa Karate ở Nghĩa Dũng Đường vào tối 22-10-1986. Vài chục năm sau nhớ lại chuyện học... võ trước học văn tôi vẫn thấy lòng trai trẻ dâng vui, dù “võ nghiệp” của tôi, đến bây giờ khá lắm là “biết la lên một tiếng nếu gặp hiểm nguy”.

Sao lại bảo học võ là để “la lên một tiếng nếu gặp hiểm nguy”? Có người sẽ nói: Chỉ để la một tiếng thôi thì việc gì phải đi học võ? Xin thưa, câu nói giản dị ấy “ngó vậy mà không chỉ vậy”, nó trĩu nặng suy tư của một cao thủ võ lâm, sư phụ Nguyễn Văn Dũng - Trưởng tràng Hệ phái Suzucho Karate-Do Việt Nam. Là một câu chuyện trong số mấy trăm câu chuyện nhỏ trong tập sách “Trò chuyện với môn sinh” mà thầy Dũng có hiền ý

đưa cho đứa học trò nhỏ ngày xưa đọc và ghi lại chút tâm tình của mình.

Câu chuyện thầy kể về một cô “ô sin” ở gia đình người con trai của thầy, một đêm bị trộm đột nhập, kẻ trộm táo tợn cưa cả song sắt để vào, vậy mà cô bé osin không dám kêu lên một tiếng: “*Nghe tiếng động bất thường, tôi đi xuống, bật đèn, vừa lúc tên trộm chui được cái đầu vào. Bốn mắt nhìn nhau. Tên trộm tinh queo rút lui, rồi rù máy đông tuốt. Nghe tiếng tôi, cô bé tung mền vùng dậy, mặt cắt không còn hột máu. Tôi hỏi, cô bé nói: “Cháu biết chứ. Cháu nghe tiếng cưa từ lúc đầu, nhưng cháu sợ quá, cháu không dám la”. Rõ ràng, đó đúng là trạng thái “trơ như đá”. Trước hiểm nguy, cô bé... trơ ra, chẳng có nổi một phản ứng gì. Trong đời, rất nhiều người thuộc dạng đó (cả đàn bà lẫn đàn ông). Họ thường là kẻ thiệt thòi trước mọi tình huống, là kẻ bị hại mỗi lần bị tấn công. Bây giờ, xin hãy bình tâm kiểm tra xem bạn có thuộc loại bệnh lý ấy không? Nếu có, e hơi bị nguy rồi đó. Phải làm sao ư? Cách tốt nhất là, nên đi học võ. **Bởi vì, võ dạy cho con người ta, trước hiểm nguy, chí ít cũng phải biết la lên một tiếng.**”*

Đó đâu chỉ là chuyện tên trộm và tiếng kêu? Trong cuộc đời của bạn, bạn đâu chỉ mất trộm của cải? Có khi bạn bị mất trộm niềm tin, bạn bị trấn cướp hy vọng, bạn bị đánh cắp tương lai,... điều đó có nguy hiểm không? Đừng nghĩ là không! Và bạn có dám la lên không? Đừng nói là hoàn toàn có! Vậy đó, câu chuyện nghe như rất băng quơ, kể khơi khơi vậy thôi, nhưng đằng sau câu chuyện đó là cả một trời “công án” cho bạn thực hành.

Cũng một chuyện đơn giản khác trong tập sách này liên quan tới võ. Trong lần ra mắt tập du ký “*Đi tìm ngọn núi thiêng*” của thầy, sư Minh Đức Triều Tâm Ảnh kể: “*Để về dự buổi ra mắt*

sách hôm nay, anh Dũng cho một đệ tử đưa xe lên đón tôi. Đi được một đoạn, tôi thấy trong xe có con ruồi bay lòng vòng khó chịu. Tôi để ý xem cậu đệ tử kia xử trí thế nào... Thì ra cậu cho xe đi chậm lại, rồi mở cửa kính để con ruồi tự thoát ra ngoài”. Rồi sư kết luận: “Võ là rứa đó hả? Võ là, đến một con ruồi cũng không nỡ giết!”. Thiệt lòng, đọc mẫu chuyện này, tôi vẫn cảm giác nó mang sức nặng của một hòn núi !

Rất nhiều những câu chuyện như thế bạn có thể tìm thấy trong cuốn sách này. Và có lẽ một số câu chuyện trong đó tôi đã từng may mắn được nghe thầy kể từ gần 30 năm trước, khi sau giờ học, bụng đói meo nhưng vẫn đi bộ từ 27 Nguyễn Huệ đến số 8 Trương Định, học võ để mơ một ngày leo lên đỉnh Bạch Mã, bay lên với một cú đá ngang trời chỉ để... chụp một bức ảnh. Hay sau này, những năm tháng làm báo, thời gian phụ trách Văn phòng đại diện báo Tuổi Trẻ ở Huế tôi có may mắn được gặp thầy nhiều lần với tư cách thầy là một trí thức “Cộng tác viên chuyên gia” của báo trên địa bàn Huế, thầy Dũng vẫn hay kể những câu chuyện như vậy cho chúng tôi Nghe, Ngẫm và... Ngẫm!

Trở lại với câu chuyện Bạch Mã. Đúng là duyên nợ của cuộc đời tôi! Từ chỗ mê mấy tấm ảnh của các môn sinh Karate trên Bạch Mã mà khăn gói đi học võ, rồi sau này, trên báo Tuổi Trẻ Chủ nhật đăng một bài bút ký cực hay viết về thầy Dũng, võ đường Nghĩa Dũng và ngọn núi Bạch Mã, người viết là anh Lê Thanh Phong, một môn đồ xuất sắc của thầy đồng thời cũng là một nhà báo tên tuổi. Tình cờ làm sao, bài bút ký “*Tâm thức núi*” của anh Phong nhưng tấm hình ngọn núi Bạch Mã lại là tấm hình tôi chụp. Sau này, mỗi khi mấy thầy trò gặp nhau, anh Phong hay nhắc lại câu chuyện này như một kỷ niệm đẹp.

Nhưng không chỉ có vậy. Những năm tháng thập niên 80-90

của thế kỷ trước, khi mà gian khó ngự trị trong từng bữa cơm mọi nhà thì hình ảnh những võ sinh Nghĩa Dũng Karate theo chân sư phụ của mình lên núi cao để sống cùng thiên nhiên lành mạn, đào luyện võ học và tu tập võ đạo rõ ràng mang vẻ đẹp “vượt lên thế cuộc”, vẻ đẹp của những áng mây trên ngọn linh sơn này. Hẳn là không đếm hết số lần thầy và môn đồ đã lên với Bạch Mã. Sau này, thân thiết với anh Hoàng Phủ Ngọc Tường, tôi hay nghe anh Tường nói “Kẻ nhân thích núi”. Chỉ riêng chuyện này, tôi nhận ra thầy Dũng luôn là một người yêu núi, và theo cái hệ luận của anh Tường thì thầy Dũng là người “Nhân”.

Chuyện học võ ngày xưa chỉ vì yêu những ảnh hình của ngọn núi Bạch Mã liên quan đến những môn sinh của thầy, thì sau này tôi yêu những ngọn núi xa xôi hơn có lẽ cũng có một phần do... thầy “gieo rắc”. Mấy năm trước khi nhận tập sách “Linh Sơn mây trắng” của thầy tặng, khó mà diễn tả hết giấc mơ nhìn ngắm những ngọn núi xa đã dâng lên trong tôi thế nào. Tôi nhớ mãi cái chi tiết thầy kể về chuyến bay dọc theo triền Hymalaya và chiêm ngắm từ trời cao những đỉnh tuyết sơn lặng im từ ngàn vạn năm qua. Cái hình ảnh của ngàn núi tuyết Hymalaya mà thầy kể đã ám ảnh tôi đến nỗi, năm ngoái, tôi liền mạng đi một chuyến đến Bhutan, không chỉ để biết cái cõi niết bàn bên dãy Hy-mã-lạp-sơn ấy người ta sống thế nào để được mệnh danh đó là xứ sở hạnh phúc nhất thế giới mà còn để được một lần chiêm ngắm những ngọn tuyết sơn ở bên ngoài cửa sổ máy bay. Và bây giờ, mỗi ngày, tôi cũng nuôi cho mình giấc mơ được đặt chân đến những miền đất, những xứ sở, những ngọn núi mà bước chân lãng du của thầy đã từng chạm đến, dù rằng chỉ đi được chừng một phần rất nhỏ trong hàng trăm miền đất thầy đã đi đã là hạnh nguyện.

Trên bước chân của thầy, không chỉ là những miền đất lạ, còn những suy ngẫm thế cuộc, những trầm tư nhân gian... rồi một sớm mai nào, một xế chiều nào, thầy ngồi ghi lại những câu chuyện giản dị, đôn hậu mà thâm hậu.

Những câu chuyện trong tập sách này không chỉ để “trò chuyện với môn sinh” của thầy. Trong mỗi câu chuyện là một ngụ ngôn. Trong mỗi ngụ ngôn là tấm lòng người thầy. Một tấm lòng như mây trắng trên non ngàn Bạch Mã - ngọn núi biểu tượng của Nghĩa Dũng Karate-Do, mà cũng thâm trầm trong nếp im lặng miền non cao của những ngọn tuyết sơn Hyamlaya...

Nhà báo Lê Đức Dục

Soi bước chân mình!

Tôi được võ sư Nguyễn Văn Dũng email từ TP Huế cho đọc bản thảo cuốn sách “**Trò chuyện với môn sinh**” sắp xuất bản. Phải nói là tôi rất vinh dự bởi học trò của thầy có hàng triệu người, mà hàng giáo sư, tiến sĩ, nhà văn, nhà báo... cứ gọi là đếm không xuể. Nhưng tính thầy là vậy, hồi năm 2006 xuất bản cuốn “**Linh Sơn mây trắng**”, rồi năm 2012 xuất bản cuốn “**Đi tìm ngọn Núi Thiêng**”, thầy đều gửi cho tôi với lời ký tặng nhất mực nhẹ nhàng, trang trọng mà thâm đậm tình thầy trò.

Tôi từng đọc “**Linh Sơn mây trắng**” và “**Đi tìm ngọn Núi Thiêng**” ban đầu với tâm thế của học trò đọc sách của thầy nhưng rồi phải say mê đọc lại nhiều lần, bởi càng đọc càng nghiệm ra rằng vì sao bậc thầy của thể loại bút ký như Hoàng Phủ Ngọc Tường cũng phải thốt lên: *“Ngày nay những nhà văn viết bút ký của Huế đã tạo ra một thể loại văn học đáng tin cậy, ấy là chất uyên áo, khúc chiết của Thái Kim Lan; chất hóm hỉnh, hài hước của Trần Kiên Đoàn; chất trí tuệ, minh triết của Nguyễn Tường Bách; chất sâu nặng của Nguyễn Văn Dũng...”*. Còn nhà văn Trần Thùy Mai thì cảm xúc: *“Đọc những dòng du ký của anh, tôi chợt nhớ đến câu nói của Jawaharial Nehru: “Chúng ta sống trong một thế giới tuyệt vời, đầy vẻ đẹp, đầy sự thu hút và những điều bất ngờ. Chỉ cần ta biết mở to đôi mắt, những cuộc phiêu lưu sẽ mở ra bất tận”*.

Hoàng Phủ Ngọc Tường cũng như Trần Thùy Mai đều là những người cầm bút tử tế nên tôi tin là họ đã rất tử tế khi bình về những thiên bút ký của võ sư Nguyễn Văn Dũng. Khen theo cái cách của người có nghề. Riêng tôi thì thấy trong những thiên

bút ký này hình như có máu và mồ hôi quần quện của mỗi bận “con tằm rút ruột nhả tơ”.

“**Trò chuyện với môn sinh**” thì lại là một trải nghiệm hoàn toàn khác với 2 ấn phẩm nói trên. Với hơn 200 câu chuyện ngắn gọn, văn phong dân dã đậm chất Huế, tôi chỉ đọc trong vài giờ rồi lại bỗng thấy cần đọc lại vì cảm giác như vừa bắt chợt vô tình lướt qua một nhan sắc Huế với thướt tha tím mượt, với trầm mặc cổ tích mà thoang thoang nhu hương thâm kín. Đọc, rồi lại giật mình nhớ đến 2 cuốn **Quốc văn Giáo khoa thư** và **Luân lý Giáo khoa thư** do nhóm các ông Trần Trọng Kim, Nguyễn Văn Ngọc, Đặng Đình Phúc và Đỗ Thận (đều là những học giả, nhà văn và là nhà giáo dục nổi tiếng, đương thời rất được tín nhiệm) biên soạn và xuất bản từ những năm 1930 - 1940.

Hồi vừa dứt chiến tranh, cả huyện Tuyên Hóa (Quảng Bình) nhà tôi chỉ có một cửa hàng sách bán toàn sách chính trị đọc không nổi. Chẳng hiểu cha tôi kiếm đâu ra 2 cuốn sách này và ông chỉ bảo tôi rán mà đọc, ngắm được tới đâu cứ nói. Mãi 20 năm sau, cha mất mà tôi chưa kịp nói gì về 2 cuốn sách này, nhưng tôi thâm cảm ơn ông đã mượn sách mà dạy tôi nhiều điều để vin vào đó mà sống tận bây giờ.

Nhớ năm 1982, tôi vào năm nhất Trường Đại học Tổng hợp Huế. Sinh viên lúc đó đói thảm hại nhưng lại khoái học đàn, học võ. Tôi lò dò theo mấy anh chị lớp trên lên Trường Quốc Học xem thầy Dũng dạy võ. Về quê, tôi kể cho cha nghe rằng lớp võ này là của một thầy giáo dạy văn. Cha tôi là con nhà võ, nghe chuyện, nhân dịp công tác ở Huế, ông ghé xem thử. Xem rồi, ông bảo tôi rán đến đó mà học, nhưng nhớ là trên cả võ thì cái cần học ở võ đường này là đạo của người có võ. Tôi không hiểu thâm ý của cha nên học hành chẳng đến đâu đến đâu.

28 năm ra trường đối diện với những thử thách trong đời, ở cái tuổi “Ngũ thập nhi tri thiên mệnh” tôi ngộ ra thâm ý của cha. Khoảng trước năm 1990, hệ phái Suzucho Karate-Do đứng trước sự lựa chọn giữa hai con đường, hoặc theo võ đạo truyền thống của thầy Chưởng môn Suzuki Choji hoặc theo xu thế thể thao hoá của thời đại. Trong lúc rất nhiều cao đồ của Chưởng môn Suzuki Choji đi theo khuynh hướng thể thao hoá Karate-Do thì phân đường Nghĩa Dũng Karate-Do của võ sư Nguyễn Văn Dũng tại Huế vẫn kiên định con đường của thầy mình, nghĩa là duy trì truyền thống kết hợp với những tinh hoa của Karate quốc tế hiện đại; vẫn coi trọng kỹ thuật căn bản, quyền pháp và kỹ năng tự vệ đầy nhưng không quên 2 việc không hề nhỏ: rèn luyện sức khoẻ và tu dưỡng phẩm chất đạo đức. Cũng như ý nghĩa của phù hiệu phân đường Nghĩa Dũng Karate-Do có màu đỏ tượng trưng cho mặt trời, màu trắng tượng trưng cho mặt trăng là bởi mục đích sau cùng của quá trình rèn luyện, tu dưỡng ở đây chính là: **Thân** dẻo dai cường kiện, **Trí** sáng ngời nhật nguyệt, **Tâm** tĩnh lặng vô ưu. Và giờ đây, với cuốn sách mỏng “**Trò chuyện với môn sinh**”, bằng những câu chuyện rất mực đời thường, với thứ ngôn từ không hề trau chuốt, tôi hiểu võ sư Nguyễn Văn Dũng đang đối diện với chính mình trước cái nhìn nghiêm khắc của một người thầy trọn đời trên bục giảng, với sự tinh thông đến độ hào hoa của quyền thuật để từ đó mà chiêm nghiệm cái sự đời. Những bài học rút ra từ chuyện đời thường ấy ngấm ra lại như lẽ sống, như triết lý về Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín giữa sự đời hỗn mang mà người tử tế hẳn phải suy ngẫm. Tôi cũng bất ngờ về điều này rồi chợt giật mình vì hóa ra đôi lúc mình hồn nhiên quá, sự hồn nhiên thô thiển vô tình biến mình thành hờn hĩnh, tụt hậu với văn hóa văn minh nhân loại.

Lại chợt nhớ tới nhà báo Lê Thanh Phong, huyền đai đệ ngũ đẳng trưởng thành từ chính phân đường Nghĩa Dũng Karate-Do, sau bao năm bôn ba mộng phù vân, khi quay về phân đường đã cảm thán với thầy: “Em tin rằng, những võ sinh đang học với thầy, nếu chỉ cần tiếp thu 1/10 lời dạy của thầy thì ra đời nhất định sẽ thành công thôi. Có chi mô - đúng giờ, đúng hẹn, cần cù học tập, việc chi ra việc nấy, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao... Được thế thì hỏi ai mà không ưa? Hỏi xếp nào mà không tín nhiệm?”.

Những lớp môn sinh tiếp nối thế hệ Lê Thanh Phong bây giờ có hẳn một tuyển tập những lời thầy dạy, hợp lại trong ấn phẩm “**Trò chuyện với môn sinh**”, dù tác giả khiêm tốn gọi đó chỉ là những cuộc trò chuyện. Những câu chuyện thô mộc nhưng qua đó, chính võ sư Nguyễn Văn Dũng đang soi lại bước chân mình, rồi sẽ chia với các thế hệ môn sinh để thầy trò cùng nhau khổ luyện, hướng tới những giá trị Chân, Thiện, Mỹ.

Hóa ra ở đời, để làm người tử tế đôi khi phải biết nhìn lại chính mình, rồi nhìn thiên hạ để soi lại mình. Cho nên, tôi hiểu thêm cái triết lý sống mà võ sư Nguyễn Văn Dũng khắc khoải: “Chiều hôm qua một đạo quân không làm tôi sợ. Tối hôm nay tôi sợ bóng mình”. Giản đơn thôi, là bởi chiến đấu với bản thân mình luôn là cuộc chiến đấu trường kỳ và gian khổ nhất. Và, muốn là kẻ chiến thắng, trước hết phải thắng chính mình.

Nhà báo **Lương Duy Cường**

